

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KỶ YẾU HỘI THẢO

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
THÔNG TƯ SỐ 26/2017/TT-BGDĐT
VÀ THÔNG TƯ SỐ 06/2019/TT-BGDĐT**

Hà Nội, 12/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KỶ YẾU HỘI THẢO

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
THÔNG TƯ SỐ 26/2017/TT-BGDĐT
VÀ THÔNG TƯ SỐ 06/2019/TT-BGDĐT**

Hà Nội, 12/2024

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	1
PHẦN I: THAM LUẬN BỘ NGÀNH VÀ CHUYÊN GIA.....	7
BÁO CÁO ĐỀ DẪN.....	8
HỘI THẢO "VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC"	8
<i>Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác Học sinh, sinh viên.....</i>	8
PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC ĐOÀN, HỘI, ĐỘI TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN HOÁ HỌC ĐƯỜNG	24
<i>Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh</i>	24
VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN GÓP PHẦN XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA TRƯỜNG HỌC VÀ VĂN HÓA ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN HIỆN NAY	37
Công đoàn Giáo dục Việt Nam.....	37
PHÁT HUY HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT TRONG GIÁO DỤC VĂN HÓA ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN.....	41
TS. Mai Thị Thùy Hương	41
Phó Viện trưởng, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.....	41
XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HOÁ VÀ ỨNG XỬ VĂN HOÁ TRONG TRƯỜNG HỌC: NỀN TẢNG QUAN TRỌNG CHO GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN.....	51
GS. TS Huỳnh Văn Sơn,	51
TS. Bùi Hồng Quân.....	51
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	51
XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ SỞ ĐÀO TẠO.....	57
<i>PGS.TS. Nguyễn Đức Sơn,</i>	57
<i>Hiệu trưởng trường ĐH Sư phạm Hà Nội</i>	57
ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG THỜI GIAN TỚI.....	60
<i>PGS.TS. Nguyễn Toàn Thắng</i>	60
<i>Nguyên Viện trưởng Viện văn hóa phát triển</i>	60
<i>Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.....</i>	60

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN – NỀN TẢNG QUAN TRỌNG ĐỂ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA VÀ ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC	68
<i>PGS.TS. Nguyễn Đức Quang</i>	<i>68</i>
<i>Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2</i>	<i>68</i>
GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN – NỀN TẢNG QUAN TRỌNG ĐỂ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA VÀ ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC	80
<i>PGS.TS Nguyễn Hữu Thức</i>	<i>80</i>
<i>Nguyên Vụ trưởng Vụ Văn hóa, Văn nghệ,</i>	<i>80</i>
<i>Ban Tuyên giáo TW</i>	<i>80</i>
PHẦN II: THAM LUẬN CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO	86
THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/2017/TT-BGD&ĐT NGÀY 18/10/2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG	87
Trường ĐH Tôn Đức Thắng	87
1. Đặt vấn đề	87
THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/2017 TT – BGD&ĐT NGÀY 18/10/2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG	93
Trường Đại học An Giang	93
VỀ THỰC TRẠNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, VĂN NGHỆ CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG TRƯỜNG HỌC	98
Trường ĐH SP Nghệ thuật Trung ương	98
GIÁO DỤC VĂN HOÁ ỨNG XỬ CHO SINH VIÊN TỪ GÓC NHÌN CÔNG TÁC QUẢN LÝ SINH VIÊN	103
<i>TS. Nguyễn Nhật Tân</i>	<i>103</i>
<i>Trưởng phòng CTCT-HSSV, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội</i>	<i>103</i>
THỰC TRẠNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, VĂN NGHỆ CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG	106
<i>Trường CĐ Sư phạm Trung ương</i>	<i>106</i>
PHẦN III THAM LUẬN CÁC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	111

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC.....	112
<i>Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội</i>	<i>112</i>
THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TẠI TỈNH NINH BÌNH	117
<i>Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.....</i>	<i>117</i>
THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/2017/TT-BGDĐT NGÀY 18/10/ 2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ THÔNG TƯ SỐ 06/2019/TT-BGDĐT NGÀY 14/02/2019 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN.....	127
<i>Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.....</i>	<i>127</i>
THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/TT-BGDĐT NGÀY 18/10/2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ THÔNG TƯ SỐ 06/TT- BGDĐT NGÀY 14/02/2019 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN	137
<i>Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang</i>	<i>137</i>
XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU	143
<i>Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Ninh Bình</i>	<i>143</i>
XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC	149
<i>Trường THPT Nho Quan C, tỉnh Ninh Bình.....</i>	<i>149</i>
XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC.....	160
<i>Trường THPT Hoàng Cầu, Hà Nội</i>	<i>160</i>
XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG TRONG THỜI GIAN TỚI TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC	169
<i>Trường Tiểu học Phan Văn Trị, TP Hồ Chí Minh</i>	<i>169</i>

PHẦN I
THAM LUẬN BỘ NGÀNH VÀ CHUYÊN GIA

BÁO CÁO ĐỀ DẪN

HỘI THẢO "VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC"

Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác Học sinh, sinh viên

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội; là cơ sở hình thành nhân cách cá nhân. *Văn hóa ứng xử* là hệ giá trị, tư tưởng, nhận thức về quan hệ ứng xử của mỗi người hoặc cộng đồng người đối với môi trường xã hội, tự nhiên và với bản thân, được thể hiện qua trang phục, thái độ, hành vi, ngôn ngữ theo những chuẩn mực văn hóa, đạo đức được xã hội thừa nhận. *Văn hóa ứng xử trong trường học* là hệ giá trị, tư tưởng, nhận thức về quan hệ ứng xử giữa các thành viên trong nhà trường với các sự vật, hiện tượng xung quanh và với chính bản thân mỗi người, được thể hiện qua thái độ, hành vi, ngôn ngữ theo những chuẩn mực văn hóa, đạo đức được xã hội thừa nhận và được nhà trường quy định.

Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học¹, tổ chức các hoạt động văn hóa² văn nghệ là giá trị cốt lõi xây dựng văn hóa học đường vừa nhằm tiếp thu giá trị văn hóa các vùng, miền và tinh hoa văn hóa nhân loại; nâng cao đời sống tinh thần, khả năng cảm thụ văn hóa - nghệ thuật, vừa động lực để phát triển, hoàn thiện nhân cách, đạo đức, trí tuệ và lối sống tốt đẹp của nhà giáo, HSSV; qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Kết luận số 91- KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" và Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025" trong đó đã xác định mục tiêu "*Tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện; tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên (HSSV) để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; góp phần xây dựng con người Việt Nam: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.*" .

1. Kết quả triển khai việc xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học

Hiện nay, cả nước có hơn 23 triệu HSSV đang theo học tại 44.000 trường học từ mầm non đến đại học và trên 1,4 triệu giáo viên, giảng viên các cấp học. Chính vì vậy, việc xây dựng quy tắc ứng xử, tổ chức các hoạt động văn hóa nhằm từng bước xây dựng môi trường văn hóa học đường là hết sức cần thiết tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Với trách nhiệm là cơ quan chỉ đạo toàn ngành Giáo dục, những năm qua, Bộ GDĐT đã tập trung chỉ đạo quyết liệt và coi nhiệm vụ xây dựng văn hóa học đường là giá trị cốt lõi trong việc giáo dục toàn diện cho

¹ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 quy định quy tắc ứng xử trong trường trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên

² Thông tư số 26/2017/TTBGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục

học sinh, sinh viên, hàng năm, ban hành Chỉ thị về nhiệm vụ trọng tâm của năm học và hướng dẫn nhiệm vụ năm học của ngành Giáo dục, trong đó quy định rõ công tác xây dựng giáo dục văn hóa ứng xử, tăng cường các hoạt động văn hóa trong học đường; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện các văn bản về công tác xây dựng văn hóa trong trường học. Từ đó, Bộ đã ban hành Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 quy định quy tắc ứng xử trong trường trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nhằm tạo hành lang pháp lý để chỉ đạo triển khai hiệu quả chất lượng nhiệm vụ.

a) Các hoạt động giáo dục

Trong những năm qua, cùng với việc chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình giáo dục và đào tạo, công tác xây dựng văn hóa học đường nói chung, văn hóa ứng xử trong cán bộ, nhà giáo, nhân viên và HSSV trong các cơ sở giáo dục nói riêng, các nhà trường đã tổ chức thực hiện nhiều phong trào thi đua, cuộc vận động lớn mang lại hiệu quả tích cực như: “Dạy tốt, học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”³, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”⁴, “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp”... rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các khẩu hiệu phù hợp, đã tạo chuyển biến tốt về môi trường văn hóa trong nhà trường.

Bộ GDĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai xây dựng văn hóa học đường, văn hóa ứng xử, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giáo dục thẩm mỹ cho nhà giáo, người học nhằm xây dựng môi trường sự phạm, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh. Thực hiện công tác phối hợp với các bộ ngành, tổ chức chính trị xã hội thông qua các hoạt động giáo dục, trong đó chú trọng chỉ đạo xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.

Nhiều cơ sở giáo dục phổ thông, đại học đã chủ động xây dựng và triển khai xây dựng môi trường văn hóa học đường, quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học gắn với quản trị đại học; đồng thời, xây dựng thương hiệu, uy tín của nhà trường trong xã hội.

b) Đối với học sinh, sinh viên

Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện xây dựng văn hóa học đường nói chung, văn hóa ứng xử trong cán bộ, nhà giáo, nhân viên và HSSV trong các cơ sở giáo dục nói riêng thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Hầu hết HSSV có ý thức đề cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc, trân trọng các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp trong nhà trường; tích cực tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong, giao tiếp, ứng xử phù hợp chuẩn mực của xã hội, vươn tới những giá trị chân, thiện, mỹ; tự tin hội nhập với văn hóa thế giới, đồng thời biết phê phán những biểu hiện tiêu cực, tệ nạn xã hội và các hành vi thiếu văn hóa, trái thuần phong mỹ tục.

³ Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22/7/2008 về phát động Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực” giai đoạn 2008-2013.

⁴ Nghị quyết số 442/NQ-CP ngày 16/11/2006 của Công đoàn ngành Giáo dục Việt Nam về việc phát động cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Đa số HSSV ứng xử có văn hóa, lễ phép, kính trọng thầy giáo, cô giáo, người lớn tuổi, sống trách nhiệm với gia đình; có lối sống đẹp, văn minh, lịch sự, có hành vi ứng xử văn minh, hợp tác, thân thiện, tương thân tương ái giúp đỡ nhau.

c) Đối với cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên

Phần lớn cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong trường học nghiêm túc chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, các quy định của ngành, của địa phương, nhà trường; gương mẫu, có thái độ, hành vi giao tiếp, ứng xử chuẩn mực; sử dụng ngôn ngữ, trang phục phù hợp, tôn trọng đồng nghiệp và cha mẹ học sinh. Nhiều nhà giáo đã dành cả tuổi thanh xuân của mình phục vụ sự nghiệp giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Phần lớn cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên luôn gương mẫu, trách nhiệm, thương yêu, tôn trọng và khích lệ HSSV; nhiều thầy giáo, cô giáo là tấm gương sáng để HSSV noi theo; có nhiều tấm gương nhà giáo sẵn sàng hy sinh lợi ích bản thân, vì học sinh thân yêu...

2. Hạn chế

a) Hoạt động giáo dục

Tuy nhiên, thực tiễn hoạt động xây dựng văn hóa học đường, văn hóa ứng xử trong các cơ sở giáo dục vẫn tồn tại nhiều hạn chế cần khắc phục. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, chuẩn mực văn hóa ứng xử cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, HSSV có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức, vẫn còn mang nặng tính hành chính, hình thức, thiếu sự chủ động tham gia từ phía các đối tượng được tuyên truyền.

Lãnh đạo một số trường học chưa quan tâm, chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng trong việc xây dựng sứ mệnh, tầm nhìn và hệ các giá trị cốt lõi đối với chiến lược phát triển, định hướng mọi hoạt động của nhà trường, các thành viên nhà trường phấn đấu noi theo; nhất là trong xây dựng môi trường văn hóa nhà trường, xây dựng văn hóa ứng xử...

Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, đặc biệt là đối với các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội trong trường học thiếu chặt chẽ, đồng bộ. Giáo dục văn hóa ứng xử trong gia đình chưa được quan tâm đúng mức.

Môi trường sư phạm, cảnh quan thiên nhiên với các yêu cầu xanh – sạch – đẹp, cơ sở vật chất và thiết chế văn hóa, giải trí trong nhà trường chưa được đầu tư thỏa đáng; thiếu môi trường rèn luyện kỹ năng sống, văn hóa ứng xử.

b) Đối với học sinh, sinh viên

Một bộ phận HSSV có biểu hiện lệch lạc trong ứng xử, vô lễ với cha mẹ, thầy giáo, cô giáo, người lớn tuổi, cá biệt có HS có hành vi xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm thầy giáo, cô giáo; thờ ơ, vô cảm trước nỗi đau của người khác, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai trái, tiêu cực không dám đấu tranh. Một số HSSV hành xử thiếu văn hóa, thường xuyên chia sẻ, bình luận thô tục trên mạng xã hội, chạy theo lối sống ảo, có trường hợp bị lôi kéo, tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật thông qua môi trường mạng ...

c) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Vẫn còn một số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục chưa chuẩn mực trong giao tiếp ứng xử, trong việc thực hiện chức trách, đạo đức nhà giáo... làm ảnh hưởng đến uy tín, vị thế của nhà giáo và ngành Giáo dục.

Một số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có hành vi và thái độ ứng xử thiếu kiểm chế, xúc phạm tinh thần, thể chất học sinh, bạo hành trẻ trong các cơ sở mầm non và HSSV. Trong quan hệ ứng xử với đồng nghiệp, phụ huynh và khách đến làm việc đôi khi còn thiếu chuẩn mực về tác phong, thái độ, hành vi, ngôn ngữ.

Một bộ phận nhà giáo nhận thức chưa đầy đủ vị trí, vai trò và trách nhiệm của cá nhân trong việc giáo dục thế hệ trẻ, thiếu ý thức tự vươn lên, khả năng tự học, cập nhật thông tin, trau dồi kiến thức hạn chế; có lối sống thực dụng, thiếu gương mẫu.

3. Nguyên nhân của các hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

Thực tiễn đó xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó một phần xuất phát từ tác động tiêu cực của quá trình hội nhập quốc tế, mặt trái của kinh tế thị trường làm thay đổi những giá trị truyền thống, đạo đức xã hội, tác động đến môi trường văn hóa trong nhà trường, tác động tiêu cực đến hệ giá trị sống của cán bộ, nhà giáo và HSSV... Khuynh hướng đề cao giá trị vật chất dẫn đến nhiều cán bộ, giáo viên và HSSV thiếu tu dưỡng đạo đức, xuất hiện lối sống ích kỷ, vô cảm, ngại tham gia các hoạt động xã hội vì cộng đồng; bê trễ việc học tập, rèn luyện...

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ với đặc trưng là trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, kết nối không giới hạn giữa thế giới thực và ảo đã làm thay đổi nền kinh tế, cơ cấu việc làm và lối sống, văn hóa ứng xử của HSSV. Việc tiếp cận thông tin đa chiều cùng với việc đề cao con người cá nhân, lối sống thực dụng, ích kỷ đã chi phối mạnh mẽ ứng xử văn hóa của HSSV.

b) Nguyên nhân chủ quan

Mặt khác, công tác xây dựng văn hóa ứng xử trong các nhà trường nhìn chung chưa mang lại hiệu quả như mong muốn. Việc giáo dục các giá trị nhân văn cho HSSV chưa gắn liền với giáo dục kỹ năng ứng xử văn hóa. Sự chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo ở nhiều cơ sở giáo dục chưa thường xuyên, xử lý chưa nghiêm các hành vi vi phạm quy tắc văn hóa ứng xử; thiếu quan tâm, tạo điều kiện giáo dục văn hóa ứng xử. Một bộ phận cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên trường học chưa thực hiện tốt vai trò nêu gương trong ứng xử văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa đối với người học.

Sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học chưa đồng bộ, thống nhất. Một số cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, cha mẹ học sinh thiếu gương mẫu, ít quan tâm đến giáo dục văn hóa ứng xử.

Cơ chế và hoạt động quản lý công tác giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng và thực hiện văn hóa ứng xử trong nhà trường chưa tốt, một số nội dung chỉ đạo về công tác này còn thiếu tính thực tiễn.

Sau 7 năm thực chỉ đạo, triển khai Thông tư số 26 và Thông tư số 06 trong toàn ngành Giáo dục, để đánh giá tính hiệu quả, chất lượng sự lan tỏa trong nhà trường và xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ Hội thảo “Đánh giá kết quả thực hiện Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT”, Thông qua Hội thảo đánh giá thực trạng, kết quả triển khai công tác xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học từ thực tiễn tại từng địa phương, đơn vị; những mô hình, cách làm hiệu quả cũng như những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị

trong thời gian tới; trên cơ sở đó Bộ GDĐT nhân rộng các mô hình văn hóa ứng xử trong trường học để góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng việc xây dựng văn hoá học đường nói chung và văn hoá ứng xử trong nhà trường nói riêng, tạo ra sự thay đổi nghiêm túc, đồng bộ về công tác xây dựng văn hóa học đường trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Hội nghị tập trung thảo luận vào các vấn đề sau:

1. *Vai trò của việc xây dựng triển khai quy tắc ứng xử, tổ chức các hoạt động văn hóa trong trường học đối với việc hình thành nhân cách học sinh, sinh viên;*
2. *Thực trạng và giải pháp trong xây dựng triển khai quy tắc ứng xử, tổ chức các hoạt động văn hóa trong trường học; những khó khăn vướng mắc thời gian qua; đề xuất kiến nghị và giải pháp triển khai trong thời gian tới*
3. *Vai trò của người đứng đầu trong xây dựng, nêu gương trong việc xây dựng thực hiện văn hóa ứng xử học đường.*
4. *Công tác phối hợp của các tổ chức đoàn thể thông qua các phong trào thi đua, cuộc vận động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Đồng đội các cấp; sự phối hợp giữa nhà trường- gia đình và xã hội trong xây dựng văn hóa học đường và văn hóa ứng xử.*

Hội thảo đã thu hút sự quan tâm và tham gia của các đại biểu đến từ bộ, ngành; các cán bộ quản lý của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục đại học, tỉnh, thành Đoàn, các chuyên gia nghiên cứu trong ngành giáo dục.... Sau Hội thảo, Bộ GDĐT sẽ có được những kinh nghiệm, đề xuất giải pháp cho thời gian tới.

Ban Tổ chức Hội thảo trân trọng cảm ơn quý đại biểu đã dành thời gian, tâm huyết tham gia các nghiên cứu, khảo sát, gửi bài tham luận; góp phần nâng cao hiệu quả công tác văn hóa ứng xử trong trường học.

VAI TRÒ CỦA GIA ĐÌNH TRONG VIỆC GIÁO DỤC ỨNG XỬ CHO HỌC SINH

**Đ/c Trương Thị Thu Thủy - Ủy viên Đoàn Chủ tịch,
Trưởng Ban Gia đình – Xã hội, Trung ương Hội LHPN Việt Nam**

I. Tầm quan trọng của gia đình trong việc giáo dục ứng xử cho học sinh

Gia đình luôn giữ vai trò là nền tảng, là tế bào của xã hội, là môi trường đầu tiên và then chốt trong việc hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách, phẩm chất của mỗi người; là động lực to lớn để thúc đẩy sự phát triển quốc gia, là chủ thể quan trọng trong toàn bộ chính sách xây dựng, phát triển đất nước. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm vấn đề gia đình, Người khẳng định: *“Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình”*⁵.

Xác định vai trò quan trọng của gia đình, trong những năm qua Đảng, Nhà nước luôn quan tâm đặt mục tiêu xây dựng gia đình gắn với công cuộc đổi mới và phát triển đất nước; ban hành và thực thi nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi về xây dựng gia đình, phát triển kinh tế - xã hội, qua đó tác động tích cực tới đời sống gia đình, cộng đồng, trong đó có phụ nữ và trẻ em gái. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Đảng đã chỉ rõ: *“Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh”*. Đến Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Đảng ta tiếp tục chủ trương: *“Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”*; Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới xác định *“Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh là một trong những nội dung quan trọng, yêu cầu xuyên suốt của sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước”*.

Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 với quan điểm *“Gia đình là tế bào của xã hội, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp, chống lại các tệ nạn xã hội, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*⁶.

Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 với quan điểm *“Gia đình là tế bào của xã hội; nơi duy trì nòi giống; môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng, giáo dục nhân cách con người và lưu giữ, trao truyền các giá trị văn hóa của dân tộc; là nền tảng xây dựng xã hội hạnh phúc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy phát triển bền*

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.12, tr.300

⁶ Quyết định 629/QĐ-TTg ngày 29/05/2012 phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 do Thủ tướng Chính phủ ban hành

vững; là trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội; phát huy vai trò của gia đình nhằm tạo môi trường giáo dục sớm, góp phần xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, phát triển toàn diện, trở thành trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁷. Chiến lược đề ra mục tiêu chung “Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước”.

Trước những biến động nhanh chóng và đa chiều của xã hội hiện đại, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ là nhiệm vụ cấp thiết, có ý nghĩa chiến lược. Điều này được thể hiện xuyên suốt và nhất quán trong các chủ trương, chính sách được ban hành trong thời gian qua.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nêu rõ một trong những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu là “Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn”. Điều này cho thấy Đảng ta xác định phát triển năng lực và phẩm chất người học là một trụ cột quan trọng không tách rời mà song hành cùng quá trình đổi mới giáo dục.

Trong các Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015 - 2030” và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Đảng ta một lần nữa nhấn mạnh yêu cầu đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh thiếu nhi phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo và đối tượng người học. Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương cần quán triệt sâu sắc và triển khai quyết liệt, đồng bộ các chủ trương này trong thực tiễn.

Chính phủ đã ban hành hàng loạt văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Luật Giáo dục năm 2019, Luật Trẻ em năm 2016, Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường... đều khẳng định gia đình có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với nhà trường để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, hướng tới sự phát triển nhân cách toàn diện của trẻ. Đồng thời, các quy định cụ thể về trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ, người chăm sóc trẻ trong rèn luyện, giáo dục trẻ cũng được luật hóa rõ ràng, chặt chẽ hơn.

Bên cạnh hệ thống pháp luật, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh tại các cơ sở giáo dục để hỗ trợ quá trình phát triển đạo đức, nhân cách cho học sinh. Chương trình phối hợp giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Trung ương Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động giáo

⁷ Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ ban hành

dục kỹ năng sống, rèn luyện đạo đức, lối sống văn hóa trong trường học đã góp phần tạo môi trường sinh hoạt tích cực, tạo thói quen ứng xử đẹp cho học sinh.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam liên tục triển khai nhiều chương trình thiết thực hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, trong đó chú trọng việc nâng cao kiến thức, kỹ năng cho các bà mẹ trong chăm sóc, giáo dục con cái. Điển hình là cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch"⁸, chương trình "Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt", mô hình Câu lạc bộ "Gia đình hạnh phúc" được triển khai rộng khắp trên cả nước.

Có thể thấy, hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về tăng cường giáo dục văn hóa, đạo đức, lối sống cho học sinh nói chung và vai trò của gia đình nói riêng đã tương đối đầy đủ, toàn diện. Vấn đề mấu chốt là cần tổ chức triển khai các chủ trương, chính sách này một cách đồng bộ, thiết thực và hiệu quả trong thực tiễn. Cần tranh thủ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phát huy cao độ trách nhiệm và khả năng phối hợp của các bên liên quan, nhất là mối quan hệ gia đình - nhà trường - xã hội trong công cuộc trồng người này. Có như vậy, những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra mới thực sự đi vào cuộc sống và tạo chuyển biến căn bản chất lượng giáo dục đạo đức, văn hóa cho thế hệ tương lai.

II. Thực trạng của vấn đề giáo dục ứng xử cho học sinh hiện nay

1. Mặt tích cực của giáo dục ứng xử cho học sinh

Gia đình là tế bào của xã hội, là môi trường quan trọng hàng đầu góp phần hình thành và phát triển nhân cách con người. Trong đó, cha mẹ đóng vai trò nền tảng, có ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình giáo dục, định hướng hành vi và chuẩn mực đạo đức cho con cái. Trong những năm qua, nhiều gia đình Việt Nam đã ngày càng nhận thức rõ tầm quan trọng của việc giáo dục văn hóa ứng xử cho con em và tích cực phối hợp với nhà trường để thực hiện nhiệm vụ này.

Nhiều cha mẹ đã trau dồi, nâng cao kiến thức, kỹ năng chăm sóc, nuôi dạy con bằng cách tham gia các khóa học, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề về giáo dục

⁸ Trong hơn 10 năm thực hiện (từ năm 2010 đến nay), các cấp Hội tổ chức được trên 709.533 cuộc truyền thông với 64.768.170 người tham dự; 227.675 cuộc thi, mittinh, hội nghị, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề với 8.267.809 người tham gia; Tổ chức 5.316.590 cuộc sinh hoạt chi/tổ hội có nội dung xây dựng gia đình...

- Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 49 của TW Hội đánh giá, đã xây dựng được 18.239 CLB gia đình hạnh phúc, 18.602 mô hình CLB xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch; 12.935 chi hội phụ nữ xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch với hàng triệu thành viên. Ngoài ra, một số mô hình cũng được các cấp Hội triển khai khá hiệu quả như Mô hình giáo dục kiến thức, kỹ năng làm cha mẹ với sự tham gia của các ông bố, bà mẹ có con dưới 16 tuổi, như CLB "Người mẹ mẫu mực, bàn tay yêu thương của cha", Nhóm cha mẹ có con từ 0-8 tuổi, "Cha mẹ nuôi dạy con tốt", "Ông bố có con tuổi vị thành niên"...

- Đặc biệt, từ năm 2023 Hội LHPN Việt Nam phối hợp với tổ chức Unicef triển khai Dự án "Nâng cao năng lực của Hội LHPN Việt Nam trong giáo dục làm cha mẹ cho sự phát triển toàn diện trẻ thơ, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới" với mục tiêu nâng cao kiến thức kỹ năng cho cha mẹ, người nuôi trẻ những kỹ năng chăm sóc trẻ trong việc phòng ngừa bạo lực trẻ em và phát triển toàn diện trẻ em. Đến nay, những kết quả ban đầu thu được đã và đang góp phần làm thay đổi nhận thức, kỹ năng, hành vi của nhiều cha mẹ trong việc chăm sóc, nuôi dạy con cái, trong đó những nội dung như kỷ luật tích cực, kỹ năng ứng xử đối với con trẻ...

u cha mẹ trong việc chăm sóc, nuôi dạy con cái, trong đó những nội dung như kỷ luật tích cực, kỹ năng ứng xử đối với con trẻ...

do nhà trường hoặc các tổ chức xã hội tổ chức. Họ chủ động trang bị cho mình những hiểu biết về tâm sinh lý lứa tuổi, các phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực, các kỹ năng giao tiếp, quản lý cảm xúc... Từ đó, họ áp dụng một cách linh hoạt, sáng tạo vào thực tế giáo dục con, giúp con phát triển toàn diện cả về nhân cách và năng lực ứng xử.

Bên cạnh việc trau dồi kiến thức, nhiều bậc cha mẹ còn nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành tấm gương tốt cho con noi theo. Họ luôn ý thức việc kiểm soát hành vi, lời nói của mình, thể hiện thái độ tôn trọng, lịch thiệp khi giao tiếp với người khác, kể cả trong những tình huống căng thẳng, bất đồng. Qua đó, con cái được chiêm nghiệm, học hỏi cách ứng xử đúng đắn và thấm nhuần dần các giá trị tích cực như sự kiên nhẫn, bao dung, khoan dung.

Nhiều gia đình đã chú trọng tạo dựng bầu không khí ấm áp, hòa thuận, mối quan hệ gắn bó giữa các thành viên. Cha mẹ thường xuyên trò chuyện, lắng nghe con chia sẻ, thấu hiểu và tôn trọng suy nghĩ, quan điểm của con. Họ kiên nhẫn hướng dẫn, khích lệ con tự rút ra bài học từ những trải nghiệm thực tế, thay vì áp đặt, sai khiến. Nhờ đó, con cái phát triển lòng tự tin, sự cởi mở, chủ động và ý thức tôn trọng người khác - những phẩm chất cần thiết để xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp.

Để rèn kỹ năng ứng xử văn hóa cho con, nhiều cha mẹ đã khéo léo lồng ghép những bài học cuộc sống vào các hoạt động thường nhật của gia đình. Chẳng hạn, họ cùng con thực hành các nghi thức văn hóa như chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi...; hướng dẫn con sử dụng lời nói thận trọng, hòa nhã; nhắc nhở con tắt điện thoại khi ăn cơm, học bài; khuyến khích con góp phần vào việc nhà, giúp đỡ người thân... Những sinh hoạt đơn giản nhưng thiết thực này giúp con hình thành ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và lòng yêu thương, quý trọng gia đình.

Bên cạnh đó, xu hướng kết nối, giao lưu giữa các gia đình, nhất là thông qua các hoạt động do nhà trường tổ chức ngày càng gia tăng. Các cuộc gặp mặt, trao đổi giữa phụ huynh và giáo viên giúp họ chia sẻ kinh nghiệm trong giáo dục con, đồng thời phát hiện những dấu hiệu của vấn đề ứng xử ở trẻ để có biện pháp hỗ trợ, uốn nắn kịp thời. Các hoạt động như tham quan, cắm trại, giao lưu văn nghệ... do cha mẹ học sinh tham gia tổ chức cũng tạo cơ hội để phụ huynh hiểu nhau hơn, từ đó hợp tác chặt chẽ hơn trong việc quản lý, định hướng cho con.

Để làm được điều đó, ngoài sự quan tâm, yêu thương, cha mẹ cần trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng về tâm lý lứa tuổi, phương pháp giáo dục gia đình phù hợp với sự phát triển của trẻ. Ở từng độ tuổi, trẻ có những đặc điểm tâm sinh lý riêng, đòi hỏi cách ứng xử, giáo dục khác nhau. Việc tìm hiểu về tâm lý học trẻ em, cập nhật các phương pháp giáo dục tiên tiến sẽ giúp cha mẹ hiểu và đồng cảm hơn với con, từ đó có phương pháp phù hợp để dạy dỗ, uốn nắn hành vi cũng như hỗ trợ con vượt qua khó khăn, thử thách trong quá trình trưởng thành. Bên cạnh đó, cha mẹ cũng cần lưu tâm rèn luyện bản thân, hoàn thiện nhân cách, nâng cao hiểu biết xã hội và các mối quan hệ để có những ứng xử văn hóa, hài hòa trong gia đình, tạo tấm gương tốt cho con noi theo.

2. Mặt hạn chế

Bên cạnh những mặt tích cực, việc giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh của nhiều gia đình hiện nay vẫn bộc lộ không ít hạn chế, bất cập.

Trước hết, một bộ phận không nhỏ cha mẹ chưa thực sự quan tâm đúng mức đến vấn đề giáo dục đạo đức, lối sống cho con. Họ chỉ chú trọng việc con đạt điểm số cao, giỏi các môn học, trong khi lại coi nhẹ quá trình rèn luyện phẩm chất, kỹ năng sống. Thậm chí, có phụ huynh còn bao biện, nuông nể cho những biểu hiện tiêu cực trong hành vi của con như vô lễ với thầy cô, nói tục chửi thề, gây gổ với bạn bè... Sự thờ ơ hoặc nuông chiều của cha mẹ khiến trẻ dần hình thành quan niệm sai lệch về các chuẩn mực ứng xử và thiếu ý thức tự giác tu dưỡng bản thân.

Thứ hai, nhiều gia đình đang gặp khó khăn trong việc kiểm soát các tác động tiêu cực từ môi trường bên ngoài đến quá trình hình thành nhân cách của con. Sự phát triển nhanh chóng của internet và mạng xã hội mang lại cho trẻ vô vàn cơ hội tiếp cận tri thức nhưng cũng tiềm ẩn nhiều cạm bẫy. Một số học sinh bị cuốn vào các trào lưu trực tuyến thiếu lành mạnh, bị tác động bởi những nội dung phi văn hóa như bạo lực, tình dục, ngôn từ phản cảm... Tệ nạn trôn học, nghiện game online, bắt nạt trên mạng... do đó ngày càng gia tăng. Trong khi đó, không ít bậc phụ huynh lại thiếu hiểu biết về công nghệ số, thiếu kỹ năng nhận diện và xử lý các nguy cơ trên không gian mạng, gây khó khăn cho việc quản lý, hướng dẫn con.

Theo các báo cáo của Bộ Công an, trong những năm gần đây, tình hình vi phạm pháp luật của trẻ vị thành niên diễn biến phức tạp có chiều hướng gia tăng cả về số vụ và mức độ phạm tội. Đáng nói, số đối tượng phạm tội có xu hướng trẻ hoá, các hình thức phạm tội ngày càng đa dạng, mạnh động và nguy hiểm hơn, Năm 2023-2024 tổng số người vi phạm pháp luật dưới 18 tuổi là 15.500 người, các loại tội phạm chủ yếu là giết người, cưỡng đoạt tài sản, cướp giật tài sản, giao cấu với trẻ em, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, tổ chức đua xe trái phép, trộm cắp tài sản, đánh bạc, tổ chức đánh bạc, sử dụng trái phép ma túy...Lo ngại hơn, qua đánh giá, phân loại, hiện nay đang gia tăng tình trạng học sinh vi phạm pháp luật. Trong số 15.500 đối tượng vi phạm pháp luật dưới 18 tuổi thì đã bỏ học là 6.275 đối tượng (hơn 40%); còn lại là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường (gần 60%).

Bên cạnh đó, ảnh hưởng tiêu cực từ lối sống thực dụng, hưởng lạc trong xã hội cũng khiến một bộ phận học sinh ngày càng có cái nhìn lệch lạc về các giá trị đạo đức truyền thống. Một số em cho rằng lễ nghĩa, trách nhiệm, sự khiêm nhường... là những quan niệm lỗi thời. Thay vào đó, các em đề cao chủ nghĩa cá nhân, xem thường kỷ cương, quy tắc và có thái độ tùy tiện, vô lễ trong giao tiếp ứng xử. Nhiều cha mẹ rơi vào tình trạng "kêu trời" khi con mất kiểm soát, sa vào các tệ nạn tuổi teen như hút thuốc, sử dụng chất kích thích, quan hệ tình dục sớm...

Sự bất đồng về quan điểm, phương pháp giáo dục giữa các thành viên trong gia đình, đặc biệt là giữa cha mẹ và ông bà. Không ít trường hợp cha mẹ muốn áp dụng các biện pháp giáo dục hiện đại, khoa học, nhưng lại vấp phải sự phản đối từ thế hệ ông bà vốn trọng nếp cũ. Sự mâu thuẫn giữa một bên quá nghiêm khắc, một bên quá nuông chiều khiến trẻ bị rối loạn tâm lý, mất phương hướng trong ứng xử. Một số em có biểu hiện chống đối, nổi loạn hoặc tìm đến các mối quan hệ bên ngoài để thoát khỏi khuôn phép gia đình.

Một vấn đề đang rất được quan tâm đó là tình hình sức khỏe tâm thần của trẻ em hiện nay đang là một vấn đề quan trọng và đáng lo ngại ở Việt Nam. Trong những năm gần đây, có nhiều nghiên cứu và báo cáo chỉ ra rằng tình trạng sức

khỏe tâm thần của trẻ em đang gặp phải nhiều thách thức do các yếu tố xã hội, gia đình, học đường và môi trường sống. Theo một báo cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), khoảng 10-20% trẻ em và thanh thiếu niên trên toàn thế giới gặp phải vấn đề về sức khỏe tâm thần. Tại Việt Nam, báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho thấy khoảng 30% trẻ em trong độ tuổi từ 6 đến 18 tuổi gặp phải các vấn đề liên quan đến sức khỏe tâm thần, chủ yếu là lo âu, trầm cảm, và rối loạn hành vi. Cùng với đó, số lượng trẻ em được điều trị tâm lý tại các bệnh viện và trung tâm tâm thần đang tăng dần, phản ánh sự gia tăng của các vấn đề này trong xã hội. Gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc phát hiện và can thiệp sớm đối với các vấn đề tâm lý của trẻ. Việc tạo ra một môi trường gia đình yêu thương, chăm sóc và thấu hiểu có thể giúp trẻ em giảm bớt căng thẳng.

Vì vậy, việc nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò quan trọng của gia đình trong giáo dục văn hóa ứng xử cho con em là vô cùng cần thiết. Hiện nay, không ít cha mẹ quá bận rộn với công việc, sự nghiệp, ít dành thời gian trò chuyện, lắng nghe tâm tư tình cảm hay chơi đùa với con. Thậm chí, một bộ phận phụ huynh có tâm lý ỷ lại, phó mặc trách nhiệm dạy dỗ con cho nhà trường, xã hội. Chính vì vậy, điều quan trọng trước tiên là mỗi cha mẹ cần thay đổi nhận thức, thấy được tầm quan trọng thiết yếu của gia đình trong giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử cho trẻ, từ đó dành nhiều thời gian hơn để gần gũi, chăm lo cho các em.

3. Nguyên nhân của mặt hạn chế trong văn hóa ứng xử học sinh

Thực trạng giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh trong gia đình hiện nay có cả mặt tích cực và tiêu cực như đã phân tích. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Một trong những nguyên nhân chính là sự chuyển biến nhanh chóng và đa chiều của xã hội dưới tác động của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế. Sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ, sự giao thoa đan xen giữa các nền văn hóa và lối sống... tạo ra không gian xã hội rộng mở, nhiều cơ hội nhưng cũng đầy thách thức đối với công tác giáo dục trẻ em. Học sinh dễ bị cuốn theo các trào lưu, sinh hoạt trên không gian mạng, tiếp xúc với nhiều hành vi, lối sống thiếu lành mạnh, thậm chí nguy hại. Trong khi đó, nhiều gia đình lại chưa kịp thích nghi, chưa tìm ra cách tiếp cận hiệu quả để kiểm soát và định hướng con trước muôn vàn cám dỗ của cuộc sống hiện đại.

Thứ hai, xu hướng coi trọng thành tích, bằng cấp trong xã hội hiện nay cũng tác động không nhỏ đến quan niệm và cách thức giáo dục con của nhiều gia đình. Không ít phụ huynh áp đặt cho con mục tiêu đạt điểm cao, thi đỗ vào các trường danh tiếng, thành đạt sự nghiệp... Điều này vô hình chung khiến họ xao nhãng trách nhiệm giáo dục đạo đức, nhân cách cho con. Đồng thời, việc cha mẹ dành quá nhiều thời gian cho công việc, sự nghiệp cũng khiến cho mối quan hệ gia đình ngày càng lỏng lẻo, trẻ thiếu sự quan tâm, hướng dẫn về mặt tình cảm và kỹ năng sống.

Nguyên nhân tiếp theo là khoảng cách thế hệ trong nhiều gia đình ngày càng gia tăng. Giữa cha mẹ, ông bà và con cháu thường tồn tại sự khác biệt lớn về lối sống, thói quen, sở thích, khiến họ khó đồng cảm, thấu hiểu và dung hòa với nhau. Một số bậc phụ huynh áp đặt quan điểm truyền thống "trên bảo dưới nghe" lên con, đòi hỏi con phải tuyệt đối vâng lời, tuân thủ. Ngược lại, trẻ muốn tự do thể hiện cá tính, theo đuổi đam mê và phong cách riêng. Xung đột và mâu thuẫn tất

yếu nảy sinh, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến mối quan hệ gia đình và làm suy giảm hiệu quả giáo dục.

Bên cạnh đó, sự thiếu hụt về kiến thức, phương pháp giáo dục con thời hiện đại của nhiều cha mẹ cũng là một trở ngại lớn. Không ít phụ huynh vẫn nặng tư duy độc đoán, thiên về các biện pháp trừng phạt bằng bạo lực, đe dọa hoặc dùng vật chất để thưởng, động viên con. Những cách làm này có thể tạo phản ứng ngược, khiến con trở nên giấu diếm, dối phò, hoặc ỷ lại vào sự bao bọc của cha mẹ. Do không được trang bị kiến thức về tâm sinh lý trẻ và các kỹ thuật giáo dục tích cực, nhiều gia đình lúng túng trong việc gìn giữ kỷ cương, hình thành nếp sống văn hóa cho con trong kỷ nguyên số.

Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường, xã hội trong giáo dục học sinh chưa chặt chẽ, đồng bộ. Nhiều phụ huynh còn thụ động, ỷ lại, đùn đẩy trách nhiệm giáo dục cho thầy cô, cho rằng đó là việc của nhà trường. Mặt khác, nhà trường và địa phương cũng chưa tạo được nhiều sân chơi lành mạnh, thiết thực để thu hút, khích lệ học sinh tham gia rèn luyện đạo đức, lối sống. Những điều này làm cho quá trình giáo dục trẻ thiếu sự gắn kết, hỗ trợ toàn diện từ các môi trường sinh hoạt quan trọng nhất của trẻ.

Tóm lại, thực trạng giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh trong các gia đình là tổng hòa của nhiều yếu tố tương tác. Đó là sự biến đổi trong lối sống, giá trị xã hội dưới tác động của toàn cầu hóa; ảnh hưởng của quan niệm thành tích trong giáo dục; khoảng cách thế hệ và lỗ hổng trong mối quan hệ gia đình; sự thiếu hụt về kiến thức, phương pháp giáo dục con của cha mẹ và sự phối hợp chưa chặt chẽ giữa gia đình với nhà trường, xã hội trong giáo dục trẻ. Nhận diện những nguyên nhân sâu xa này là tiền đề quan trọng để tìm ra giải pháp căn cơ, toàn diện nhằm phát huy vai trò giáo dục đạo đức, lối sống của gia đình một cách thiết thực, hiệu quả.

III. Giải pháp và đề xuất

1. Với Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Cấp ủy chính quyền

Có thể thấy rằng, giáo dục học đường không thể tách rời khỏi giáo dục gia đình. Trách nhiệm giáo dục con cái phải được bắt đầu từ gia đình và không một chính sách giáo dục nào có thể thay thế được sự chăm sóc, nuôi dưỡng của gia đình/cha mẹ đối với con cái. Gia đình - hạt nhân của xã hội, là nơi cung cấp giáo dục đầu đời cho mỗi cá nhân, tạo nền tảng cho việc tiếp nhận giáo dục học đường và giáo dục xã hội. Chỉ thị 06-CT/TW của Ban Bí thư ngày 24/6/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới đã khẳng định *“Gia đình là tế bào của xã hội, nơi duy trì nòi giống, môi trường lưu giữ, giáo dục, trao truyền các giá trị văn hóa dân tộc cho các thành viên trong gia đình”*. Chính vì vậy, để phát huy vai trò của gia đình trong việc giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh Hội LHPN Việt Nam có một số đề xuất và kiến nghị như sau:

1.1 Ở cấp độ thể chế, chính sách

- Cần rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến gia đình, trẻ em, đảm bảo an toàn cho trẻ em thích ứng với bối cảnh công nghệ thông tin hiện nay; đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ gia đình thực hiện hiệu quả các chức năng của gia đình, trong đó có chức năng giáo dục, phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân gia đình, an toàn trên không gian mạng...

Tiếp tục cụ thể hóa Điều 60 của Hiến pháp 2013 về “xây dựng gia đình Việt Nam tiến bộ, hạnh phúc” và yêu cầu “*Đề cao vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, định hướng giá trị, giáo dục thế hệ trẻ*” tại Chỉ thị 06-CT/TW của Ban Bí thư về công tác gia đình.

- *Quan tâm xây dựng các chương trình giáo dục quốc gia về gia đình, giáo dục làm cha mẹ*: Quá trình xã hội hóa của trẻ bắt đầu từ môi trường gia đình. Cha mẹ chủ động dạy dỗ con cái học hỏi các kỹ năng xã hội và trẻ em cũng quan sát, bắt chước các hành vi của cha mẹ và các thành viên trong gia đình. Những khó khăn về phương pháp giáo dục, thiếu thời gian, không đủ kiến thức, môi trường xã hội phức tạp... khiến nhiều cha mẹ đã không thực hiện tốt vai trò giáo dục, hướng dẫn, noi gương của mình.

1.2. Xây dựng, triển khai một số giải pháp cụ thể

- *Đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục* chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình, giáo dục đời sống gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới. Đặc biệt, cần nhận thức đúng vai trò, vị trí của gia đình trong quá trình phát triển của đất nước. Chú trọng tuyên truyền những tấm gương người tốt, việc tốt; phê phán hành vi vi phạm pháp luật về gia đình; ngăn ngừa các thông tin và sản phẩm văn hóa độc hại, tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; coi trọng tuyên truyền, giáo dục xây dựng hình thành nhân cách người Việt Nam bắt đầu từ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

- Việc thiếu các thiết chế, dịch vụ hỗ trợ cha mẹ thực hiện các chức năng gia đình cũng là một rào cản khiến các bậc phụ huynh không có đủ thời gian và tinh lực để quan tâm đến việc giáo dục con em. Vì thế, cần *quan tâm phát triển các dịch vụ, mô hình hỗ trợ cha mẹ* chăm sóc và bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

- *Nhân rộng và tiếp tục duy trì, xây dựng các mô hình tốt, mô hình mới* về phát triển gia đình hạnh phúc bền vững, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng trong gia đình. Tăng cường chia sẻ thông tin, bài học kinh nghiệm, các sáng kiến hay, mô hình hiệu quả về gia đình. Hiện nay, các đoàn thể xã hội và nhiều tổ chức đã xây dựng và vận hành các mô hình hỗ trợ gia đình phát huy các chức năng gia đình, như Câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc, gia đình 5 Không 3 sạch,.. của Hội Phụ nữ. Đây là những mô hình đã chứng minh được hiệu quả trong việc huy động sự tham gia của nam giới trong xây dựng gia đình, hỗ trợ nữ giới trong thực hiện các chức năng gia đình.

- *Nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về gia đình*, thực thi đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan này, nhất là trong đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về gia đình; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam...

- *Các cơ quan Quốc hội, đại biểu Quốc hội thường xuyên giám sát* để đảm bảo thực thi nghiêm túc chính sách, pháp luật về gia đình

- *Phát động, triển khai các phong trào về phòng, chống tiêu cực trong môi trường học đường, học thật, thi thật* với sự tham gia của nhà trường – gia đình – xã hội, trong đó nêu cao phẩm chất trung thực, làm gương của cha mẹ đối với con cái. Sự suy thoái trong nhà trường nói riêng và xã hội nói chung hiện nay, về gốc

rể, là do sự suy thoái trong đạo đức con người, đặc biệt là những phẩm chất về sự trung thực, thật thà. Vì thế, việc đẩy mạnh phong trào về phòng chống tiêu cực, tôn vinh sự trung thực trong giáo dục nói riêng và đời sống xã hội nói chung là cần thiết để tăng cường chất lượng đào tạo, nâng cao đạo đức xã hội, phẩm giá của thế hệ tương lai và tiền đồ của đất nước.

- *Tăng cường hiệu quả phối hợp giáo dục trẻ giữa nhà trường và gia đình* thông qua các tổ chức đoàn thể chính trị, tổ chức xã hội. Các mô hình trên thế giới đều cho thấy sự tham gia của gia đình vào trong hoạt động giáo dục tại trường giúp tăng hiệu quả tiếp thu kiến thức, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục nhân cách và kiến thức của học sinh. Vì thế, cần thường xuyên có sự trao đổi thông tin về tình trạng của học sinh từ cả hai phía gia đình và nhà trường, có sự phối hợp lẫn nhau trong rèn giũa, điều chỉnh hành vi của học sinh. Đồng thời, gia đình cũng cần tham gia mạnh mẽ hơn trong việc giám sát, phát hiện những hạn chế còn tồn tại trong văn hóa học đường để nhà trường có sự thay đổi tích cực.

2. Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Với chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, Hội LHPN Việt Nam có nhiều lợi thế và khả năng góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các bà mẹ trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho con em ngay từ trong gia đình. Xác định vai trò quan trọng của giáo dục gia đình, giáo dục làm cha mẹ đối với sự phát triển toàn diện của trẻ, Hội LHPN Việt Nam luôn đặc biệt quan tâm hỗ trợ, cung cấp kiến thức, kỹ năng và giáo dục đời sống gia đình cho phụ nữ, trong đó chú trọng tác động tới nhận thức hướng tới cải thiện kỹ năng làm cha mẹ. Trong thời gian tới Hội LHPN Việt Nam tiếp tục triển khai một số nội dung sau:

(1) Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của hội viên, phụ nữ về giáo dục đời sống gia đình và các mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình, hỗ trợ vun đắp giá trị gia đình

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả, trách nhiệm các Chỉ thị, Chiến lược, chương trình về lĩnh vực gia đình⁹... Chú trọng **thực hành giáo dục gia đình**, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng nhân cách con người Việt Nam thời kỳ mới; đề cao vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ. Thông qua các hoạt động góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên và cộng đồng về vị trí, vai trò của gia đình, về kỹ năng sống, cách tổ chức cuộc sống gia đình và xây dựng mối quan hệ gia đình, bình đẳng giới trong gia đình; tăng cường hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, góp phần xây dựng gia đình Việt Nam hạnh phúc, phát triển bền vững, thực sự là tổ ấm của mỗi người.

(2) Tiếp tục triển khai sâu rộng, đồng bộ và tạo chuyển biến về chất trong thực hiện các tiêu chí cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3

⁹ Chỉ thị 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025; Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030,...

sạch”; Xây dựng và phát triển các mô hình hiệu quả hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình; mô hình dịch vụ gia đình, dịch vụ xã hội hỗ trợ gia đình gắn với giữ gìn, phát huy hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc, góp phần xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

Cụ thể hóa các nội dung tiêu chí “5 không, 3 sạch” phù hợp với các nhóm phụ nữ và đặc điểm địa phương/đơn vị. Hướng dẫn, hỗ trợ các gia đình đạt các tiêu chí “5 có, 3 sạch” tại địa bàn xây dựng nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu. Trang bị kiến thức, kỹ năng hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình Có ngôi nhà an toàn, có trách nhiệm, có kiến thức, có sức khỏe gắn với triển khai thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”.

Bên cạnh đó, mô hình dịch vụ gia đình đáp ứng phần nào nhu cầu của gia đình và phụ nữ, giúp chị em yên tâm lao động, sản xuất và giúp phụ nữ nông thôn có việc làm tăng thu nhập, cải thiện đời sống gia đình. Các mô hình cũng là kênh hiệu quả giúp các cấp Hội cũng nắm tâm tư, nguyện vọng của chị em phụ nữ để kịp thời chia sẻ, động viên, giúp đỡ về vật chất, tinh thần, tạo điều kiện cho chị em trong xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

(3) Tham mưu đề xuất các chương trình, đề án hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc

Hỗ trợ phụ nữ thông qua đề xuất, triển khai các chương trình, đề án là hướng hoạt động của Hội trong nhiều năm qua, vừa tạo cơ chế để các cấp Hội thực hiện hoạt động, vừa có nguồn lực để hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình. Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027” với các hình thức cung cấp kiến thức, kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình, giáo dục tiền hôn nhân, nuôi dạy, chăm sóc trẻ em, thực hiện chính sách dân số... ngày càng đi vào thực chất. Điều này có tác động tích cực đến suy nghĩ, thái độ, hành vi của các tầng lớp nhân dân, góp phần định hướng giá trị, hình thành chuẩn mực đạo đức tốt đẹp, có văn hóa trong cộng đồng, tạo môi trường lành mạnh để bồi dưỡng, giáo dục phẩm chất tốt và lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ.

Thời gian tới, Hội LHPNVN sẽ tiếp tục phát huy những thế mạnh của tổ chức, đổi mới nội dung, hình thức giáo dục, nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm của hội viên trong thực hiện chức năng giáo dục đạo đức, lối sống tốt cho con cái ngay từ trong gia đình. Đồng thời, Hội cũng sẽ tiếp tục chủ động tham mưu, đề xuất cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội, nhằm khai thác có hiệu quả các nguồn lực xã hội, tạo sự đồng bộ, thống nhất trong hoạt động giáo dục học sinh, giúp các em phát triển lành mạnh cả về thể chất lẫn tâm hồn, trở thành công dân tốt, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Đối với gia đình

Trong quá trình giáo dục văn hóa ứng xử cho con, cha mẹ cần xây dựng một môi trường gia đình lành mạnh, đầm ấm, học cách lắng nghe, tôn trọng và thấu hiểu tâm tư tình cảm của con. Không gian gia đình cần tạo cảm giác thân thiện, gần gũi, có sự chia sẻ và niềm tin giữa các thành viên. Việc bố trí thời gian hợp lý để cùng con đọc sách, chơi các trò chơi tập thể hay thực hiện các công việc trong nhà sẽ thắt chặt tình cảm cha mẹ - con cái, giúp con hình thành thói quen sinh hoạt

tốt. Đồng thời, cha mẹ cũng cần tôn trọng ý kiến của con, sẵn lòng lắng nghe và thảo luận các vấn đề trong cuộc sống hằng ngày, giúp con biết cách diễn đạt, phân tích, đánh giá vấn đề dưới nhiều góc nhìn, từ đó hình thành thái độ sống tích cực, ứng xử văn minh.

Ngoài ra, cha mẹ cũng cần phối hợp với nhà trường, thầy cô giáo và các tổ chức xã hội để tạo môi trường giáo dục tốt nhất cho con. Việc thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình học tập, đạo đức của các con với giáo viên chủ nhiệm, tham gia các hoạt động phối hợp giáo dục do nhà trường phát động như Hội nghị cha mẹ học sinh, các buổi sinh hoạt, ngoại khóa, hội thảo, tọa đàm... sẽ giúp cha mẹ nắm bắt kịp thời tâm tư tình cảm, biểu hiện hành vi của con, đồng thời tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong định hướng giáo dục, uốn nắn nhân cách các em. Bên cạnh đó, việc chủ động tham gia và vận động con tích cực hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động do các đoàn thể, tổ chức xã hội phát động như "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; hướng dẫn con sử dụng mạng xã hội đúng cách để học tập, mở rộng tri thức một cách tích cực... cũng góp phần mở rộng môi trường giáo dục, hình thành ý thức công dân và nếp sống văn hóa tại cộng đồng dân cư.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC ĐOÀN, HỘI, ĐỘI TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN HOÁ HỌC ĐƯỜNG

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

1. MỞ ĐẦU

Văn hoá học đường là tổng thể các giá trị văn hoá, hành vi, quy tắc, và chuẩn mực xã hội được hình thành và duy trì trong môi trường giáo dục. Đây không chỉ là môi trường học tập mà còn là nơi học sinh, sinh viên phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và nhân cách. Môi trường văn hoá học đường lành mạnh sẽ là nền tảng giúp học sinh, sinh viên phát huy tối đa khả năng học tập và sáng tạo, đồng thời hình thành những công dân có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội. Tổ chức Đoàn, Hội, Đội đóng vai trò là lực lượng tiên phong trong việc xây dựng và phát triển văn hoá học đường. Thông qua các phong trào, chương trình hoạt động, các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội giúp học sinh, sinh viên, lực lượng giáo viên, giảng viên trẻ rèn luyện bản thân, phát huy năng lực sáng tạo và hình thành các giá trị nhân văn, đồng thời tạo ra một môi trường học đường an toàn, thân thiện và hòa nhập.

2. NỘI DUNG

2.1. Quan điểm chỉ đạo về vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội đối với công tác xây dựng văn hoá học đường

Xây dựng văn hóa học đường là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, và thân thiện cho học sinh, sinh viên. Đảng và Nhà nước ta luôn coi công tác xây dựng văn hóa học đường là một trong những trọng tâm của sự nghiệp giáo dục, nhằm hình thành nhân cách, phẩm chất đạo đức và những giá trị tốt đẹp cho thế hệ trẻ. Văn hóa học đường không chỉ bao gồm những giá trị về học thuật, mà còn là môi trường để học sinh, sinh viên hình thành những phẩm chất như tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, và sự tôn trọng các giá trị truyền thống. Để xây dựng một môi trường học tập hiệu quả, các tổ chức Đoàn, Hội, Đội đóng vai trò trung tâm trong việc tuyên truyền, giáo dục và tổ chức các hoạt động, phong trào, góp phần tạo dựng một văn hóa ứng xử văn minh, thái độ học tập nghiêm túc và sự phát triển toàn diện cho HSSV.

Theo các văn bản pháp quy hiện hành như: Luật Trẻ em 2016, Luật Giáo dục 2019, Luật Thanh niên 2020 nhấn mạnh vai trò thiết yếu của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh trong việc giáo dục, bảo vệ và phát triển thế hệ trẻ, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025*” đã đề ra một số nội dung về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học liên quan đến tổ chức Đoàn, Hội, Đội. Trong đó, một trong những mục tiêu cụ thể đến năm 2025 là: “*Có ít nhất 95% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Công đoàn giáo dục, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên trong nhà trường được bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và có năng lực tốt về tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học.*” Thủ tướng Chính phủ cũng đề ra các

nhiệm vụ, giải pháp mà trong đó, có những nội dung mà tổ chức Đoàn nói riêng cũng như các tổ chức Đoàn, Hội, Đội nói chung cần thực hiện là: (1) “*Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân dân, cán bộ Đoàn, Hội, Đội, Công đoàn nhà trường thường xuyên phổ biến, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học trong các tiết học chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh...*” ; (2) “*Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, tổ chức đa dạng hình thức giáo dục ứng xử văn hóa, thể hiện tinh thần yêu nước, tôn trọng giá trị lịch sử truyền thống văn hóa tốt đẹp cho học sinh, sinh viên thông qua hoạt động hát Quốc ca, Lễ chào cờ Tổ quốc và các hoạt động tập thể*” ; (3) “*Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên, Hội Sinh viên trong trường học*” ; (4) “*Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập trong việc tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa, văn hóa ứng xử trong nhà trường*”. Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng quy định rõ trách nhiệm của Trung ương Đoàn, không chỉ phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai đề án mà còn là: (1) “*Chủ trì triển khai các nội dung tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức về văn hóa ứng xử đối với cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Tổ chức các hoạt động tạo môi trường văn hóa trong nhà trường; tuyên truyền các mô hình văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên và đội ngũ giáo viên, giảng viên trẻ, cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong trường học*”; (2) “*Chủ trì triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội để thực hiện xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học*¹⁰.”

Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030*” có quy định nhiệm vụ của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức xã hội khác tổ chức các chương trình, hoạt động, phong trào, giúp thanh thiếu niên, nhi đồng nâng cao nhận thức về giá trị đạo đức, lối sống đẹp và trách nhiệm công dân; tham gia xây dựng các mô hình giáo dục, tổ chức các hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực của thanh thiếu niên, thúc đẩy các giá trị văn hóa, khơi dậy tinh thần yêu nước, phát huy sức sáng tạo của thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quyết định 311/QĐ-TTg ngày 5/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng, giai đoạn 2022 - 2030*” quy định việc tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên cũng đặc biệt chú trọng đến giáo dục trong không gian mạng. Đoàn, Hội, Đội có vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn thanh thiếu niên sử dụng Internet và các nền tảng trực tuyến một cách an toàn, lành mạnh, và có trách nhiệm. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống số, giúp HSSV nhận thức được các nguy

¹⁰ Thủ tướng Chính phủ. (2018). *Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 – 2025”*. Hà Nội, tr.11

cơ trong không gian mạng và cách ứng xử đúng mực, đồng thời phát huy các giá trị tích cực như tinh thần đoàn kết, giúp đỡ cộng đồng trong môi trường mạng.

Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ đã quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường. Trong đó, mặc dù Chính phủ không đề những nội dung nhiệm vụ trực tiếp dành riêng cho tổ chức Đoàn, Hội, Đội mà chỉ đề ra những nội dung đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cũng như các tổ chức xã hội thực hiện. Tuy nhiên, tổ chức Đoàn, Hội, Đội mà trong đó, trực tiếp là tổ chức Đoàn - Hội, cũng là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Do vậy, những nội dung nhiệm vụ mà Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cũng như các tổ chức xã hội thực hiện cũng chính là những nội dung mà tổ chức Đoàn, Hội, Đội cần tham gia theo đề nghị của Chính phủ. Những nội dung mà Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận thực hiện bao gồm: (1) “*Giám sát, phản biện, tham vấn, kiến nghị đối với các cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*”¹¹; (2) “*Tổ chức tuyên truyền, vận động thành viên, hội viên, đoàn viên, đội viên của tổ chức và toàn xã hội hỗ trợ, tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*”¹². Những nội dung mà Chính phủ đề nghị các tổ chức xã hội thực hiện bao gồm: (1) “*Vận động thành viên của tổ chức và xã hội hỗ trợ, tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*”¹³; (2) “*Tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của người học chuyển đến các cơ quan nhà nước để góp ý, tư vấn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*”¹⁴.

Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. Thông tư yêu cầu các cơ sở giáo dục như đại học, cao đẳng, trung cấp phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cơ quan quản lý địa phương, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức khác trong nhà trường để xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động văn hóa.¹⁵ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Thông tư quy định về nội dung quy tắc ứng xử bao gồm những quy tắc chung, những quy tắc của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên, người học, cha mẹ người học và khách đến liên hệ công tác và trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục nhưng không quy định rõ ràng, cụ thể

¹¹ Chính phủ. (2017). *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*. Hà Nội, tr.07

¹² Chính phủ. (2017). *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*. Hà Nội, tr.07

¹³ Chính phủ. (2017). *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*. Hà Nội, tr.07

¹⁴ Chính phủ. (2017). *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*. Hà Nội, tr.07

¹⁵ Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). *Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục*. Hà Nội, tr.05

trách nhiệm của tổ chức Đoàn, Hội, Đội đối với những quy tắc ứng xử. Tuy nhiên, trong các văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ pháp lý để ban hành văn bản này mà cụ thể là Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ và Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ, đều có những nội dung liên quan đến trách nhiệm của tổ chức Đoàn nói riêng cũng như của tổ chức Đoàn, Hội, Đội nói chung trong xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

Mới đây, vào ngày 01/6/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 08/CT-TTg về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường. Trong đó, Thủ tướng Chính phủ đã đề nghị Trung ương Đoàn: *“chỉ đạo các cấp bộ đoàn theo thẩm quyền tổ chức công tác giáo dục văn hóa học đường qua hoạt động các câu lạc bộ kỹ năng sống, câu lạc bộ Cán bộ Đoàn, câu lạc bộ Tổng phụ trách Đội; chủ động phối hợp với các bộ ngành liên quan xây dựng, triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về hành vi ứng xử văn hóa cho thanh niên, học sinh, sinh viên.”*¹⁶

Những nội dung được đề cập đến trong các văn bản quy phạm pháp luật kể trên chính là cơ sở pháp lý vững chắc để tổ chức Đoàn, Hội, Đội triển khai các hoạt động xây dựng văn hóa học đường trong học sinh, sinh viên, cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên học đường. Các văn bản này không chỉ quy định vai trò và trách nhiệm của Đoàn, Hội, Đội mà còn tạo nền tảng cho việc hình thành một môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, phát huy giá trị văn hóa, đạo đức và lối sống trong học đường. Trên những cơ sở này, dưới sự chỉ đạo của Trung ương Đoàn, tổ chức Đoàn, Hội, Đội đã triển khai nhiều hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa học đường trong học sinh - sinh viên, cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên học đường đang trong độ tuổi Đoàn viên, thanh niên.

2.2. Thực tiễn vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong công tác xây dựng văn hoá học đường

Hiện nay, công tác xây dựng văn hóa học đường đã được triển khai mạnh mẽ nhờ sự tham gia của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội. Khu vực trường học có hơn **3 triệu** đoàn viên, chiếm tỉ lệ 59,87% trên tổng số đoàn viên cả nước, số lượng chi đoàn là 151.602 đơn vị, chiếm 56,87% trên tổng số chi đoàn cả nước. Đoàn khu vực trường học bao gồm 04 khối đoàn viên, thanh niên, cụ thể như sau: Khối trường Trung học phổ thông (THPT); Khối trường Đại học, Học viện; Khối Giáo viên, giảng viên trẻ; Khối cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trong thời gian qua, công tác Đoàn và phong trào thanh niên khu vực trường học chịu nhiều tác động thuận lợi và khó khăn đan xen từ các chủ trương, chính sách mới của ngành giáo dục và giáo dục nghề nghiệp. Cả nước có khoảng **15.9 triệu** thiếu niên, nhi đồng, trong đó gần **10 triệu** đội viên. Hệ thống **25.838** giáo viên làm Tổng phụ trách Đội (gồm cả công lập và ngoài công lập) đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn, tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Bên cạnh đó, có hơn **300** câu lạc bộ phụ trách thiếu nhi trên địa bàn dân cư, cùng với sự tham gia của sinh viên và các tổ chức thanh niên trong việc xây dựng môi trường học đường

¹⁶ Thủ tướng Chính phủ. (2022). *Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường*. Hà Nội, tr.06

lành mạnh, phát huy các giá trị văn hóa, tạo cơ hội cho học sinh, sinh viên rèn luyện phẩm chất và kỹ năng sống. Bên cạnh đó, cả nước hiện nay có khoảng 2,3 triệu sinh viên, trong đó có hơn 1,1 triệu là Hội viên Hội Sinh viên Việt Nam. Tổ chức Hội Sinh viên Việt Nam hiện nay có 30 Hội Sinh viên Việt Nam cấp tỉnh, thành phố; 14 Hội Sinh viên Việt Nam ở nước ngoài và 43 Hội Sinh viên Việt Nam các trường đại học, cao đẳng, học viện trực thuộc Trung ương.

Tổ chức Đoàn, Hội, Đội xây dựng và phát triển văn hoá học đường thông qua các phong trào hành động cách mạng, các chương trình, cuộc vận động mang màu sắc công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi

2.2.1. Công tác tuyên truyền giáo dục về đạo đức, lối sống văn hoá và trách nhiệm công dân

Giáo dục đạo đức và lối sống văn hóa: Tổ chức các chương trình, cuộc vận động giáo dục học sinh về các chuẩn mực đạo đức, như tôn trọng thầy cô, yêu thương bạn bè, giúp đỡ mọi người, sống trung thực và có trách nhiệm. Các phong trào tiêu biểu như “*Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy*”, “*Học sinh 3 tốt*”, “*Học sinh 3 rèn luyện*”, “*Sinh viên 5 tốt*” được triển khai rộng rãi.

Chỉ thị số 02-CT/TWĐTN-CTTN ngày 15/01/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc tiếp tục nâng cao văn hóa đọc cho thiếu niên, nhi đồng được ban hành với mục tiêu thúc đẩy thói quen đọc sách trong lứa tuổi thiếu niên, nhi đồng, góp phần xây dựng nền tảng tri thức, phát triển tư duy, nâng cao nhân cách và bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ. Phong trào “*Đọc và làm theo báo Đội*”; tủ sách Kim Đồng; mô hình “*Không gian đọc sách tương tác và sinh hoạt Đội*”; sinh hoạt chuyên đề “*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*”, sân chơi “*Đọc sách vì tương lai*” là những minh chứng cụ thể, thiết thực trong việc triển khai nâng cao văn hoá đọc cũng như phát triển văn hoá, bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, đạo đức, văn hoá cho thiếu nhi.

Các hoạt động giáo dục truyền thống như: Công tác “*Trần Quốc Toản*”, phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa - Uống nước nhớ nguồn*”, “*Đi tìm địa chỉ đỏ*” tiếp tục được các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp triển khai thực hiện thông qua các hoạt động cụ thể như: Tổ chức tham gia vệ sinh, giữ gìn cảnh quan các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, các danh lam thắng cảnh, nghĩa trang liệt sỹ tại địa phương; thăm hỏi, tặng quà và nhận chăm sóc Mẹ Việt Nam anh hùng; giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng ... Các cấp bộ Đội đã phối hợp với ngành giáo dục chỉ đạo các liên đội tổ chức Lễ chào cờ và hoạt động sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, trong đó tập trung các nội dung giáo dục cho thiếu nhi về đạo đức, lối sống, tình yêu quê hương đất nước, chủ quyền biển đảo, biên giới; về tình thầy trò, tình bạn, các gương anh hùng nhỏ tuổi, gương người tốt việc tốt ... Các hoạt động giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc được quan tâm triển khai trong thiếu nhi như: đưa các trò chơi dân gian vào trường học; duy trì các điểm sinh hoạt, vui chơi, tổ chức các CLB văn hóa dân gian; lồng ghép các điệu nhảy, bài hát dân gian vào các giờ ra chơi... qua đó giúp các em tham gia tìm hiểu và giữ gìn, phát huy truyền thống văn hóa của dân tộc mình.

Các hoạt động như ngày hội văn hóa, lễ kỷ niệm ngày truyền thống của Đảng, Đoàn, Hội, Đội; các dịp lễ lớn của đất nước và địa phương; tìm hiểu về các thành tựu cách mạng, truyền thống lịch sử và văn hóa của dân tộc, từ đó nâng cao lòng tự hào dân tộc và ý thức bảo vệ di sản văn hóa.

2.2.2. Xây dựng môi trường học đường lành mạnh, an toàn và thân thiện

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vấn đề bạo lực học đường: đồng thời xây dựng các mô hình “Lớp học thân thiện”, “Trường học an toàn”. Tổ chức các chương trình hướng dẫn học sinh cách giải quyết xung đột và xây dựng môi trường học tập hòa bình.

Khuyến khích đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau: Tạo ra môi trường học đường tích cực bằng cách phát động các phong trào thi đua, các cuộc thi về tình bạn, tình thân đoàn kết, hỗ trợ bạn bè trong học tập và cuộc sống. Những phong trào này giúp học sinh học cách làm việc nhóm, chia sẻ, và tôn trọng ý kiến của nhau.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao: Các hoạt động thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ sở thích là những sân chơi lành mạnh, tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện thể chất và trí tuệ. Đây cũng là những dịp để học sinh giao lưu, kết nối, góp phần xây dựng môi trường học đường thân thiện.

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường, đã xây dựng và duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ, đội, nhóm về văn hóa, văn nghệ, nghệ thuật (như âm nhạc, thể thao, mỹ thuật,...), thu hút sự tham gia đông đảo của Đoàn viên, thanh niên là học sinh, sinh viên. Đặc biệt, đã có nhiều đơn vị hình thành được Câu lạc bộ chuyên về văn hóa mà tiêu biểu là như Câu lạc bộ Văn hóa Việt Nam THPT chuyên Trần Đại Nghĩa (Quận 01, TP. Hồ Chí Minh) thuộc quản lý của Đoàn trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa. Bên cạnh việc tạo dựng môi trường cho các hoạt động văn hóa của học sinh - sinh viên, thông qua những Câu lạc bộ, đội, nhóm này, tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường đã có đóng góp lớn vào quá trình triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

2.2.3. Phát động phong trào thi đua học tập và rèn luyện toàn diện

Các hoạt động tạo môi trường cho thiếu nhi thi đua học tập, rèn luyện tốt được tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp phối hợp với ngành giáo dục triển khai với nhiều hình thức đa dạng như: Đi học đúng giờ, giữ kỷ luật trong giờ học, trung thực trong thi cử, thực hiện nghiêm túc nề nếp học đường... thông qua hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ, đội, nhóm trong học tập như: “*Tiết học tốt*”, “*Tuần học tốt*”, “*Vườn hoa học tốt*”, “*Hoa điểm 10*”, “*Sao chăm học*”, “*Hoa điểm tốt*”, “*Câu lạc bộ học tập*”, “*Đôi bạn cùng tiến*”...

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức gắn liền với những môn học mà học sinh - sinh viên đã được tiếp thu; các diễn đàn, các hội nghị nghiên cứu khoa học, các hội thảo khoa học dành riêng cho học sinh - sinh viên.

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường, đã thường xuyên tổ chức các hoạt động biểu diễn văn hóa, văn nghệ, các hội thi về văn hóa, văn nghệ. Trong thời gian qua, không chỉ với cuộc thi “*Tiếng hát sinh viên*” toàn quốc của Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam mà đã có nhiều đơn vị Đoàn, Hội, Đội hình thành và duy trì liên tục các hội thi văn nghệ lớn. Qua đó, lực lượng học sinh - sinh viên đã tự xây dựng nhiều tiết mục văn nghệ xuất sắc,

chạm được đến cảm xúc trái tim của người xem. Bên cạnh đó có những sự kiện biểu diễn văn hóa, văn nghệ của nhiều trường đơn vị Đoàn, Hội, Đội trong các trường Trung học phổ thông trên khắp mọi miền Tổ quốc đã trở thành thương hiệu truyền thống trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên học sinh - sinh viên của các đơn vị và phong trào chung của toàn quốc. Thông qua các sự kiện này, các đơn vị Đoàn - Hội trong các Trung học phổ thông đã tự gây dựng được nguồn kinh phí xã hội hóa, qua đó đã đóng góp những kết quả thiết thực cho xã hội.

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường, đã xây dựng và duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ, đội, nhóm gắn liền với xây dựng và giữ gìn văn hóa ứng xử trong nhà trường. Tiêu biểu như đội “Thanh niên xung kích”, ... thường thấy trong các cơ sở giáo dục. Đặc biệt, có một số đơn vị đã thành lập các Câu lạc bộ, đội, nhóm chuyên sinh hoạt và thực hiện các hoạt động về xây dựng văn minh trong trường học, gắn liền với xây dựng văn hóa học đường mà tiêu biểu là Câu lạc bộ “*Văn minh học đường*” trực thuộc Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh...

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường, đã thường xuyên tổ chức các hoạt động lớn về văn hóa, thu hút sự tham gia đông đảo không chỉ của học sinh - sinh viên tại đơn vị mà còn của đông đảo người dân trên địa bàn tỉnh, thành phố mà đơn vị trú đóng. Tiêu biểu trong đó là Chương trình Tuần lễ văn hóa Sóng Đồi của Đoàn trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh với đỉnh cao là ngày hội Việt phục “Tóc xanh vạt áo” được tổ chức thường niên từ năm 2021 tới nay

2.2.4. Khuyến khích tham gia các hoạt động tình nguyện và cộng đồng

Cuộc vận động “*Vì đàn em thân yêu*” được triển khai hàng năm trong các cơ sở Đoàn và đoàn viên, thanh niên, cán bộ phụ trách thiếu nhi với nhiều hoạt động ý nghĩa thiết thực gắn với công tác giáo dục truyền thống, định hướng giá trị, hình thành nhân cách cho thiếu nhi. Nhiều mô hình, hoạt động được các cấp bộ Đoàn quan tâm, đầu tư, tổ chức với phương thức sáng tạo như: “*Khăn hồng tình nguyện*”, “*Lớp học tình thương*”, “*Câu lạc bộ phụ trách thiếu nhi*”... nhằm hỗ trợ các em vượt khó vươn lên trong học tập và đời sống.

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường, đã thường xuyên tổ chức các hoạt động tình nguyện như Chiến dịch “*Xuân tình nguyện*”, Chiến dịch tình nguyện mùa đông, Chiến dịch tình nguyện “Mùa hè xanh”, Chiến dịch tình nguyện “*Hoa phượng đỏ*”, Chương trình tình nguyện “*Tiếp sức mùa thi*” và các hoạt động tình nguyện ngắn hạn khác như hoạt động tình nguyện dọn vệ sinh trường lớp gắn liền với phong trào “*Xây dựng Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn*”, hoạt động “*Hiến máu nhân đạo*”, ...

2.2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giáo dục văn hóa học đường

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường thường xuyên thực hiện các sản phẩm tuyên truyền trong thực tế và trên không gian mạng với nội dung về những hành vi mà một học sinh - sinh viên nên làm và không nên làm trong môi trường học đường; về những giá trị hình mẫu mà lãnh đạo nhà trường mong muốn học sinh - sinh viên của đơn vị đạt được.

Tạo các nền tảng học tập trực tuyến: Đoàn, Hội, Đội tận dụng các nền tảng công nghệ như website, Facebook, YouTube, để tổ chức các cuộc thi trực tuyến, tuyên truyền về các giá trị văn hóa, giáo dục đạo đức và pháp luật. Các công cụ này giúp kết nối học sinh, sinh viên trên toàn quốc, tăng cường sự tham gia của học sinh trong các hoạt động giáo dục văn hóa học đường.

Khuyến khích sử dụng công nghệ trong học tập và phát triển kỹ năng: Các tổ chức Đoàn, Hội, Đội hướng dẫn học sinh sử dụng các phần mềm học tập, nền tảng trực tuyến để nâng cao chất lượng học tập. Đồng thời, phát động các cuộc thi về sáng tạo, lập trình, thiết kế kỹ thuật số nhằm phát huy khả năng sáng tạo và áp dụng công nghệ vào học tập và cuộc sống.

Tổ chức các buổi giao lưu trực tuyến: Các buổi giao lưu, tọa đàm trực tuyến giữa học sinh, sinh viên với các chuyên gia, nhà văn hóa, nghệ sĩ giúp học sinh hiểu rõ hơn về các vấn đề văn hóa, xã hội và trang bị thêm các kỹ năng sống trong thời đại số.

Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường, nhất là tổ chức Đoàn, Hội LHTN Việt Nam trong các trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đã thường xuyên thực hiện các buổi sinh hoạt gắn liền với việc tổ chức Diễn đàn “*Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường*” theo chỉ đạo của Trung ương Đoàn. Đặc biệt, ở cấp Chi Đoàn học sinh – sinh viên, Liên đội, có những đơn vị thành công tổ chức Diễn đàn “*Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường*” gắn liền với tiết sinh hoạt ngoài giờ lên lớp theo chủ đề “*Tình bạn, tình yêu và gia đình*”. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp vào các năm 2020 - 2022, có nhiều đơn vị đã tổ chức thành công các Diễn đàn “*Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường*” theo hình thức trực tuyến gắn liền với việc xây dựng các ấn phẩm tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường trên không gian mạng.

2.3. Một số đánh giá trong công tác xây dựng văn hoá học đường của tổ chức Đoàn, Hội, Đội

2.3.1. Ưu điểm

Nội dung công tác của các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là trong các trường học, đã đạt được nhiều kết quả tích cực đối với học sinh, sinh viên. Cụ thể, các hoạt động này không chỉ nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho học sinh, sinh viên mà còn tạo ra môi trường thuận lợi để các em rèn luyện phẩm chất đạo đức, hình thành ý thức trách nhiệm với xã hội và cộng đồng. Nhiều hoạt động đã trở thành thương hiệu nổi bật trong công tác Đoàn, Hội, Đội và phong trào thanh thiếu nhi học sinh - sinh viên tại các địa phương, đơn vị, có tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội. Đồng thời, các tổ chức Đoàn, Hội, Đội cũng đã thể hiện rõ vai trò của mình trong việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

2.3.2. Hạn chế

Nhìn chung, các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, đặc biệt là tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các nhà trường, vẫn còn gặp một số hạn chế nhất định trong việc thể hiện vai trò là người tổ chức các hoạt động văn hóa trong nhà trường và xây dựng văn hóa học đường, qua đó dẫn đến một số khó khăn trong việc thu hút sự tham gia, hưởng ứng của học sinh - sinh viên. Một trong những vấn đề nổi bật là sự thiếu đồng bộ

trong việc triển khai các hoạt động, dẫn đến khó khăn trong việc thu hút sự tham gia của học sinh - sinh viên. Một số hoạt động tuy được tổ chức nhưng còn thiếu chiều sâu và không đủ sức lan tỏa, chưa thực sự gắn kết cảm xúc của Đoàn viên, Hội viên, Đội viên với các hoạt động. Điều này phần lớn xuất phát từ hạn chế về nguồn lực, cả về tài chính lẫn nhân lực. Một bộ phận cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Hội, Đội chưa đủ năng lực và tư duy đổi mới, dẫn đến sự thiếu sáng tạo trong việc triển khai các chương trình.

Mặc dù đã có sự nỗ lực từ các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội, nhưng sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội vẫn còn thiếu chặt chẽ. Việc thiếu các chương trình chuyên sâu và liên tục về kỹ năng sống, giá trị đạo đức cũng là nguyên nhân khiến cho một bộ phận học sinh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc duy trì một môi trường học đường lành mạnh. Các biện pháp xử lý bạo lực học đường cũng chưa thực sự kiên quyết và kịp thời, ảnh hưởng đến chất lượng học tập và sự phát triển toàn diện của học sinh.

2.3.3. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân của ưu điểm:* Các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội đã chủ động triển khai các chương trình phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của học sinh, sinh viên, tạo ra các sân chơi bổ ích; Sự tích cực trong việc kết hợp giữa hoạt động học tập trên lớp và các hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội đã giúp học sinh phát triển toàn diện, nâng cao phẩm chất đạo đức và trách nhiệm xã hội; Các hoạt động gắn liền với các phong trào hành động cách mạng, các hoạt động cộng đồng và xã hội, giúp học sinh, sinh viên phát huy vai trò trong việc xây dựng cộng đồng và duy trì môi liên kết xã hội bền vững.

- *Nguyên nhân của hạn chế:* Thiếu đồng bộ trong triển khai các hoạt động, dẫn đến khó thu hút sự tham gia của học sinh, sinh viên, thiếu sự liên kết giữa các đơn vị, cá nhân liên quan; Năng lực của một bộ phận cán bộ Đoàn, Hội, Đội còn chưa đồng đều, dẫn đến sự thiếu sáng tạo và đổi mới trong tổ chức hoạt động; thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội; Ở một số đơn vị các biện pháp xử lý bạo lực học đường chưa đủ kiên quyết và kịp thời, ảnh hưởng đến môi trường học đường lành mạnh.

2.3.4. Bài học kinh nghiệm

Một là, các hoạt động cần được đổi mới và sáng tạo để thu hút sự tham gia của học sinh, sinh viên. Việc tổ chức các chương trình phong phú, đa dạng, có chiều sâu và kết hợp giữa hoạt động ngoại khóa với các chương trình học thuật sẽ giúp gắn kết cảm xúc của học sinh với các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội. Các cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Hội, Đội cần nâng cao năng lực và tư duy sáng tạo để triển khai các chương trình có tính mới mẻ, hấp dẫn và hiệu quả.

Hai là, công tác xây dựng văn hóa học đường không thể thành công nếu thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội. Tổ chức Đoàn, Hội, Đội cần chủ động phối hợp với ngành giáo dục cùng các tổ chức có liên quan để triển khai các chương trình giáo dục kỹ năng sống, giá trị đạo đức cho học sinh một cách liên tục và có hệ thống. Đây là yếu tố quan trọng giúp duy trì môi trường học đường lành mạnh, giảm thiểu tình trạng bạo lực học đường.

Ba là, cần chú trọng đến việc lắng nghe và giải quyết kịp thời các vấn đề, nhu cầu của học sinh, sinh viên để duy trì sự gắn kết và động lực tham gia vào các hoạt động xây dựng và phát triển văn hoá học đường.

2.4. Một số giải pháp trong thời gian tới

Thứ nhất, các cấp bộ đoàn cần tăng cường sự kết nối giữa văn hóa học đường và phát triển cộng đồng bởi văn hóa học đường không chỉ gói gọn trong môi trường trường học mà còn liên kết với cộng đồng, với sự phát triển bền vững của xã hội. Các tổ chức Đoàn, Hội, Đội có thể mở rộng phạm vi hoạt động của mình, kết nối các giá trị văn hóa học đường với các phong trào cộng đồng, góp phần xây dựng một xã hội văn minh và phát triển.

Thứ hai, khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới trong hoạt động văn hóa học đường trong các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội đối với đội ngũ học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên trẻ. Để phát huy được tiềm năng sáng tạo của học sinh, sinh viên, các tổ chức Đoàn, Hội, Đội cần tạo ra những cơ hội cho các em thể hiện khả năng sáng tạo và đổi mới trong các hoạt động văn hóa. Những chương trình, cuộc thi sáng tạo nghệ thuật, các sự kiện sáng tạo trong học tập có thể được tổ chức để khuyến khích học sinh phát huy sự sáng tạo. Ví dụ: Thiết kế các cuộc thi sáng tạo nghệ thuật hoặc các chương trình phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho học sinh, sinh viên, nơi các em có thể áp dụng lý thuyết vào thực tế, phát triển các sản phẩm hoặc ý tưởng có ích cho cộng đồng học đường.

Thứ ba, các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội cần đảm bảo tính toàn diện và công bằng trong các hoạt động văn hóa, đảm bảo mọi đối tượng học sinh, sinh viên, dù thuộc bất kỳ nhóm dân tộc, tôn giáo hay hoàn cảnh gia đình nào, đều có cơ hội tham gia và phát triển. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong việc xây dựng một môi trường học đường hòa nhập, không phân biệt. Ví dụ: Các tổ chức Đoàn, Hội, Đội có thể tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, các sự kiện giao lưu văn hóa giữa các nhóm học sinh, sinh viên có nền tảng văn hóa khác nhau để họ hiểu và tôn trọng nhau hơn, từ đó tạo ra một môi trường học đường thân thiện, đa dạng và hòa nhập.

Thứ tư, sử dụng công nghệ trong các hoạt động văn hóa học đường. Trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ như hiện nay, các tổ chức Đoàn, Hội, Đội cũng có thể sử dụng các nền tảng trực tuyến để tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, và các chương trình học hỏi. Việc này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian và chi phí, mà còn tạo cơ hội cho học sinh, sinh viên ở các vùng miền khác nhau tham gia.

Ví dụ: Các cuộc thi trực tuyến về văn hóa, nghệ thuật, thể thao, hay các chương trình giao lưu trực tuyến giữa các trường học trên toàn quốc sẽ giúp lan tỏa văn hóa học đường và tạo điều kiện để học sinh, sinh viên khắp mọi nơi đều có cơ hội tham gia.

Thứ năm, công tác phối hợp với ngành giáo dục về xây dựng và phát triển văn hóa học đường cần được đẩy mạnh nhằm tạo môi trường học tập lành mạnh, an toàn và sáng tạo cho học sinh, sinh viên. Các tổ chức Đoàn, Hội, Đội cần phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục trong việc triển khai các phong trào, hoạt động, chương trình giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, và các hoạt động văn hóa, thể thao, nghệ thuật nhằm phát triển toàn diện học sinh. Đồng thời, cần tăng cường giáo dục về sự tôn trọng, đoàn kết, và tinh thần cộng đồng, giúp học sinh nhận thức sâu sắc về giá trị văn hóa và trách nhiệm xã hội. Việc kết hợp các chương trình giáo dục chính khóa với hoạt động ngoại khóa sẽ thúc đẩy sự tham gia tích

cực của học sinh vào các phong trào văn hóa, tạo điều kiện để các em thể hiện bản thân và phát triển tiềm năng một cách toàn diện.

2.5. Một số đề xuất cụ thể với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Đề xuất Bộ GDĐT đẩy mạnh việc tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường không chỉ cho học sinh mà còn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường và phụ huynh. Việc này nên được thực hiện thông qua các hình thức tuyên truyền sinh động, đổi mới và hiệu quả, giúp nâng cao nhận thức về vấn đề này. Bộ cần phổ biến rộng rãi về Tổng đài Quốc gia bảo vệ trẻ em 111, để các em học sinh và phụ huynh có thể sử dụng khi gặp phải tình trạng bạo lực học đường, đảm bảo có được sự hỗ trợ kịp thời.

- Đề xuất Bộ GDĐT cần quan tâm đến việc xây dựng văn hóa học đường, đưa các nội dung giáo dục về tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái và các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc vào chương trình giảng dạy chính khóa, giờ trải nghiệm và hoạt động ngoại khóa. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng nên tiếp tục triển khai các mô hình như “*Trường học hạnh phúc*” và phong trào “*Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy*”, giúp xây dựng môi trường học đường thân thiện, tích cực.

- Đề xuất Bộ GDĐT tăng cường tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, tổ chức các chương trình nâng cao năng lực cho giáo viên về quản lý lớp học, phòng chống bạo lực học đường. Giáo viên cần được trang bị các kỹ năng nhận biết và can thiệp sớm khi có dấu hiệu bạo lực. Bộ cũng cần khuyến khích thầy cô giáo thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương, thông qua việc duy trì chuẩn mực đạo đức, giao tiếp ứng xử trong và ngoài trường học.

- Đề xuất Bộ GDĐT tăng cường chỉ đạo việc xây dựng các mô hình tư vấn tâm lý trong học đường. Việc lắng nghe và hỗ trợ kịp thời học sinh khi có dấu hiệu bạo lực là điều rất quan trọng. Các phòng tư vấn tâm lý cần được cải thiện về chất lượng, đồng thời bộ nên xây dựng cơ sở dữ liệu về các chuyên gia tâm lý, đảm bảo sự tham gia tư vấn của chuyên gia trong các tình huống cần thiết.

- Đề xuất Bộ GDĐT tăng cường hoạt động trải nghiệm và phát triển kỹ năng sống. Các đại biểu cũng đề xuất Bộ cần đưa nội dung giáo dục và trang bị kỹ năng về phòng chống bạo lực học đường và bạo lực trên môi trường mạng vào các hoạt động trải nghiệm trong chương trình giáo dục phổ thông mới. Điều này giúp học sinh không chỉ có kiến thức mà còn phát triển kỹ năng xử lý tình huống khi gặp phải các tình huống bạo lực. Đề ra giải pháp tăng cường các buổi học về kỹ năng tại các trường học khu vực trung du, miền núi do còn hiện trạng rất nhiều học sinh khu vực này thiếu các kiến thức, kỹ năng quan trọng, khiến các em có xu hướng bạo lực hoặc hành vi vi phạm pháp luật.

- Đề xuất Bộ GDĐT chỉ đạo, tạo điều kiện phát triển các câu lạc bộ trong trường học phù hợp với năng khiếu, sở thích và lứa tuổi học sinh, đồng thời, khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động thể thao, văn hóa, xã hội để giúp hình thành và phát triển năng lực cá nhân, từ đó giảm thiểu nguy cơ xảy ra bạo lực học đường.

- Đề xuất nhà trường cần phát triển các mô hình hỗ trợ và can thiệp kịp thời đối với các trường hợp học sinh gặp phải bạo lực học đường. Các mô hình như “*Đôi bạn cùng tiến*” giúp học sinh hỗ trợ lẫn nhau, tạo nên một môi trường thân

thiện và tích cực trong học tập. Triển khai thiết thực mô hình “*Hộp thư Điều em muốn nói*” nhằm thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em và kịp thời giải quyết những ý kiến, nguyện vọng của trẻ em. Hàng năm có báo cáo, đánh giá kết quả triển khai thực hiện. Nhà trường hàng năm xây dựng và công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Hàng năm có đánh giá, tổng kết tình hình bạo lực học đường tại nhà trường để kịp thời đề ra phương án giải quyết.

- Đề xuất nhà trường cần chú trọng đến việc thiết lập các group chat của phụ huynh để trao đổi thông tin và cập nhật những vấn đề liên quan đến học sinh. Thông qua các phương tiện này, nhà trường có thể kịp thời nắm bắt các vấn đề tâm lý và hành vi của học sinh, từ đó có biện pháp giải quyết sớm, tránh để tình trạng bạo lực phát sinh và lan rộng.

- Đề xuất nhà trường cần có các tọa đàm, buổi nói chuyện để lắng nghe, thu thập ý kiến từ học sinh về các vấn đề bạo lực học đường. Nhà trường cũng nên xây dựng môi trường học an toàn, thân thiện, thiết lập quy tắc ứng xử rõ ràng và tạo ra không gian mở để học sinh có thể tự do chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của mình. Việc lắp đặt camera an ninh cũng là một biện pháp cần thiết nhằm giám sát và ngăn chặn các hành vi bạo lực xảy ra trong khuôn viên trường học.

3. KẾT LUẬN

Tổ chức Đoàn, Hội, Đội đóng vai trò vô cùng quan trọng trong công tác xây dựng và phát triển văn hóa học đường. Qua các phong trào, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tình nguyện và giáo dục ứng xử, các tổ chức này đã góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh và thân thiện. Các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội không chỉ giúp học sinh, sinh viên rèn luyện kỹ năng, phát huy khả năng sáng tạo mà còn nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và ý thức về giá trị văn hóa dân tộc.

Với sự phối hợp của Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng các quy định pháp lý rõ ràng như Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội đã và đang thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và duy trì các hoạt động văn hóa trong nhà trường. Mặt khác, các chính sách và quyết định của Chính phủ như Nghị định số 80/2017/NĐ-CP và Quyết định số 1299/QĐ-TTg về việc xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, đã tạo cơ sở vững chắc cho các tổ chức này trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

Tuy nhiên, để công tác xây dựng văn hóa học đường đạt được hiệu quả bền vững, các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội cần tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức trong trường học, đồng thời chú trọng đến việc bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Bên cạnh đó, việc phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong các hoạt động văn hóa là yếu tố then chốt để tạo ra một môi trường học đường giàu tính nhân văn và sáng tạo.

Tóm lại, với trách nhiệm và vai trò của mình, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của ngành giáo dục các cấp, tổ chức Đoàn, Hội, Đội sẽ tiếp tục là lực lượng tiên phong trong việc xây dựng một nền văn hóa học đường phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần vào sự nghiệp giáo dục toàn diện và phát triển nhân cách của thế hệ trẻ, chuẩn bị cho các em trở thành những công dân có ích cho xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2017), *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*. Hà Nội
2. Thủ tướng Chính phủ. (2018). *Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 – 2025”*. Hà Nội,
3. Thủ tướng Chính phủ. (2022). *Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường*. Hà Nội
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). *Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục*. Hà Nội
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). *Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*. Hà Nội

VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN GÓP PHẦN XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA TRƯỜNG HỌC VÀ VĂN HÓA ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN HIỆN NAY

Công đoàn Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Văn hoá học đường trong các trường học được biểu hiện ở các khía cạnh như giao tiếp, ứng xử đúng mực, có văn hóa giữa các thành viên trong nhà trường như cán bộ quản lý, thầy cô giáo, đồng nghiệp, học sinh, sinh viên và phụ huynh trong công tác, giảng dạy, học tập, hoạt động tập thể, vui chơi... Văn hoá học đường liên quan đến toàn bộ đời sống vật chất, tinh thần và các thiết chế tương ứng của một nhà trường. Nó biểu hiện trước hết trong tầm nhìn, sứ mạng, triết lý, mục tiêu, các giá trị, phong cách lãnh đạo, quản lý, cho đến bầu không khí, tâm lý làm việc và trở thành hệ thống các chuẩn mực, giá trị, quy tắc ứng xử... được mỗi thành viên trong nhà trường chấp nhận.

Văn hóa học đường lành mạnh giúp các thành viên trong nhà trường chia sẻ với nhau những kinh nghiệm, kiến thức, phát triển khả năng hợp tác giữa các thành viên trong mọi lĩnh vực hoạt động của nhà trường. Từ đó, tạo ra môi trường thuận lợi, tin cậy, tôn trọng lẫn nhau, giúp các thành viên trong nhà trường nâng cao chất lượng dạy và học, tích cực hoạt động vì sự phát triển chung của nhà trường góp phần vào sự phát triển chung của ngành Giáo dục và xã hội. Vấn đề xây dựng văn hoá học đường phải được coi là trọng tâm và quan trọng trong các cơ sở giáo dục.

Trong việc xây dựng môi trường văn hóa học đường, đội ngũ giáo viên trong nhà trường đóng vai trò quan trọng. Hành vi ứng xử văn hóa thể hiện qua ứng xử giữa giáo viên với lãnh đạo, quản lý, với đồng nghiệp, các nhân viên phục vụ và học sinh, sinh viên nhà trường trong các hoạt động giảng dạy, công tác, các hoạt động tập thể.... Văn hóa ứng xử của giáo viên thể hiện tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ công việc, ý thức chấp hành kỷ luật lao động cùng với ý thức trau dồi kiến thức văn hóa, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ hiểu biết pháp luật để thực hiện công việc một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

Vì vậy, để góp phần xây dựng môi trường văn hóa học đường thì vấn đề đặt ra là phải nhận diện được tình hình, làm rõ nguyên nhân và cần có những giải pháp quyết liệt, nâng cao năng lực ứng xử đối với đội ngũ giáo viên, kịp thời chấn chỉnh, ngăn ngừa những hiện tượng ứng xử thiếu văn hóa trong các nhà trường.

2. Một số vấn đề về văn hóa học đường và văn hóa ứng xử của đội ngũ giáo viên hiện nay

Trong nhiều năm qua, toàn ngành Giáo dục và các nhà trường đã kiên trì xây dựng văn hóa học đường và đã đạt được những kết quả nhất định. Văn hóa ứng xử học đường mặc dù đã có nhiều đổi mới và tiến bộ hơn trước. Tuy nhiên, hiện nay với những tác động từ quá trình phát triển của xã hội, ảnh hưởng của hội nhập quốc tế sâu rộng, của công nghệ thông tin với internet và mạng xã hội ngày càng phát triển cùng với sự tiếp cận với những trào lưu văn hóa toàn cầu, những giá trị chuẩn mực, nếp sống văn hóa học đường của học sinh, sinh viên có những thay đổi nhất định, từ nhận thức, thái độ, đến hành vi và ứng xử. Thực tế cho thấy

biểu hiện của văn hóa học đường đang là một vấn đề thời sự nổi cộm không chỉ trong các nhà trường mà trong cả toàn xã hội. Một số sự việc đã gây bức xúc trong xã hội, khiến dư luận dậy sóng, cần phải suy ngẫm, trong đó phải kể đến những hành vi ứng xử của giáo viên chưa chuẩn mực xảy ra trong trường học như: giáo viên đối xử không công bằng giữa các học sinh, cô giáo lên lớp nhưng không giảng bài trong 3 tháng liền; Thầy cô giáo có những hành vi thiếu chuẩn mực, thiếu tính làm gương đối với học sinh và đồng nghiệp; Thương mại hóa mối quan hệ thầy – trò; Tình trạng bạo lực học đường, những hành vi thiếu chuẩn mực, thiếu tính làm gương của giáo viên, giảng viên đối với học sinh, sinh viên; sự thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm, thiếu hợp tác của giáo viên, giảng viên với đồng nghiệp và học trò ... dẫn đến người thầy không được tôn trọng, không được học trò coi là tấm gương để noi theo học tập; trò không lễ phép, không kính trọng thầy và thiếu sự chăm chỉ học tập, tu dưỡng rèn luyện bản thân... Hiện tượng mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức vẫn còn tồn tại trong nhà trường hoặc giữa các bộ phận ở một vài đơn vị.

Dù không phải là phổ biến, nhưng từ một số vụ việc nêu trên phản ánh sự mờ nhạt về chuẩn mực đạo đức và văn hóa ứng xử, yếu kém về nhận thức ở một bộ phận cán bộ giáo viên, sự lệch chuẩn về kỹ năng và xử lý tình huống sư phạm. Điều đó cũng phần nào thể hiện sự hạn chế của văn hóa nhà trường và hơn thế nữa là sự coi thường pháp luật ở nơi đặc biệt quan trọng - Trường học. Với trên 1,5 triệu giáo viên và hơn 22 triệu học sinh, sinh viên thì vấn đề môi trường văn hóa học đường thực sự là yếu tố quan trọng quyết định tương lai của đất nước.

3. Vai trò của tổ chức Công đoàn góp phần xây dựng văn hóa học đường

Việc xây dựng văn hóa ứng xử đã được Bộ GDĐT và Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam quan tâm triển khai từ nhiều năm nay và dưới nhiều hình thức như ban hành hệ thống văn bản và phát động các cuộc vận động trong toàn ngành như cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”... Các cuộc vận động đã nhanh chóng được đội ngũ CBNGNLD trong ngành tích cực hưởng ứng và thực hiện. Những giải pháp này đã mang lại một số kết quả nhất định. Đội ngũ giáo viên có chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động, đoàn kết, yêu nghề, yêu thương đồng nghiệp và học trò, nhiều thầy cô giáo thực sự là tấm gương cho học sinh noi theo.

Trước tình hình mới, để kịp thời góp phần xây dựng văn hóa học đường với các tiêu chí cơ bản là “*yêu thương, an toàn và tôn trọng*” trong các trường học, giảm thiểu các hành vi bạo lực học đường, nâng cao văn hóa ứng xử của giáo viên hiện nay, CĐGD Việt Nam đã triển khai một số giải pháp của công đoàn góp phần nâng cao văn hóa ứng xử của đội ngũ giáo viên, trong đó trọng tâm là:

3.1. Ban hành văn bản chỉ đạo trong toàn ngành về việc thực hiện văn hóa ứng xử trong đội ngũ giáo viên: cùng với việc tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo, xây dựng cơ quan, đơn vị trường học đạt chuẩn văn hóa, CĐGD Việt Nam đã xây dựng và triển khai Kế hoạch 103/KH-CĐN ngày 02/4/2019 về việc nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo, người lao động (NGNLD) đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình

mới với mục tiêu góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức và năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ NGNLD hướng tới sự chuẩn mực trong ứng xử và đạo đức nhà giáo và không vi phạm các quy chế, quy định của Ngành, chính sách pháp luật của Nhà nước. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức trong đội ngũ NGNLD hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ NGNLD. Kế hoạch nêu rõ các nhóm giải pháp cơ bản của tổ chức CĐGD các cấp trong việc nâng cao ứng xử văn hóa trong trường học như sau:

a. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ quản lý, NGNLD trong việc tiếp cận các văn bản pháp luật của nhà nước, các qui định của Ngành và các chuẩn mực hành vi ứng xử trong môi trường giáo dục thông qua các giải pháp như: sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nhà giáo, về quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản mới quy định liên quan đến đạo đức nhà giáo trong sinh hoạt chuyên môn của Hội đồng Sư phạm, sinh hoạt công đoàn; Tuyên truyền, vận động cán bộ NGNLD nắm vững và thực hiện nghiêm túc pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành, bộ quy tắc ứng xử trong trường học...; Tiếp tục triển khai có hiệu quả hai cuộc vận động: “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; trong đó có đổi mới nội hàm và đưa ra các nội dung, tiêu chí cụ thể cho giáo viên và nhà trường thực hiện phù hợp với điều kiện hiện nay; Xây dựng và phát hành tài liệu điện tử “Nhà giáo và nhà trường”; Phối hợp với chuyên môn trong việc triển khai bộ quy tắc ứng xử trong trường học thực hiện “Đề án Văn hóa ứng xử trong trường học”.

b. Hỗ trợ NGNLD có kỹ năng ứng xử sư phạm, nâng cao ý thức đạo đức nghề nghiệp: đối thoại, giải đáp, chia sẻ với cán bộ, NGNLD; Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn, tọa đàm để hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm ở mỗi cấp học, bậc học, ở khối các trường sư phạm. Mời chuyên gia tư vấn nhận diện, xử lý các tình huống vi phạm các quy định đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật của NGNLD trong lao động nghề nghiệp; xây dựng cảm nang “Xử lý tình huống sư phạm trong nhà trường” làm tài liệu hỗ trợ NGNLD trong ứng xử sư phạm; tổ chức cuộc thi “Thầy cô trong mắt em”; Xây dựng mô hình điểm: “Trường học hạnh phúc - Thầy cô hạnh phúc - Học sinh hạnh phúc”. Trong đó lấy tiêu chí: trường học không có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo là tiêu chí chính, hướng tới nội dung “Hiệu trưởng thay đổi”. Trên cơ sở đó nhân rộng ra các trường khác. Hiện nay CĐGD Việt Nam đang phối hợp với nhóm chuyên gia xây dựng tài liệu và kế hoạch tập huấn đối với một số Hiệu trưởng các trường phổ thông để xây dựng mô hình điểm rồi đánh giá rút kinh nghiệm. Trên cơ sở đó nhân rộng ra các cơ sở giáo dục khác.

c. Phát hiện, tôn vinh và biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình về xây dựng môi trường sư phạm; những tấm gương nhà giáo tận tụy, mẫu mực, có thành tích trong giảng dạy, nghiên cứu, học tập và sáng tạo để lan tỏa toàn ngành, tác động tích cực tới cộng đồng xã hội: phát hiện, giới thiệu hoặc viết bài về tấm gương các nhà giáo ở cơ sở có đạo đức tốt, hành vi đẹp, cách ứng xử hay... đăng tải trên Website CĐGD Việt Nam và chuyên mục trên các phương tiện truyền thông; Phối hợp với các cơ quan truyền thông của Trung ương, Ngành,

Công đoàn và cơ quan truyền thông địa phương đăng tải các gương “Người tốt - Việc tốt”; Tổ chức các hoạt động tôn vinh, biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong Ngành về thực hiện đạo đức nhà giáo; xây dựng trường học thân thiện, an toàn.

3.2. Phối hợp với Bộ GD&ĐT xây dựng và thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án 1299 của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1506/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2019 với mục đích triển khai Đề án trong toàn Ngành giáo dục đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

3.3. Tổ chức một số hoạt động tập trung vào nâng cao năng lực ứng xử cho giáo viên như: Tổ chức tọa đàm “Đồng hành cùng nhà giáo” với các chủ đề liên quan đến ứng xử văn hóa như “Thầy cô chúng ta đã thay đổi”; “Hành vi ứng xử của giáo viên dưới góc độ tâm lý, pháp luật và truyền thông – Hướng tới sự chuẩn mực” và live stream trên facebook của CĐGD Việt Nam. Trong thời gian tới, CĐGD Việt Nam tiếp tục phối hợp với các chuyên gia tổ chức các số tọa đàm tiếp theo.

3.4. Phối hợp với các cơ quan truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền gương người tốt việc tốt, nhân rộng những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến trong ngành và xã hội. Đồng thời tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong triển khai thực hiện.

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức Công đoàn cần phối hợp tích cực với chuyên môn và các tổ chức trong trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động góp phần xây dựng môi trường sư phạm mô phạm, thân thiện, sáng tạo, đổi mới và thực sự dân chủ, tạo điều kiện tốt nhất để mỗi thành viên phát huy sức sáng tạo, tâm huyết, yêu nghề; một môi trường chuẩn mực về hành vi ứng xử văn hóa văn minh, góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị, của ngành, tiếp tục nâng cao vị thế của mỗi nhà trường và uy tín của mỗi nhà trường và uy tín của Ngành, tạo dựng hình ảnh nhà giáo mẫu mực, hiện đại, đồng thời giữ gìn thanh danh nhà giáo./.

PHÁT HUY HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT TRONG GIÁO DỤC VĂN HÓA ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

TS. Mai Thị Thùy Hương

Phó Viện trưởng, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

Mở đầu

Xây dựng văn hóa học đường đang là vấn đề được Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục đặc biệt quan tâm. Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Quyết định số 1299/QĐ-Ttg ngày 3/10/2018 phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”; chỉ thị số 31/CT-Ttg ngày 04/12/2019 về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác xây dựng văn hóa học đường...

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã ban hành một số văn bản như: Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 về việc ban hành quy định tổ chức các hoạt động văn hóa cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn công tác xã hội trong trường học, Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên...

Nhìn lại quá trình thực hiện chỉ đạo của Nhà nước, có thể thấy ngành giáo dục đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận trong công tác xây dựng văn hóa học đường. Trong đó, công tác giáo dục, tuyên truyền được xác định là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa quyết định. Giáo dục, tuyên truyền về xây dựng văn hóa học đường, văn hóa ứng xử trong trường học được thực hiện bằng nhiều hình thức, trong đó giáo dục, tuyên truyền thông qua hoạt động văn hóa – hoạt động biểu diễn nghệ thuật được đánh giá là hiệu quả, cần tiếp tục nhân rộng quy mô và nâng cao chất lượng.

1. Vai trò của hoạt động biểu diễn nghệ thuật với giáo dục văn hóa ứng xử trong nhà trường

Triết lý giáo dục hiện đại lấy người học làm trung tâm. Vì thế, nhà trường tập trung mọi điều kiện để nâng cao chất lượng học tập và đời sống tinh thần của người học. Hoạt động văn hoá nghệ thuật là nhu cầu của học sinh, sinh viên và cũng là một nhiệm vụ mà nhà trường phải chăm lo tổ chức nhằm tạo ra một không gian văn hoá cho các em giao lưu, trao đổi và thể hiện tài năng cá nhân.

Hoạt động văn hóa được xem là một trong các thành tố của môi trường văn hóa trong nhà trường. Thông tư 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 đã quy định rõ “Hoạt động văn hóa là các hình thức sinh hoạt văn hóa quần chúng phong phú và đa dạng nhằm nâng cao đời sống tinh thần, hướng con người vươn lên theo qui luật của cái đúng, cái đẹp, cái tốt, của chuẩn mực giá trị chân, thiện, mỹ”.¹⁷ Các

¹⁷ Thông tư 26/2017/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định “tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục”

hoạt động văn hóa trong nhà trường rất đa dạng, trong đó hoạt động biểu diễn nghệ thuật được đánh giá là hoạt động phổ biến, thu hút được sự quan tâm, yêu thích nhất của học sinh, sinh viên. Cũng vì thế, hoạt động biểu diễn nghệ thuật có vai trò quan trọng trong việc nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của học sinh, sinh viên, đồng thời góp phần tuyên truyền, giáo dục những giá trị văn hóa tốt đẹp trong nhà trường.

Sinh hoạt văn hoá nghệ thuật đã giúp cho các em học sinh, sinh viên trong trường gần gũi nhau hơn và góp phần thúc đẩy phong trào học tập tốt, rèn luyện tốt. Phong trào văn hoá văn nghệ đã thu hút được nhiều em tham gia, tạo ra khí thế sôi nổi trong học tập, đồng thời cũng giúp cho các em sử dụng thời gian hợp lý hơn, rèn luyện bản thân theo chuẩn mực khoa học hơn, không mất thời gian vào những sinh hoạt thiếu lành mạnh, ảnh hưởng đến tinh thần, tâm lý học tập (như chơi điện tử, cờ bạc, rượu chè...).

Quá trình tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ là quá trình vừa xây dựng môi trường văn hoá, đồng thời các em cũng được hưởng thụ những mặt tốt của môi trường văn hoá đó làm tăng thêm nhiệt tình học tập, củng cố mối quan hệ bạn bè và từng bước trở thành một con người toàn diện.

Nghệ thuật ngoài chức năng giải trí, còn có 3 chức năng quan trọng là: chức năng nhận thức, chức năng giáo dục và chức năng thẩm mỹ. Giáo dục thông qua nghệ thuật là sử dụng nghệ thuật như một công cụ hay phương pháp để thực hiện các nội dung giáo dục khác. Phương pháp giáo dục phối hợp này mang tính sáng tạo, linh hoạt, thu hút sự chú ý, chủ động của người học, từ đó đem lại hiệu quả học tập cao hơn. Nghệ thuật giúp kích thích tư duy sáng tạo, logic và phản biện của người học, từ đó nâng cao năng lực giải quyết vấn đề. Hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong trường học vì vậy còn có chức năng giáo dục, tuyên truyền.

Ý thức được vai trò của nghệ thuật trong giáo dục và hiệu quả của việc giáo dục thông qua nghệ thuật, hiện nay Bộ GD&ĐT đã phối hợp cùng Bộ VH, TT&DL, các tổ chức nghệ thuật biểu diễn để đưa nghệ thuật vào trường học, thông qua nghệ thuật để giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc... Các hoạt động này diễn ra ở hầu khắp các trường phổ thông trong cả nước, từ quy mô nhỏ, tự phát đến quy mô lớn, có sự tham gia của các đơn vị biểu diễn chuyên nghiệp. Thông qua các vở kịch tự biên, tự diễn, các triển lãm tranh, thi ca, múa nhạc của học sinh, sinh viên ý nghĩa giáo dục về đạo đức, lối sống, các vấn đề xã hội ... được đưa đến cho học sinh gần gũi, dễ tiếp thu hơn.

Bên cạnh các nội dung chủ đạo về giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc (trong đó có giá trị của lòng hiếu học, của tình nghĩa thầy trò...) cũng được chú trọng đưa vào nội dung các chương trình biểu diễn nghệ thuật. Các hoạt động này được tổ chức thường xuyên vào các ngày chào cờ, hoặc các cuộc thi do nhà trường tổ chức, đặc biệt nhân dịp 20 – 11 – Ngày Nhà giáo Việt Nam, các chương trình biểu diễn nghệ thuật (hát, múa, triển lãm tranh, bích báo...) tập trung vào tôn vinh công lao to lớn của các thầy cô, thể hiện tấm lòng yêu quý, biết ơn của học trò dành cho các thầy, các cô, đồng thời giáo dục văn hóa ứng xử văn minh, tôn trọng, lễ phép của học sinh, sinh viên trong trường học. Cách giáo dục, tuyên truyền này đạt hiệu quả rõ rệt bởi sự tham gia chủ động của học sinh, sinh viên và thầy cô giáo, với cách

chuyên tải nội dung giáo dục nhẹ nhàng mà sâu sắc, hấp dẫn, dễ gây ấn tượng và ghi nhớ đối với những người tham dự.

2. Thực trạng hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường hiện nay

Hoạt động biểu diễn nghệ thuật là hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa không thể thiếu trong nhà trường ở tất cả các bậc học. Tùy vào từng cấp học, hoạt động này được triển khai với nhiều hình thức khác nhau. Hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường bao gồm cả các hoạt động cho sinh viên và hoạt động cho giảng viên, cán bộ, nhân viên trong nhà trường.

Các hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hoá nói chung, hoạt động biểu diễn nghệ thuật nói riêng trong nhà trường ngày càng đa dạng, thiết thực, gần gũi với học sinh, sinh viên. Quá trình phát triển của nền kinh tế thị trường đã tạo môi trường thuận lợi kích thích tiềm năng sáng tạo, phát huy tính chủ động, tích cực của con người, đặc biệt là các bạn trẻ. Sự giao lưu, hội nhập về văn hóa cũng đem đến những cách nhìn, tư duy mới mẻ về các hoạt động sáng tạo văn hóa trong nhà trường. Giờ đây, hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa trong các trường học không chỉ rập khuôn, máy móc theo một số chương trình, kế hoạch từ trên xuống dưới mà đã có sự đa dạng, sáng tạo đến từ chính các bạn học sinh, sinh viên. Chỉ các bạn mới thực sự hiểu được nhu cầu văn hóa của chính mình và bạn bè trong nhà trường. Cũng như, chính các bạn sẽ biết cách truyền đạt những thông điệp giáo dục về văn hóa ứng xử đến các bạn bè cùng trường một cách chân thực, dễ hiểu và dễ đồng cảm nhất. Cũng từ đây, các hoạt động được các bạn học sinh, sinh viên chủ động xây dựng, triển khai thực hiện. Trong nhà trường, các hoạt động văn hóa cũng tập trung nhiều cho đối tượng là học sinh, sinh viên, các hoạt động dành cho giáo viên, giảng viên, cán bộ nhà trường còn ít và thiếu đa dạng.

Đa phần các hoạt động văn hóa nghệ thuật đều nằm trong định hướng của nhà trường, Đoàn Thanh niên, được sự cho phép của lãnh đạo nhà trường, các chương trình có kế hoạch cụ thể, thực hiện đúng với nội dung, chủ đề đề ra. Có thể thấy, đây cũng là những tiêu chí cơ bản, quan trọng hàng đầu khi tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật trong nhà trường vì các hoạt động văn hóa nghệ thuật trong nhà trường không chỉ nhằm nâng cao đời sống tinh thần, giải trí trong học sinh, sinh viên, giảng viên mà còn là công cụ để định hướng, giáo dục lý tưởng chính trị.

Kết quả khảo sát của tác giả về hoạt động biểu diễn văn hóa nghệ thuật trong các cơ sở đào tạo cho thấy: Đánh giá đạt điểm trung bình trên 4,0 ở cả nhóm cán bộ, giảng viên và sinh viên về các hoạt động biểu diễn nghệ thuật là: Tổ chức các sự kiện được sự cho phép của Ban giám hiệu, lãnh đạo Khoa; Tổ chức các sự kiện có chương trình, kế hoạch cụ thể; Tổ chức các sự kiện phù hợp với chủ đề, nội dung đề ra¹⁸. Có thể thấy, hầu hết các trường đều tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật vào các dịp lễ, ngày kỷ niệm theo đúng quy định chung.

Nhóm nội dung đánh giá đạt số điểm thấp < 4,0 tập trung vào các nội dung: Các sự kiện thu hút được đông đảo người tham gia, Các sự kiện được nhà trường đầu tư kinh phí đầy đủ, Các sự kiện thu hút được nguồn xã hội hóa tốt, Các sự

¹⁸ “Nghiên cứu xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở đào tạo giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp”, Đề tài cấp Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2023

kiện có tiếng vang, ảnh hưởng bên ngoài nhà trường¹⁹. Vấn đề kinh phí vẫn là nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong trường học.

Bên cạnh các hoạt động có hình thức quy định giống nhau trong các trường theo từng cấp học, các nhà trường chú trọng tổ chức các sự kiện phù hợp với chuyên môn đào tạo riêng. Ví dụ, trường ĐH Mỹ thuật Việt Nam thường xuyên tổ chức các triển lãm mỹ thuật cho sinh viên, mà mới đây nhất là Triển lãm Mỹ thuật Sinh viên 2023, với 209 tác phẩm thuộc nhiều loại hình, chất liệu như sơn mài, sơn dầu, tranh lụa, tranh khắc gỗ, thiết kế đồ họa, điêu khắc, book art, sắp đặt nhiếp ảnh.... Đây có thể coi là sân chơi thường niên cho các bạn sinh viên của nhà trường có dịp giao lưu, thể hiện tinh thần sáng tạo dồi dào, đầy nhiệt huyết của các nghệ sĩ trẻ. Triển lãm cũng mỗi năm được đổi mới nhằm thu hút sự quan tâm của các bạn sinh viên và cả công chúng bên ngoài (ví dụ bằng việc tổ chức thêm các giải bình chọn trực tuyến...). Đoàn TN, Hội Sinh viên Học viện Âm nhạc quốc gia VN lại phát huy thế mạnh chuyên môn của mình với việc tổ chức nhiều chương trình hòa nhạc gây quỹ cho trẻ em nghèo, vùng sâu, vùng xa (Concert City of star). Đoàn viên thanh niên trường Đại học Mỹ thuật TP. HCM có chương trình “Giữ gìn và phát huy giá trị di sản tranh Đông Hồ và tranh Hàng Trống” do bảo tàng Mỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh và phòng tác sinh viên trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh hợp tác thực hiện....

Từ đây cũng có thể nhận thấy, các loại hình biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường đang ngày càng được thực hiện đa dạng, phong phú hơn. Nếu trước đây, các chương trình chủ yếu là chương trình văn nghệ (ca múa nhạc tổng hợp) thì giờ đây, các loại hình nghệ thuật khác như: vẽ, nhảy, kịch... ngày càng nhận được sự quan tâm, tham gia của các bạn trẻ.

Từ thực trạng trên, có thể nhìn nhận những mặt tích cực trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật ở các nhà trường đối với công tác giáo dục văn hóa ứng xử, đó là:

Sự quan tâm và đầu tư từ nhà trường: Càng ngày các nhà trường càng ý thức được vai trò quan trọng của hoạt động văn hóa nói chung, hoạt động biểu diễn nghệ thuật nói riêng trong việc xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục văn hóa ứng xử trong nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học trong nhà trường. Các trường học có sự quan tâm, đầu tư trong chủ trương xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong năm học. Theo kế hoạch, các hoạt động này được tổ chức có trọng tâm, trọng điểm liên quan đến các ngày lễ, các dịp kỷ niệm xuyên suốt cả năm học. Mỗi nhà trường, tùy theo điều kiện cơ sở vật chất, đều cố gắng đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất để tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật có quy mô, chất lượng, đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật của học sinh, sinh viên. Nhiều chương trình biểu diễn nghệ thuật của các trường THPT, đại học ở Hà Nội, TP Hồ Chí Minh... được đánh giá dàn dựng, biểu diễn bài bản, chuyên nghiệp không kém các chương trình

¹⁹ “Nghiên cứu xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở đào tạo giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp”, Đề tài cấp Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2023

nghệ thuật chuyên nghiệp. Nhiều chương trình đã làm nên thương hiệu, bản sắc riêng của nhà trường (ví dụ như Ngày hội anh tài (NHAT) của trường THPT Hà Nội – Amsterdam).

Sự tham gia tích cực của học sinh, sinh viên và thầy cô giáo: Biểu diễn nghệ thuật giờ đây không chỉ còn là hoạt động của một vài cá nhân có năng khiếu nghệ thuật mà đã trở thành hoạt động của cả tập thể. Các nhà trường duy trì các hoạt động biểu diễn nghệ thuật phân công cho các lớp, nhóm lớp đứng ra phụ trách vào các buổi chào cờ thứ 2 đầu tuần. Đây là hoạt động huy động được tập thể các em học sinh, sinh viên tham gia vào các vai trò khác nhau: hát, múa, nhảy, diễn kịch, MC... Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật này tạo cơ hội cho học sinh phát triển sự tự tin, kỹ năng giao tiếp và tinh thần đồng đội. Các giáo viên, giảng viên cũng có cơ hội thể hiện tài năng, thể hiện hình ảnh vui tươi, sống động hơn so với hình ảnh nghiêm túc, chuẩn mực trên bục giảng. Các hoạt động này cũng góp phần tạo sự kết nối, gần gũi giữa giáo viên với học sinh. Cũng từ đây, các mối quan hệ ứng xử trong nhà trường được giải quyết hài hòa, nhân văn hơn.

Giáo dục văn hóa ứng xử được thể hiện đa dạng, phong phú, dễ tiếp thu và thực hiện: “Trong các nhà trường, giáo dục nghệ thuật sẽ tạo nên một môi trường văn hóa – tinh thần để thông qua đó làm đổi mới nội dung giáo dục và phong phú thêm những hình thức, nội dung hiện đại trong giáo dục lĩnh vực nghệ thuật”.²⁰ Thông qua hoạt động biểu diễn nghệ thuật, các nội dung về giáo dục văn hóa ứng xử được truyền đạt đa dạng, sinh động và dễ tiếp nhận hơn.

Bên cạnh các ưu điểm mà hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường mang lại, cũng còn một số hạn chế cần khắc phục. Ở nhiều trường, hoạt động nghệ thuật chưa được tổ chức một cách bài bản, thường mang tính tự phát hoặc chỉ tập trung vào một số dịp lễ lớn... Nhiều trường gặp khó khăn về kinh phí, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Đội ngũ giáo viên hướng dẫn nghệ thuật chưa được đào tạo bài bản, dẫn đến việc thiếu kỹ năng chuyên môn trong tổ chức và huấn luyện. Bên cạnh đó, học sinh thường bị áp lực bởi lịch học chính khóa và các kỳ thi, khiến các hoạt động nghệ thuật không nhận được sự ưu tiên và thời gian cần thiết. Một số hoạt động được xây dựng, tổ chức theo chủ trương, chỉ đạo từ cấp trên mà chưa bám sát nhu cầu thực tiễn từ học sinh, sinh viên nên chưa hấp dẫn, chưa thu hút được học sinh, sinh viên tham gia.

Nhìn chung, hoạt động văn hóa nói chung, hoạt động biểu diễn nghệ thuật nói riêng trong nhà trường hiện nay ghi dấu nhiều khởi sắc chính ở sự tham gia tích cực của các bạn học sinh, sinh viên. Từ chỗ đóng vai trò người thực hiện, hưởng thụ theo sự chỉ đạo, tổ chức của nhà trường. Giờ đây các hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hoá được các bạn học sinh, sinh viên tham gia từ khâu lên ý tưởng, xây dựng kế hoạch, truyền thông, quảng bá, thực hiện. Chính sự chủ động, tích cực của chủ thể học sinh, sinh viên khiến cho các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường ngày càng đa dạng, gần gũi và đạt hiệu quả giáo dục

²⁰ Đặng Mỹ Hạnh, *Giáo dục nghệ thuật cho bộ đội hiện nay qua ca khúc về bộ đội Cụ Hồ (sáng tác từ năm 1944 đến năm 1975)*, LATTS, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam, 2014

tốt. Tuy nhiên, cũng còn một số hoạt động chạy theo trào lưu lai căng, vượt quá giới hạn khuôn khổ nhà trường, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, tác động đến lối sống của các bạn trẻ. Nhà trường cần có định hướng, kiểm duyệt kỹ lưỡng trước khi cho phép tổ chức các hoạt động này.

Bên cạnh đó, cũng cần tăng cường các hoạt động có sự tham gia của giáo viên, giảng viên, cán bộ nhân viên của nhà trường. Do đặc thù môi trường giảng dạy, các đối tượng này ít có sự gắn kết, sinh hoạt cộng đồng. Vì vậy cần quan tâm tổ chức các sinh hoạt văn hóa nghệ thuật, sinh hoạt cộng đồng để nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, tạo môi trường thân thiện, ứng xử hài hòa giữa các giảng viên với nhau cũng như tạo sự thân thiện, gần gũi giữa học sinh, sinh viên với thầy cô giáo.

3. Giải pháp phát huy hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong giáo dục văn hóa ứng xử của học sinh, sinh viên

a) Nâng cao chất lượng nội dung các chương trình biểu diễn nghệ thuật

Nội dung chương trình biểu diễn nghệ thuật là yếu tố then chốt quyết định thành công của hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Đặc biệt, các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường không chỉ mang ý nghĩa giải trí mà còn có ý nghĩa giáo dục quan trọng. Nên, để đảm bảo chất lượng nội dung chương trình biểu diễn nghệ thuật, cần có kế hoạch xây dựng chi tiết, bài bản và sự kiểm duyệt, góp ý về nội dung của các chuyên gia trong lĩnh vực nghệ thuật, giáo dục. Từ việc xây dựng kịch bản, lựa chọn các tiết mục biểu diễn, biên đạo trình diễn, trang phục, đạo cụ ... đều phải được trình bày chi tiết, xem xét, cân nhắc, lựa chọn kỹ lưỡng, đảm bảo các chương trình vừa đa dạng, phong phú, hấp dẫn, vừa có ý nghĩa giáo dục, không vi phạm thuần phong, mỹ tục, gây phản cảm.

b) Đa dạng hóa các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường

Ngày nay, nhu cầu thưởng thức văn hóa nghệ thuật của học sinh, sinh viên ngày càng được tăng cao. Thị hiếu thẩm mỹ của các bạn trẻ cũng được nâng cao, bắt kịp với xu thế chung của thế giới. Vì vậy, để các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong trường học thu hút được học sinh, sinh viên tham gia, hưởng ứng, đòi hỏi phải đa dạng hóa các chương trình biểu diễn nghệ thuật.

- Đa dạng hoá các thể loại nghệ thuật trong chương trình: Kết hợp các loại hình nghệ thuật như hát, múa, kịch, nhạc cụ truyền thống và hiện đại. Đặc biệt, để thu hút sự tham gia của học sinh, sinh viên, cần cập nhật các loại hình nghệ thuật mới, đáp ứng được thị hiếu, nhu cầu thưởng thức của giới trẻ.

- Bên cạnh đó, với mục đích, vừa nâng cao đời sống tinh thần, vừa mang ý nghĩa giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học, các chương trình cần lồng ghép nội dung mang ý nghĩa truyền thống và hiện đại, đề cao giá trị truyền thống “tôn sư trọng đạo”, “hiếu học”...

- Kết hợp sự tham gia của khách mời, các nhân vật nổi tiếng, có tầm ảnh hưởng ... trong các hoạt động vừa mang tính nghệ thuật, vừa mang tính giáo dục, truyền cảm hứng.

- Kết hợp hoạt động biểu diễn nghệ thuật với các hoạt động văn hóa khác

trong nhà trường như: hoạt động thể thao, triển lãm, thuyết trình...

c) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường

- *Về cơ sở vật chất:* Hiện nay, đa số các trường đều có sân khấu hoặc nhà thi đấu thể thao, nơi có thể tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Các trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động biểu diễn nghệ thuật cũng được trang bị ở mức cơ bản. Nhưng với các hoạt động biểu diễn nghệ thuật ngày càng được đầu tư bài bản, chuyên nghiệp, quy mô lớn của học sinh, sinh viên hiện nay, hệ thống cơ sở vật chất của các trường học không đáp ứng được nhu cầu. Việc mua sắm, đầu tư lớn không thể giải quyết được trong thời gian ngắn nên nhiều trường học chọn phương án thuê trang thiết bị chuyên nghiệp phục vụ cho các buổi biểu diễn. Bên cạnh đó, các trang thiết bị như màn hình led, loa, đài, âm thanh, nhạc cụ... cũng được nhà trường lên kế hoạch đầu tư cũng như kêu gọi nguồn xã hội hóa từ phụ huynh, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp địa phương...

- *Về kinh phí:* Để có thể đầu tư cơ sở vật chất lâu dài hoặc thuê ngắn hạn đều đòi hỏi phải có nguồn kinh phí. Nhà trường cần có chủ trương, kế hoạch trong việc cấp khoản kinh phí cho các hoạt động biểu diễn nghệ thuật của học sinh, sinh viên. Nguồn kinh phí này trích từ kinh phí hoạt động thường xuyên của nhà trường, đồng thời từ nguồn xã hội hóa do nhà trường kêu gọi từ các tổ chức xã hội, phụ huynh học sinh, cộng đồng hay từ các quỹ tài trợ quốc tế, các dự án hợp tác, giao lưu văn hóa nghệ thuật.

Bên cạnh đó, để hoạt động biểu diễn nghệ thuật được đầu tư sâu, rộng trong các trường học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Chính phủ cần tính đến tăng đầu tư ngân sách cho giáo dục, trong đó có giáo dục nghệ thuật, đảm bảo các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường được đầu tư ổn định. Ngoài ra, nhà nước cần đưa giáo dục nghệ thuật trong trường học vào thành một nội dung trong các chương trình quốc gia về giáo dục và văn hóa.

d) Khuyến khích vai trò chủ thể của học sinh, sinh viên trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật

- *Khuyến khích các hoạt động văn hóa sáng tạo do chính sinh viên tổ chức và điều hành, đáp ứng yêu cầu học tập chuyên môn và hoạt động xã hội của sinh viên.* Bên cạnh các hoạt động văn hóa theo quy định, thường niên, nhà trường nên tăng cường đầu tư cho các câu lạc bộ sinh viên. Các câu lạc bộ sinh viên hiện nay tương đối đa dạng, từ câu lạc bộ theo sở thích đến các câu lạc bộ chuyên môn... Đây là nơi quy tụ các bạn sinh viên cùng sở thích, đam mê, cùng tổ chức và điều hành hoạt động của câu lạc bộ. Các câu lạc bộ này hoạt động thường xuyên, định kỳ, thu hút số đông các bạn sinh viên tham gia, là mô hình tốt để nâng cao văn hóa học đường, giáo dục, rèn luyện lối sống tốt đẹp cho sinh viên.

- *Kịp thời khen thưởng các cá nhân có đóng góp tích cực trong hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa trong nhà trường.* Nhà trường cần có các hình thức khen thưởng đột xuất và thường niên cho các cá nhân có đóng góp, thành tích

trong hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa trong nhà trường. Hình thức khen thưởng cũng cần đa dạng, mang giá trị cả về vật chất và tinh thần, không chỉ có ý nghĩa với người được khen thưởng mà còn có ý nghĩa tuyên truyền, giáo dục đối với tập thể học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên.

- Phát hiện, bồi dưỡng các hạt nhân trong hoạt động văn hoá nhà trường

Học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật trong nhà trường phần nhiều còn mang tính tự phát, theo bản năng, theo năng khiếu và sở thích. Nhà trường cần phát hiện, lựa chọn những cá nhân có năng khiếu, tố chất và đạo đức tốt để tạo điều kiện bồi dưỡng, phát triển thành hạt nhân cho các hoạt động của nhà trường. Việc bồi dưỡng, đào tạo các hạt nhân văn hóa nghệ thuật trong học sinh, sinh viên cần chú trọng đến phát huy các kỹ năng mềm, năng lực quy tụ quần chúng, phẩm chất chính trị... Nhà trường cũng cần tạo điều kiện về vật chất, thời gian... để học sinh yên tâm, nhiệt tình tham gia các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường. Bên cạnh đó, ở các trường đại học, nhà trường cần có kế hoạch lâu dài để quy hoạch đội ngũ này thành các cán bộ quản lý, cán bộ phong trào của nhà trường trong tương lai. Việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phát triển hạt nhân cho phong trào sinh viên cũng khiến các bạn sinh viên thấy được sự quan tâm của nhà trường, có thêm động lực tích cực tham gia hoạt động văn hóa trong nhà trường.

d) Tăng cường nhận thức, vai trò của giáo viên, giảng viên trong việc tham gia các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường

Sự tham gia của giáo viên, giảng viên trong các hoạt động biểu diễn nghệ thuật khiến cho các hoạt động thêm đa dạng, phong phú, đồng thời góp phần giáo dục, tuyên truyền về văn hóa ứng xử giữa giáo viên, giảng viên với học sinh, sinh viên. Qua các hoạt động văn hóa nói chung, hoạt động biểu diễn nghệ thuật nói riêng, tình cảm thầy trò càng thêm gắn bó, yêu thương. Hình ảnh các thầy cô trong mắt các em học sinh càng trở nên ân gửi, thân thương.

Nhà trường cần có chỉ đạo thường xuyên, cụ thể, giao nhiệm vụ cho giáo viên, giảng viên trong việc tham gia hoạt động văn hóa của nhà trường. Tùy theo năng lực của các thầy cô, nhà trường có thể tổ chức, sắp xếp để huy động được tối đa sự tham gia, đóng góp tinh thần của các thầy cô trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật của lớp, trường. Nhà trường cung cấp cho giáo viên, giảng viên các khóa đào tạo, huấn luyện về các kỹ năng, kinh nghiệm cần thiết để giảng dạy, tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Việc tham gia hoạt động văn hóa nói chung, hoạt động biểu diễn nghệ thuật nói riêng trong nhà trường, có thể được xem xét như một nội dung đánh giá cán bộ trong công tác đoàn thể, từ đó có chính sách khen thưởng phù hợp.

e) Huy động sự tham gia của phụ huynh học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội

Phụ huynh học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội góp phần quan trọng để nâng cao chất lượng, quy mô các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong trường học. Sự hợp tác với phụ huynh, các tổ chức bên ngoài nhà trường giúp gia tăng nguồn lực cho các hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Để làm được điều này, ngay từ

khi xây dựng kế hoạch, lên nội dung chương trình, nhà trường cần thông tin đến phụ huynh, các tổ chức bên ngoài nhà trường, để nhận được sự ủng hộ, tư vấn về chuyên môn, cũng như hỗ trợ về tài chính, nguồn nhân lực.

- Khuyến khích sự tham gia của các cá nhân, tập thể phụ huynh có năng lực về nghệ thuật biểu diễn trong vai trò người biểu diễn, người huấn luyện.

- Hợp tác với các đơn vị nghệ thuật biểu diễn, các trung tâm văn hóa nghệ thuật, các thiết chế văn hóa để mời họ tham gia vào các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong nhà trường

- Hợp tác với các doanh nghiệp để tìm kiếm tài trợ về tài chính, trang phục, thiết bị âm thanh, ánh sáng, hoặc học bổng nghệ thuật cho học sinh.

- Mời nghệ sĩ, chuyên gia nghệ thuật để tổ chức các buổi biểu diễn hoặc workshop truyền cảm hứng cho học sinh.

- Tăng cường truyền thông và quảng bá các hoạt động văn hóa nhằm thu hút sự quan tâm của cộng đồng thông qua việc xây dựng các kênh truyền thông (Thông báo qua website trường, fanpage Facebook, Zalo, hoặc bảng tin trường),

Chia sẻ thông tin bằng cách Đăng tải hình ảnh, video về các buổi biểu diễn để phụ huynh và cộng đồng có thể theo dõi và đồng hành cùng học sinh.

Kết luận

Nghị quyết 33/NQ-TW, Đảng ta đã khẳng định quan điểm “*Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo*”. Hoạt động biểu diễn nghệ thuật vừa đóng vai trò nâng cao hiểu biết của học sinh, sinh viên về văn hóa nghệ thuật, vừa góp phần thúc đẩy nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa nghệ thuật của học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên, vừa đóng vai trò giáo dục hướng đến cảm thụ, lĩnh hội và hoàn thiện tư duy thẩm mỹ, nhân cách, lối sống hướng tới cái đẹp. Vì vậy, phát huy hoạt động biểu diễn nghệ thuật trong giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên là một giải pháp rất hợp lý, sáng tạo và hiệu quả trong công tác xây dựng văn hóa học đường ở Việt Nam hiện nay. Để thực hiện tốt giải pháp này, cần sự đầu tư, tạo điều kiện của các cấp quản lý trong lĩnh vực giáo dục và văn hóa, sự chủ động, tích cực của tập thể nhà trường, sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội và cộng đồng.

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết 33/NQ-TW ngày 9 tháng 6 năm 2014 của Ban chấp hành TW Đảng về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.
2. Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành TW về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường”.
3. Thông tư 26/2017/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định “tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục”
4. Đặng Mỹ Hạnh (2014), *Giáo dục nghệ thuật cho bộ đội hiện nay qua ca khúc về Bộ đội Cụ Hồ (sáng tác từ năm 1944 đến năm 1975)*, Luận án tiến sĩ Văn hóa học, Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam.
5. Phạm Bích Huyền (2012), *Hoạt động giáo dục nghệ thuật của các đơn vị nghệ thuật biểu diễn quốc gia trên địa bàn Hà Nội*. Luận án tiến sĩ Quản lý văn hóa. Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam.
6. Phạm Bích Huyền (2013). *Giáo dục nghệ thuật và đơn vị nghệ thuật biểu diễn*. Tạp chí Văn hóa nghệ thuật. Số 3/ tháng 3 – 2013
7. Mai Thị Thùy Hương (chủ nhiệm) (2023), *Nghiên cứu xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở đào tạo giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp*, Đề tài cấp Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8. Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, *Văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo*, Kỷ yếu Hội thảo Giáo dục Việt Nam năm 2021, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HOÁ VÀ ỨNG XỬ VĂN HOÁ TRONG TRƯỜNG HỌC: NỀN TẢNG QUAN TRỌNG CHO GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN

GS. TS Huỳnh Văn Sơn,

TS. Bùi Hồng Quân

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

1. Mở đầu

Nhà trường không chỉ là nơi truyền đạt kiến thức mà còn là môi trường hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức cho thế hệ trẻ. Môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong nhà trường đóng vai trò rất quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Văn hóa học đường là sản phẩm văn hóa tinh thần của xã hội, của tập thể người trong môi trường học và được biểu hiện thông qua nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử văn hóa của cá nhân, tổ chức bộ máy hoạt động của nhà trường hay cơ sở giáo dục nói chung. Văn hóa học đường là hệ thống những giá trị, chuẩn mực vật chất và tinh thần được tích lũy qua quá trình phát triển của nhà trường. Những giá trị đó tác động trực tiếp đến nhận thức, thái độ, hành vi của các thành viên nhằm tạo nên môi trường văn hóa chuẩn mực, phù hợp với mục đích giáo dục và tạo nên bản sắc riêng cho mỗi cơ sở giáo dục.

Bài tham luận này sẽ đi sâu phân tích tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường, thực trạng hiện nay ở Việt Nam, những yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong nhà trường. Trên cơ sở đó, đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả việc xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong nhà trường, góp phần tích cực vào việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa đối với việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

Theo Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT, ngày 18/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục thì Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội. Việc ban hành Thông tư này nhằm mục đích: *một là*, góp phần giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị văn hóa và chuẩn mực đạo đức; hình thành thói quen, ý thức tốt nhằm hoàn thiện nhân cách học sinh, sinh viên; *hai là*, tạo điều kiện để học sinh, sinh viên giao lưu, học hỏi, tiếp thu giá trị văn hóa các vùng, miền và tinh hoa văn hóa nhân loại; nâng cao đời sống tinh thần, khả năng cảm thụ văn hóa - nghệ thuật, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các cơ sở giáo dục; *ba là*, góp phần điều chỉnh những hành vi ứng xử lệch lạc, thiếu chuẩn mực văn hóa của mọi thành viên trong cơ sở giáo dục; ngăn chặn các hành vi bạo lực, các tệ nạn xã hội, các hành vi trái với thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa Việt Nam.

Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, hướng đến hai mục đích: *một là*, điều chỉnh cách ứng xử

của các thành viên trong cơ sở giáo dục theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục; *hai là*, xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Môi trường văn hóa trong nhà trường không chỉ là nơi các em HSSV tiếp xúc với những giá trị đạo đức, chuẩn mực xã hội một cách trực quan và sinh động mà còn là nơi các em được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, từ đó tự tin hòa nhập với xã hội. Có thể đề cập đến một số vai trò chính của môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa đối với việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên như sau:

Một là, môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa góp phần hình thành nhân cách của học sinh, sinh viên. Môi trường văn hóa lành mạnh, chuẩn mực sẽ giúp học sinh hình thành những phẩm chất tốt đẹp như: trung thực, tôn trọng, đoàn kết, trách nhiệm... Những phẩm chất này được hình thành trong quá trình học sinh, sinh viên tương tác với nhau, tương tác với thầy, cô giáo hay tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức. Thông qua đó, những phẩm chất nhân cách tốt đẹp sẽ được hình thành và phát triển.

Hai là, môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa giúp cho học sinh, sinh viên phát triển toàn diện. Bên cạnh việc học kiến thức và kỹ năng chuyên môn, môi trường văn hóa trong trường học còn giúp cho học sinh phát triển về các kỹ năng mềm và những phẩm chất đạo đức cần thiết. Nhờ vậy, học sinh sẽ được rèn luyện cả “tài” lẫn “đức” theo đúng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Môi trường văn hóa đa dạng và phong phú tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện về cả trí tuệ, thể chất và tinh thần.

Ba là, môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa góp phần tạo động lực học tập cho học sinh, sinh viên. Khi được học tập trong một môi trường văn hóa lành mạnh, học sinh sẽ cảm thấy được tôn trọng, được khuyến khích, từ đó tạo động lực học tập cao. Đặc biệt, những năm gần đây khi Bộ GDĐT cũng như các tỉnh, thành đều tập trung xây dựng trường học hạnh phúc thì việc xây dựng môi trường văn hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hướng đến ba giá trị cốt lõi là: yêu thương - an toàn - tôn trọng.

Bốn là, môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa góp phần ngăn chặn các hành vi tiêu cực trong nhà trường. Môi trường văn hóa lành mạnh giúp ngăn chặn các hành vi tiêu cực như bạo lực, nói tục chửi bậy, gian lận,... đặc biệt là trong bối cảnh những năm gần đây khi bạo lực học đường ngày càng gia tăng. Trong một môi trường văn hóa, học sinh thể hiện sự tôn trọng lẫn nhau, chấp nhận sự khác biệt và ứng xử với nhau một cách lịch sự, chuẩn mực. Đối với các mối quan hệ khác trong nhà trường cũng dựa theo những quy chuẩn trên. Khi đó, những hành vi tiêu cực sẽ được đẩy lùi, mọi người cùng chung tay xây dựng trường học văn hóa với những giá trị tích cực.

Năm là, môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa góp phần xây dựng cộng đồng học tập. Môi trường văn hóa tốt đẹp giúp xây dựng một cộng đồng học tập ở đó, người học có sự đoàn kết, tương trợ lẫn nhau. Điều này càng có giá trị đối với

bậc đại học, khi các sinh viên chủ yếu là xa nhà đến các Thành phố lớn để học tập. Do vậy, cộng đồng học tập trong trường đại học trở nên rất có ý nghĩa, giúp cho sinh viên mở rộng kết nối, tăng sự đồng cảm và hỗ trợ nhau cùng tiến bộ.

Sáu là, môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa góp phần nâng cao sức khỏe tâm thần của học sinh, sinh viên. Khi được học tập, sinh hoạt trong một môi trường văn hoá, HSSV có nhiều cơ hội nhận được sự trợ giúp về tinh thần từ giáo viên, bạn bè và các lực lượng giáo dục khác. Nhờ vậy, những vấn đề về sức khỏe tâm thần của HSSV sẽ được giảm đi.

2.2. Thực trạng xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong các cơ sở giáo dục ở Việt Nam hiện nay

Nội dung văn hóa học đường trong nhà trường bao gồm: Thứ nhất, là hệ giá trị (được chia làm 2 loại: một là, các giá trị đã được kết tinh trong cả quá trình xây dựng và trưởng thành của nhà trường. Hai là, những giá trị mới mà các thành viên mong muốn nhà trường mình có và tạo lập từng bước nhằm đem đến sự phát triển mới phù hợp với yêu cầu của xã hội); Thứ hai, là những thiết chế, thể chế trong trường học đảm bảo cho hệ giá trị được hiện thực hóa (tổ chức, quản trị); Thứ ba, là những chuẩn mực hành vi được thực hiện thông qua các mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường.

Thông qua tổng hợp một số nghiên cứu của Nguyễn Thành Nam (2016), Nguyễn Hồng Thuận (2022), Nguyễn Thị Thu Minh (2023), Nguyễn Thị Hoà và Đặng Thị Mây (2022), Trần Ngọc Hà (2023), Phạm Đình Khuê (2024), Trần Hữu Thắng (2024),... cho thấy, việc xây dựng môi trường văn hoá và ứng xử văn hoá trong các cơ sở giáo dục ở nước ta hiện nay có những chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn có những tồn tại, hạn chế.

Về mặt tích cực, có thể kể đến như nhận thức được nâng cao, đa dạng hoá các hoạt động văn hoá trong nhà trường, tăng cường hợp tác, ứng dụng công nghệ và những giá trị tích cực của học sinh, sinh viên đã được hình thành.

Nhận thức của cộng đồng nói chung, của ngành giáo dục nói riêng, bao gồm các lực lượng giáo dục, phụ huynh, người học đã nhận thức ngày càng rõ hơn tầm quan trọng của môi trường văn hoá và ứng xử văn hoá đối với việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Từ nhận thức này sẽ dẫn đến những hành động cụ thể để xây dựng văn hoá nhà trường ngày càng thân thiện, lành mạnh, tích cực.

Đa dạng các hoạt động văn hoá trong nhà trường thông qua các câu lạc bộ, phong trào thi đua, ngoại khoá,... nhằm xây dựng môi trường học tập, tích cực. Các lực lượng chính trị - xã hội trong nhà trường từ tổ chức đảng, ban giám hiệu, đoàn thể,... đều tham gia vào hoạt động này. Do vậy, đã có nhiều hoạt động văn hoá quy mô, đặc sắc đã được tổ chức tại các cơ sở giáo dục, nhất là các trường đại học, cao đẳng, thu hút đông đảo sinh viên tham gia và tạo được những hiệu ứng tích cực.

Sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong việc tổ chức các hoạt động văn hoá cho học sinh, sinh viên tham gia ngày càng chặt chẽ. Có một số trường đã kết hợp và phát huy được nguồn lực của phụ huynh, xã hội cùng chung tay tổ chức hoạt động văn hoá, không chỉ trong phạm vi nhà trường mà còn tại các

địa điểm văn hoá khác. Điều này đã góp phần nâng cao đời sống văn hoá, góp phần hình thành các giá trị tích cực cho học sinh, sinh viên.

Công nghệ và trí tuệ nhân tạo ngày càng được ứng dụng trong việc tổ chức các hoạt động văn hoá, giáo dục văn hoá cho học sinh, sinh viên. Các mô hình không gian ảo, triển lãm ảo, 3D, các dự án phim ảnh,... được nhà trường vận dụng một cách hiệu quả. Đặc biệt, chủ trương thực hiện không gian văn hoá Hồ Chí Minh trong trường học ở một số nơi đã đến gần với học sinh, sinh viên hơn thông qua việc ứng dụng công nghệ, thiết bị thực tế ảo. Cách làm này đáp ứng được nhu cầu của giới trẻ, vốn được sinh ra và lớn lên trong thời đại công nghệ.

Những giá trị văn hoá, đạo đức tích cực đã được hình thành trong học sinh, sinh viên. Thông qua các hoạt động văn hoá và văn hoá ứng xử, học sinh, sinh viên được học hỏi và rèn luyện những phẩm chất như tôn trọng, đoàn kết, hợp tác, trắc ẩn, yêu thương, trách nhiệm,... Những hoạt động xã hội hay các sáng kiến vì cộng đồng do chính học sinh, sinh viên sáng tạo nên là minh chứng rõ nét cho những giá trị này.

Về mặt tiêu cực, một số nơi, việc tổ chức các hoạt động văn hoá còn mang tính phong trào, thiếu chiều sâu và có biểu hiện hình thức hoá, chưa đi vào thực chất. Bên cạnh đó, tinh thần tham gia của học sinh, sinh viên có lúc, có nơi còn thiếu tích cực trong bối cảnh tác động của các yếu tố tiêu cực từ xã hội như tệ nạn xã hội, bạo lực,... đã ảnh hưởng đến hiệu quả của các hoạt động văn hoá và văn hoá ứng xử trong nhà trường.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế kể trên là do nhận thức chưa đầy đủ của một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh; sự hạn chế về nguồn lực để tổ chức các hoạt động văn hoá và áp lực thành tích khiến cho một số nhà trường tập trung chủ yếu vào việc dạy và học, ít quan tâm đến các hoạt động văn hoá. Bên cạnh đó, một số trường học chưa có quy định rõ ràng, cụ thể về văn hoá ứng xử để triển khai thực hiện.

2.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hoá trong trường học, bao gồm các yếu tố chủ quan và khách quan.

Về mặt chủ quan, nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về việc tổ chức và tham gia các hoạt động văn hoá trong trường học còn hạn chế; chất lượng của một bộ phận giáo viên, cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong nhà trường còn chưa đáp ứng được yêu cầu tổ chức và đổi mới các hoạt động văn hoá cho học sinh, sinh viên; tinh thần nêu gương của một vài trường hợp cán bộ quản lý, giáo viên còn hạn chế.

Về mặt khách quan, điều kiện cơ sở vật chất của một số cơ sở giáo dục còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu tổ chức các hoạt động văn hoá, nhất là ở quy mô lớn, hiện đại cho học sinh, sinh viên. Bên cạnh đó, sự quan tâm của gia đình và cộng đồng đến việc tổ chức hoạt động văn hoá và văn hoá ứng xử trong nhà trường còn chưa cao nên tính phối hợp còn có những hạn chế nhất định.

2.4. Biện pháp nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học

Hệ giá trị của mỗi trường là yếu tố cốt lõi của thương hiệu nhà trường, của cơ sở giáo dục nên từng người và tập thể sư phạm phát huy sở trường, tiềm năng của mình, đồng thời kế thừa và phát huy hệ giá trị của cả quốc gia - dân tộc, làm đất nước ngày càng giàu mạnh. Để nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT, ngày 18/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Trên cơ sở Thông tư của Bộ, các cơ sở giáo dục cần cụ thể hoá thành kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn để triển khai thực hiện.

Thứ hai, quyết liệt trong việc thực hiện chủ trương xây dựng Trường học hạnh phúc. Trong môi trường đó, các hành vi ứng xử sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với chuẩn mực, mọi cá nhân đều được tôn trọng, yêu thương và là nơi nuôi dưỡng những phẩm chất nhân cách tốt đẹp của con người.

Thứ ba, tăng cường tính phối hợp giữa nhà trường – gia đình - xã hội trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa nhằm nâng cao đời sống tinh thần, bồi đắp những giá trị đạo đức, lối sống tích cực cho học sinh, sinh viên.

Thứ tư, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào hoạt động giáo dục văn hóa, ứng xử cho học sinh, sinh viên. Cần tận dụng tối đa các nền tảng mạng xã hội, các thiết bị công nghệ để đem văn hóa truyền thống cũng như hiện đại đến gần học sinh, sinh viên hơn.

Thứ năm, triển khai giảng dạy nội dung về văn hóa học đường bằng hình thức tích hợp hoặc lồng ghép với các hoạt động dạy học, giáo dục khác của nhà trường để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên,

3. Kết luận

Xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học là một quá trình lâu dài và đòi hỏi sự nỗ lực của toàn xã hội. Hoạt động này có vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ. Với những kết quả tích cực đã đạt được trong thực tế cần tiếp tục phát huy hơn nữa. Song song đó, cần nhanh chóng khắc phục những tồn tại, hạn chế để trường học thật sự là môi trường văn hóa chuẩn mực, thân thiện, lành mạnh, góp phần bồi đắp nên những phẩm chất nhân cách tốt đẹp của người học. Các biện pháp nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học là những gợi ý để các cơ sở giáo dục sẽ lựa chọn và thực hiện nhưng quan trọng nhất các định hướng chung cần đảm bảo tính nhất quán, hệ thống và thực thi các chức năng quản lý một cách hiệu quả.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT, ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hoá của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.
3. Trần Ngọc Hà. Nguồn lực phát triển văn hoá học đường theo khung phân tích PEST tại Trường Đại học Nguyễn Tất Thành. Tạp chí Giáo dục (2023): 354-360.
4. Phạm Đình Khuê. Giáo dục văn hoá học đường cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học ở Việt Nam hiện nay. Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc 13.4 (2024): 60-65.
5. Nguyễn, Thị Hòa, Đặng Thị Mây. Văn hóa học đường nhìn từ các mối quan hệ ngoài nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo: thực trạng, nguyên nhân và giải pháp. Tạp chí Giáo dục 22.4 (2022): 11-16.
6. Nguyễn Thị Thu Minh. Một số vấn đề lý luận chung về văn hoá giáo dục. Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc 12.4 (2023): 41-46.
7. Nguyễn Thành Nam. Văn hóa ứng xử học đường trong bối cảnh đào tạo tín chỉ (thông qua nghiên cứu trường hợp sinh viên trường Đại học Văn hóa Hà Nội và Đại học Nội vụ Hà Nội). (2016).
8. Trần Hữu Thắng. Vận dụng quan điểm Đại hội XIII của Đảng về văn hoá để xây dựng văn hoá học tập cho sinh viên trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Journal of Science and Technology-IUH 70.4 (2024).
9. Nguyễn Hồng Thuận. Xây dựng văn hoá học đường: một cách tiếp cận từ yếu tố kỉ luật tích cực và cảm nhận hạnh phúc. Tạp chí Giáo dục 22.6 (2022): 26-30.

XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ ĐÀO TẠO

*PGS.TS. Nguyễn Đức Sơn,
Hiệu trưởng trường ĐH Sư phạm Hà Nội*

I. Đặt vấn đề

Quy tắc ứng xử trong nhà trường là những quy định mang tính chất bắt buộc đối với các chủ thể và đối tượng giáo dục, có tác dụng khuyến khích các giá trị trách nhiệm, tôn trọng, nhân văn nhằm tạo động lực cho hoạt động học tập và giảng dạy, cũng như thúc đẩy sự công bằng, công lí và không thiên vị. Các bộ quy tắc ứng xử trong trường học được xây dựng và áp dụng cho những người quản lí trường học (Ban Giám hiệu), giáo viên, học sinh và nhân viên nhà trường, phụ huynh ở tất cả các cấp học. Việc xây dựng các quy tắc ứng xử đảm bảo rằng: tất cả các thành viên của cộng đồng trường học, được đối xử tôn trọng, thúc đẩy quyền công dân, khuyến khích sự tham gia thích hợp trong đời sống nhà trường.

Vì vậy, quy tắc ứng xử là cơ sở cho sự thống nhất về cách thức ứng xử trong các mối quan hệ giữa các chủ thể trong nhà trường. Đó là căn cứ để thúc đẩy các hành vi tích cực, điều chỉnh các hành vi không mong đợi. Nhìn từ góc độ tổ chức, quy tắc ứng xử góp phần xây dựng văn hóa tổ chức - văn hóa sư phạm.

II. Các yếu tố cần chú ý trong xây dựng quy tắc ứng xử học đường

2.1. Các chủ thể của các mối quan hệ, ứng xử trong nhà trường

Trong ứng xử, mỗi chủ thể cần thực hiện đúng vai trò của mình trong công việc và các mối quan hệ.

- **Giáo viên:** người tổ chức các hoạt động giáo dục, chủ động trong các hoạt động giao tiếp với học sinh.

- **Học sinh:** nhân vật trung tâm của nhà trường, chủ thể của hoạt động học tập, các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

- **Nhân viên:** những người đảm bảo các điều kiện cho hoạt động của nhà trường.

- **Phụ huynh:** lực lượng giáo dục đồng hành cùng nhà trường, thực hiện việc giáo dục thường xuyên.

- **Những người tham gia vào hoạt động nhà trường:** những người từ cộng đồng, các tổ chức xã hội

Để xây dựng được các quy tắc ứng xử học đường, các chủ thể và vai trò của mỗi chủ thể đều cần được xác định rõ ràng và được hiểu một cách tương đối thống nhất.

2.2. Các mối quan hệ trong nhà trường

Ứng xử học đường được thể hiện trong các ứng xử giữa các chủ thể nêu trên trong các mối quan hệ khác nhau. Mỗi mối quan hệ có những đòi hỏi về hành vi ứng xử nhất định. Thực hiện các yêu cầu đó chính là thực hiện đúng vai trò ứng xử.

- **Giáo viên với giáo viên:** quan hệ đồng nghiệp, cùng thực hiện các công việc nghề nghiệp, gắn bó vì hoạt động chung trong một tổ chức. Quan hệ này bị chi phối bởi nhiều quy định nghề nghiệp và các yếu tố khác thuộc tổ chức.

- **Giáo viên với học sinh:** Quan hệ đặc trưng và nổi bật trong môi trường nhà trường. Văn hóa ứng xử thể hiện rõ nét ở mối quan hệ này và cần được đặc biệt lưu ý.

- **Học sinh với giáo viên:** Quan hệ bị chi phối bởi vị thế trong hoạt động (người dạy- người học) vừa bị chi phối bởi khoảng cách thế hệ và kinh nghiệm sống. Đòi hỏi sự hiểu biết lẫn nhau và cùng tôn trọng.

- **Học sinh với bạn bè:** quan hệ bạn bè cùng độ tuổi, cùng hoạt động. Với các đặc điểm tâm lí lứa tuổi, quan hệ bạn bè của học sinh có tính chất động, đa dạng.

- **Giáo viên với phụ huynh:** quan hệ phối hợp, cùng thực hiện các mục tiêu giáo dục với vai trò và chức năng riêng.

2.3. Các đặc điểm của ứng xử học đường

Ứng xử học đường có những đặc điểm như sau:

- **Tính lịch sử:** Văn hóa ứng xử học đường không thể có ngay một lúc mà là kết quả của việc vun trồng, gìn giữ qua suốt thời gian hình thành và phát triển của nhà trường, qua sự trưởng thành của mỗi thế hệ học sinh. Văn hóa ứng xử học đường cũng đồng thời mang tính lịch sử, tức là có dấu ấn của mỗi giai đoạn lịch sử. Mỗi thế hệ học sinh đem lại những dấu ấn riêng của thời kì lịch sử mà họ đang sống vào nhà trường. Và điều đó tạo thêm sức sống cho các nét văn hóa đã có.

- **Tính xã hội:** ứng xử học đường là một phần của văn hóa xã hội. Nhà trường không khi nào là một ốc đảo. Các biến đổi của đời sống xã hội phản ánh vào nhà trường, dội vào nhà trường như là các thách thức hoặc các thúc đẩy. Ứng xử học đường vì thế mà được tinh luyện hơn hay yếu ớt hơn phụ thuộc vào chính sức mạnh và độ sâu của tiêu văn hóa đó.

- **Tính nghi thức:** Bên cạnh những cảm nhận về mối quan hệ và cách thức ứng xử giữa các thành viên với nhau, các nghi thức - kiểu hành vi ứng xử ổn định trong các tình huống mang tính khuôn mẫu, giúp người khác dễ nhận diện được văn hóa ứng xử của nhà trường.

- **Ứng xử học đường có những nét đặc thù liên quan đến đời sống nhà trường và hoạt động trong nhà trường.** Lí do của sự tồn tại của nhà trường chính là giáo dục thế hệ mới, là giúp hình thành nên những con người trong tương lai. Do vậy, các quan hệ ứng xử trong nhà trường có tính mục đích rất rõ ràng:

+ Mọi ứng xử đều nhằm giúp học sinh phát triển theo chiều hướng tích cực. Quá trình giáo dục là quá trình gây mầm, nuôi dưỡng, vun trồng điều thiện. Quá trình này diễn ra hàng giờ, hàng ngày, thông qua giao tiếp giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau. Do vậy, ứng xử của mọi thành viên trong nhà trường đều cần hướng tới sự phát triển của mỗi người. Các ứng xử có thể gây tổn thương, xúc phạm đều cần bị ngăn chặn và dần loại bỏ.

+ Mọi ứng xử đều cần có tính chuẩn mực. Bất cứ hành vi, theo gương là cơ chế phổ quát của việc hình thành hành vi xã hội. Mọi hành vi diễn ra xung quanh đứa trẻ đều có cơ hội trở thành một “hình mẫu hành vi” để nhân bản trong chính bản thân đứa trẻ.

+ Mọi ứng xử đều cần có tính nhân văn. Nhân văn là giá trị quan trọng hàng đầu cần được coi trọng trong nhà trường. Tính nhân văn khơi dậy các tiềm năng tốt đẹp trong con người, tạo thêm ý nghĩa và giá trị cho mỗi cá nhân.

III. Xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường

3.1. Các khó khăn trong việc xây dựng quy tắc ứng xử

Khó khăn phổ biến nhất trong việc triển khai xây dựng quy tắc ứng xử chính là nhận thức của các chủ thể trong nhà trường về ý nghĩa thực sự và sự khác biệt, giá trị do quy tắc ứng xử đem lại. Trong khi có rất nhiều việc cần phải làm, nhiều vấn đề cần giải quyết, không phải lúc nào người quản lý cũng nhận thức được ý nghĩa và giá trị của việc xây dựng quy tắc ứng xử.

Để quy tắc ứng xử có thể đi vào thực tiễn giao tiếp, rất cần có sự đồng thuận của các chủ thể ứng xử. Sự khác biệt về quan điểm, thái độ, thói quen dễ dẫn đến việc khó tìm được sự đồng thuận. Để có được sự đồng thuận đòi hỏi sự nỗ lực thuyết phục của cả tập thể.

Để xây dựng và thực thi quy tắc ứng xử một cách thực chất, đòi hỏi sự kiên trì và bền bỉ. Trong khi đó, khả năng bỏ cuộc và cam kết thi hành của nhiều cá nhân đối với quy tắc ứng xử thường là khá cao. Nhà quản lý có đủ kiên trì để giám sát, nhắc nhở, tuyên truyền vận động hay không là câu hỏi không dễ trả lời.

3.2. Cách thức giải quyết

Cần lựa chọn và tạo ra sự gắn kết giữa quy tắc ứng xử và giá trị cốt lõi của nhà trường. Khi đó, quy tắc ứng xử trở thành một phần của giá trị nhà trường. Việc thực hiện quy tắc ứng xử trở thành việc triển khai các giá trị của nhà trường.

Quy tắc ứng xử cũng cần trở thành một thành phần của sự phát triển. Điều này sẽ tạo ra được sự cam kết sâu rộng,

Quá trình xây dựng quy tắc ứng xử học đường có thể được thực hiện với các bước như sau:

1. Nhận biết các nét văn hóa ứng xử của nhà trường và hình mẫu văn hóa ứng xử nhà trường muốn hướng tới.
2. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa học đường: Thống nhất các giá trị và quy tắc ứng xử trên cơ sở sự tham gia của các thành viên.
3. Công bố các quy tắc ứng xử văn hóa.
4. Giám sát, thúc đẩy việc tuân thủ các chuẩn mực văn hóa ứng xử
5. Đề cao, khen ngợi, củng cố các hành vi văn hóa, nhắc nhở các hành vi phản văn hóa
6. Tích lũy các dữ liệu hành vi ứng xử tốt và các gương ứng xử tốt.
7. Tổ chức các hoạt động cùng nhau thực hành các quy tắc ứng xử.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Quốc Thành và các tác giả, 2021. Giao tiếp sư phạm. NXB Đại học Sư phạm.
2. Nguyễn Đức Sơn (chủ biên), 2020. Xây dựng văn hóa ứng xử trường học, tư vấn tâm lý học đường giúp nâng cao nhận thức của học sinh trước những vấn đề của xã hội hiện nay. NXB Lao động xã hội.
3. Kỷ yếu hội thảo Quốc tế, 2018. Vai trò của Tâm lý học trường học trong việc đảm bảo sức khỏe tâm lý cho học sinh và gia đình. NXB Đại học sư phạm.

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG THỜI GIAN TỚI

PGS.TS. Nguyễn Toàn Thắng
Nguyên Viện trưởng Viện văn hóa phát triển
Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

1. Văn hóa và văn hóa học đường

Quan niệm về văn hóa

Trong “*Bản thảo kinh tế triết học năm 1844*”, C. Mác viết: “Chúng ta thấy rằng lịch sử của công nghiệp và sự tồn tại có tính đối tượng đã hình thành của công nghiệp là quyền sách đã mở của những *lực lượng bản chất của con người*”¹. Ở đây, C. Mác dùng thuật ngữ “*lực lượng bản chất của con người*” để diễn tả về một nguồn sức mạnh đặc biệt để khám phá và cải biến tự nhiên chỉ có ở con người: đó là văn hóa. Trải qua hàng ngàn năm, các “*lực lượng bản chất của con người*” đã liên tục tác động vào tự nhiên nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sinh tồn và phát triển của nhân loại.

Để nhận biết về văn hóa, C. Mác nêu rõ: “Căn cứ vào mức độ tự nhiên được con người biến thành bản chất người, tức là mức độ tự nhiên được con người khai thác, cải tạo thì có thể xem xét được trình độ văn hóa chung của con người”². Văn hóa phản ánh trình độ phát triển của con người và xã hội được biểu hiện trong các hình thức tổ chức đời sống và hành động của nhân loại, cũng như trong toàn bộ giá trị vật chất và giá trị tinh thần do con người sáng tạo ra.

Năm 1943, vận dụng quan điểm mác xít về văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra định nghĩa: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa.

Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn.”³

Như vậy, con người là chủ thể sáng tạo ra văn hóa và lao động sáng tạo là cội nguồn của văn hóa. Trong lịch sử, văn hóa nhân loại nói chung và văn hóa của một dân tộc nói riêng, sẽ được lưu truyền trong ngôn ngữ và các hành vi xã hội của con người từ thế hệ này sang thế hệ khác theo dòng chảy thời gian. “Tuyên bố về chính sách văn hóa” tại *Hội nghị quốc tế về chính sách văn hóa* của UNESCO họp từ ngày 26-7 đến ngày 6-8-1982 ở Mêhicô viết:

“Văn hóa là tổng thể những nét đặc thù về tinh thần và vật chất, về trí tuệ và xúc cảm quy định tính cách của một xã hội hay của một nhóm xã hội. Văn hóa bao

¹ C.Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, Tập 42 Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tr.303

² C.Mác và Ph.Ăngghen: *Những tác phẩm thời trẻ*, Nxb.Tiền bộ, M.1986, tr.587 (bản tiếng Nga)

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2011, t.3, tr.458.

gồm nghệ thuật, văn chương, những lối sống, những quyền cơ bản của (tồn tại - *being*) người, những hệ thống giá trị, những truyền thống và tín ngưỡng.

Văn hóa đem lại cho con người khả năng suy xét (*reflect* - phản tư) về bản thân. Chính văn hóa làm cho chúng ta trở thành những sinh vật đặc biệt - con người, có lý tính, có óc phê phán và dần thân một cách đạo lý. Chính nhờ văn hóa mà con người tự thể hiện, tự ý thức được bản thân, tự biết mình là một phương án chưa hoàn thành đặt ra để xem xét những thành tựu của bản thân, tìm kiếm không mệt mỏi những ý nghĩa mới mẻ và sáng tạo nên những công trình vượt qua cả giới hạn của bản thân”.⁴ Khi văn hóa xuất hiện với tư cách là hệ giá trị ưu tú, tiên tiến, thì văn hóa lại tham gia sáng tạo nên phần *người* cho con người, đồng thời duy trì trật tự xã hội cũng như kiến tạo sự phát triển. Tự trung lại, văn hóa chính là giá trị tri thức của nhân loại về tự nhiên, xã hội và chính bản thân con người, được sáng tạo ra trong lao động và hoạt động thực tiễn ở một hoàn cảnh cụ thể (với không gian và thời gian xác định trong dòng chảy lịch sử, cộng đồng xã hội) nhằm hướng tới mục đích sinh sống, tồn tại và phát triển. Do đó, con người ở những điều kiện tự nhiên nào, sẽ có cách ứng xử riêng bằng kiến thức, hiểu biết của họ với vùng tự nhiên đó, tạo ra nét riêng, bản sắc của vùng văn hóa hoặc tiểu vùng văn hóa.

Thuật ngữ “Học đường”

“Học đường” là cơ sở giáo dục, là trường học, là nơi tổ chức các chương trình giáo dục, diễn ra các hoạt động dạy và hoạt động học (mà cả thầy và trò đều là chủ thể) với mục đích hình thành, phát triển tri thức, kỹ năng, thái độ ở người học, cuối cùng là phát triển nhân cách cho con người vừa *hồng* vừa *chuyên* (tức là hình thành phẩm chất và năng lực, đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và trình độ tay nghề...), vận hành theo dòng chảy văn hoá, văn minh của dân tộc và nhân loại.

Thuật ngữ “Văn hoá học đường”

Thuật ngữ “văn hoá học đường” xuất hiện trong các nước nói tiếng Anh vào khoảng đầu những năm 1990. Ở Mỹ, Australia đã có trung tâm nghiên cứu vấn đề này. Hầu như các học giả trên thế giới đều cho rằng mỗi nhà trường cần có văn hoá học đường của mình. Văn hoá học đường là hệ giá trị văn hóa của nhà trường, thể hiện các giá trị chân thiện mỹ trong giáo dục và đào tạo. Trên thực tế, văn hoá học đường có vai trò quan trọng trong việc chống lại các yếu tố “phản văn hoá” độc hại, tiêu cực. Từ đó nhà trường sẽ đạt được hiệu quả giáo dục đào tạo trong sự nghiệp trồng người vĩ đại của dân tộc.

Trên cơ sở các chuẩn mực chung về văn hoá học đường của quốc gia, mỗi nhà trường cần xây dựng và phát triển văn hoá học đường riêng, tạo nên bản sắc, phong cách của nhà trường. Mục tiêu chung nhất của văn hoá học đường là xây dựng trường học thân thiện, lành mạnh, trong sáng, vươn tới các chuẩn mực sư phạm tốt đẹp để hướng tới giáo dục, giáo dục và rèn luyện kỹ năng cho con người, đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo, thực hiện chuyển đổi vốn học vấn

⁴ Chuyển dẫn theo Dương Phú Hiệp (chủ biên), *Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu văn hóa và con người Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2012, tr. 35, 36.

thành vốn văn hoá, kết hợp đồng bộ ba hoạt động *dạy chữ, dạy nghề và dạy người*. Con người là sản phẩm của lịch sử, xã hội, là sản phẩm của môi trường giáo dục. Thời đại nào có con người của thời đại ấy. Văn hóa học đường là không gian văn hóa sư phạm mẫu mực, nơi diễn ra các hoạt động cụ thể của sự nghiệp giáo dục, đào tạo của quốc gia, dân tộc.

Từ góc độ văn hóa học, có thể định nghĩa: *Văn hóa học đường là hệ thống giá trị chuẩn mực về giáo dục - đào tạo, có tác dụng định hướng, điều chỉnh về tư tưởng, tình cảm, phẩm chất và hành vi của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, phụ huynh và học sinh, sinh viên, nhằm hướng tới hoàn thiện nhân cách con người, tạo ra uy tín và phong cách của nhà trường.*

Có thể nhận diện văn hóa học đường ở nước ta gồm có những thành tố sau đây:

**Thứ nhất: Cơ sở vật chất của nhà trường đạt tới chuẩn mực văn hóa học đường của quốc gia (và quốc tế) kết hợp hài hòa với các tiêu chuẩn văn hóa học đường vùng miền*

**Thứ hai: Môi trường giáo dục trong nhà trường (bao gồm các không gian giảng đường, phòng học, lớp học, khuôn viên nhà trường, ký túc xá, nhà ăn, khu thể thao, khu tập thể...) hướng tới đạt tiêu chuẩn môi trường sư phạm mẫu mực chung về văn hóa học đường theo quy định của nhà nước*

Trong những năm 80 thế kỷ trước, mặc dù xã hội nhiều khó khăn phức tạp, đất nước rơi vào khủng hoảng, nhà trường được đánh giá là nơi giữ được môi trường trong sạch nhất. Nhiều nhà trường vẫn gìn giữ được các khẩu hiệu, nội quy, của môi trường sư phạm, hết sức coi trọng nề nếp, kỷ cương, duy trì phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”. Nội dung của văn hóa học đường nói chung, môi trường giáo dục nói riêng còn bao hàm nội dung “*Trường học thân thiện*” do Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) đề xướng từ những thập kỷ cuối thế kỷ XX với các nội dung: *thân thiện với địa bàn hoạt động, thân thiện trong tập thể sư phạm với nhau, thân thiện giữa thầy và trò, có đủ cơ sở vật chất*. Ở Việt Nam, sau khi thí điểm ở 50 trường tiểu học và THCS, năm 2008 Bộ Giáo dục & Đào tạo đã phát động phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, nhằm “xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu của xã hội” (Chỉ thị số 40/2008/CT – BGDĐT, ngày 22-7-2008). Phong trào này nhằm “thiết lập lại môi trường sư phạm với 6 đặc trưng là: *Trật tự; Kỷ cương; Trung thực; Khách quan; Công bằng; Tình thương* và khuyến khích sáng tạo, hiệu quả. Đó là những nội dung rất cơ bản của văn hóa học đường ở nước ta.

** Thứ ba: Văn hoá ứng xử, văn hoá giao tiếp trong nhà trường được thực thi theo tiêu chuẩn đạo đức sư phạm văn hóa học đường*

Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, bao các quy tắc, nguyên tắc và chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp giữa lợi ích cá nhân và sự tiến bộ của xã hội trong các quan hệ giữa người với người. Đạo đức là sự tập hợp những nguyên tắc chuẩn mực điều tiết hành vi con người trong các quan hệ xã hội. Các quy tắc đạo đức không ghi thành văn bản pháp

quy, nhưng được con người thực hiện bằng sự thôi thúc của lương tâm. Các quy tắc đạo đức được lưu truyền và dần dần hình thành truyền thống đạo đức.

Đạo đức là thành tố quan trọng của văn hóa. Văn hóa đạo đức là một bộ phận của văn hoá tinh thần, thể hiện trình độ người trong các quan hệ ứng xử với xã hội, tự nhiên và với chính bản thân con người. *Văn hóa đạo đức là một hệ giá trị chuẩn mực ứng xử được cộng đồng xã hội thừa nhận và vận thông trong đời sống và hun đúc bền vững theo thời gian.*

Lịch sử hàng ngàn năm qua cho thấy: dân tộc Việt Nam có truyền thống “tôn sư, trọng đạo”, hết sức đánh giá cao và coi trọng vai trò của người thầy giáo trong xã hội. Nguyễn Trãi - Người anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới đã khẳng định:

*“Nên thợ, nên thầy vì có học
No ăn, no mặc bởi hay làm”*

Ngày nay, cộng đồng xã hội tin tưởng và giao cho nhà trường dạy dỗ thế hệ trẻ lễ phép, tử tế, lời hay ý đẹp, kính trên, nhường dưới, lịch thiệp, thực thà, nề nếp, hợp tác, chia sẻ, khoan dung theo khẩu hiệu: “Tiên học lễ, hậu học văn”. “Kính thầy, yêu bạn” là khẩu hiệu thường thấy trong nhà trường XHCN, thể hiện văn hóa học đường của giáo dục Việt Nam. “Lễ “ là nghi lễ chuẩn mực trong ứng xử. Đó là một nội dung cốt lõi của văn hoá học đường. “Văn” ở đây là tri thức, kiến thức khoa học. Hiện nay, nhà trường trên đất nước ta phải đạt tới chuẩn mực văn hóa học đường. Đó là nơi *thầy ra thầy, trò ra trò, trường ra trường, lớp ra lớp, hình thành một không gian môi trường văn hóa giáo dục mẫu mực.*

Nhà trường là nơi diễn ra hoạt động trao truyền các giá trị tri thức văn hóa đạt chuẩn mực Chân - Thiện - Mỹ, có tác dụng giáo dục con người. Tuy nhiên, người thầy phải là kho báu trí tuệ và có nhân cách đạo đức, phải là tấm gương sáng cho học trò noi theo. Nhà văn William A. Warrd (Hoa Kỳ) từng triết lý sâu sắc: “Người thầy trung bình chỉ biết nói; Người thầy giỏi biết giải thích; Người thầy xuất chúng biết minh họa; Người thầy vĩ đại biết cách truyền cảm hứng...”. Nhà trường đạt tới chuẩn mực văn hóa học đường là nhà trường có *thầy mẫu mực về nhân cách sư phạm, yêu thương học trò và có trách nhiệm cao trong hoạt động dạy học; là nhà trường có trò kính thầy, yêu bạn, yêu trường lớp, chăm ngoan, siêng năng, có ý thức cầu thị, vươn lên, hoàn thiện nhân cách; Cán bộ công chức trong nhà trường phải đạt chuẩn mực công chức công sở của cơ quan giáo dục. Văn hóa học đường là hệ giá trị văn hóa giáo dục, là uy tín, danh tiếng, sứ mệnh của nhà trường đối với xã hội, đất nước và nhân dân.*

2. Nhận thức chung về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở nước ta

Giáo dục là một lĩnh vực văn hóa hết sức quan trọng. Ở phương Đông thời phong kiến, *giáo* được cho là *dạy, giáo hóa*, tác động làm cho con người thay đổi theo các chuẩn mực nào đó (có xu hướng áp đặt theo khuôn mẫu của thời đại, dân tộc); *Dục* là rèn luyện (*thể dục, trí dục, đức dục...*), kết hợp với *dưỡng* là chăm sóc, nuôi nấng cho lớn lên (*dưỡng dục*). Người xưa quan tâm đến giáo dục cho

nên thường nói những câu: “Thần nông giáo dân nghệ ngũ cốc” (Thần nông dạy người dân nghề trồng ngũ cốc), “Dịch tử, nhi giáo” (Đổi con cho nhau để dạy).

Ở phương Tây, giáo dục (*Education*) có gốc từ tiếng La tinh là “*Educare*” có nghĩa là “*làm bộc lộ ra*”. Như vậy, giáo dục là quá trình, cách thức *làm bộc lộ ra* những khả năng tiềm ẩn của người được giáo dục, làm cho người học trên cơ sở tiếp thu kiến thức họ *biết tự chủ để bộc lộ khả năng*. Ở đây, giáo dục là quá trình được tổ chức có ý thức, hướng tới mục đích khơi gợi hoặc biến đổi nhận thức, năng lực, tình cảm, thái độ của cả người dạy và người học theo hướng tích cực nhằm hướng tới hoàn thiện nhân cách con người (cả thầy và trò) bằng những tác động có chủ định, đáp ứng nhu cầu sinh tồn tại và phát triển của nhân loại và xã hội.

Các nhà nghiên cứu mác xít khẳng định: giáo dục là hiện tượng xã hội, nhằm truyền đạt và tiếp nhận kinh nghiệm, tri thức thông qua ngôn ngữ và hệ thống ký hiệu giữa con người với con người, hướng tới kiến tạo và phát triển nhân cách con người, tiếp nối và thúc đẩy sự phát triển của xã hội loài người. Nếu không có giáo dục, loài người sẽ không thể tồn tại. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến giáo dục. Người từng nêu rõ vai trò quan trọng của giáo dục đối với sự hình thành nhân cách con người:

“*Hiền dữ phải đâu là tính sẵn*

Phần nhiều do giáo dục mà nên”

Đại hội VI của Đảng (12/1986) đã mở đầu cho công cuộc đổi mới toàn diện ở Việt Nam. Chủ trương của ngành giáo dục nước ta trong thời kỳ này là đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở rộng các mô hình trường, lớp cả công lập và ngoài công lập. Trong những năm 1987, 1988, theo quyết định của Nhà nước, Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Trung ương được sáp nhập vào Bộ Giáo dục; nhà trẻ, mẫu giáo hợp nhất lại thành ngành học Mầm non, nay còn gọi là bậc học Mầm non, sáp nhập Tổng cục Dạy nghề vào Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp thành Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề. Năm 1990, Chính phủ quyết định thành lập Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở sáp nhập Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề. Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý thống nhất hệ thống giáo dục quốc dân từ mầm non đến giáo dục đại học và sau đại học. Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn này đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu học tập ngày càng tăng của toàn dân, từng bước thực hiện các mục tiêu lớn trong Chiến lược phát triển giáo dục là *nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài* phục vụ cho sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển 2011) nhấn mạnh: “Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ có sức mạnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam. Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển” và cần thiết phải “sớm có chiến lược quốc gia về giáo dục gia đình”⁵

Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, giáo dục đã nêu rõ về mục tiêu tổng quát để đổi mới căn bản toàn diện giáo

⁵ Xem *Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển 2011)*

dục đào tạo ở nước ta sẽ là : “Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả.

Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phần đầu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực”⁶

Sau khi triển khai thực hiện *Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI và Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, giáo dục*, ngành giáo dục và đào tạo nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, góp phần quan trọng vào sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế của đất nước. Cùng với lộ trình đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo là sự phát triển văn hóa học đường tại các cơ sở giáo dục đào tạo trên phạm vi cả nước. Hệ thống trường lớp và quy mô giáo dục phát triển rất nhanh, thực hiện xây dựng một xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng của nhân dân và nâng cao trình độ đào tạo, trình độ và kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động. Công bằng xã hội trong tiếp cận giáo dục có nhiều tiến bộ, nhất là đối với người dân tộc thiểu số, lao động nông thôn, các đối tượng chính sách và người có hoàn cảnh khó khăn, bình đẳng giới được bảo đảm. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên, góp phần đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác phát triển đội ngũ được đặc biệt chú trọng để củng cố và đổi mới. Cơ sở vật chất kỹ thuật của hệ thống giáo dục và đào tạo được tăng thêm và từng bước hiện đại hóa. Xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế được đẩy mạnh, đạt nhiều kết quả quan trọng.

3. Nội dung đổi mới phương thức xây dựng, phát triển văn hóa học đường ở nước ta hiện nay

- Đối với chủ thể người dạy (thầy giáo, cô giáo)

Sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo đòi hỏi *người thầy phải chủ động đổi mới trước tiên về tư duy giáo dục, về tri thức giáo dục, về hệ thống kiến thức của các môn học* theo đó tùy tình hình cụ thể, thiết kế lại nội dung giảng dạy, quá trình tổ chức dạy học và đặc biệt là *đổi mới phương pháp giảng dạy hướng theo phương pháp giảng dạy tích cực*. Người thầy có vai trò *chủ đạo* quyết định sự nghiệp đổi mới giáo dục đào tạo. Đặc biệt, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” cho học sinh noi theo, từ đó xây dựng đội ngũ nhà giáo chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về

⁶ *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, số 29- NQ/TW, ngày 04/11/2013*

cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất lối sống, lương tâm, tay nghề của nhà giáo.

- Đối với chủ thể người học (học sinh, sinh viên, học viên)

Trong các nhà trường, người học cũng cần phải thay đổi cách học theo yêu cầu đổi mới giáo dục hướng tới đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Người học phải phát huy vai trò *chủ động, sáng tạo* học tập với các *phương pháp tự học tốt nhất* để hình thành những năng lực và phẩm chất cần thiết nhất, hướng tới triết lý văn hóa học đường đã từng được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt được mục đích đó thì phải: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”. ...

- Đối với chủ thể lãnh đạo, quản lý giáo dục (Ban giám hiệu, trưởng khoa, trưởng môn, tổ trưởng, nhóm trưởng)

Đây chính là chủ thể lãnh đạo quản lý cơ sở giáo dục đào tạo có vai trò định hướng, dẫn dắt và điều chỉnh hoạt động dạy và học trong nhà trường theo những yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục đào tạo. Sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo yêu cầu cán bộ quản lý giáo dục phải quản lý cơ sở giáo dục đào tạo phát triển đúng định hướng của Đảng và Nhà nước, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước, đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp CNH, HĐH hội nhập quốc tế để thực hiện đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Đối với chủ thể người lao động trong cơ sở giáo dục (lao công, bảo vệ, nhân viên văn thư, văn phòng...)

Sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đòi hỏi các chủ thể lao động phục vụ hoạt động giáo dục và đào tạo cũng phải nâng cao trình độ đáp ứng những yêu cầu mới của nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Sự nghiệp đổi mới giáo dục, đào tạo đặt ra nhiều yêu cầu đối với vấn đề phát triển hệ thống thiết chế, cơ sở vật chất giáo dục đào tạo phục vụ quá trình dạy - học phải hướng tới đạt chuẩn mực văn hóa học đường quốc gia và quốc tế.

Trong tiến trình đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo, *nhà trường là thiết chế văn hóa giáo dục quan trọng* phải được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất hiện đại như phòng học đủ không gian, ánh sáng, bàn ghế hiện đại, máy điều hòa, máy tính điện tử, kết nối internet đường truyền tốt, micrô, loa tăng âm các loại, máy chiếu projector, màn hình let (nếu cần) các thiết bị bảng từ, bảng ghim, bảng lật, các công cụ kỹ thuật hỗ trợ cho việc dạy và việc học theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế (nếu cần). Yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục, đào tạo đòi hỏi việc xây dựng và phát triển văn hóa học đường - môi trường giáo dục trong nhà trường với hệ thống hành vi giao tiếp ứng xử sự phạm của con người trong các không gian đại sảnh, sân trường, tượng đài, giảng đường, lớp học, ký túc xá, thư viện... phải đạt chuẩn mực sự phạm mẫu mực về văn hóa học đường của quốc gia và quốc tế

Không gian môi trường giáo dục sẽ cần phải thiết kế khoa học theo các chuẩn mực sự phạm của trường học hiện đại từ cổng trường, sân trường, đường giao thông nội bộ trong khuôn viên nhà trường, giảng đường, lớp học, phòng họp của Hội đồng giáo dục, khu vui chơi giải trí, khu tập luyện thể dục thể thao, vườn

địa lý, vườn sinh vật... Đây là toàn bộ không gian diễn ra hoạt động văn hoá giao tiếp ứng xử sư phạm trong nhà trường. Theo đó là việc ban hành các bộ quy tắc mới về chuẩn mực kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong nhà trường giữa thầy và trò, giữa giáo viên với giáo viên, giữa học trò với nhân viên văn phòng, bảo vệ và lao công phục vụ giáo dục và đào tạo; giữa cấp trên với cấp dưới trong hoạt động quản lý giáo dục, giữa những người làm công tác giáo dục với phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương đến liên hệ công việc. Mọi hoạt động văn hóa giao tiếp ứng xử trong nhà trường phải đạt tới các chuẩn mực sư phạm, lan tỏa vẻ đẹp văn hóa học đường trong nhà trường.

4. Kết luận

Nhằm mục đích đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, thực sự coi giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu để đẩy mạnh sự nghiệp đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, chủ động tiến bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, vấn đề xây dựng, phát triển văn hóa học đường được coi là một nhiệm vụ then chốt, quan trọng, có ý nghĩa to lớn.

Văn hóa học đường là lĩnh vực quan trọng trong cơ cấu của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, từ đó hình thành nên những thế hệ vàng của con người Việt Nam mới, vừa có đức, vừa có tài, xứng đáng là nguồn lực nội sinh đặc biệt, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước.

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN – NỀN TẢNG QUAN TRỌNG ĐỂ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA VÀ ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC

PGS.TS. Nguyễn Dục Quang
Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2

1. Tầm quan trọng của giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên trong việc xây dựng văn hóa nhà trường

Sự phát triển của công nghệ thông tin và xu thế toàn cầu hóa đã làm cho các nền văn hóa xích lại gần nhau. Trong đó có sự hợp tác chia sẻ, nhưng cũng có đấu tranh lẫn át, bài xích lẫn nhau, thậm chí làm mai một giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc. Chính điều này đã làm nảy sinh các tệ nạn xã hội và các hiện tượng tiêu cực (cờ bạc, rượu chè, nghiện hút...) không ngừng gia tăng, cùng với nạn lan tràn văn hoá phẩm đồi trụy, bạo lực đã thâm nhập vào học đường, làm ô nhiễm môi trường sư phạm, ảnh hưởng xấu đến thế hệ trẻ. Những điều đó đang đe dọa đến sự tồn vong và văn minh của mỗi quốc gia, dân tộc. Do đó, mỗi người phải có vai trò bảo vệ và chống lại nguy cơ suy thoái văn hóa của quốc gia mình. Điều này đòi hỏi nhà trường phải hướng đến mục đích giáo dục là đào tạo người học theo 4 trụ cột mà UNESCO khuyến cáo: học để biết, học để làm, học để làm người và học để cùng chung sống. Trước mắt, mục tiêu giáo dục của chúng ta là đào tạo con người phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Chúng ta cần hình thành, phát triển ở học sinh những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam cùng với những phẩm chất của con người công nghiệp như: Cần cù, chịu khó lao động; trung thực; thông minh, sáng tạo, khéo léo; có đầu óc thực tế, khiêm tốn, ham học hỏi, khái quát những vấn đề thực tiễn thành lý luận; có ý thức tiết kiệm, chống lãng phí; yêu chuộng hòa bình, có tinh thần đoàn kết; có chí tiến thủ; có tư duy cởi mở với cái mới; có tinh thần hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm; có tác phong công nghiệp, làm việc khoa học; chấp nhận đa dạng văn hóa. Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT đã chỉ rõ: *Tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống,...* Để thực hiện được điều đó, đòi hỏi nhà trường phải thay đổi một cách căn bản từ triết lý giáo dục đến mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục nói chung, giáo dục đạo đức nói riêng; xây dựng nhà trường thành một tổ chức biết học hỏi, một xã hội học tập và phải phát triển văn hóa nhà trường, văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên. Chính vì vậy, việc tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên trong bối cảnh hiện nay là yêu cầu hết sức cấp thiết.

Sau hơn 40 năm đổi mới, đời sống xã hội có sự thay đổi rõ nét theo chiều hướng tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh đó thang giá trị đạo đức cũng có sự chuyển đổi do tác động của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nó đã làm ảnh hưởng tới đời sống đạo đức học sinh, cụ thể: Từ chỗ coi trọng những giá trị đạo đức, tinh thần chuyển sang sự chú ý các giá trị lợi ích vật chất. Từ chỗ lấy con người tập thể làm mẫu mực chuyển sang đề cao con người cá nhân; Từ chỗ

lấy đạo đức làm thước đo nhân cách trong quan hệ xã hội, chuyển sang coi nhẹ đạo đức, lấy đồng tiền làm vật chuẩn trong đời nhân xử thế. Từ chỗ sống vì lý tưởng cách mạng chuyển sang lối sống thực dụng, chạy theo sự cám dỗ vật chất, buông thả, trụy lạc. Nhiều giá trị truyền thống, thuần phong mỹ tục của dân tộc bị coi thường, xâm phạm. Chúng ta không thể phủ nhận mặt trái của cơ chế thị trường đã làm xuất hiện ngày càng nhiều những tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma túy, văn hoá phẩm có nội dung đồi trụy, chơi bời lêu lổng, rượu bia... hàng ngày tác động tới nhận thức, hành vi của học sinh, làm phá vỡ niềm tin, tình cảm và thói quen tốt của các em. Điều này, đã làm hình thành ở học sinh những nhận thức và hành vi sai lệch; một số học sinh coi trọng giá trị tiền bạc, vật chất hơn lý tưởng, hoài bão, ước mơ chân chính; trước những cám dỗ của đồng tiền đã làm không ít học sinh sa ngã, chạy theo lối sống thực dụng, thiếu ước mơ hoài bão, trên con đường học tập cũng như lập thân, lập nghiệp vì tương lai của chính bản thân các em cũng như của đất nước. Những biểu hiện tiêu cực của học sinh như nói dối, bỏ học, gian lận trong thi cử, bạo lực học đường, có biểu hiện xúc phạm, vô lễ với thầy cô giáo, vướng vào tệ nạn xã hội... ngày càng có chiều hướng gia tăng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, song cần thấy rằng thời gian qua chúng ta chưa quan tâm đúng mức tới việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Do vậy, chúng ta cần phải tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, phải phấn đấu xây dựng một nền đạo đức mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh, phải xây dựng cho học sinh một động cơ và thái độ học tập, làm việc, ứng xử đúng đắn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chống lại mọi biểu hiện sai trái, đặc biệt là chủ nghĩa cá nhân, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh ở cả ba môi trường: gia đình, nhà trường và xã hội. Coi trọng nêu gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến, đó cũng là cách gián tiếp phê phán những mặt trái, cái xấu do tác động của cơ chế thị trường; Phải xây dựng thói quen tự phê bình và phê bình, gắn mình với tập thể để rèn luyện, chống tư tưởng cục bộ, cá nhân, ích kỷ, hẹp hòi, định kiến, mất đoàn kết...

Đạo đức có vai trò trong việc duy trì trật tự, bình ổn và phát triển xã hội. Xã hội phát triển nhanh hay chậm, tiến bộ hay trì trệ, suy cho cùng là do tính tự nguyện, tự giác của con người, đồng thời do mức độ con người nhận thức được quy luật và hành động phù hợp theo quy luật. Chính đạo đức đã đóng vai trò quan trọng để tạo dựng nên cuộc sống tốt đẹp cho xã hội và giúp con người hoàn thiện nhân cách. Đạo đức có tác dụng cảm hoá con người, giúp con người nhận thức và hành động theo lẽ phải, duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa người và người. Đạo đức giúp con người sáng tạo ra hạnh phúc, gìn giữ phẩm giá, làm thức dậy trong con người những tình cảm tốt đẹp, những phẩm chất cao quý, đó là lòng nhân ái, vị tha, tính trung thực, thẳng thắn... Đạo đức như một động cơ có sức mạnh thôi thúc con người đấu tranh chống lại những cái ác, cái xấu, giữ gìn và phát huy những cái tốt, cái thiện. Nói cách khác, đạo đức luôn hướng con người tới cái *chân, thiện, mỹ*. Đạo đức đóng vai trò nền tảng trong mọi hoạt động văn hoá bởi vì cơ chế của nó là sự quan hệ giữa người này và người khác. Đạo đức là một lĩnh vực của con người mà bản chất là các hành vi, các mối quan tâm, những tình cảm được chia sẻ giữa người này và người khác theo những mục tiêu và tiêu chí nhất định liên quan đến toàn bộ trật tự và tự do phức tạp của cộng đồng. Đạo đức của con người là

năng lực phục vụ những người khác và xã hội một cách tự giác, tự nguyện và tự do. Đặc trưng của đời sống con người và bản thân tính người hoặc nhân phẩm là đạo đức. Đạo đức là phương thức xác lập mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội, giữa lợi ích xã hội và lợi ích cá nhân. Các hành vi đạo đức gắn bó với các ý thức về sự tương quan giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng. Mỗi hành vi đạo đức được thực hiện do ý thức soi sáng, tình cảm mạch bảo và nghị lực được thể hiện.

Cùng với đạo đức, lối sống thực sự là một giá trị văn hoá cơ bản của đời sống xã hội. Thuật ngữ lối sống được sử dụng để mô tả và kèm theo đó là sự định giá, đánh giá về một hay một loại hoạt động sống, lối sống nào đó, ví dụ: "lối sống giản dị", "lối sống xa hoa", "lối sống lành mạnh", "lối sống sa đọa", "lối sống giả tạo", "lối sống hiện đại", "lối sống thành thị", "lối sống nông thôn" v.v... Lối sống là một phạm trù văn hóa - xã hội học, khái quát toàn bộ hoạt động sống của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân trong điều kiện của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định và biểu hiện trên các lĩnh vực của đời sống: trong quan hệ giữa người với người, trong sinh hoạt tinh thần và văn hóa. Lối sống có liên quan mật thiết với văn hóa và có thể coi lối sống như một bộ phận hợp thành của văn hóa, hay là một phương thức tồn tại và biểu hiện của văn hóa. Khi nghiên cứu về lối sống, cần phải nghiên cứu các chiều sâu văn hóa của nó, phải khám phá xem lối sống đó dựa trên hay là sự hiện thực hóa trong thực tiễn của những giá trị và hệ giá trị nào. Nghiên cứu về lối sống phải nghiên cứu cả các cách ứng xử văn hóa, các chế định văn hóa và các biểu tượng văn hóa. Lối sống là hoạt động mang tính người. Dù là hoạt động vật chất nó cũng dựa trên các chỉ số cơ bản về mức sống và chất lượng sống. Dù là hoạt động tinh thần nó cũng gắn với phong cách sống của con người. Ý nghĩa văn hoá đặc trưng của lối sống là sự kết hợp hài hoà giữa mặt vật chất và tinh thần trong các hoạt động sống của con người.

Việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh sẽ giúp cho các em có động cơ, thái độ học tập, làm việc, ứng xử đúng đắn. Từ đó, các em có ý chí, quyết tâm, nỗ lực phấn đấu vươn lên trong học tập, lao động, thể nghiệm, thực hành kiến thức qua hoạt động trải nghiệm. Điều này sẽ đảm bảo cho việc hình thành phẩm chất và năng lực của các em theo tinh thần đổi mới giáo dục. Nói cách khác, chúng ta sẽ hình thành được ở học sinh con người phát triển toàn diện nhân cách và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của các em; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống có trách nhiệm, sống tốt và làm việc hiệu quả. Thế hệ trẻ là chủ nhân tương lai của đất nước. Họ phải trải qua quá trình học tập, rèn luyện, phấn đấu trong các nhà trường mới trở thành người có đạo đức, có kiến thức, có nhiệt huyết. Lứa tuổi thanh niên, học sinh là một giai đoạn quan trọng trong quá trình phát triển nhân cách, nhưng kinh nghiệm sống của các em còn chưa nhiều, chưa phong phú, tư tưởng còn chưa được chín chắn. Vì vậy, việc giáo dục đạo đức, lối sống có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển nhân cách của các em.

2. Phát triển văn hóa nhà trường – một yếu tố rất cơ bản để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

2.1. Văn hóa nhà trường có vai trò quan trọng, tác động mạnh mẽ tới chất lượng giáo dục. Có thể coi văn hóa nhà trường là kỹ năng sống của học sinh, giúp học sinh thích nghi với xã hội, có thể tự điều chỉnh mình phù hợp với hoàn cảnh, ứng xử hợp lẽ với cuộc sống xung quanh. Trong mỗi nhà trường, văn hóa được

xây dựng trên các mối quan hệ: quan hệ giữa con người với thiên nhiên, cảnh quan; quan hệ giữa con người với con người (thầy - thầy, thầy - trò, thầy - phụ huynh, trò - trò). Trong đó, quan hệ thầy - thầy, thầy - trò có vai trò quan trọng nhất.

Văn hóa nhà trường có những biểu hiện tích cực như: Tạo dựng và nuôi dưỡng “bầu không khí” cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau; Mỗi cán bộ, giáo viên đều biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ trách nhiệm, tích cực tham gia vào việc dạy và học; Coi trọng con người, cổ vũ sự nỗ lực hoàn thành công việc và công nhận sự thành công của mỗi người; Nhà trường có những chuẩn mực để luôn luôn cải tiến, vươn tới; Sáng tạo và đổi mới; Khuyến khích giáo viên cải tiến phương pháp nâng cao chất lượng dạy và học, giáo viên được khuyến khích tham gia đóng góp ý kiến trong các hoạt động của nhà trường; Khuyến khích hợp tác, làm việc nhóm; Chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn; Xây dựng mối quan hệ ứng xử, tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau giữa thầy và trò; Khuyến khích học sinh phát biểu, bày tỏ quan điểm cá nhân, xây dựng mối quan hệ ứng xử tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau giữa thầy và trò; xây dựng và thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học...

Văn hóa nhà trường ảnh hưởng trực tiếp đến các thành viên trong nhà trường. Đối với giáo viên, văn hóa nhà trường có tác động ảnh hưởng khuyến khích mối quan hệ hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau. Giáo viên cảm thấy thoải mái dễ dàng thảo luận về những vấn đề khó khăn mà họ đang gặp phải như chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn, trao đổi phương pháp và kỹ năng dạy học, quan tâm đến công việc của nhau. Giáo viên cùng hợp tác với lãnh đạo nhà trường để thực hiện mục tiêu giáo dục đã đề ra, tạo bầu không khí tin cậy thúc đẩy giáo viên quan tâm đến chất lượng và hiệu quả giảng dạy, học tập; Tạo bầu không khí cởi mở, tin cậy, tôn trọng lẫn nhau, tạo động lực để giáo viên quan tâm cải tiến nâng cao chất lượng dạy và học, cải thiện thành tích giảng dạy và học tập của trường... Đối với học sinh, văn hóa nhà trường có tác động tạo ra một bầu không khí học tập tích cực. Học sinh cảm thấy tự tin, thoải mái, vui vẻ, ham học, được thừa nhận, được tôn trọng, cảm thấy mình có giá trị. Học sinh thấy rõ trách nhiệm của mình, tích cực khám phá và tích cực tương tác với giáo viên, nhóm bạn. Học sinh nỗ lực đạt thành tích học tập tốt nhất, tạo ra môi trường thân thiện an toàn, cởi mở, tôn trọng và chấp nhận các nhu cầu và hoàn cảnh khác nhau của học sinh...

2.2. Sự hình thành văn hóa nhà trường chịu ảnh hưởng từ gia đình - nhà trường - xã hội và luôn luôn cần sự hỗ trợ, kết hợp của ba nhân tố này. Hiện nay, quan niệm sống “hiện đại” đã làm thay đổi giá trị gia đình cùng những tác động trực tiếp từ môi trường xã hội đã ảnh hưởng tiêu cực đến thế hệ trẻ khiến những ứng xử văn hóa của một bộ phận học sinh ngày càng xuống cấp. Trong việc hình thành “phong văn hóa” của học sinh, vai trò của người thầy là trung tâm, quan trọng nhất. Nhiều học sinh cảm thấy khó chịu đối với những hành vi ứng xử tiêu cực của thầy cô giáo như chửi mắng, trừng phạt khiến các em bị đau khổ về thể xác, tinh thần... Trong nhiều trường hợp, thầy cô giáo đã “cây” vào sức mạnh của kỷ luật, quyền lực, thậm chí là bạo lực... khiến học sinh thiếu tự tin, bất an... dẫn

đến khả năng hòa nhập cộng đồng và tiếp thu kiến thức của các em bị hạn chế. Nghiêm trọng hơn, những hình thức kỷ luật tiêu cực đã dẫn đến những rối loạn tâm lý cho học sinh, thậm chí là hủy hoại bản thân mình. Như vậy, có lúc, có nơi, chính giáo viên đã “dạy” cho học sinh cách ứng xử theo kiểu hễ sai là chửi, mắng, đánh.

Cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”... trong đó việc vận dụng rộng rãi và đẩy mạnh phương pháp giáo dục “kỷ luật tích cực” đã thực sự là “chất xúc tác” quan trọng trong việc xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường hiện nay. Để làm tốt nhiệm vụ này, nhà trường cần thực hiện các công việc sau đây:

- Xây dựng quy chế văn hóa để thống nhất và hướng dẫn hành vi ứng xử của mọi thành viên trong nhà trường theo các giá trị và chuẩn mực đã xác định.

- Đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với mô hình văn hóa nhà trường như không gian, trang thiết bị làm việc, trang phục... sẽ giúp giáo viên và học sinh dễ cảm nhận vì tính trực quan của nó, giúp tăng thêm niềm tin tưởng và gắn bó hơn với nhà trường.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường trong việc học tập, nghiên cứu và có cơ chế khuyến khích phù hợp trong việc thực hiện văn hóa nhà trường.

Văn hóa nhà trường là môi trường rất quan trọng để rèn luyện nhân cách và giáo dục thế hệ trẻ trở thành những con người sống có hoài bão, có lý tưởng tốt đẹp. Xây dựng văn hóa nhà trường phải được coi là vấn đề quan trọng, có tính sống còn đối với mỗi nhà trường, vì nếu học đường mà thiếu văn hóa thì không thể làm được nhiệm vụ giáo dục nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ, làm ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục và đào tạo. Xây dựng văn hóa nhà trường là hướng tới những giá trị, chuẩn mực, niềm tin và hành vi ứng xử của các thành viên trong nhà trường, làm cho giáo dục nhà trường trở nên có chất lượng và hiệu quả.

Vai trò của nhà trường trong phát triển văn hóa nhà trường

Trong quá trình phát triển và hội nhập hôm nay, quan điểm giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh luôn cần sự đổi mới để góp phần xây dựng văn hóa nhà trường lành mạnh, trong sáng phù hợp với môi trường giáo dục của thời đại toàn cầu hóa. Hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, nhiều trường học đã cụ thể hóa nội dung của phong trào cho phù hợp với trường mình, địa phương mình. Chẳng hạn, nhiều trường học đã xây dựng một số loại văn hóa để giáo dục học sinh như: Văn hóa chào, văn hóa đọc, văn hóa tiết kiệm, văn hóa bảo vệ môi trường, văn hóa tham gia các hoạt động tập thể, văn hóa sử dụng điện thoại, văn hóa ăn mặc, văn hóa giúp đỡ nhau trong học tập... để góp phần đổi mới hình thức giáo dục đạo đức, lối sống cho các em.

Trong nhà trường, người giáo viên có vai trò rất quan trọng trong xây dựng văn hóa nhà trường. Nhiệm vụ của giáo viên không chỉ dừng lại ở truyền thụ kiến thức, kỹ năng mà quan trọng hơn cả là chức năng “trồng người”. Đặc biệt là người giáo viên chủ nhiệm có vai trò quan trọng trong việc xây dựng văn hóa lớp học, văn

hóa nhà trường. Người giáo viên chủ nhiệm là người trực tiếp tiếp xúc với học sinh và cha mẹ học sinh sẽ góp phần dẫn lối cho các chủ trương của nhà trường như “mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng đạo đức tự học và sáng tạo” cho học sinh noi theo.

Vai trò của gia đình trong phát triển văn hóa nhà trường

Coi trọng phối kết hợp giáo dục đạo đức giữa gia đình và nhà trường là một yêu cầu có tính nguyên tắc trong giáo dục học sinh. Gia đình là nơi đầu tiên biết hướng dẫn trẻ suy nghĩ về điều hay, lẽ phải cần phải thực hiện trong cuộc đời, là diễn đàn đầu tiên trẻ được trực tiếp đối thoại với cuộc đời, qua đó trẻ tự biến đổi suy nghĩ, nhận thức, hình thành hành vi cần có của chính mình sao cho phù hợp. Gia đình là môi trường văn hóa đầu tiên, nơi mà mỗi cá nhân liên tục được tiếp nhận những tình cảm tốt đẹp từ các thành viên trong gia đình. Gia đình truyền thụ cho cá nhân những giá trị văn hóa truyền thống, cũng như những giá trị văn hóa hiện đại, tạo nên giá trị xã hội và nhân cách văn hóa của mỗi con người. Gia đình có vai trò cực kì quan trọng trong việc giáo dục nhân cách, đạo đức, phẩm chất của con người. Đại hội Đảng lần thứ XI đã nêu phương hướng: “Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thật sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi trường quan trọng, trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách”. Gia đình phải có vai trò, có tiếng nói quan trọng trong việc ngăn chặn những tàn dư xấu của xã hội, giúp nhà trường và cùng với nhà trường xây dựng văn hóa nhà trường ngày càng tốt đẹp.

Để phát huy tốt vai trò, chức năng của nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong bối cảnh hiện nay, chúng ta phải xây dựng mô hình nhà trường mới. Đó là một nhà trường thân thiện với những mối quan hệ tốt đẹp giữa thầy và trò, giữa trò và trò, mà trong đó tấm gương mẫu mực của các thầy/cô giáo sẽ là điểm tựa để học sinh noi theo. Nhà trường phải có kế hoạch cụ thể, có sự tổ chức quản lý và chỉ đạo thiết thực, có sự kiểm tra đánh giá tích cực và thích hợp, có sự phối hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội thì sẽ làm cho công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh mang lại hiệu quả cao.

3. Các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

3.1. Nâng cao năng lực nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên về tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

Giải pháp này nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên về tầm quan trọng và sự cần thiết phải tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong bối cảnh hiện nay.

Đối với cán bộ quản lý: Phải nhận thức sâu sắc và quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chỉ thị của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên vào thực tiễn nhà trường.

Đối với giáo viên chủ nhiệm: Người trực tiếp làm công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, có vai trò quan trọng trong quá trình hoàn thiện nhân cách học sinh. Giáo viên chủ nhiệm phải là người có đủ sức, đủ tài thay mặt Hiệu trưởng quản lý học sinh một lớp học. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm phải nhận thức đúng đắn mục tiêu giáo dục của cấp học và tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Giáo viên chủ nhiệm phải có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ, hết lòng chăm lo giáo dục thế hệ trẻ cùng với năng lực vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

3.2. Kế hoạch hoá công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

Xây dựng kế hoạch giáo dục toàn diện của nhà trường và kế hoạch riêng về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh một cách cụ thể theo từng học kỳ, tháng chủ điểm trong năm học. Bản kế hoạch phải được sự ủng hộ và nhất trí cao của các bộ phận liên quan phối hợp thực hiện. Kế hoạch giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phải đảm bảo tính khoa học, có tính khả thi và tính hiệu quả cao.

Trên cơ sở kế hoạch tổng thể về giáo dục toàn diện của nhà trường, kế hoạch phát triển nhà trường, Hiệu trưởng cần kế hoạch hoá hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Nội dung của kế hoạch phải xác định được tầm quan trọng của công tác này, các giải pháp, hình thức giáo dục, các lực lượng tham gia. Định rõ thời gian thực hiện công việc, phân công nhiệm vụ cho từng tổ chức, cá nhân theo chức năng tham gia công tác giáo dục này theo từng thời gian cụ thể trong năm học.

Việc kế hoạch hoá cho từng học kỳ, tháng, tuần, từng đợt thi đua đóng một vai trò quan trọng, quyết định đến thành công của công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Kế hoạch càng cụ thể, chi tiết, càng thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện.

3.3. Tổ chức, chỉ đạo công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

Căn cứ vào bản kế hoạch, Hiệu trưởng tổ chức bộ máy làm công tác công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, phân công trách nhiệm cho từng cá nhân trong Ban giám hiệu, phân công các cán bộ, giáo viên vào các tổ nhóm phù hợp với năng lực của mình, quy định quyền hạn, trách nhiệm của các tổ nhóm và các cá nhân.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh của giáo viên chủ nhiệm bao gồm: Tổ chức đội ngũ cán bộ lớp; tập huấn công tác tự quản, hướng dẫn hoạt động tự quản cho tập thể lớp; theo dõi nền nếp học tập, rèn luyện hàng tuần của tập thể lớp; tổ chức sinh hoạt lớp; tổ chức thảo luận về rèn luyện đạo đức; khuyến khích động viên sự cố gắng của học sinh, biểu dương những học sinh có thành tích, xử lý học sinh vi phạm; tổ chức cho học sinh tự đánh giá hạnh kiểm; phối hợp với nhà trường đánh giá hạnh kiểm học sinh; phối hợp với các lực lượng giáo dục thống nhất các biện pháp giáo dục học sinh; mời gặp phụ huynh để thống nhất biện pháp giáo dục cho học sinh cá biệt.

Hiệu trưởng phải thực hiện các biện pháp kiểm tra công tác giáo dục đạo đức của giáo viên chủ nhiệm. Hiệu trưởng có thể trực tiếp kiểm tra hoặc phân công Phó Hiệu trưởng tiến hành kiểm tra. Nội dung kiểm tra bao gồm: Kiểm tra hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh của giáo viên chủ nhiệm; kiểm tra hoạt động tự quản của học sinh; kiểm tra các hoạt động trải nghiệm của các bộ phận được phân công; kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục đạo đức trong từng tuần; kiểm tra công tác giáo dục học sinh cá biệt. Hình thức kiểm tra bao gồm: dự giờ sinh hoạt, dự giờ giảng dạy; nghe báo cáo; kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm, hồ sơ giảng dạy, hồ sơ tự quản của các lớp, trực tiếp kiểm tra nền nếp học sinh; triệu tập các buổi họp yêu cầu các đối tượng kiểm tra báo cáo quá trình chuẩn bị, quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục và các quá trình giáo dục đạo đức, lối sống, báo cáo kết quả đạt được. Thông qua kiểm tra, Hiệu trưởng nắm bắt thông tin, đánh giá kết quả, biểu dương khen thưởng, xử lý các biểu hiện sai sót, bổ sung điều chỉnh kế hoạch. Hiệu trưởng thực hiện chế độ khen thưởng, động

viên giáo viên làm công tác chủ nhiệm giỏi, các cá nhân có thành tích về công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, phê bình nhắc nhở những cán bộ, giáo viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3.4. Đa dạng hoá các hoạt động trải nghiệm

Hiệu trưởng Nhà trường phải tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp với tâm sinh lý học sinh, đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của các em. Qua đó, thu hút học sinh tham gia tự giác, tích cực, tạo điều kiện cho các em phát huy năng lực bản thân, tự quản sáng tạo và phát triển những phẩm chất đạo đức, các thói quen hành vi đạo đức, sống yêu thương, sống có trách nhiệm và ý thức vươn lên hoàn thiện nhân cách.

Hiệu trưởng nhà trường phải căn cứ vào chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của chính quyền địa phương để đề ra những giải pháp thích hợp, hướng hoạt động trải nghiệm vào việc thực hiện tốt mục tiêu giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Các hoạt động phải phong phú, đa dạng, nhằm thu hút, hấp dẫn, lôi cuốn học sinh, sinh viên tham gia tích cực.

3.5. Cụ thể hóa tiêu chuẩn đánh giá đạo đức, lối sống của học sinh

Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh một cách hợp lý, khoa học nhằm đánh giá chính xác, công bằng kết quả rèn luyện, tu dưỡng của các em. Từ đó, giúp học sinh nhận thức đầy đủ về bản thân, phát huy mặt tích cực, khắc phục khuyết điểm để không ngừng tiến bộ.

Đánh giá đúng kết quả rèn luyện của tập thể lớp và học sinh sẽ tạo động lực thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh. Để đổi mới cách đánh giá kết quả rèn luyện, tu dưỡng của học sinh cần phải thực hiện tốt nội dung sau:

- Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tiết học, tiêu chuẩn đánh giá thi đua lớp hàng tuần, hàng tháng và học kỳ.
- Cụ thể hoá tiêu chuẩn xếp loại hạnh kiểm học sinh theo chuẩn xếp loại hạnh kiểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xây dựng quy trình đánh giá, xếp loại lớp, xếp loại hạnh kiểm học sinh.
- Tiến hành đánh giá theo quy trình.

Cơ sở để xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá là Điều lệ trường học, các thông tư, văn bản của Bộ Giáo dục và đào tạo về giáo dục đạo đức và đánh giá hạnh kiểm, nội quy của nhà trường. Tiêu chuẩn đánh giá tập thể lớp hàng tuần, hàng tháng, từng học kỳ và năm học cần phải lượng hoá thành con điểm. Định mức điểm phù hợp để xếp loại tốt, khá, trung bình, yếu. Tiêu chuẩn đánh giá học sinh phải kết hợp cả tiêu chuẩn định lượng và định tính. Mặt định lượng thể hiện số lần đạt thành tích, số lần vi phạm. Mặt định tính biểu hiện ở tư tưởng, nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử văn hóa.

Việc đánh giá chính xác, khách quan hạnh kiểm của học sinh có ý nghĩa tích cực giúp các em ý thức được khuyết điểm của bản thân, xác định được hướng phấn đấu để có kết quả rèn luyện, tu dưỡng đạo đức tốt hơn. Nếu đánh giá hạnh kiểm thiếu công bằng, thiếu chính xác sẽ hạn chế sự cố gắng của học sinh, tạo ra sức ỳ đối với học sinh chậm tiến. Vì vậy, giáo viên phải là nhà sư phạm mẫu mực, khách quan, vô tư, hiểu biết sâu sắc tâm tư, nguyện vọng của học sinh, biết lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; Hiệu trưởng phải tập hợp được các ý kiến đánh giá

đúng, phân biệt được các đánh giá sai lệch để có quyết định đúng đắn, qua đó động viên được sự nỗ lực của tập thể lớp và học sinh.

3.6. Xây dựng chế độ khen thưởng và kỉ luật

Chế độ khen thưởng và kỉ luật hợp lý, công bằng sẽ động viên, kích thích được đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống. Mặt khác, nó làm hạn chế những ảnh hưởng xấu đến công tác giáo dục này của đội ngũ cán bộ, giáo viên và kết quả tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của học sinh; Khích lệ sự cố gắng, khắc phục khuyết điểm của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh.

Biểu dương có tác dụng động viên kích thích về mặt tinh thần. Khen thưởng có tác dụng vừa kích thích tinh thần vừa kích thích vật chất. Sự hài hoà giữa kích thích vật chất và tinh thần sẽ có ý nghĩa động viên, cổ vũ tích cực của con người.

Các hình thức trách phạt có ý nghĩa nhắc nhở, khơi dậy lòng tự trọng, ý thức trách nhiệm đối với cán bộ, giáo viên, rắn đe, giác ngộ ý thức cho học sinh.

Khen thưởng có thể tiến hành theo tháng, theo đợt thi đua, theo học kỳ và năm học. Đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên có thể khen thưởng theo đợt thi đua, theo chủ đề của một hội thi, khen thưởng theo học kỳ, khen thưởng theo năm học. Đối với học sinh và tập thể học sinh, ngoài việc khen thưởng theo đợt thi đua, theo chủ đề hội thi, theo học kỳ, theo năm học, có thể khen thưởng theo tháng. Việc tiến hành khen thưởng tập thể và cá nhân học sinh theo tháng, chỉ nên tiến hành ở những trường có điều kiện về nguồn quỹ khen thưởng. Mức thưởng phụ thuộc vào nguồn lực tài chính của mỗi trường.

3.7. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội là điều kiện tiên quyết trong giáo dục học sinh hiện nay

Giáo dục học sinh là mối quan tâm của toàn xã hội. Việc giáo dục học sinh là quá trình lâu dài, liên tục. Sự thống nhất các lực lượng giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội là đòi hỏi tất yếu của bản thân quá trình giáo dục, là điều kiện tiên quyết trong giáo dục học sinh hiện nay. Theo chuỗi thời gian của một ngày, một tuần hay một tháng hoặc dài hơn nữa, học sinh chịu nhiều tác động từ nhiều lực lượng giáo dục. Đó là các tác động tự giác từ nhà trường, gia đình, xã hội, các cơ quan đoàn thể, các tập thể với mục đích, nội dung, phương pháp giáo dục nhất định. Đó còn là các tác động tự phát mà học sinh bắt gặp ngoài đời là hết sức đa dạng. Ngoài thời gian học ở trường, học sinh có số thời gian còn lại phần lớn là ở gia đình và có các mối quan hệ khác ngoài cộng đồng. Nếu các tác động nói trên không thống nhất, gắn bó với nhau mà tác động theo các hướng khác nhau, mâu thuẫn với nhau thì dưới con mắt của học sinh, các chuẩn mực, quy tắc hành vi được các em coi là điều không bắt buộc, không nhất thiết phải thực hiện và được mỗi em xem xét theo cách riêng của mình. Vì thế, thống nhất các tác động giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội như là một nguyên tắc cơ bản của quá trình giáo dục học sinh.

Sự thống nhất các tác động giáo dục của nhà trường, gia đình và xã hội tạo ra sức mạnh tổng hợp giúp cho học sinh phát triển toàn diện nhân cách. Trong quá trình hoạt động chung, với sự phối hợp giáo dục chặt chẽ của người lớn, ý thức của học sinh được hình thành, kinh nghiệm hành vi đúng đắn trong các tình huống khác nhau được tích lũy. Nhờ sự thống nhất hoạt động giáo dục của người lớn mà trẻ em tích lũy được nhanh chóng và phong phú các kinh nghiệm ứng xử đúng đắn

trong các tình huống khác nhau, và hình thành những quan điểm, niềm tin và tình cảm một cách thuận lợi, không gặp phải những bùng nổ hoặc những xung đột không cần thiết. Chỉ có thống nhất giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh thì chúng ta mới có thể làm phát triển bộ mặt đạo đức, bồi dưỡng lý tưởng sống và tạo nên những nét đẹp trong lối sống của các em. Có thể nói, sự thống nhất phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội là điều kiện tiên quyết trong công tác giáo dục học sinh.

a). Vai trò của nhà trường

- Nhà trường là cơ quan đặc biệt do xã hội tạo ra nhằm thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh, hình thành nhân cách cho các em theo mục đích giáo dục đề ra nên được tổ chức một cách đặc biệt. Giáo dục nhà trường có một số khác biệt so với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Cụ thể là:

- Tính khoa học: Giáo dục nhà trường được tiến hành theo chương trình, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức đã được kiểm định về mặt khoa học để đảm bảo rằng nó mang lại chất lượng và hiệu quả cao.

- Tính hệ thống: Giáo dục nhà trường được tổ chức theo hệ thống bậc học, cấp học, lớp học. Nội dung và tác động giáo dục cũng có tính hệ thống và có mối quan hệ gắn bó với nhau, thống nhất với nhau bởi mục đích chung là hình thành nhân cách toàn diện và hài hòa cho học sinh.

- Tính tự giác: Giáo dục nhà trường luôn được tiến hành một cách có kế hoạch, có tính hướng đích. Kế hoạch này dựa vào những cơ sở khoa học nhất định để xác định được mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức thích hợp.

- Tính tích cực: Giáo dục nhà trường luôn mang lại những ảnh hưởng tích cực đối với việc hình thành nhân cách cho học sinh.

- Nhà trường có giáo viên là người được đào tạo đặc biệt ở các trường sư phạm để làm công tác giáo dục và dạy học.

- Địa điểm tiến hành: Giáo dục nhà trường chủ yếu được thực hiện tại một địa điểm riêng biệt, đó là trường học trong đó có các trang thiết bị, cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết để tiến hành công tác giáo dục có chất lượng và hiệu quả.

Chính sự khác biệt trên đã cho thấy nhà trường có những ưu thế rõ rệt trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Đó là sự giáo dục một cách có bài bản, có hệ thống với những kiến thức cơ bản giúp học sinh hiểu vấn đề nhanh hơn. Đó là những phương pháp, cách thức tổ chức giáo dục đã trở thành quen thuộc mà mỗi người giáo viên trong nhà trường đều có trách nhiệm trước xã hội và gia đình thực hiện.

b). Vai trò của gia đình

Giáo dục gia đình là sự tác động của gia đình đến việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh qua những yêu cầu đề ra cho các em thực hiện, bằng tấm gương, cách cư xử, công việc, nghề nghiệp của những người trong gia đình, hoặc qua nề nếp, gia phong, truyền thống gia đình. Giáo dục gia đình có ý nghĩa rất quan trọng bởi lẽ:

- Những tác động đầu đời của trẻ là từ phía gia đình. Gia đình là môi trường giáo dục tích cực trong việc hình thành cho trẻ những hiểu biết, kỹ năng, thói quen tốt một cách toàn diện về đạo đức (cư xử đúng đắn với những người xung quanh, với môi trường, với bản thân...), lao động, thể chất, thẩm mỹ ngay từ nhỏ. Có thể

nói, giáo dục gia đình xây dựng những nền tảng đầu tiên của quá trình hình thành nhân cách ở học sinh.

- Giáo dục gia đình được xây dựng và thực hiện trong mối quan hệ ruột thịt gần gũi nhất của con người, với tình cảm gia đình là thứ tình cảm đặc biệt, dễ gây được những ấn tượng đẹp đẽ, sâu sắc ở học sinh.

- Gia đình hiểu con mình hơn ai hết. Người lớn trong gia đình có thể biết được những hiểu biết, năng lực, kinh nghiệm... của con cháu mình để từ đó có sự tác động giáo dục phù hợp.

- Thời gian học sinh ở nhà cùng gia đình khá nhiều là điều kiện thuận lợi để các em thực hiện được nhiều hành vi, việc làm của mình với những người trong gia đình, với các công việc đa dạng, từ đó các em có thể rèn luyện được những thói quen tốt.

Cốt lõi của giáo dục gia đình là bầu không khí tâm lí và đạo đức, phong cách lao động, lối sống, sinh hoạt của gia đình. Điều này lại phụ thuộc vào trình độ tư tưởng, đạo đức, trình độ văn hóa chung của những người làm cha mẹ, vào trình độ tổ chức cuộc sống gia đình, khả năng lôi cuốn con cái vào các hoạt động lao động và các hoạt động khác. Sức mạnh tác động của tấm gương của cha mẹ là rất lớn và tùy thuộc vào uy tín của họ. Uy tín của cha mẹ chính là ảnh hưởng của người cha, người mẹ, được xây dựng trên lòng kính trọng và yêu thương của con cái đối với cha mẹ, lòng mong muốn của con cái làm tròn một cách tự nguyện những yêu cầu và những mong muốn của cha mẹ, bắt chước cha mẹ về mọi mặt. Tình thương và sự quan tâm của cha mẹ đối với con cái là tiền đề của một nền giáo dục gia đình tốt. Nhưng nếu là tình thương mù quáng, thiếu nghiêm minh thì dễ khiến trẻ có tật xấu thích được nuông chiều, khó tính khó nết, ích kỉ. Nghiêm khắc mà thiếu tình thương thì dễ làm cho trẻ kém vui tươi hoạt bát, mà sinh bệnh, thiếu cởi mở, thậm chí độc ác, không thành thật.

c). Vai trò của xã hội

Giáo dục xã hội là sự tác động của toàn thể chế xã hội đến học sinh, trước hết là các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ quan tổ chức xã hội ở địa phương, các đoàn thể. Giáo dục xã hội có một số đặc điểm sau:

- Có sự tham gia của các lực lượng giáo dục khác nhau trong xã hội: từ các cơ quan trung ương đến địa phương, từ các cơ quan chính quyền đến các tổ chức chính trị - xã hội, từ các đoàn thể xã hội đến các doanh nghiệp...

- Sự tác động của giáo dục xã hội đến học sinh diễn ra thường xuyên, liên tục, rộng khắp, mọi lúc, mọi nơi.

- Giáo dục xã hội đối với học sinh được thực hiện thông qua nhiều “kênh thông tin” rất đa dạng: truyền hình, phát thanh, báo chí, hội họp, tổ chức các hoạt động đa dạng (văn hóa – nghệ thuật, khoa học – công nghệ, vui chơi – giải trí...).

- Sự tiếp nhận giáo dục xã hội ở các vùng miền có thể khác nhau, bởi điều đó phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: sự quan tâm của các cơ quan, đoàn thể ở địa phương, điều kiện cuộc sống của gia đình...

Giáo dục là một hoạt động mang tính xã hội cao. Do đó muốn nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, chúng ta phải coi trọng cả giáo dục nhà trường, cả giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Chỉ riêng nhà trường, chỉ riêng ngành giáo dục thì không thể làm tốt công tác giáo dục được.

4. Kết luận

Giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên luôn là vấn đề thời sự bởi những biến động của xã hội đã có những ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nhân cách của các em. Làm tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường sẽ là điều kiện cơ bản để phát triển bộ mặt văn hóa của nhà trường, tạo nên những nét đẹp trong văn hóa ứng xử giữa con người và con người. Hơn lúc nào hết, mỗi nhà trường dù ở các cấp bậc học khác nhau đều phải thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ. Đó là cái gốc của mọi vấn đề.

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN – NỀN TẢNG QUAN TRỌNG ĐỂ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA VÀ ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC

PGS.TS Nguyễn Hữu Thức
Nguyên Vụ trưởng Vụ Văn hóa, Văn nghệ,
Ban Tuyên giáo TW

Năm 2014, Đảng ta ban hành Nghị quyết Trung ương 9 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, trong đó có đề ra nhiệm vụ: “*Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách*”. Như vậy, xây dựng đạo đức, lối sống là một vấn đề cốt lõi trong xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trong đó có việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

Trong cuốn *Giản yếu Hán Việt Từ điển*, học giả Đào Duy Anh đã giải thích nghĩa từ đạo đức là: “Đạo đức: Nguyên lý tự nhiên là đạo, được vào trong lòng người là đức. Đạo đức: Cái lý pháp người ta nên noi theo”²¹. Hiểu rộng ra, đạo đức là những nguyên tắc, quy định phù hợp với sự vận động của tự nhiên và xã hội được con người thừa nhận, tiếp nhận làm cơ sở chi phối hành vi ứng xử của con người theo chuẩn mực giá trị nhất định ở mỗi giai đoạn lịch sử, là tiêu chí đặt ra để mọi người phấn đấu, làm theo.

Theo cách hiểu hiện đại: “Đạo đức, hiểu theo nghĩa chung nhất, là một hình thái của ý thức xã hội, bao gồm những nguyên tắc, chuẩn mực, định hướng giá trị được xã hội thừa nhận, có tác dụng chi phối, điều chỉnh hành vi của con người và toàn xã hội”²².

Lối sống là gì? Hiện nay có rất nhiều nhà nghiên cứu trong ngoài nước định nghĩa về lối sống. Năm 1985, nước ta có dịch cuốn sách *Xã hội học Mác-Lênin* của V.Đôborianốp, qua góc nhìn xã hội học, học giả người Nga cho rằng: “*Lối sống là sinh hoạt cá nhân, chủ quan hóa của hệ thống những quan hệ xã hội, của toàn bộ tổng thể những điều kiện sống, thể hiện trong hoạt động sống của con người*”.²³ Mác và Ăngghen cho rằng lối sống của con người có quan hệ mật thiết, biện chứng với phương thức sản xuất và hình thái kinh tế - xã hội, nó là cơ sở hình thành lối sống của con người: “*Những cá nhân là như thế nào, điều đó phụ thuộc vào những điều kiện vật chất của sự sản xuất của họ*”.

Bất luận lối sống của cá nhân, cộng đồng trong một xã hội đều chịu sự tác động của những yếu tố cơ bản sau: phương thức tiến hành các hoạt động sống (còn gọi là phương thức sản xuất), điều kiện sống hiện hữu và thái độ sống của cá nhân và cộng đồng trong mối quan hệ với 4 trụ cột của một quốc gia là: kinh tế - chính trị - xã hội (trong đó có văn hóa) – môi trường.

²¹ Đào Duy Anh (1950), *Giản yếu Hán Việt Từ điển*, Nxb Minh Tân, Paris-XIV, tr.231

²² Ban Tuyên giáo Trung ương (2016), *Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr.241-242

²³ V. Đôborianốp (1985), *Xã hội học Mác-Lênin*, Nxb Thông tin lý luận, Hà Nội, tr. 213.

Khi nói về lối sống, người ta thường nhấn mạnh nội dung cốt lõi của lối sống là lối sống văn hóa. Tiếp thu các khái niệm về lối sống của một số nhà nghiên cứu đi trước, chúng tôi đề xuất một định nghĩa theo nghĩa rộng về lối sống văn hóa như sau: *“Lối sống văn hóa là quá trình hiện thực hóa các giá trị văn hóa, các chuẩn mực xã hội, hướng tới chân, thiện, mỹ, thông qua tổng thể những hoạt động sống và phương thức tiến hành các hoạt động sống trong khoảng thời gian tương đối ổn định, qua đó thể hiện những đặc trưng cơ bản của một cộng đồng người hay mỗi cá nhân trong những điều kiện của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định”*.

Trong cuộc sống của con người, lối sống văn hóa được hiển thị ở một số mặt chủ yếu sau:

- *Lẽ sống*: Thể hiện chất lý tưởng, triết lý sống, thang bậc giá trị thôi thúc con người vươn lên nhằm đạt được mục đích của cuộc sống.

- *Mức sống*: Ghi nhận sự cải thiện về đời sống vật chất tạo điều kiện cho sinh hoạt, học tập, lao động thực hiện ước muốn của cá nhân, cộng đồng và mức hưởng thụ văn hóa.

- *Nếp sống*: Sự kết hợp hài hoà giữa nếp sống văn hóa truyền thống, thẩm đượm giá trị nhân văn với nếp sống văn minh, hiện đại, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- *Chất lượng sống*: Ghi nhận sự phong phú về đời sống tinh thần, sự lạc quan trong hoạt động xã hội, nghệ thuật, bảo vệ môi trường... đáp ứng nhu cầu tinh thần ngày một cao của con người.

Học sinh, sinh viên là những con người cụ thể trong xã hội theo học trong các trường học từ cấp tiểu học đến đại học. Đây là môi trường rất quan trọng cung cấp kiến thức phổ thông cơ bản, toàn diện, kiến thức chuyên sâu trên một lĩnh vực cụ thể để học sinh, sinh viên có kiến thức, kỹ năng, thái độ đúng đắn chuẩn bị bước vào cuộc sống mưu sinh. Đây cũng là thời gian rất quan trọng hình thành và hoàn thiện nhân cách của học sinh, sinh viên để khi ra trường trở thành những người tốt cho xã hội, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, kỹ năng sống, khả năng tự lập, thích ứng trong môi trường luôn biến động.

Giáo dục là một từ Hán Việt. *Giáo* có nghĩa là dạy, chỉ bảo còn *dục* nghĩa là nuôi dưỡng. Giáo dục là dạy dỗ, nuôi dưỡng để con người phát triển toàn diện về trí, đức, thể, mỹ. Giáo dục tiếng Anh là “education” có nghĩa gốc từ La tinh là nuôi dưỡng, nuôi dạy.

Từ điển Bách khoa Việt Nam giải nghĩa: “Giáo dục: quá trình đào tạo con người một cách có mục đích, nhằm chuẩn bị cho con người tham gia đời sống xã hội, tham gia lao động sản xuất, nó được thực hiện bằng cách tổ chức việc truyền thụ và lĩnh hội những kinh nghiệm lịch sử - xã hội của loài người”²⁴.

Giáo dục còn được hiểu là quá trình hình thành và phát triển nhân cách dưới ảnh hưởng của tất cả các hoạt động từ bên ngoài được thực hiện một cách có ý thức của con người trong nhà trường, gia đình và ngoài xã hội. Với cách hiểu trên,

²⁴ Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (2002), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội, tr.120.

ba môi trường quan trọng là nhà trường, gia đình và xã hội có ảnh hưởng trực tiếp, liên tục đến hình thành và phát triển nhân cách của con người.

Luật Giáo dục năm 2019, tại Điều 2. Mục tiêu giáo dục đã ghi rõ “Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.”

Những năm gần đây trên diễn đàn xã hội, một số nhà giáo dục cho rằng, trong thời đại xã hội thông tin, công nghệ số, sự xuất hiện của các loại hình truyền thông mới, nhất là các mạng xã hội đã mở ra cho người học cơ hội truy tìm kiến thức. Giáo dục ngày nay phải lấy người học làm trung tâm. Giáo dục là làm công việc tổ chức sự học của con người, chứ không phải là làm công việc dạy con người. Tự học là một phương pháp, một lối sống, thói quen của con người. Tự học đồng nghĩa với tự giáo dục. Như vậy, trong xã hội sẽ xuất hiện nhiều cách học, nhiều cách đánh giá phẩm chất, năng lực người học và xã hội tạo cơ chế cho con người học tập suốt đời, nghĩa là suốt đời được giáo dục.

Từ những phân tích nêu trên, chúng tôi nêu ra định nghĩa: Giáo dục là quá trình chia sẻ, chuyển giao kiến thức, kỹ năng sống một cách có ý thức, có mục đích của con người với con người và quá trình tự học theo hướng tích cực của mỗi người trong môi trường gia đình, nhà trường và xã hội, nhằm bồi dưỡng, hoàn thiện nhân cách người học, đáp ứng nhu cầu phát triển của con người, ứng phó với môi trường tự nhiên và xã hội không ngừng biến đổi.

Giáo dục đạo đức, lối sống có quan hệ trực tiếp đến xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học. Bởi lẽ đạo đức, lối sống là những thành phần cốt lõi của văn hóa, là bộ phận cơ bản, chính yếu của nền tảng tinh thần của xã hội.

Năm 1981, cuốn sách *Cơ sở lý luận văn hóa Mác - Lênin* do A.I. Ác-môn-đóp chủ biên, dịch từ tiếng Nga và được Nhà xuất bản Văn hóa xuất bản đưa ra quan niệm: *"Môi trường văn hóa là một tổng thể ổn định những yếu tố vật thể và nhân cách, nhờ đó các cá thể tác động lẫn nhau. Chúng ảnh hưởng tới hoạt động khai thác và sáng tạo giá trị văn hóa, tới nhu cầu tinh thần, hứng thú và định hướng giá trị của họ. Môi trường văn hóa không chỉ là tổng hợp những yếu tố văn hóa vật thể mà còn có những con người hiện diện văn hóa"* ²⁵.

Môi trường văn hóa được hiểu với nghĩa rộng nhất của nó là sự hiện hữu các yếu tố văn hóa vật thể, phi vật thể do con người tái tạo ra; sự hiện hữu của cả những yếu tố vật thể tự nhiên bao quanh con người, trở thành khung cảnh và điều kiện tồn tại của con người; sự hiện diện của các nhân cách văn hóa trong không gian, thời gian xác định, quan hệ, tác động lẫn nhau hướng con người tới những chuẩn mực giá trị xã hội. Các yếu tố này ảnh hưởng đến quá trình sáng tạo, hưởng thụ, phổ biến các giá trị văn hóa và ý chí vươn lên của con người hướng tới chuẩn mực giá trị nhất định.

²⁵ A.I. Ác-môn-đóp chủ biên (1981), *Cơ sở lý luận văn hóa Mác - Lênin*, Nhà xuất bản Văn hóa, Hà Nội, tr 75.

Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học nhằm mục đích tạo ra môi trường học đường lành mạnh, nề nếp, văn minh, thanh lịch giàu tính nhân văn, liên quan trực tiếp đến các công việc sau:

- Triển khai các văn bản chỉ đạo, pháp lý của cấp trên liên quan đến xây dựng môi trường văn hóa và xây dựng các quy định, quy ước văn hóa trong môi trường học đường.

- Xây dựng các chuẩn mực văn hóa học đường, thực chất là xây dựng nếp sống văn hóa trong việc ăn, ở, đi lại, học tập, quan hệ con người với con người, quan hệ con người với môi trường tự nhiên trong trường học.

- Xây dựng cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa, cảnh quan môi trường: xanh – sạch – đẹp – an toàn – lành mạnh – thân thiện.

- Tổ chức các sinh hoạt văn hóa, phong trào văn hóa, thể thao, học tập sáng tạo, nhân đạo, bảo vệ môi trường.

- Thiết lập các tổ chức tự quản, giám sát việc xây dựng đời sống văn hóa; chấn chỉnh các hành vi và hoạt động văn hóa lệch chuẩn trong nhà trường.

Ứng xử văn hóa (ứng xử có văn hóa) trong trường học: là biểu hiện của hành vi, nếp sống, cách thức đối nhân xử thế các công việc trong môi trường học đường của mỗi cá nhân và cộng đồng người đối với môi trường xã hội và tự nhiên đạt tới những chuẩn mực văn hóa, đạo đức được xã hội thừa nhận là đúng, tốt, đẹp. Thực chất xây dựng ứng xử văn hóa trong trường học là các trường học chủ động tạo ra các chuẩn mực văn hóa, hình thành nếp sống văn hóa trong mối quan hệ giữa con người với con người và con người với môi trường tự nhiên ở trường học.

Đối với mỗi cá nhân, hành vi đạo đức, lối sống đều mang tính tự giác, chủ yếu xuất phát từ nhu cầu bên trong, từ ý thức về đạo đức, lối sống của mỗi người. Hành vi đạo đức, lối sống đúng đắn theo chuẩn mực giá trị xã hội đặt ra trong mỗi học sinh, sinh viên là nhân tố quyết định, kiến tạo nền tảng của môi trường văn hóa lành mạnh, ứng xử có văn hóa trong mỗi trường học. Thông qua giáo dục đạo đức, lối sống hình thành những nguyên tắc, chuẩn mực sống được học sinh, sinh viên thừa nhận cùng với quy định của pháp luật, phong tục, tập quán, quy ước văn hóa trong trường học có tác dụng định hướng giá trị đạo đức, lối sống, điều chỉnh hành vi của mỗi học sinh, sinh viên. Nói tóm lại, đạo đức, lối sống đúng đắn tạo ra động lực bên trong mỗi học sinh, sinh viên, thôi thúc họ hăng say học tập, tự giác, tích cực tham gia các sinh hoạt, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào tình nguyện xã hội, bảo vệ môi trường, tự đề kháng, “miễn dịch” đối với cái xấu, cái tiêu cực, cái độc hại; góp phần xây dựng các mối quan hệ xã hội lành mạnh, giàu tính nhân văn.

Những năm gần đây, tình hình đạo đức, lối sống của học sinh, sinh viên trong trường học nổi lên nhiều vấn đề gây bức xúc xã hội. Một bộ phận học sinh, sinh viên ý thức chính trị giảm sút, bị lây nhiễm các thông tin xấu độc của các thế lực phản động chống phá chế độ; xuất hiện chủ nghĩa cá nhân, xa lánh việc chung, đòi hỏi lợi ích vật chất khi tham gia các hoạt động xã hội; thiếu tinh thần giúp đỡ bạn bè trong học tập, sinh hoạt; đua đòi theo lối sống thực dụng, hưởng thụ; tiếp nhận thiếu chọn lọc văn hóa nước ngoài, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc; bạo lực học đường, “sống thử trước hôn nhân”, bán dâm, dâm ô trong học

đường, cờ bạc, gian lận thi cử... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Lối sống buông thả, đòi truy, có dấu hiệu trẻ hóa.

Để ngăn chặn tình trạng sa sút đạo đức, lối sống của học sinh, sinh viên, cấp ủy, ban giám hiệu, các tổ chức đoàn, hội, đội cần xây dựng kế hoạch cụ thể giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, coi đó là nền tảng quan trọng để xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong các trường học. Một số việc trọng tâm dưới đây:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030” (24/3/2015); Quyết định số 1501/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu nhi và nhi đồng (28/8/2015); Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước (08/5/2018); Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 (03/10/2018).

- Việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên phải được tiến hành đồng bộ.

+ Giáo dục đạo đức phải đi trước bởi lối sống là hệ quả của đạo đức. Đạo đức được biểu hiện ở hai dạng: ý thức đạo đức và hành vi đạo đức. Đối với ý thức đạo đức, cần tổ chức đa dạng các hoạt động trang bị kiến thức về đạo đức, giúp mỗi học sinh, sinh viên nhận thức đúng đắn thế nào là thiện, ác, tốt, xấu, lương tâm, trách nhiệm, hạnh phúc, công bằng, bình đẳng, nhân ái...; những quy định của pháp luật trong điều chỉnh hành vi, tôn vinh, khen thưởng và cả những chế tài xử lý vi phạm đạo đức xã hội; những phong tục, tập quán, quy tắc, nội quy ở trường học và những biện pháp xử lý...

Hành vi đạo đức là sự biểu hiện ứng xử của con người trong hoạt động thực tiễn. Sử dụng biện pháp nêu gương, biểu dương những tấm gương tốt, việc làm tốt của học sinh, sinh viên đồng thời với việc góp ý, nhắc nhở, uốn nắn, phê phán, xử lý nghiêm minh, kịp thời những biểu hiện thiếu đạo đức của học sinh, sinh viên, lấy thuyết phục, cảm hóa làm cơ sở để giáo dục. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”²⁶. Coi trọng việc phát huy tác dụng của dư luận xã hội trong việc điều chỉnh hành vi, ứng xử của học sinh, sinh viên với môi trường xã hội và tự nhiên.

+ Giáo dục lối sống cho học sinh, sinh viên, trước hết là giáo dục ý thức chủ động, tự giác nắm chắc và vận dụng vào thực tiễn “phương thức sản xuất” trong mỗi trường học. Trường học là nơi nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng con người phát triển toàn diện, do vậy, phương thức sản xuất trong trường học của học sinh, sinh viên là học tập, tu dưỡng, rèn luyện thật tốt, trở thành người có ích cho xã hội. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt thời gian theo học của học sinh, sinh viên, phải được giáo dục, cổ vũ, động viên thường xuyên, coi trọng biện pháp thi đua, khen thưởng, ghi nhận, biểu dương những học sinh, sinh viên có thành tích cao trong học tập, nghiên cứu khoa học.

²⁶ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 263.

Thứ hai là, giáo dục ý thức chủ động, tự giác, kiến tạo điều kiện sống tốt nhất cho học tập, sinh hoạt thường ngày của mỗi học sinh, sinh viên. Giáo dục cách thức tự tổ chức ngăn nắp, kế hoạch điều kiện sống cá nhân ở khu ký túc xá trường học. Học sinh, sinh viên tham gia vào tổ chức xây dựng nếp sống văn hóa trong việc ăn, việc ở, đi lại, học tập... trong trường học. Giáo dục kỹ năng sống để chủ động hòa nhập cộng đồng, có kỹ năng, bản lĩnh xử lý các tình huống nảy sinh, bảo vệ cá nhân và tập thể trong các mối quan hệ xã hội. Hướng tới thực hiện 4 nguyên tắc mà sau này một số nhà nghiên cứu cho rằng đó là bốn trụ cột của giáo dục, thể hiện triết lý giáo dục của UNESCO: Học để biết; Học để làm việc; Học để tồn tại; Học để chung sống.

Thứ ba là, giáo dục thái độ sống đúng đắn, thuận theo chuẩn mực giá trị của xã hội. Bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên triết lý sống: “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; “nói đi đôi với làm”, lấy việc chia sẻ, đồng cảm, giúp đỡ người thân, bạn bè cùng học, người yếu thế trong xã hội làm niềm vui, lẽ sống và hành phúc của mỗi người. Giáo dục ý thức công dân, trách nhiệm xã hội, đề cao tinh thần yêu nước gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, ham công hiến, đấu tranh chống tiêu cực, quan điểm sai trái chống phá chế độ, góp phần làm lành mạnh môi trường văn hóa trong mỗi trường học.

Tài liệu tham khảo

1. Đào Duy Anh (1950), *Giản yếu Hán Việt Từ điển*, Nxb Minh Tân, Paris-XIV
2. Ban Tuyên giáo Trung ương (2016), *Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật
3. V. Đôborianốp (1985), *Xã hội học Mác-Lênin*, Nxb Thông tin lý luận, Hà Nội
4. Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam (2002), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội
5. A.I. Ác-môn-đốp chủ biên (1981), *Cơ sở lý luận văn hóa Mác - Lênin*, Nhà xuất bản Văn hóa, Hà Nội
6. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

PHẦN II
THAM LUẬN CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO

**THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/2017/TT-BGD&ĐT
NGÀY 18/10/2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN
HÓA CỦA SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG**

Trường ĐH Tôn Đức Thắng

1. Đặt vấn đề

Trường Đại học Tôn Đức Thắng (TDTU) là trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực với quy mô đào tạo lên đến 27.000 người học thuộc các lĩnh vực kinh tế, xã hội, luật, mỹ thuật, xây dựng kiến trúc, nhân văn, sức khỏe, thể thao, công nghệ kỹ thuật, công nghệ thông tin. Với sứ mạng “Giáo dục, nghiên cứu và sáng tạo vì sự phát triển toàn diện của con người và xã hội” và đẩy mạnh triển khai thực hiện Thông tư số 26/2017/TT-BGD&ĐT ngày 18/10/2017 về việc Quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, Nhà trường đã đầu tư bài bản cho các hoạt động văn hóa để góp phần giáo dục đạo đức và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Trong thời đại mới, với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và sự thay đổi liên tục trong xã hội, việc giáo dục sinh viên đã trở nên ngày càng phức tạp và đa dạng. Đặc biệt, sinh viên thế hệ Z - những người lớn lên trong môi trường số hóa có những nhu cầu và thói quen cảm thụ văn hóa - nghệ thuật khác biệt so với các thế hệ trước. Đầu tư cho các hoạt động văn hóa tạo điều kiện cho sinh viên giao lưu, học hỏi, tiếp thu giá trị văn hóa, thông qua các hoạt động văn hóa để hình thành thói quen tốt nhằm hoàn thiện nhân cách sinh viên.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Xây dựng Khung pháp lý

Để đảm bảo công tác tổ chức hoạt động văn hóa được tổ chức một cách đồng bộ và hiệu quả, TDTU đã xây dựng ban hành hệ thống các văn bản pháp lý nhằm xây dựng văn hóa đại học riêng có tại TDTU. Cụ thể: (1) Chương trình giáo dục 3 nội dung đạo đức: Học tập tốt để báo hiếu cha mẹ; Tinh thần kỷ luật, nề nếp (Trong trường: chấp hành nội quy, quy chế Nhà trường; Ngoài trường: chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước); Tinh thần vì tập thể, vì cộng đồng, sống không ích kỷ. (2) Quy chế Công tác sinh viên; (3) Bộ Quy tắc ứng xử của người học; (4) Hướng dẫn về giao tiếp, ứng xử cho viên chức, người lao động và người học tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng; (5) Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên; (6) Đặc điểm nhận diện sinh viên TDTU: Kỷ luật; Lễ phép; Chuyên nghiệp; Sáng tạo; Phụng sự; (7) Kế hoạch Công tác sinh viên từ cấp Trường đến cấp Khoa.

Các văn bản này tạo cơ sở để các đơn vị từ cấp Trường đến cấp Khoa tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa tại Trường.

2.2. Triển khai thực hiện và cơ chế giám sát trong Nhà trường

Nhà trường đã phân công các đơn vị đầu mối phụ trách thực hiện việc tổ chức các hoạt động văn hóa cho sinh viên. Cụ thể, Phòng Công tác học sinh - sinh viên là đầu mối phụ trách bảo đảm nội dung, hình thức tổ chức hoạt động văn hóa; định hướng, giám sát công tác tổ chức tại các Khoa; Thư viện Truyền cảm hứng có nhiệm vụ phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động đa dạng tại Thư viện; Đoàn thanh niên - Hội sinh viên tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ

nguồn, nhân đạo, tình nguyện vì cộng đồng; Các Khoa: Tổ chức các hoạt động học thuật, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động tình nguyện vì cộng đồng... phù hợp với nhu cầu, đặc thù của sinh viên Khoa;

Trong quá trình triển khai, TDTU luôn chú trọng việc thực hiện rà soát, đánh giá kết quả định kỳ, từ đó điều chỉnh và cải tiến các hoạt động khi cần thiết. Nhà trường đã kiên trì, nhắc nhở, đôn đốc, tăng cường theo dõi, giám sát, lấy ý kiến và thu thập kết quả báo cáo công tác thực hiện từ các đơn vị trực thuộc Trường, công tác đánh giá kết quả thực hiện từ các lớp học, thể hiện sự rèn luyện của sinh viên theo từng học kỳ, tạo ra sự gương mẫu, lấy thói quen tốt để thay thế thói quen chưa tốt.

Nhà trường xác định công tác giáo dục, tổ chức hoạt động văn hóa trong sinh viên là công việc của toàn trường, cả hệ thống. Vì vậy, trong từng kế hoạch, chương trình ban hành, Nhà trường quy định rất rõ từng đơn vị tham gia tổ chức, kiểm tra giám sát.

Đồng thời, Nhà trường đầu tư mạnh mẽ cơ sở vật chất, kinh phí cho các hoạt động văn hóa từ cấp Trường đến cấp Khoa, tạo điều kiện tốt nhất để sinh viên phát huy tính chủ động, tích cực tham gia các hoạt động.

Xây dựng tiêu chí đánh giá rèn luyện sinh viên rõ ràng và cụ thể. Nhà trường cũng đã xây dựng phần mềm ghi nhận, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

2.3. Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức hoạt động văn hóa

Sinh viên thế hệ Z ngày nay có nhu cầu và sở thích mang tính đa dạng và cá nhân hóa cao, chịu ảnh hưởng từ sự giao thoa văn hóa toàn cầu và những giá trị cá nhân riêng biệt. Nhận thức rõ điều đó, trong quá trình tổ chức các hoạt động văn hóa cho sinh viên, Trường Đại học Tôn Đức Thắng đề cao việc đổi mới nội dung và hình thức tổ chức hoạt động đảm bảo phù hợp với xu hướng và tâm lý của người trẻ, đồng thời đảm bảo tính đa dạng, toàn diện, giữ vững giá trị cốt lõi của văn hóa Việt Nam, kết hợp hài hòa giữa giá trị truyền thống và yếu tố hiện đại. Bên cạnh đó, Nhà trường phân nhóm đối tượng theo sở thích và nhu cầu, tổ chức đa dạng các hoạt động từ học thuật đến văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao để đảm bảo mỗi hoạt động đều mang tính thiết thực và thu hút, tiếp cận tới các nhóm đối tượng sinh viên khác nhau.

2.4. Tăng cường kết nối và hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức bên ngoài

Hợp tác với các tổ chức và doanh nghiệp không chỉ là cơ hội để nâng cao tính chuyên nghiệp mà còn làm phong phú thêm các hoạt động văn hóa của Nhà trường. Trong những năm qua, Trường Đại học Tôn Đức Thắng đã nỗ lực xây dựng và duy trì mối quan hệ đối tác chiến lược lâu dài với các doanh nghiệp và tổ chức văn hóa. Các đối tác đã đồng hành cùng Nhà trường tổ chức các sự kiện chuyên nghiệp, quy mô, tạo cơ hội cho sinh viên được thụ hưởng, giao lưu, học hỏi các yếu tố văn hóa đa dạng, phong phú.

2.5. Tăng cường vai trò của sinh viên trong tổ chức hoạt động văn hóa

Sinh viên không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà còn là nhân tố trung tâm, đóng vai trò quyết định trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa. Vì vậy, Trường Đại học Tôn Đức Thắng đặc biệt chú trọng đến việc tăng cường vai trò của sinh viên trong công tác này, coi đây là yếu tố cốt lõi đảm bảo sự thành công và tính bền vững của các sự kiện. Các câu lạc bộ văn hóa nghệ thuật của sinh viên được

hình thành dưới sự hướng dẫn và cổ vũ của đội ngũ giảng viên, viên chức đã trở thành lực lượng đóng vai trò quan trọng trong việc thiết kế và thực hiện các sự kiện văn hóa. Qua đó, sinh viên không chỉ phát triển kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm mà còn đóng góp vào sự đa dạng, phong phú của các hoạt động. Nhà trường khuyến khích sinh viên tham gia vào mọi giai đoạn, từ lên ý tưởng, lập kế hoạch đến triển khai thực hiện, đồng thời cung cấp các hỗ trợ tài chính và chuyên môn để giúp sinh viên biến ý tưởng thành hiện thực. Để tạo điều kiện cho sinh viên phát triển năng khiếu đồng thời tạo nguồn nhân lực cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa, TDTU đã thành lập và phát triển 04 câu lạc bộ năng khiếu như: *guitar, thanh nhạc, organ, múa*. Đội văn nghệ sinh viên Trường Đại học Tôn Đức Thắng với các nhóm như hát, múa, nhạc cụ, ... đủ sức dàn dựng các chương trình văn nghệ phục vụ cho các hoạt động chung của Trường; tham gia các cuộc thi năng khiếu toàn thành, toàn quốc. Bên cạnh đó, hằng năm, Nhà trường tổ chức các khóa bồi dưỡng về quản lý sự kiện, truyền thông và sáng tạo nội dung, nhằm giúp sinh viên tự tin hơn trong vai trò tổ chức, có khả năng đối mặt với các thách thức thực tế trong quá trình triển khai.

Nhà trường cũng đặc biệt chú trọng đến công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên trong lĩnh vực văn hóa, du lịch, giúp sinh viên vừa ứng dụng được những kiến thức, kỹ năng chuyên môn đồng thời phát triển tư duy sáng tạo và khả năng phân tích, giải quyết vấn đề. Các nghiên cứu khoa học này không chỉ nâng cao hiểu biết về văn hóa mà còn góp phần phát triển các giải pháp thực tiễn, phục vụ cho sự phát triển bền vững của các hoạt động văn hóa trong cộng đồng.

2.6. Tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa bên ngoài nhà trường

Để tạo cơ hội cho sinh viên giao lưu, học hỏi, tiếp thu giá trị văn hóa các vùng, miền; nâng cao đời sống tinh thần cho sinh viên, Nhà trường đã tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho sinh viên tham gia các cuộc thi quy mô lớn, cụ thể: (1) Cuộc thi “Tiếng hát sinh viên toàn quốc”; (2) Cuộc thi “Tiếng hát Sen Vàng mở rộng”; (3) Chương trình giao lưu văn nghệ “Thắm tình hữu nghị Việt Nam - Lào”; (4) Cuộc thi “DaLat Best Dance Crew - Hoa Sen Home International Cup; (5) Hội diễn văn nghệ Việt - Trung; (6) Giải Bóng đá Sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh; (7) Giải Bóng đá trong nhà sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh; (8) Liên hoan biểu diễn nghệ thuật sinh viên toàn thành; (9) Cuộc thi Tuyển chọn thiết kế trang phục dân tộc cho Miss Universe Vietnam; (10) Cuộc thi Tuyển chọn thiết kế trang phục dân tộc cho Miss Universe Vietnam; (11) Cuộc thi Thiết kế trang phục văn hóa dân tộc - Hoa hậu Hòa bình Việt Nam; (12) Cuộc thi "Hướng dẫn viên du lịch tiềm năng"; (13) Cuộc thi "Vườn ươm tài năng Văn hóa Du lịch"; (14) Cuộc thi One Health Contest; (15) Giải thưởng báo chí VIEWS Awards; (16) Cuộc thi "Én Sinh viên"; (17) Cuộc thi "Đại sứ văn hóa ASEAN"; (18) Cuộc thi "The Guiding Star"; (19) Hội thi Hướng dẫn viên Du lịch tài năng; (20) Hội thi Hướng dẫn viên du lịch triển vọng toàn thành...

2.7. Chế độ khen thưởng cho thành tích trong hoạt động văn hóa

Ngoài việc ghi nhận điểm rèn luyện cho sinh viên, Nhà trường đã xây dựng chính sách khen thưởng hấp dẫn cho sinh viên đạt các thành tích trong hoạt động văn hóa nhằm tuyên dương sinh viên kịp thời, tạo nguồn khích lệ tinh thần trong

sinh viên. Mức thưởng lên đến 7.000.000 đồng đối với cá nhân và 20.000.000 đồng đối với tập thể.

3. Kết quả đạt được

Nhờ vào việc triển khai kiên trì, kiên quyết và có định hướng rõ ràng, Trường Đại học Tôn Đức Thắng đã xây dựng được văn hóa đại học riêng có tại TDTU và đạt được những kết quả đáng kể trong tổ chức hoạt động văn hóa:

3.1. Thành công trong xây dựng văn hóa sinh viên

Khi đến TDTU, mọi người sẽ cảm nhận và nhìn thấy được văn hóa nổi bật trong mọi hoạt động, đó là sạch sẽ, quy củ, tự giác, ngăn nắp, kỷ luật, sinh viên lễ phép chào hỏi người lớn... Chính sự thành công trong việc kiên trì giáo dục và xây dựng đạo đức, văn hóa sinh viên; TDTU là môi trường văn minh, lịch sự.

3.2. Số lượng hoạt động học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đã tổ chức

Hàng năm, nhà trường xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động từ cấp Trường đến cấp Khoa với đa dạng các hoạt động học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, hoạt động tình nguyện. Bình quân mỗi năm tổ chức hơn 800 hoạt động thu hút hơn 485.000 lượt sinh viên tham gia, trong đó đặc biệt kể đến một số hoạt động lớn được tổ chức định kỳ như: Ngày Hội truyền thống sinh viên trường Đại học Tôn Đức Thắng; Chương trình âm nhạc “Tình khúc vượt thời gian”; Hội diễn văn nghệ truyền thống sinh viên; Cuộc thi Người dẫn chương trình Trường Đại học Tôn Đức Thắng; Cuộc thi Nét đẹp sinh viên Trường Đại học Tôn Đức Thắng; Cuộc thi nhảy flashmob; Chương trình âm nhạc và chia sẻ “Mình cùng ngồi nói chuyện tình yêu”; Hội thao sinh viên Trường Đại học Tôn Đức Thắng - TDTU Games; Cuộc thi Tìm kiếm Tài năng sinh viên Trường Đại học Tôn Đức Thắng; ...

Tổ chức nhiều hoạt động giao lưu giữa sinh viên trong nước và quốc tế: Chương trình Tàu Thanh niên Đông Nam Á - Nhật Bản; Ngày hội giao lưu quốc tế; Chương trình giao lưu văn hóa ẩm thực quốc tế; Lễ hội văn hóa quốc tế,...

Nhà trường còn tổ chức đa dạng các chuyên đề dành cho sinh viên, cụ thể: Chuyên đề “Đạo đức, trí tuệ, nghị lực - 3 cội rễ của thành công”, chuyên đề “Sức mạnh của những người bình thường”, chuyên đề “Âm nhạc giải phóng cảm xúc”, Chuyên đề “Phát triển thói quen đọc sách cho sinh viên”; Chuyên đề “Người gieo hy vọng”; Chuyên đề “Sống tử tế”; Chuyên đề “Cân bằng cảm xúc - giữa lúc bão giông”; Chuyên đề “Tư duy tích cực - Vaccine cho tâm hồn”; Chuyên đề “Sống tử tế và hạnh phúc”; Chuyên đề “Yêu thương bản thân”;...

Bên cạnh đó, Nhà trường thường xuyên đăng cai tổ chức các giải thi đấu thể thao với qui mô quốc tế đến giải cấp quốc gia như: Giải bóng đá Thanh Niên sinh viên Việt Nam lần 1, lần 2; Giải Bóng đá 7 người Sinh viên toàn quốc;... Thông qua các hoạt động này nhằm nâng cao thị hiếu thẩm mỹ, trình độ thưởng thức nghệ thuật, thúc đẩy phong trào học tập, rèn luyện nâng cao kiến thức, kỹ năng, tạo sân chơi bổ ích cho sinh viên.

3.3. Các kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên trong lĩnh vực văn hóa, du lịch

Sinh viên Trường Đại học Tôn Đức Thắng đã thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên dưới sự dẫn dắt, hướng dẫn của thầy cô. Các đề tài được

kể đến là “Nghiên cứu hành vi công dân xanh của tổ chức nhìn từ góc độ của nhân viên: Trường hợp tại các khách sạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”; “Các nhân tố ảnh hưởng đến việc tiêu thụ sản phẩm du lịch tương niệm: Áp dụng phương pháp KAP (kiến thức, thái độ và thực hành nhận thức)”; “Các yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng hệ thống du lịch thông minh tại địa đạo Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh”; “Ý định lựa chọn loại hình du lịch tình nguyện của thế hệ trẻ Thành phố Hồ Chí Minh”; “Các yếu tố tác động đến quyết định lựa chọn di tích đền thờ làm điểm tham quan của du khách tại Thành phố Hồ Chí Minh”.

3.4. Thành tích tiêu biểu

Với sự quan tâm, đầu tư bài bản, trong những năm học vừa qua, sinh viên TDTU đã đạt được nhiều thành tích trong các cuộc thi các cấp, cụ thể như sau:

Tham gia cuộc thi “Tiếng hát Sen Vàng 2023 mở rộng” và đạt được 07 giải thưởng: Giải Tư hạng mục đơn ca, Giải Ba hạng mục đơn ca, Giải Nhì hạng mục đơn ca, Giải Tư hạng mục song ca - tốp ca, Giải Nhất hạng mục song ca - tốp ca, Giải Tốp ca có trang phục biểu diễn và dàn dựng ấn tượng nhất, Giải Cổ động viên sôi động nhất.

Tham gia cuộc thi “Tiếng hát sinh viên toàn quốc” vòng Khu vực miền Nam đạt các giải thưởng như sau: Giải Ba tiết mục Một vòng Việt Nam, Giải Nhất tiết mục liên khúc Việt Nam quê hương tôi - Việt Nam tươi đẹp - Việt Nam ơi, Giải Nhất toàn đoàn khu vực miền Nam; Tham gia Vòng Chung kết Cuộc thi “Tiếng hát Sinh viên toàn quốc” lần thứ XV - 2023 (S-Music 2023) và đạt: Giải Ba toàn Đoàn, Giải Giọng ca triển vọng, Giải Khuyến khích tiết mục.

Tham gia cuộc thi “DaLat Best Dance Crew 2024 - Hoa Sen Home International Cup” và đã đạt được giải Khuyến khích vòng bán kết bảng phong trào mở rộng cụm các Trường Đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tham gia Hội diễn văn nghệ Việt - Trung và đạt giải Nhì thể loại hát.

Bên cạnh đó, sinh viên Trường Đại học Tôn Đức Thắng còn đạt được các thành tích nổi bật như: Quán quân cuộc thi "Chuyến xe âm nhạc" mùa 3, Vô địch giải Bóng đá Sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh, Vô địch giải Bóng đá trong nhà sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh, Vô địch toàn thành, toàn quốc giải Futsal - Vietnam University (VUG), Á quân 1 cuộc thi Vietnam's Fashion Design, Đạt giải Ba hạng mục "Cheer team" cuộc thi Vietnam Cheer Fest, Đạt giải Nhất Tốp ca - Ca múa Liên hoan biểu diễn nghệ thuật sinh viên toàn thành, Đạt giải Ba cuộc thi sáng tạo Thiết Kế Xanh chủ đề "Green Working Corner" lần 4, Giải triển vọng cuộc thi phim ngắn sinh viên Sân khấu - Điện ảnh mở rộng, Giải Nhất cuộc thi Tuyển chọn thiết kế trang phục dân tộc cho Miss Universe Vietnam, Giải Nhất và Nhì cuộc thi Thiết kế trang phục văn hóa dân tộc - Hoa hậu Hòa bình Việt Nam, Giải Ba cuộc thi "Hướng dẫn viên du lịch tiềm năng", Giải Ba cuộc thi "Vườn ươm tài năng Văn hóa Du lịch", Giải Nhì cuộc thi One Health Contest, Giải Nhì giải thưởng báo chí VIEWS Awards - Hạng mục Giải Mạng xã hội, Giải Nhì giải thưởng báo chí VIEWS Awards - Hạng mục Mạng xã hội, Giải Nhì Hội thi Tiếng hát ngành du lịch Khánh Hòa, Quán quân cuộc thi "Én Sinh viên", Hoa khôi cuộc thi "Đại sứ văn hóa ASEAN", Quán quân cuộc thi "The Guiding Star" , Quán quân Hội thi Hướng dẫn viên Du lịch tài năng lần 1, Quán quân Hội thi Hướng dẫn viên du lịch triển vọng toàn thành lần II.

4. Kết luận

Với sự kiên trì và quyết tâm trong tổ chức hoạt động văn hóa, Trường Đại học Tôn Đức Thắng khẳng định vị thế của mình trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và quốc tế. Sự thành công của quá trình tổ chức hoạt động văn hóa không dừng lại ở việc tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa, mà còn ở sự thay đổi trong tư duy và cách thức tổ chức, quản lý và giáo dục; sự đồng lòng, đồng bộ trong công tác tổ chức thực hiện. Đây chính là chìa khóa để TDTU xây dựng được văn hóa đại học và đạt được những thành công trong việc thực hiện Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT tại Trường.

**THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/2017 TT – BGDDT
NGÀY 18/10/2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN
HÓA CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG**

Trường Đại học An Giang

Tóm tắt

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, văn hóa đang trở thành cầu nối quan trọng giữa các dân tộc và là yếu tố không thể thiếu để phát triển con người toàn diện. Đối với học sinh, sinh viên – những thế hệ trẻ đang chuẩn bị bước vào môi trường xã hội đầy cạnh tranh – việc tham gia các hoạt động văn hóa không chỉ giúp họ hiểu sâu sắc hơn về giá trị dân tộc mà còn trang bị kỹ năng vững chắc để gia nhập toàn cầu. Trường Đại học An Giang, với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, đã không ngừng nỗ lực tổ chức đa dạng các hoạt động văn hóa, tạo môi trường học tập và rèn luyện phong phú cho sinh viên. Bài tham luận xin phép được chia sẻ những thành tựu, ý nghĩa và định hướng về các hoạt động văn hóa mà các Nhà trường đã và đang tổ chức.

Từ khoá: Văn hoá, Đại học An Giang

1. Đặt vấn đề

Văn hóa là yếu tố quan trọng trong việc phát triển nhân cách, giá trị sống và kết nối cộng đồng. Hoạt động văn hóa trong trường đại học không chỉ là sân chơi mà còn là cơ hội để sinh viên rèn luyện kỹ năng mềm và phát triển toàn diện. Là một trường đại học quan trọng tại Đồng bằng sông Cửu Long, Trường Đại học An Giang đã không ngừng đổi mới và phát triển trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng cũng như các hoạt động văn hóa. Nhà trường đã luôn quan tâm và tổ chức phong phú sáng tạo các hoạt động văn hoá, góp phần nâng cao chất lượng học tập và đời sống tinh thần của người học, góp phần lưu giữ, phát huy truyền thống văn hoá dân tộc; hội nhập với các nền văn hóa trên thế giới, đồng thời giúp học sinh, sinh viên nâng cao ý thức toàn cầu hóa, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tổ chức sự kiện, phát huy tinh thần sáng tạo, khả năng lãnh đạo và tư duy phản biện, thúc đẩy tinh thần đoàn kết giữa HSSV.

Ngày 18/10/2017, Bộ GDĐT đã ban hành Thông tư 26/2017/TT-BGDĐT. Đây được xem là một văn bản pháp lý, có ý nghĩa chiến lược trong việc định hướng và phát triển các hoạt động văn hóa cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng một môi trường học tập lành mạnh, văn hóa, toàn diện, giàu giá trị nhân văn và sáng tạo.

Sau khi Thông tư 26 có hiệu lực và thực thi năm 2019, Trường Đại học An Giang đã tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa thường xuyên cho học sinh, sinh viên; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa trong trường học và tham gia cấp cụm, cấp quốc gia theo quy định; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể và các cơ quan quản lý của địa phương như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Hội Liên hiệp Thanh niên, các tổ chức khác trong trường để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Thông tư. Từ năm 2019 – 2024, Trường Đại học An Giang đã

không ngừng nỗ lực tổ chức đa dạng các hoạt động văn hóa, tạo môi trường học tập và rèn luyện phong phú cho sinh viên.

2. Những kết quả đạt được

2.1. Xây dựng môi trường văn hóa và giáo dục ý thức văn hóa học đường

Trong thời gian qua, Trường Đại học An Giang đã thực hiện xây dựng phòng truyền thống, khu trưng bày các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật của sinh viên, tạo nơi sinh hoạt và giao lưu văn hóa thường xuyên cho các em. Bên cạnh đó, Trường cũng thành lập và duy trì hơn 8 câu lạc bộ liên quan đến văn hóa, nghệ thuật, học thuật nhằm tạo không gian cho sinh viên phát triển tài năng, rèn luyện kỹ năng mềm. Đặc biệt, Nhà trường cũng rất quan tâm đến việc giáo dục ý thức văn hóa cho học sinh sinh viên thông qua việc tích hợp giảng dạy nội dung văn hóa, lịch sử địa phương vào các học phần như Kỹ năng mềm, Tuần sinh hoạt công dân giúp sinh viên nâng cao ý thức bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Việt Nam. Ngoài ra, các chuyến tham quan thực tế tại các di tích lịch sử và lễ hội văn hóa truyền thống cũng giúp học sinh, sinh viên tiếp cận trực tiếp và sâu sắc hơn với giá trị văn hóa.

2.2. Tổ chức các hoạt động văn hoá

Trường Đại học An Giang đã triển khai Thông tư 26/2017/TT-BGDĐT với tinh thần nghiêm túc, sáng tạo, và đã đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ. Ngay từ đầu năm học Trường đã tổ chức các chương trình chào đón Tân Sinh viên, AGU Tour, ngày hội Tân Sinh viên,... tạo không khí vui tươi phấn khởi đầu năm mới cũng như tiếp nhận Tân Sinh viên tham gia học tập tại trường. Trong năm học, Nhà trường cũng thường xuyên tổ chức các chương trình thể thao, văn nghệ cho học sinh, sinh viên cũng như thành lập các đội tuyển để tham gia các hội thi thể thao, văn nghệ các cấp. Nội bật là đại hội văn – thể cấp cơ sở và cấp Trường, cụ thể:

Đại hội Văn – Thể cấp cơ sở: Đây là hội thi do 08 Khoa (Du lịch – VHNT; Sư phạm; Kinh tế - QTKD; Nông nghiệp – TNTN; Luật-KHCT; Công nghệ thông tin; Kỹ thuật - Công nghệ-Môi trường; Ngoại ngữ) của Trường tổ chức. Hàng năm Hội thi có khoảng 320 tiết mục văn nghệ tham gia biểu diễn ở 9 đêm tổ chức Hội thi, thu hút khoảng 11.500 lượt học sinh, sinh viên theo dõi và cổ vũ mỗi năm. Các tiết mục trong Hội thi đều được đầu tư rất công phu và hoành tráng. Bên cạnh đó 08 Khoa thuộc Trường còn tổ chức thi đấu thể thao với các nội dung như: bóng đá nam, bóng đá nữ, bóng chuyền nam, bóng chuyền nữ, điền kinh, cờ vua, cờ tướng, đá cầu, cầu lông, kéo co,... thu hút hơn 12.500 lượt cổ động viên. Cuối hội thi, 08 Khoa đã trao các giải tập thể và giải thưởng dành cho các cá nhân đạt thành tích cao.

Đại hội Văn – Thể cấp trường: Hàng năm thu hút hơn 1.000 sinh viên (bao gồm HLV, VĐV và diễn viên) thuộc 08 Khoa đăng ký thi đấu và hội diễn. Các tiết mục được đầu tư rất công phu, với 02 đêm tổ chức Hội thi, thu hút hơn 10.000 lượt khán giả theo dõi và cổ vũ mỗi năm. Đồng thời sinh viên cũng tham gia thi đấu các môn thể thao như: Bóng đá, Bóng chuyền, cầu lông và Bóng bàn... thu hút hơn 1.000 lượt cổ động viên. Qua Hội thi nhà trường cũng khen thưởng nhiều cá nhân và tập thể đạt thành tích cao trong hoạt động văn - thể nhằm khuyến khích sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Hội thi cũng đã

thể hiện được tinh thần thi đấu trong đoàn kết, chấp hành điều lệ và sự điều khiển của trọng tài, thể lệ cuộc thi. Đây cũng là dịp để học sinh, sinh viên giao lưu, học hỏi, thắt chặt tinh thần đoàn kết giữa các lớp, các khoa, các ngành đào tạo trong Nhà trường. Thông qua Đại hội, nhà trường phát hiện được những sinh viên có năng khiếu về thể thao và văn nghệ, để ươm mầm, phát triển cũng như hình thành các đội tuyển tham gia các giải cấp khu vực và toàn quốc.

Bên cạnh Đại hội Văn – Thể cấp Khoa, Trường, Trường Đại học An Giang còn tổ chức nhiều hoạt động nghệ thuật nhằm tạo sân chơi và phát hiện bồi dưỡng tài năng như: Tiếng hát sinh viên, Tìm kiếm tài năng AGU, Mic vàng, ... qua đó đã phát hiện nhiều tài năng trên các lĩnh vực. Các hoạt động mang tính sáng tạo cũng được Nhà trường tổ chức thường xuyên như: Ngày hội ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, Ngày hội sáng tạo, Ngày hội tái chế, cuộc thi sáng tạo trẻ, Dạ hội mùa xuân... thu hút hàng nghìn lượt sinh viên tham gia. Bên cạnh đó, các Khoa cũng tổ chức các hội diễn văn nghệ theo chủ điểm như "Hát mãi tuổi xanh", "Dạ hội văn học", "Giai điệu tuổi trẻ" và nhiều hoạt động mang bản sắc văn hoá địa phương như Ngày hội bánh dân gian Nam Bộ; Ngày hội ẩm thực, trò chơi dân gian; Hội Xuân; Đường chạy mùa xuân; Tết Chol Chnam Thmay cho sinh viên dân tộc; Hội thi thanh niên khỏe. Những sự kiện này không chỉ thu hút đông đảo sinh viên tham gia mà còn lan tỏa giá trị văn hóa, truyền thống dân tộc. Thêm vào đó, Nhà trường còn tổ chức nhiều hoạt động giao lưu văn hoá với sinh viên quốc tế, có thể kể đến chương trình AUN Summer, Việt Nam Field school, Spring Festival, Halloween,... thu hút hơn 300 sinh viên quốc tế tham gia, qua đó tạo điều kiện giao lưu văn hoá cho các bạn sinh viên.

Hoạt động văn hoá của Trường Đại học An Giang không chỉ là các hoạt động dành cho sinh viên, mà còn thể hiện qua các chương trình, hoạt động hướng về cộng đồng. Trong năm học 2023 – 2024 Trường Đại học An Giang đã tổ chức hơn 150 hoạt động hướng về cộng đồng, có thể kể đến các hoạt động tiêu biểu như: Chiến dịch Mùa hè xanh, Chương trình Tiếp sức mùa thi, Hiến máu nhân đạo, Thứ 7 tình nguyện, Chủ nhật xanh, Hành trình đến Bảo tàng, Hành trình về địa chỉ đỏ,... thu hút hơn 9000 sinh viên tham gia. Các hoạt động trên không chỉ là cơ hội để quảng bá hình ảnh tốt đẹp của sinh viên Trường đến các địa phương mà nó còn thể hiện vai trò, trách nhiệm của Nhà trường trong công tác kết nối và phục vụ cộng đồng, qua đó góp phần giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, phát huy vai trò của tuổi trẻ trong việc xây dựng và phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

Đặc biệt, hàng năm Nhà trường cũng cử đội tuyển tham gia các hoạt động văn – thể các cấp như Kỷ niệm Ngày truyền thống HSSV tỉnh An Giang; Cuộc thi chuyên đề “An Giang - Quê hương Chủ tịch Tôn Đức Thắng”; Hội thi Tìm hiểu Luật Giao thông đường bộ và Lái xe mô tô an toàn khu vực Tây Nam Bộ; Hội thi “Thủ lĩnh thanh niên” khối trường học tỉnh An Giang; Liên hoan các đội, nhóm tuyên truyền ca khúc cách mạng; Hội thao sinh viên ĐHQG-HCM (Tháng 5/2022); Giải Bóng rổ HSSV ĐHQG-HCM mở rộng 2023; Hội thao sinh viên ĐHQG-HCM 2024.

Nhờ sự quan tâm sâu sát và chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường; sự hỗ trợ tích cực của các phòng ban chức năng có liên quan; sự quan tâm của một số lãnh đạo các Khoa, các Thầy Cô phụ trách phong trào Văn - Thể

của đơn vị; và sự hưởng ứng nhiệt tình của sinh viên trong toàn Trường, từ năm 2019 – 2024, Trường cũng đạt nhiều giải nhất, nhì, ba và giải cá nhân xuất sắc, giải Tiểu phẩm hay nhất trong cuộc thi Tìm hiểu Luật giao thông đường bộ và kỹ năng Lái xe mô tô an toàn” các trường đại học khu vực Tây Nam Bộ; Giải khuyến khích hội thi giới thiệu “Nét đẹp truyền thống văn hoá của người Việt Nam trong dịp Tết Nguyên đán” năm 2024; Giải khuyến khích hội thi “Liên hoan các nhóm nhảy HSSV tỉnh An Giang; Giải Nhì cuộc thi chuyên đề “An Giang - Quê hương Chủ tịch Tôn Đức Thắng.... Đồng thời, từ năm 2022 – 2024, Trường cũng đạt thành tích cao trong các hoạt động thể thao do ĐHQG-HCM tổ chức như: Vô địch bóng đá Nữ; Vô địch bóng đá Nam; Giải Nhì đồng đội Nữ môn Bóng bàn; Giải Ba đôi Nam - Nữ môn Cầu lông; Giải ba bóng rổ HSSV ĐHQG-HCM mở rộng 2023; Giải Nhất Kéo co Nam – Nữ; Giải Ba Nam – Nữ môn Bóng chuyền Hội thao HSSV ĐHQGHCM năm 2024; Huy chương vàng kéo co nam; Huy chương vàng kéo co nữ; Huy chương đồng việt dã nam; Hai giải khuyến khích việt dã nam; Huy chương đồng việt dã nữ; Một giải khuyến khích việt dã nữ; Huy chương đồng bóng chuyền nam; Huy chương đồng bóng chuyền nữ; Huy chương đồng bóng bàn đôi nữ; Huy chương bạc cầu lông đồng đội nữ ; Huy chương vàng cầu lông đơn nữ; Huy chương đồng cầu lông đôi nam-nữ; Huy chương đồng bóng đá nữ; Huy chương bạc bóng đá nam Giải bóng đá Sinh viên ĐHQG-HCM THACO Cup 2024.

Thông qua các hoạt động văn hoá, sinh viên sẽ được phát triển toàn diện cả về tri thức và kỹ năng thực hành xã hội, có sân chơi bổ ích, thỏa sức thể hiện tài năng của mình. Đối với Nhà trường, việc tổ chức đa dạng các hoạt động văn hoá sẽ góp phần xây dựng hình ảnh một trường Đại học năng động, sáng tạo, tạo động lực thu hút thêm sinh viên từ các địa phương. Đối với cộng đồng sẽ tạo ra làn sóng văn hoá, nâng cao giá trị xã hội, đóng góp vào sự phát triển chung của khu vực.

3. Thuận lợi, khó khăn và thách thức

3.1. Thuận lợi

Từ 2019 -2024, Trường Đại học An Giang đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác tổ chức hoạt động văn hóa cho học sinh sinh viên. Để có được những kết quả này là nhờ có được sự định hướng, chỉ đạo cụ thể từ Bộ Giáo dục – Đào tạo; sự quan tâm sâu sắc và chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo ĐHQG HCM, của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường; sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan và sự hưởng ứng tham gia tích cực của học sinh, sinh viên. Đặc biệt là lãnh đạo các Khoa trong trường có sự đầu tư tập luyện, chuẩn bị chu đáo, dàn dựng công phu, hoành tráng nên các tiết mục đều mang màu sắc mới, có sự sáng tạo, phong phú về nội dung lẫn hình thức. Sinh viên mạnh dạn thử sức ở nhiều thể loại mới, tự sáng tác. Thêm vào đó, việc tổ chức thi diễn theo ngành nên các đơn vị đã biên tập và dàn dựng các tiết mục văn nghệ thành một chương trình có ý nghĩa, logic; khâu tổ chức và chấm thi văn - thể được chuẩn bị kỹ lưỡng nên đã nâng cao chất lượng các nội dung dự thi.

3.2. Khó khăn, thử thách

Mặc dù đạt được những kết quả tích cực, song Trường Đại học An Giang cũng đối mặt với một số khó khăn như kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động văn hóa còn hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức các chương

trình lớn, có chất lượng cao; Một bộ phận sinh viên chưa tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, do thiếu nhận thức về vai trò của các hoạt động này trong việc phát triển bản thân; Đồng thời sự phát triển nhanh chóng của công nghệ khiến các hoạt động văn hóa truyền thống ít được chú trọng, do đó cần triển khai mạnh mẽ các hình thức hoạt động mới để phù hợp với thời đại số.

4. Định hướng trong thời gian tới

Để nâng cao hiệu quả triển khai Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT, Trường Đại học An Giang sẽ tăng cường các chương trình giao lưu với các Trường Đại học trong và ngoài nước, đặc biệt khi Trường là thành viên của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có nhiều cơ hội tiếp cận và giao lưu văn hoá với các đơn vị bạn. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong tổ chức các hoạt động văn hoá cũng sẽ được Trường ưu tiên và phát triển mạnh mẽ để các hoạt động được tổ chức chuyên nghiệp hơn, sức lan toả rộng hơn, phù hợp với đặc tính của thế hệ Gen Z hiện nay.

Việc tổ chức hoạt động văn hoá phải thu hút được sinh viên tham gia do đó xây dựng các chính sách hỗ trợ, khuyến khích sinh viên như trao học bổng, khen thưởng cũng sẽ được triển khai. Bên cạnh các sân chơi truyền thống cũng cần kết hợp với các sân chơi hiện đại và đặc biệt mở rộng đối tượng là sinh viên quốc tế, như vậy mới tạo được sự đa dạng trong các hoạt động. Ngoài ra phát triển cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực để thực hiện các hoạt động văn hoá như: Xây dựng thêm các cơ sở sinh hoạt văn hoá văn nghệ trong trường; mời các chuyên gia, người nổi tiếng, nghệ sĩ có uy tín đến trường giao lưu và đào tạo; kết nối sinh viên với các tổ chức xã hội, doanh nghiệp để mở rộng quy mô và ý nghĩa của các sự kiện văn hóa; thành lập các câu lạc bộ văn hóa và nghệ thuật, thể thao với sự hỗ trợ từ giảng viên chuyên môn cũng là một giải pháp để tập hợp và duy trì hoạt động trong suốt các năm học.

5. Kết luận

Việc tổ chức các hoạt động văn hóa trong sinh viên không chỉ giúp phát triển toàn diện nhân cách mà còn là nền tảng để xây dựng một thế hệ trẻ giàu tri thức, sáng tạo và đầy trách nhiệm với xã hội. Vì vậy, để tổ chức hiệu quả các hoạt động văn hóa cho học sinh, sinh viên, thì cần có sự quan tâm của lãnh đạo nhà trường, sự đồng hành của các thầy cô giáo và sự hưởng ứng tích cực từ sinh viên. Với sự quan tâm và đầu tư đúng đắn, Trường Đại học An Giang sẽ tiếp tục phát triển các hoạt động văn hóa cho học sinh, sinh viên song hành cùng với sứ mệnh đào tạo tri thức của mình, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đời sống tinh thần cho học sinh, sinh viên trong thời gian tới.

VỀ THỰC TRẠNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, VĂN NGHỆ CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG TRƯỜNG HỌC

Trường ĐH SP Nghệ thuật Trung ương

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xem văn nghệ là một hoạt động tinh thần có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của xã hội. Người đã từng căn dặn: *"Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy..."*, và tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng khẳng định *"Văn hóa là hồn cốt của Dân tộc, nói lên bản sắc của Dân tộc. Văn hóa còn thì Dân tộc còn"*.

Như vậy có thể khẳng định văn hóa, văn nghệ là hoạt động có ý nghĩa quan trọng góp phần vào sự phát triển nền văn hóa dân tộc, góp phần không nhỏ vào việc hoàn thiện mỗi con người, tạo tiền đề để thúc đẩy quá trình lao động, học tập của từng cá nhân. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ không chỉ giúp chúng ta rèn luyện các kỹ năng của bản thân, mà còn là cơ hội để mỗi học sinh, sinh viên giao lưu, học hỏi và tăng cường tình đoàn kết, gắn bó.

Với phương châm "Vui để học tập, khỏe để cống hiến", bên cạnh việc chú trọng nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo thì mỗi nhà trường cần phải quan tâm sâu sắc đến phong trào văn hóa, văn nghệ để thế hệ trẻ được phát triển một cách toàn diện nhất.

Để duy trì và phát huy việc phát triển song song, không chỉ cần tập trung vào học tập mà còn phải chú trọng đến việc xây dựng các hoạt động phong phú, đa dạng. Trong đó, phong trào văn hóa - văn nghệ là một yếu tố quan trọng góp phần vào sự phát triển toàn diện của học sinh, sinh viên giúp cân bằng giữa việc học tập và giải trí, hỗ trợ tâm lý để các bạn có thể cống hiến hết mình cho học tập và các hoạt động ngoại khóa.

Các hoạt động văn nghệ không chỉ là sân chơi để học sinh, sinh viên thể hiện tài năng, mà còn là cách để nuôi dưỡng tinh thần yêu quê hương, đất nước, góp phần vào việc phát triển nền văn hóa dân tộc đậm đà bản sắc. Bên cạnh đó, các hoạt động nghệ thuật cũng giúp tăng cường sức khỏe, sự bền bỉ và khả năng sáng tạo, đặc biệt là gắn kết được tình cảm giữa mỗi học sinh, sinh viên với nhau. Khi tham gia các hoạt động này không chỉ giúp chúng ta có một cơ thể khỏe mạnh mà còn rèn luyện ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và tạo ra sự cạnh tranh lành mạnh giữa các lớp, các ngành, các CLB, từ đó xây dựng phong trào của nhà trường ngày càng vững mạnh.

Việc tham gia các hoạt động phong trào luôn là nền tảng, là tiền đề cho mỗi một học sinh, sinh viên có cơ hội để phát triển bản thân ở nhiều phương diện khác của mình mà đôi khi chính mình chưa nhận ra được khả năng đó.

+ Học sinh, sinh viên không chỉ có cơ hội được rèn luyện kỹ năng, kiến thức mà còn có thêm cơ hội để giao lưu và kết bạn với các bạn cùng trang lứa, các anh chị em và những người có chung đam mê, chí hướng.

+ Giúp các em cải thiện khả năng giao tiếp, biết cách phối hợp và làm việc trong một đội/nhóm, từ đó trở nên tự tin và sống có trách nhiệm, bản lĩnh hơn.

+ Hơn nữa, các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong trường học đều là những hoạt động lành mạnh, giúp học sinh, sinh viên tránh xa được các thiết bị điện tử và mạng xã hội, đồng thời thư giãn sau những giờ học căng thẳng, từ đó góp phần cải thiện kết quả học tập.

+ Thông qua các cuộc thi văn nghệ học sinh biết cách đặt ra mục tiêu và nỗ lực để hoàn thành mục tiêu ấy, học được tính kỷ luật, sự kiên trì và tinh thần vượt khó. Đây đều là những đức tính tích cực, những kỹ năng sống quan trọng giúp phát triển toàn diện.....

Hoạt động văn hóa, văn nghệ hay còn gọi là hoạt động phong trào trong trường học là việc rất cần thiết và vô cùng bổ ích đối với mỗi cá nhân học sinh, sinh viên. Phong trào văn hóa văn nghệ là một trong những phong trào có vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động giáo dục của trường học, là hoạt động ý nghĩa, thiết thực để nâng cao chất lượng Giáo dục toàn diện cho học sinh, sinh viên. Tuy nhiên bên cạnh những ưu điểm khi học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ thì cũng còn tồn tại những bất cập đáng lưu ý:

+ Nhiều trường hợp học sinh, sinh viên không có ý thức xây dựng mà cố tình tham gia vào các nhóm hoạt động của nhà trường để lôi kéo các bạn chống phá lại công việc chung.

+ Cũng có những trường hợp từ phía nhà trường chưa thực sự tạo điều kiện cho các em hoạt động văn hóa văn nghệ, hầu như chỉ tập chung vào đào tạo mà còn hời hợt với các hoạt động phong trào.

+ Việc học tập các bộ môn chính, chuyên ngành bị ảnh hưởng do quá say mê với các hoạt động phong trào. Đó cũng là điều mà nhiều phụ huynh khá băn khoăn trong việc cho con em tham gia các hoạt động.

+ Nhiều bậc phụ huynh và học sinh không mấy hào hứng với các hoạt động văn nghệ và thể thao tại trường học. Họ sẵn sàng bỏ ra cả triệu bạc, thậm chí vài triệu/ tháng để con học đàn, múa hay vẽ... tại các trung tâm năng khiếu/ nghệ thuật, nhưng lại từ chối cho con tham gia các hoạt động múa, hát tập thể hay các câu lạc bộ thể dục, thể thao do nhà trường phát động: Người thì cho rằng các hoạt động văn nghệ, thể thao tại trường học còn thiếu tính chuyên nghiệp, các thầy cô giáo chỉ là những huấn luyện viên nghiệp dư. Người thì chê bai cơ sở vật chất của trường học quá nghèo nàn (nhà thể thao đa năng quá nhỏ, chỉ có một số bộ môn cơ bản, trường thiếu các dụng cụ tập luyện...) Thậm chí, có người còn lo ngại, việc quá đông học sinh tham gia khiến giáo viên khó quan tâm sát sao, trẻ có thể gặp nguy cơ chấn thương khi tập luyện...

Thực tế những điều mà phụ huynh lo ngại kể trên đều có cơ sở, nhất là khi cơ sở vật chất của các nhà trường còn nhiều hạn chế. Mỗi năm học, nếu có xã hội hóa thì hầu hết các trường cũng ưu tiên cải tạo phòng vi tính, thư viện, nhà vệ sinh cho học sinh trước, rồi sau đó mới tới các hoạt động phục vụ cho văn nghệ.

Mặc dù còn nhiều hạn chế về cơ sở vật chất, kỹ thuật nhưng nếu cho con tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao tại trường học, phụ huynh vẫn nên cho các con em mình tham gia sinh hoạt ở trường, phụ huynh sẽ cảm nhận được sự cố gắng rất đáng trân trọng của cả thầy cô và học sinh. Không có điều hòa chạy hết tốc lực như ở các trung tâm văn hóa nghệ thuật, các nhà thi đấu thể thao chuyên nghiệp, trong hội trường chỉ nhỉnh hơn một phòng học chút xíu, hoặc chỉ có những

chiếc quạt trần, cả thầy lẫn trò vẫn miệt mài tập luyện, lúc múa, lúc hát, lúc khiêu vũ thể thao, lúc diễn kịch... để chào mừng những ngày lễ: Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM, hay nhân ngày thành lập trường... Các hoạt động thể thao thì thường diễn ra trong nhà đa năng. Tuy nhiên, do diện tích có hạn, nhiều bộ môn phải tập luyện ngay trên sân trường, đó là các môn như võ thuật, cầu lông, bóng rổ... Thực ra, việc tập luyện ngay trên sân trường thoáng, mát, gần với thiên nhiên cũng tốt cho sức khỏe của các em. Trừ những ngày thời tiết cực đoan, việc tập luyện của các bộ môn thể thao này buộc phải di chuyển vào trong nhà. Các bậc phụ huynh đừng vội đánh giá thấp trình độ của giáo viên phụ trách các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong trường học. Bên cạnh kỹ năng sư phạm thì những giáo viên này cũng thường xuyên được nhà trường cử đi tập huấn để nắm bắt được các xu hướng văn hóa, nghệ thuật mới, nâng cao trình độ trong các bộ môn thể dục, thể thao mà nhà trường đang tập luyện cho các em học sinh. Bên cạnh việc chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, ngành Giáo dục và Đào tạo nhà trường cần phải luôn quan tâm đẩy mạnh công tác văn hóa, văn nghệ, chú trọng phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhằm tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong môi trường giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện về: Đức - trí - thể - mỹ. Tạo điều kiện cho con em được phát triển bản thân, từ đó kích thích tinh thần và tạo nên làn sóng hưởng ứng nhiệt tình, trở thành phong trào sâu rộng, đạt hiệu quả cao.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên và đạt được những mục tiêu cao hơn trong những năm học tới, cần phải có những phương hướng cụ thể.

Chỉ tiêu phấn đấu:

- * 100% các lớp tích cực tham gia đầy đủ và nhiệt tình vào các hoạt động VH-VN do nhà trường tổ chức.

- * 100% học sinh, sinh viên tham dự đúng giờ và đầy đủ các buổi tập luyện văn nghệ, thể thao của các CLB, đoàn.

Bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động phong trào :

- *Lập kế hoạch luyện tập cụ thể và phù hợp với điều kiện thực tế:*

Để phong trào văn hóa, văn nghệ đạt được kết quả cao, chúng ta cần xây dựng một kế hoạch tập luyện cụ thể, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng chi nhóm, CLB. Các hoạt động cần được triển khai sớm, đảm bảo tính liên tục và có sự theo dõi sát sao từ phía giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập, cố vấn chuyên môn.

- *Tăng cường tinh thần trách nhiệm và sự tham gia tích cực của tất cả học sinh, sinh viên toàn trường:*

Mỗi cá nhân cần tự xem xét lại bản thân, đánh giá mức độ đóng góp vào các hoạt động của tập thể. Ngoài việc học tập, các bạn cần tích cực tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ để phát huy tinh thần sáng tạo, sự năng động và đoàn kết, không ỷ lại vào người khác.

- *Phát triển các câu lạc bộ thể dục thể thao:*

Ngay từ đầu năm học, nhà trường nên khởi động các câu lạc bộ thể thao như: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, kéo co... nhằm tạo sân chơi bổ ích cho các bạn sau những giờ học căng thẳng. Các hoạt động thể thao giao lưu giữa các lớp học nên được tổ chức thường xuyên, đặc biệt trong các dịp lễ lớn, giúp các bạn có

cơ hội rèn luyện sức khỏe, tinh thần đồng đội và tạo không khí vui tươi, sôi nổi trong nhà trường.

- *Phát triển phong trào văn hóa - văn nghệ:*

Văn hóa - văn nghệ là linh hồn của mỗi phong trào, là nơi kết nối tinh thần và tình cảm của các bạn học sinh, sinh viên. Để phong trào này thực sự mạnh mẽ, các trường cần tổ chức nhiều câu lạc bộ văn nghệ như: câu lạc bộ dân ca, câu lạc bộ yêu thơ, câu lạc bộ dân vũ... Các bạn có năng khiếu sẽ được tập hợp và cùng luyện tập, tham gia các buổi giao lưu văn nghệ giữa các lớp, tạo sân chơi để các bạn thể hiện tài năng và nuôi dưỡng niềm đam mê.

Nhà trường nên có những chính sách đầu tư thêm các trang thiết bị, không gian phục vụ cho việc hoạt động phong trào, có thêm các phần kinh phí, khen thưởng hoặc tuyên dương các bạn có tham gia phong trào.... để phần nào giúp cho phụ huynh có thể yên tâm hơn khi cho con em mình tham gia vào các CLB của nhà trường, cũng như khích lệ được tinh thần của các em.

Trong cuộc sống hiện đại ngày nay, thời buổi công nghệ 4.0 phát triển mạnh mẽ việc học giỏi không phải là tất cả, các em học sinh sinh viên cần có sức khỏe tốt và một đời sống văn hóa tinh thần phong phú, cũng như cần được trang bị và rèn luyện các kỹ năng sống thiết yếu để có thể trở thành những người thành công trong tương lai

Nắm bắt được những tinh thần đó, với thế mạnh là một trong những ngôi trường tốp đầu về đào tạo nghệ thuật của cả nước, Trường Đại học Sư phạm Nghệ Thuật Trung ương luôn không ngừng nỗ lực để tiên phong phát triển các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ. Trong những năm vừa qua, cùng với những bước phát triển đi lên của nhà trường, công tác Đoàn thanh niên và Hội sinh viên trường ĐHSPT Nghệ thuật TW đã có những bước phát triển mạnh mẽ, đạt được những kết quả toàn diện, các hoạt động Đoàn dần đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế, cũng như nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, thanh niên. Nhiều hoạt động phong trào được Đoàn Thanh niên- Hội sinh viên nhà trường triển khai hiệu quả trong đó phong trào văn hóa, văn nghệ đã và đang là một điểm sáng đáng chú ý, có sức lan tỏa sâu rộng lớn, thu hút đông đảo đoàn viên thanh niên nhiệt tình tham gia.

Dưới sự chỉ đạo, định hướng của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, tuổi trẻ trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương đã chủ động tham mưu triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong đoàn viên thanh niên nhà trường một cách bài bản, khoa học. Trong đó, nhà trường luôn chú trọng khích lệ các cá nhân có có tinh thần xây dựng phong trào chung của nhà trường. bởi đặc tính của trường nghệ thuật thì mỗi cá nhân đều là một nghệ sĩ, việc kết nối các bạn cùng nhau tham gia thành tập thể khá là điều khá tích cực. Vậy nên nhà trường luôn đề cao tinh thần hợp tác của các cá nhân có sự đóng góp tài năng của mình với nhà trường.

Hiện nay, nhà trường cũng có nhiều câu lạc bộ nghệ thuật khác nhau hoạt động vô cùng sôi nổi: CLB Dance, CLB Mc, CLB Xướng âm, các Band nhạc....., ngoài ra còn có các Câu lạc bộ của từng khoa, từng chuyên ngành do sinh viên tự thành lập, tự điều hành dưới sự cố vấn chuyên môn của các thầy cô. Hầu hết các sinh viên của nhà trường đều là các bạn có tài năng và đam mê với văn hóa nghệ thuật, vì vậy việc thực hiện các chương trình nghệ thuật, các phong trào hoạt động

của nhà trường phát động đều được đông đảo các bạn hưởng ứng nhiệt tình, chủ động và cực kỳ chuyên nghiệp.

Hằng năm, Đoàn Thanh niên nhà trường tham mưu tổ chức các Hội diễn văn nghệ trong các dịp lễ lớn, các cuộc thi âm nhạc kết hợp với tất cả các sinh viên của các trường nghệ thuật khác, ví dụ như: cuộc thi “Giọng hát hay mở rộng” do nhà trường tổ chức rất nhiều năm, cuộc thi giữa các band nhạc..... Tất cả các Hội diễn, các tiết mục đều được chuẩn bị rất công phu, chu đáo thu hút nhiều khán giả, sinh viên trong và ngoài trường tham gia với nhiều tiết mục đặc sắc; đây là dịp để mỗi sinh viên thể hiện tài năng của mình trên sân khấu, góp phần cổ vũ phong trào văn hóa, văn nghệ của Nhà trường.

Hoạt động văn hóa văn nghệ, với sự đa dạng và sâu sắc của nội dung khái niệm văn hóa văn nghệ, không chỉ là một lĩnh vực mà còn là biểu hiện tinh thần cần thiết của con người trong xã hội. Văn hóa, văn nghệ sinh ra từ nhu cầu tất yếu của xã hội, là ngôn ngữ tinh tế mà con người sử dụng để thể hiện và kết nối với thế giới xung quanh.

Mỗi hoạt động văn hóa văn nghệ mang đến đặc thù riêng biệt. Việc hiểu và đánh giá đòi hỏi kiến thức cơ bản và sự hiểu biết về nó. Mặc dù có thể gặp khó khăn khi thực hiện phát động những phong trào ấy, nhưng với sự nhiệt huyết của toàn thể thầy cô và học sinh, sinh viên thì đều sẽ hiểu được vai trò của hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ là không thể thiếu, đặc biệt là khi văn hóa văn nghệ được trực tiếp quan tâm và phát triển mạnh mẽ trong khối trường học.

Trong thực tế, hoạt động văn hóa văn nghệ không chỉ nên tập trung vào học sinh khối trường phổ thông mà nên tập trung cả đối với các cấp như mầm non, đại học, cao đẳng, trung cấp.... Không gian và phương pháp cần được đa dạng hóa để đáp ứng nhu cầu của học sinh, sinh viên. Điều này đòi hỏi sự đa dạng hóa trong cách triển khai và thực sự tâm huyết với công việc này.

Trên đây là những đóng góp về thực trạng và bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ trong trường học.

GIÁO DỤC VĂN HOÁ ỨNG XỬ CHO SINH VIÊN TỪ GÓC NHÌN CÔNG TÁC QUẢN LÝ SINH VIÊN

TS. Nguyễn Nhật Tân

Trưởng phòng CTCT-HSSV, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội

Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của cơ sở giáo dục đại học nhằm thực hiện mục tiêu của giáo dục đại học. Thông qua việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ sinh viên, công tác sinh viên có vai trò quan trọng trong việc tham gia giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên, giúp sinh viên hình thành nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội, yêu cầu của nghề nghiệp. Để thực hiện tốt công tác giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên từ góc nhìn công tác quản lý sinh viên, bài viết đề cập đến một số nội dung sau:

1. Văn hoá ứng xử của sinh viên và sự cần thiết của giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên

Văn hoá ứng xử của sinh viên là những giá trị chuẩn mực trong cách thức ứng xử của sinh viên được cơ sở giáo dục đại học quy định, được sinh viên thực hiện nhằm tạo nên bản sắc riêng của mỗi cơ sở giáo dục đại học. Văn hoá ứng xử của sinh viên biểu hiện ra ở thái độ học tập và tiếp thu kiến thức của sinh viên; cách ăn mặc, cách ứng xử với cảnh quan, môi trường giáo dục; cách giao tiếp giữa sinh viên với sinh viên, giữa sinh viên với các thành viên trong cơ sở giáo dục đại học và với các chủ thể ngoài cơ sở giáo dục đại học... Trong mỗi cơ sở giáo dục đại học hiện nay, việc giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên là hết sức cần thiết vì những lý do sau:

- Giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên góp phần xây dựng văn hoá nhà trường của mỗi cơ sở giáo dục đại học.

- Giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra, góp phần giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho người học.

- Giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay nhằm khắc phục những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường, internet, các yếu tố ngoại lai... đến văn hoá ứng xử của sinh viên.

2. Nội dung giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên

Một là, giáo dục cho sinh viên về phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp với các nội dung như: chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của cơ sở giáo dục đại học...; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hoà nhã với mọi người; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của mọi người và cộng đồng; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí...

Hai là, giáo dục cho sinh viên lối sống, tác phong phù hợp với chuẩn mực nghề nghiệp, giữ gìn, bảo vệ truyền thống đạo đức xã hội; có lối sống hoà nhập với cộng đồng, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội;

biết ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỉ; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với bạn bè; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo; trang phục, trang sức giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường tự nhiên và xã hội; quan hệ, ứng xử đúng mực với những người xung quanh; kiên quyết đấu tranh với các hành vi trái pháp luật; không gian lận, thiếu trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học; không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác; không sử dụng điện thoại di động và làm việc riêng khi học tập; không gây mất đoàn kết, không tổ chức, không tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội,...

3. Một số biện pháp giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên

Một là, xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục đại học. Việc xây dựng bộ quy tắc này cần có sự tham gia của các chủ thể trong đó có đối tượng sinh viên. Bộ quy tắc bao gồm những quy định cụ thể về những việc nên làm, không nên làm trong các mối quan hệ ứng xử của các chủ thể trong cơ sở giáo dục đại học thể hiện thông qua trang phục, ngôn ngữ, hành vi ứng xử. Bộ quy tắc cần ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với đặc trưng của từng vùng miền, được công bố rộng rãi, bằng những cách thức phù hợp với đối tượng sinh viên, để sinh viên dễ tiếp cận và hào hứng tiếp cận.

Hai là, nâng cao nhận thức về văn hoá ứng xử cho sinh viên thông qua việc tuyên truyền, giáo dục, tổ chức các buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, hội thi, hội diễn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, internet và mạng xã hội trong hoạt động tuyên truyền về văn hoá ứng xử qua trang Web, facebook, zalo, các ấn phẩm.... của cơ sở giáo dục đại học; tổ chức giáo dục văn hoá ứng xử thông qua tuần sinh hoạt công dân đầu khoá, năm học; triển khai thực hiện các nội dung giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung giáo dục, phát huy tính tự giác học tập và rèn luyện của sinh viên để từ đó giúp sinh viên nhận thức đúng đắn, đầy đủ hơn về các chuẩn mực đạo đức xã hội, nét đẹp trong văn hoá ứng xử của dân tộc Việt Nam;

Ba là, hình thành tình cảm, niềm tin cho sinh viên trong việc thực hiện hành vi ứng xử có văn hoá thông qua việc nêu gương người tốt, việc tốt, hành vi ứng xử văn hoá của cán bộ, giảng viên và sinh viên trên các phương tiện thông tin của cơ sở giáo dục đại học; tổ chức các chương trình giao lưu trực tiếp để sinh viên được gặp gỡ, tiếp xúc với những tấm gương điển hình; phát huy tính gương mẫu của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên của cơ sở giáo dục đại học trong xây dựng văn hoá ứng xử nhằm hình thành niềm tin cho sinh viên về văn hoá ứng xử, qua đó, sinh viên cảm nhận được vai trò, ý nghĩa của văn hoá ứng xử trong cơ sở giáo dục đại học để từ đó hình thành nhu cầu và thể hiện hành vi có văn hoá.

Bốn là, tổ chức rèn luyện kỹ năng ứng xử có văn hoá cho sinh viên thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể và các hoạt động học tập ở những học phần phù hợp của cơ sở giáo dục đại học. Thông qua những câu chuyện, những vấn đề, những tình huống có thể gặp trên thực tế trong và ngoài cơ sở giáo dục đại học, sinh viên chủ động phân tích, lựa chọn cách thức ứng xử phù hợp, xem xét, nhìn nhận, đánh giá lại phương án giải quyết đã lựa chọn để từ đó hình thành năng lực ứng xử văn hoá.

Năm là, theo dõi, đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên để có hình thức khen thưởng phù hợp, kịp thời đối với những sinh viên có thành tích cao trong học tập, gương mẫu trong thực hiện những quy định của cơ sở giáo dục đại học về lối sống, giao tiếp; xử lý nghiêm khắc những biểu hiện tiêu cực, thiếu văn hoá trong sinh viên.

Trong bối cảnh hiện nay, để thực hiện mục tiêu đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân; việc giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên cần được sự quan tâm của tất cả các chủ thể, các tổ chức, các lực lượng trong mỗi cơ sở giáo dục đại học nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, tạo nên khả năng và hiệu quả tác động ở mức cao nhất để từ đó thực hiện tốt văn hoá nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của mỗi cơ sở giáo dục đại học./.

THỰC TRẠNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, VĂN NGHỆ CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG

Trường CĐ Sư phạm Trung ương

I. Đặt vấn đề

Hoạt động văn hóa, văn nghệ là một trong những phương tiện quan trọng để giáo dục toàn diện cho học sinh, sinh viên, đặc biệt trong môi trường đào tạo sư phạm - nơi các thế hệ nhà giáo tương lai được hình thành và phát triển không chỉ về chuyên môn mà còn về nhân cách, tâm hồn, và trách nhiệm xã hội.

Trong bối cảnh hội nhập và đổi mới giáo dục hiện nay, các hoạt động văn hóa, văn nghệ không chỉ đóng vai trò giải trí mà còn là cầu nối để phát huy giá trị truyền thống, bảo tồn bản sắc dân tộc và thúc đẩy tinh thần sáng tạo của học sinh, sinh viên. Tuy nhiên, thực tế tổ chức các hoạt động này tại trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn và thách thức như: hạn chế về nguồn lực, sự tham gia chưa đồng đều của sinh viên và sự thiếu sáng tạo trong nội dung, hình thức tổ chức.

Đứng trước yêu cầu đó, việc đánh giá thực trạng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ của Nhà trường trở nên cần thiết, nhằm rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng, góp phần xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, nhân văn và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Tham luận này tập trung làm rõ thực trạng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên tại Trường Cao đẳng Sư phạm; đồng thời, chia sẻ những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn tổ chức, qua đó đề xuất một số định hướng, giải pháp nhằm tăng cường sự hấp dẫn và hiệu quả của các hoạt động này trong thời gian tới.

II. Thực trạng tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ cho hssv tại trường cao đẳng sư phạm trung ương

Trong những năm qua, các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của học sinh, sinh viên Nhà trường. Những hoạt động này không chỉ góp phần bồi dưỡng năng lực, phẩm chất văn hóa mà còn xây dựng môi trường học tập năng động, sáng tạo giúp sinh viên có điều kiện phát triển toàn diện.

1. Thành tựu đạt được

1.1. Tổ chức nhiều hoạt động phong phú đa dạng về hình thức

Nhà trường thường xuyên tổ chức nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ như các hội diễn văn nghệ *Sắc màu NCE, Dance for youth, Văn nghệ online*; cuộc thi sáng tạo nghệ thuật *Thi thiết kế áp phích quảng cáo, Triển lãm nghệ thuật và những người bạn, Thi thiết kế đồ dùng đồ chơi*; ngày hội truyền thống sinh viên, và các sự kiện kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm như *Chào Xuân, Tết sum vầy, ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày Quốc tế phụ nữ, Cuộc thi viết về Thầy cô và mái trường, Cuộc thi viết về công ơn cha mẹ*; các hoạt động tưởng nhớ đến những người có công với đất nước *Thắp nến tri ân tại đài tưởng niệm, Thăm nhà tù Hỏa Lò, Xem phim tài liệu về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Ngày hội đọc sách*; hoạt động thiện nguyện *Mùa hè xanh, Chủ nhật xanh, Tiếp sức mùa thi, Lớp học Tiếng Anh miễn phí, Sân chơi cho em, Đèn chiếu sáng cho em, Tiếp sức đến*

trường,... Các hoạt động này không chỉ mang tính giải trí mà còn lồng ghép giá trị giáo dục về truyền thống, lịch sử, và văn hóa dân tộc.

Hình thức tổ chức đa dạng như kịch, thơ, triển lãm, ca nhạc, xem phim,... giúp truyền tải các nội dung sống động, dễ hiểu, hấp dẫn, phù hợp với sở thích, năng lực cá nhân và tiếp cận được đông đảo sinh viên. Các em có nhiều cơ hội thể hiện khả năng của bản thân trên nhiều lĩnh vực, giúp các em hoàn thiện hơn, phát triển, năng động và sáng tạo.

1.2. Thu hút được sự hỗ trợ giúp đỡ của các cá nhân, tổ chức

Nhiều sinh viên tích cực tham gia và thể hiện tài năng, tạo nên những chương trình đầy màu sắc và ý nghĩa. Các hoạt động đã thu hút sự tham gia đông đảo không chỉ của sinh viên mà còn cả sự hỗ trợ từ giảng viên và cộng đồng địa phương, các đơn vị kết nghĩa, các đơn vị phối hợp đào tạo, các trường mầm non có sinh viên thực hành thực tập.

Sự tham gia của các cá nhân và tổ chức đa dạng giúp mang đến các ý tưởng phong phú, mới lạ, tạo sự hấp dẫn cho chương trình. Sinh viên có cơ hội gặp gỡ, giao lưu với giảng viên trẻ, các bạn từ trường khác hoặc các chuyên gia, giúp mở rộng tầm nhìn và học hỏi kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và xử lý tình huống.

Việc thu hút được sự tham gia của các Hệ thống trường mầm non, các doanh nghiệp đã giúp Nhà trường nhận được những nguồn đóng góp tài trợ, hiện vật, hoặc các nguồn lực khác, giúp chương trình được tổ chức quy mô và bài bản hơn. Đặc biệt đề các đơn vị cũng thêm tin tưởng vào tài năng và kỹ năng mềm của sinh viên nhà trường. Bên cạnh đó sự tham gia của các đơn vị có kinh nghiệm giúp sinh viên và ban tổ chức học hỏi được nhiều bài học, cách thức tổ chức hiện đại, quy mô, phù hợp với tâm lý giới trẻ, từ đó nâng cao kỹ năng quản lý sự kiện, thêm nhiều ý tưởng mới cho những chương trình tiếp theo.

Việc gắn kết, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có mối quan hệ với Nhà trường không chỉ giúp các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho sinh viên trở nên phong phú và chuyên nghiệp hơn mà còn mang lại lợi ích lâu dài trong việc giáo dục sinh viên, gắn kết cộng đồng và phát triển các mối quan hệ hợp tác.

1.3. Các hoạt động luôn nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường và các đơn vị liên quan

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ luôn nhận được sự hỗ trợ tối đa từ Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường, cả về cơ sở vật chất, kinh phí lẫn nhân sự. Đội ngũ giảng viên trẻ, giàu kinh nghiệm và nhiệt huyết, đóng vai trò nòng cốt trong việc định hướng và tổ chức, đảm bảo chất lượng và sự chuyên nghiệp cho các chương trình.

Sự đồng hành của Đảng ủy và Ban Giám hiệu giúp các hoạt động bám sát mục tiêu giáo dục của nhà trường, tập trung rèn luyện đạo đức, phát huy tinh thần yêu nước và xây dựng văn hóa học đường. Mọi chương trình đều được kiểm duyệt và điều chỉnh phù hợp với định hướng phát triển chung và các quy định pháp luật hiện hành.

Bên cạnh đó, sự hiện diện và hỗ trợ của lãnh đạo nhà trường tạo sức ảnh hưởng lớn, không chỉ thu hút sự quan tâm, tin tưởng từ giảng viên, sinh viên mà còn từ các tổ chức bên ngoài. Điều này đảm bảo quá trình tổ chức được điều phối chặt chẽ, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, hạn chế tối đa sai sót, đồng thời nâng cao uy tín và quy mô của hoạt động.

Với sự chỉ đạo sát sao từ Đảng ủy, các đơn vị trong trường như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, các phòng ban và khoa chuyên môn phối hợp nhịp nhàng, tối ưu hóa nguồn lực để tổ chức thành công các chương trình. Không chỉ vậy, sự tham gia và khích lệ từ lãnh đạo nhà trường còn tạo động lực lớn cho sinh viên, giúp các em cảm nhận được ý nghĩa, vai trò của mình trong việc đóng góp vào sự thành công của sự kiện, từ đó thêm tự hào và gắn bó với trường.

Sự ủng hộ này không chỉ góp phần lan tỏa ý nghĩa và mục tiêu của các hoạt động văn hóa, văn nghệ mà còn giúp trường xây dựng hình ảnh tích cực trong cộng đồng và truyền thông, khẳng định vị thế và giá trị giáo dục của nhà trường.

2. Hạn chế và khó khăn

2.1. Hạn chế về nguồn lực kinh phí và cơ sở vật chất

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ thường đối mặt với không ít khó khăn, đặc biệt là sự hạn chế về nguồn lực, kinh phí và cơ sở vật chất. Thiếu kinh phí khiến việc đầu tư cho các chương trình trở nên giới hạn, ảnh hưởng đến quy mô, chất lượng và sự sáng tạo của các hoạt động. Nhiều chương trình không đủ kinh phí để thuê các thiết bị âm thanh, ánh sáng, trang phục biểu diễn hoặc không gian tổ chức phù hợp, dẫn đến việc giảm tính hấp dẫn và chuyên nghiệp của chương trình. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực hỗ trợ cũng không phải lúc nào cũng đầy đủ, gây khó khăn trong việc phân công và triển khai các nhiệm vụ. Sự hạn chế này không chỉ làm giảm hiệu quả của các hoạt động mà còn gây áp lực lớn cho ban tổ chức, đòi hỏi họ phải tìm kiếm thêm các nguồn tài trợ hoặc sáng tạo trong cách sử dụng nguồn lực hiện có. Chính vì vậy, để duy trì và phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, cần có sự chung tay từ lãnh đạo, các tổ chức và cộng đồng để khắc phục những khó khăn về nguồn lực.

2.2. Số lượng sinh viên tham gia còn ít, chưa chủ động

Một trong những thách thức lớn khi tổ chức các chương trình văn hóa, văn nghệ là tình trạng sinh viên tham gia với số lượng ít và thiếu sự chủ động. Nhiều sinh viên chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa và giá trị của các hoạt động này, dẫn đến tâm lý thụ động hoặc coi đây chỉ là những hoạt động phụ trợ, không cần thiết. Bên cạnh đó, lịch học dày đặc và áp lực từ việc học tập cũng khiến sinh viên khó sắp xếp thời gian tham gia. Thiếu sự gắn kết và động lực từ phía sinh viên làm giảm không khí sôi nổi, ảnh hưởng đến chất lượng chương trình cũng như tinh thần của những người tổ chức. Ngoài ra, việc thiếu các kênh truyền thông hiệu quả hoặc nội dung chương trình chưa thực sự hấp dẫn cũng là nguyên nhân khiến sinh viên không mặn mà tham gia. Để khắc phục, cần có các biện pháp tăng cường tuyên truyền, đổi mới nội dung chương trình và tạo cơ chế khuyến khích sinh viên tham gia một cách chủ động và tích cực hơn.

2.3. Khó khăn trong việc thường xuyên phải đổi mới nội dung để phù hợp với sở thích, nhu cầu đa dạng của sinh viên và truyền tải được mục đích giáo dục

Đổi mới nội dung các chương trình văn hóa, văn nghệ để vừa thu hút sinh viên vừa truyền tải giá trị tích cực là một thách thức lớn. Việc tìm kiếm ý tưởng sáng tạo, độc đáo, phù hợp với sở thích và nhu cầu đa dạng của sinh viên đòi hỏi sự đầu tư về thời gian, công sức và nguồn lực. Tuy nhiên, với sự phát triển của công nghệ, sinh viên có nhiều kênh giải trí khác. Vì vậy, cần phải thường xuyên nghiên cứu, lựa chọn các chương trình, hoạt động phù hợp đặc điểm tâm lý của

sinh viên, đồng thời lồng ghép các giá trị tích cực như tinh thần yêu nước, đạo đức, và trách nhiệm xã hội.

Thêm vào đó, áp lực từ việc cập nhật xu hướng mới nhanh chóng trong bối cảnh công nghệ phát triển không ngừng cũng là rào cản lớn, nhất là khi nguồn nhân lực và kinh phí hạn chế. Vì vậy, đổi mới nội dung thành công đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa sáng tạo, lắng nghe phản hồi từ sinh viên và tận dụng sự hỗ trợ từ các đơn vị chuyên môn hoặc đối tác bên ngoài để nâng cao chất lượng chương trình.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho sinh viên hiện nay đối mặt với nhiều khó khăn, từ hạn chế về kinh phí, cơ sở vật chất đến sự tham gia còn thụ động của sinh viên và thách thức trong việc đổi mới nội dung để vừa đáp ứng sở thích đa dạng vừa truyền tải giá trị giáo dục. Những khó khăn này không chỉ làm giảm hiệu quả và sức hấp dẫn của chương trình mà còn đặt ra yêu cầu cao hơn về sự sáng tạo, linh hoạt và nỗ lực phối hợp từ phía ban tổ chức, nhà trường và các tổ chức liên quan. Để khắc phục, cần có sự đầu tư chiến lược về nguồn lực, tăng cường truyền thông, đổi mới phương pháp tổ chức, đồng thời xây dựng cơ chế khuyến khích sinh viên tham gia một cách chủ động và tích cực, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ và giá trị giáo dục mà chúng mang lại.

III. Bài học kinh nghiệm trong tổ chức hiệu quả hoạt động văn hóa, văn nghệ cho hssv tại trường cao đẳng sư phạm trung ương

1. Tối ưu hóa nguồn lực hiện có, tìm kiếm nguồn tài trợ và ứng dụng triệt để công nghệ thông tin

Để khắc phục những hạn chế về nguồn kinh phí và cơ sở vật chất khi tổ chức các chương trình văn hóa, văn nghệ, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trước tiên, nhà trường và ban tổ chức tích cực xây dựng mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức bên ngoài, hoặc các đơn vị kết nghĩa nhằm huy động tài trợ về tài chính và trang thiết bị. Đồng thời, cần tận dụng tối đa các nguồn lực nội bộ như sử dụng không gian có sẵn trong trường, khai thác hiệu quả các thiết bị hiện có, và huy động đội ngũ giảng viên, sinh viên tình nguyện để giảm thiểu chi phí. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ vào tổ chức các chương trình cũng là một giải pháp hiệu quả, chẳng hạn sử dụng các công cụ trực tuyến miễn phí hoặc chi phí thấp để thiết kế nội dung, tổ chức sự kiện và truyền thông. Những giải pháp này không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực mà còn đảm bảo các chương trình được thực hiện một cách sáng tạo, chất lượng và phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Đẩy mạnh truyền thông, xây dựng nội dung có tính tương tác, cơ chế khuyến khích phù hợp

Để thu hút sự tham gia tích cực của sinh viên trong các chương trình văn hóa, văn nghệ, cần đẩy mạnh truyền thông, xây dựng nội dung hấp dẫn và thiết lập cơ chế khen thưởng kịp thời. Truyền thông nên được thực hiện sáng tạo và hiệu quả thông qua mạng xã hội, bảng tin trong trường, các ứng dụng quen thuộc với sinh viên để tiếp cận nhanh chóng và tạo sức lan tỏa. Nội dung chương trình cần được xây dựng với tính tương tác cao, như tổ chức các cuộc thi, trò chơi, hoạt động trải nghiệm trực tiếp để sinh viên cảm thấy được tham gia, đóng góp và gắn kết. Bên cạnh đó, việc thiết lập cơ chế khen thưởng cụ thể như trao điểm rèn luyện, giấy chứng nhận, hoặc các phần thưởng hấp dẫn sẽ tạo động lực mạnh mẽ, khuyến khích sinh viên tham gia một cách chủ động và tích cực. Kết hợp các giải

pháp này không chỉ giúp gia tăng số lượng người tham gia mà còn nâng cao chất lượng, sự sôi nổi của các chương trình, đồng thời lan tỏa ý nghĩa của các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong cộng đồng sinh viên.

3. Thường xuyên đổi mới, sáng tạo nội dung, hình thức tổ chức các chương trình văn hóa, văn nghệ cho sinh viên

Để các chương trình văn hóa, văn nghệ thực sự thu hút sinh viên và truyền tải hiệu quả những giá trị giáo dục, việc đổi mới nội dung và hình thức tổ chức cần được thực hiện thường xuyên và sáng tạo. Trước tiên, Nhà trường đã chủ động nghiên cứu, khảo sát ý kiến sinh viên nhằm nắm bắt sở thích, nhu cầu và xu hướng mới, từ đó xây dựng các chương trình phù hợp. Các phiếu khảo sát được thiết kế dưới dạng online, được gửi đến các em sinh viên sau khi chương trình kết thúc để rút kinh nghiệm cho lần tổ chức sau, thay đổi phù hợp với nguyện vọng của các em.

Nội dung cần đa dạng, sáng tạo và có tính kết nối cao, lồng ghép khéo léo các giá trị giáo dục như tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội và đạo đức cá nhân vào các hoạt động biểu diễn, trò chơi hoặc trải nghiệm. Hình thức tổ chức cũng cần linh hoạt, hiện đại, có thể ứng dụng công nghệ số như thực tế ảo, truyền thông trực tuyến hoặc kết hợp các yếu tố văn hóa truyền thống với xu hướng giải trí hiện đại để tăng tính hấp dẫn. Một số chương trình như *Gala đêm kỷ ức sinh viên*, *Chạm vào nghệ thuật*, *Tìm kiếm tài năng sinh viên*, *Tài năng Tick Tock*, *Sinh viên tài năng thanh lịch*, *Tiếng gọi non sông*, *Hành trình thanh niên NCE*,...

Đồng thời, việc hợp tác với các chuyên gia hoặc đơn vị chuyên môn sẽ giúp nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp của chương trình. Những nỗ lực này không chỉ làm mới các hoạt động, tạo dấu ấn trong lòng sinh viên mà còn góp phần xây dựng môi trường học đường phong phú, ý nghĩa hơn.

IV. Kết luận

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đóng vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng toàn diện cho sinh viên, không chỉ về năng lực chuyên môn mà còn về phẩm chất đạo đức, tinh thần sáng tạo và trách nhiệm xã hội. Những thành tựu đạt được trong tổ chức các hoạt động này đã minh chứng cho sự nỗ lực của Nhà trường trong việc xây dựng một môi trường giáo dục nhân văn và năng động.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn tồn tại những thách thức về nguồn lực, sự tham gia của sinh viên và yêu cầu đổi mới nội dung. Những hạn chế này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường, các đơn vị liên quan và cộng đồng, nhằm tìm kiếm các giải pháp đồng bộ, sáng tạo và hiệu quả hơn. Việc tăng cường đầu tư, tối ưu hóa nguồn lực, đẩy mạnh truyền thông và tạo động lực cho sinh viên tham gia sẽ là chìa khóa để nâng cao chất lượng và sức hấp dẫn của các hoạt động văn hóa, văn nghệ.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, sự phát triển của các hoạt động này không chỉ góp phần khẳng định vị thế của Nhà trường mà còn tạo nền tảng vững chắc cho việc đào tạo các thế hệ nhà giáo tương lai. Với những nỗ lực không ngừng, chắc chắn các hoạt động văn hóa, văn nghệ sẽ ngày càng phát triển, trở thành điểm sáng trong công tác giáo dục và đào tạo của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.

PHẦN III
THAM LUẬN CÁC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Văn hóa học đường là một môi trường quan trọng để rèn luyện nhân cách và giáo dục thế hệ trẻ thành những con người phát triển toàn diện đức - trí - thể - mỹ, có lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, có ý thức và trách nhiệm với đất nước, cộng đồng, gia đình và bản thân. Trong những năm qua, công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, văn hóa, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ luôn được Đảng, Nhà nước, thành phố Hà Nội cùng các cấp, các ngành, nhà trường và xã hội quan tâm. Công tác xây dựng văn hóa học đường đã có nhiều chuyển biến tích cực; tạo niềm tin cho xã hội về chất lượng giáo dục, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài góp phần đào tạo nên những thế hệ công dân tốt, có phẩm chất, năng lực, đạo đức, văn hóa đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, xác định tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa học đường và triển khai bộ quy tắc ứng xử, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đã tham mưu UBND Thành phố đồng thời chủ động phối hợp các sở, ban, ngành triển khai những nội dung thực hiện văn hóa học đường trong trường học đạt hiệu quả thiết thực.

Trên cơ sở tham mưu của Sở GDĐT và các Sở, Ban, Ngành Thành phố, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 18/8/2020 về thực hiện đề án “Xây dựng văn hóa trong trường học” giai đoạn 2020 - 2025; chỉ đạo các Sở, ban, ngành trên địa bàn Thành phố chủ động phối hợp cùng ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường;

Sở GDĐT và Công đoàn ngành Giáo dục Hà Nội đã triển khai toàn ngành kế hoạch Liên tịch số 80/KH-LT ngày 12/01/2005 về việc thực hiện cuộc vận động “Xây dựng Nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch” kèm theo Quyết định số 36/QĐ-SGDĐT ngày 10/8/2005 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Tiêu chuẩn “Nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”. Triển khai Hướng dẫn số 1002/HD-SGDĐT ngày 19/4/2022 về hướng dẫn xây dựng môi trường văn hóa trong trường học ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025; chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Long Biên tổ chức mô hình điểm sau đó triển khai sâu rộng toàn Ngành về xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.

Trên cơ sở nội dung 02 bộ quy tắc của Thành phố Hà Nội là: “Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội” và “Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội”, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đã xây dựng và ban hành văn bản Hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy tắc ứng xử trong môi trường học đường, trong đó quy định cụ thể những việc nên làm và không nên làm trong các mối quan hệ ứng xử, thể hiện thông qua trang phục, ngôn ngữ, hành vi ứng xử... Hướng dẫn thực hiện và nội dung quy tắc được niêm yết công khai tại các bảng tin, bảng thông

báo, trang thông tin điện tử của mỗi nhà trường để CB-GV-NV và học sinh cùng thực hiện. Bên cạnh đó, chỉ đạo Ban Giám hiệu nhà trường đẩy mạnh công tác giáo dục văn hóa ứng xử thông qua các hoạt động giáo dục, thực hành, tình nguyện vì cộng đồng; coi trọng các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa của người học...

Việc triển khai giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Thủ đô đã thu được những kết quả rất quan trọng. Học sinh hứng thú, yêu thích các tiết học và có chuyển biến rõ nét trong cách giao tiếp, ứng xử đồng thời nhận được sự hưởng ứng đồng tình của đông đảo cha mẹ học sinh. Hiện nay ngành GDĐT đang xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn và dạy cho các lớp mầm non 5 tuổi trên địa bàn Thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đã chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục trực thuộc, phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã thành lập bộ phận làm công tác tư vấn tâm lý trong trường học đến nay đã có 100% các đơn vị trường học (gần 1600 trường học) đã thành lập bộ phận tư vấn tâm lý với thành phần gồm đại diện BGH, giáo viên kiêm nhiệm hoặc hợp đồng chuyên trách, nhân viên y tế trường học, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội, đại diện phụ huynh học sinh. Phòng tư vấn tâm lý bước đầu đã đi vào hoạt động ổn định và hoạt động khá hiệu quả với các nội dung: Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên phù hợp với lứa tuổi. Tư vấn, giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng, chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác. Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp (tùy theo cấp học). Tham vấn tâm lý đối với học sinh gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp, giải quyết kịp thời. Giới thiệu, hỗ trợ đưa học sinh đến các cơ sở, chuyên gia điều trị tâm lý đối với các trường hợp học sinh bị rối loạn tâm lý nằm ngoài khả năng tư vấn của nhà trường.

Trong thời gian tới, phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục các mặt còn hạn chế, tồn tại Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh về xây dựng văn hóa học đường; Chỉ đạo các nhà trường, xây dựng kế hoạch, xác định rõ mục tiêu, nội dung Văn hóa ứng xử trong trường học bảo đảm dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Tăng cường và sử dụng hiệu quả các thiết chế như động viên, khích lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực, gương mẫu trong công tác xây dựng môi trường văn hóa và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả cuộc vận động “Xây dựng Nhà trường văn hóa - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”, thể hiện:

Nhà trường văn hoá: Khung cảnh đẹp - Nền nếp tốt - Chất lượng cao

Nhà giáo mẫu mực: Phẩm chất tốt - Chuyên môn giỏi - Phong cách đẹp

Học sinh thanh lịch: Đạo đức tốt - Học tập giỏi - Lối sống đẹp.

- Tăng cường quản lý nền nếp, chất lượng dạy và học trong nhà trường; nắm bắt thông tin học sinh, nắm bắt hoàn cảnh, tâm tư tình cảm, nguyện vọng, diễn

biến tư tưởng người học. Tiến hành khảo sát thông tin về học sinh ngay từ khi vào đầu cấp học và cập nhật thường xuyên để phục vụ cho công tác giảng dạy, hỗ trợ học tập, rèn luyện của học sinh.

- Chủ động phối hợp cùng gia đình và xã hội trong việc xây dựng và thực hiện Văn hóa ứng xử trong trường học. Tổ chức các phong trào thi đua giữa các khối, lớp, trong toàn trường, các hoạt động trải nghiệm, văn hóa văn nghệ, TDTT, tình nguyện vì cộng đồng, tri ân, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, các câu lạc bộ cho phù hợp với lứa tuổi, cấp học.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; khuyến khích tinh thần tự đọc, tự học tạo cơ sở để người học cập nhật tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực, hoàn thiện bản thân. Cụ thể, kết hợp giữa dạy chữ, dạy người, trang bị kỹ năng và định hướng nghề nghiệp cho người học; giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc đổi mới dạy và học môn đạo đức, giáo dục công dân, sinh hoạt Đoàn, Đội. Xây dựng văn hóa học đường gắn với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; khơi dậy tinh thần thi đua học tập, rèn luyện; ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp; giáo dục cho học sinh hình thành năng lực cảm thụ, đánh giá các giá trị văn hóa, truyền thống thông qua các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật; có ý thức tiếp thu, gìn giữ những giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam.

- Đổi mới quản trị nhà trường, xây dựng môi trường học tập, sinh hoạt văn hóa, dân chủ, khơi dậy sáng tạo; bảo đảm mỗi ngày tới trường là một ngày vui; chỉ đạo đổi mới tổ chức, hoạt động của thư viện gắn với chuyển đổi số, đẩy mạnh văn hóa đọc trong các nhà trường.

- Đẩy mạnh truyền truyền, triển khai kế hoạch số 2245/KH-SGDĐT ngày 02/7/2024 về xây dựng Trường học hạnh phúc với mục tiêu xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; học sinh, học viên và cán bộ, giáo viên, nhân viên được yêu thương, tôn trọng, an toàn, chia sẻ và thấu hiểu; ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực về đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm, uy tín, thân thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/2/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh” theo Kế hoạch số 2508/KH-SGDĐT ngày 16/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo, trong đó xác định các nhiệm vụ chủ yếu như: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về vai trò, vị trí của văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng phát triển văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh; Xây dựng Người Hà Nội phát triển toàn diện, “Hào hoa, thanh lịch, nghĩa tình, văn minh” tiêu biểu cho văn hoá, lương tri và phẩm giá con người Việt Nam.

Một số văn bản đang triển khai thực hiện

1. Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”;
2. Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường;
3. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;
4. Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
5. Chương trình 06-Ctr/TU của Thành ủy về phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh giai đoạn 2021-2025;
6. Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 18/8/2020 về Kế hoạch thực hiện đề án “Xây dựng văn hóa trong trường học” giai đoạn 2020 - 2025;
7. Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc Xây dựng văn hóa ứng xử trên không gian mạng của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025;
8. Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;
9. Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;
10. Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2030.
11. Kế hoạch số 585/KH-SGDĐT ngày 28/02/2018 của Sở GDĐT về thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống xâm hại bạo lực học đường;
12. Kế hoạch số 3081/KH-SGDĐT ngày 21/9/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025;
13. Kế hoạch số 792/KH-SGDĐT ngày 15/4/2022 của Sở GDĐT về thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2022 - 2030, ngành Giáo dục và Đào tạo ;

14. Hướng dẫn số 1002/HD-SGDĐT ngày 19/4/2022 về hướng dẫn xây dựng môi trường văn hóa trong trường học ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025;

15. Kế hoạch số 2245/KH-SGDĐT ngày 02/7/2024 về việc triển khai thực hiện Trường học hạnh phúc trong toàn ngành;

16. Kế hoạch số 2508/KH-SGDĐT ngày 16/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh” trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TẠI TỈNH NINH BÌNH

Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình

I. Thực trạng công tác quản lý, chỉ đạo và triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử

1. Công tác tham mưu, phối hợp, quản lý, chỉ đạo

- Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 21/01/2019 thực hiện đề án “Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (Kế hoạch số 07).

- Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-SGDĐT ngày 24/4/2019 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” và tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, chỉ đạo các trường học thực hiện nghiêm túc việc tuyên truyền, quán triệt và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án; hằng năm Sở GDĐT ban hành Công văn chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh sinh viên trong đó có nội dung thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử.

- Các đơn vị, trường học đã bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, xây dựng Bộ quy tắc ứng xử trong trường học trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực tế của đơn vị phù hợp với tình hình thực tiễn và điều kiện của nhà trường.

2. Công tác triển khai thực hiện

2.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học

a) Nội dung tuyên truyền

- 100% các trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh đã tuyên truyền sâu rộng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, học sinh, gia đình và cộng đồng về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong trường học; về mục đích, ý nghĩa, biện pháp, trách nhiệm của nhà trường, gia đình người học, tổ chức, đoàn thể, chính quyền địa phương đối với việc xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; về thái độ, hành vi, ngôn ngữ, chuẩn mực của người học, nhà giáo, cán bộ, nhân viên trong trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự, an toàn giao thông cho cán bộ, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên.

- 100% các trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh đã tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước, yêu thương con người và truyền thống văn hóa ứng xử của dân tộc ta; nêu gương cán bộ, nhà giáo, nhân viên và người đứng đầu nhà trường trong xây dựng văn hóa ứng xử; phòng, chống bạo lực học đường; các

cá nhân điển hình, mô hình nhà trường thực hiện tốt công tác xây dựng văn hóa ứng xử; phòng, chống bạo lực học đường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, gia đình học sinh và cộng đồng về phòng, chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em; phát hiện, thông báo, tố giác, ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo lực học đường, vi phạm pháp luật...

b) Hình thức tuyên truyền

- Các cơ sở giáo dục trong tỉnh đã đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về văn hóa ứng xử; phòng, chống bạo lực học đường tại nhà trường phù hợp với từng nhóm đối tượng; kết hợp tuyên truyền thông qua việc tổ chức cuộc thi, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về ứng xử văn hóa trong trường học cho nhà giáo, người học tham gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, internet và mạng xã hội trong hoạt động tuyên truyền.

- 100% các cơ sở giáo dục tuyên truyền các văn bản chỉ đạo các cấp về văn hóa ứng xử trong trường học qua các buổi sinh hoạt chính trị dưới nghi thức chào cờ đầu tuần hằng tuần, hằng tháng; thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn tại đơn vị; trên cổng thông tin điện tử của đơn vị; hệ thống phần mềm quản lý văn bản (i-office) để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người học nắm được và thực hiện; trên bảng tin trong khuôn viên trường học; trong chương trình môn học (Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Đạo đức...); các hoạt động thực tập nghề, sinh hoạt câu lạc bộ...; gắn tuyên truyền thực hiện ứng xử văn hoá với tuyên truyền phổ biến pháp luật và các quy định, quy chế của ngành.

Tổ chức cho 100% học sinh, học viên kí cam kết chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng chống bạo lực, ma túy học đường; thực hiện tốt các quy định về cấm mua bán tàng trữ, sản xuất, sử dụng pháo, vũ khí vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử trong trường học.

2.2. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử trong trường học

a) 100% các cơ sở giáo dục đã xây dựng, thực hiện bộ quy tắc ứng xử với sự tham gia và cam kết của các bên liên quan (Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, học viên, cha mẹ học sinh...) trên cơ sở Bộ Quy tắc ứng xử được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT.

b) 100% các trường học đã xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học với những quy định cụ thể về việc nên làm và không nên làm trong các mối quan hệ ứng xử của chủ thể trong nhà trường thể hiện thông qua trang phục, ngôn ngữ, hành vi ứng xử. Bộ Quy tắc ứng xử ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với lứa tuổi, các cấp học và văn hóa đặc trưng của từng địa phương trong tỉnh.

c) 100% người đứng đầu nhà trường trong tỉnh đã có trách nhiệm quán triệt đến toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học biết và thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trường học.

d) Bộ Quy tắc ứng xử trong các trường học được niêm yết công khai tại bảng tin, bảng thông báo, website nhà trường, trong phòng học, phòng làm việc và những nơi cần thiết khác của nhà trường; gửi tới từng thành viên nhà trường qua hệ thống email, hệ thống liên lạc điện tử...

đ) Cán bộ quản lí, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Đoàn, Hội, Đội, Công đoàn nhà trường thường xuyên phổ biến, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học bằng cách tích hợp, lồng ghép trong các giờ học chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh...

e) 100% các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, GDNN-GDTX đã phát huy tính gương mẫu của cán bộ quản lí, nhà giáo, nhân viên và trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường trong xây dựng văn hóa ứng xử; chú trọng xây dựng nhân cách người thầy. Đẩy mạnh giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách cho cán bộ quản lí, nhà giáo, nhân viên, học sinh; tạo nền tảng về nhận thức và hành động để xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học.

2.3. Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp

- Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, HLH Phụ nữ tỉnh, Sở: Y tế; Văn hóa và Thể thao; Du lịch; Lao động, Thương binh và Xã hội; Tỉnh Đoàn, Ban Quản lí khu công nghiệp tỉnh và UBND các huyện, thành phố ban hành Kế hoạch số 43/KHLT ngày 07/01/2019 về việc phối hợp đẩy mạnh phong trào quần chúng đảm bảo an ninh, an toàn các tổ dân phố, thôn xóm và các khu, điểm du lịch, khu, cụm công nghiệp, trường học, bệnh viện.

- Ngành Giáo dục phối hợp chặt chẽ với ngành Công an tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài khu vực trường học; tăng cường quản lí, giáo dục thanh, thiếu niên hư có nguy cơ vi phạm pháp luật... Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 18/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng phong trào “An toàn trường học” trong các nhà trường; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 19/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lí, giáo dục thanh, thiếu niên”; Quy chế phối hợp số 248/QCPH-CAT-SGDĐT ngày 24/11/2015 của Công an tỉnh và Sở GDĐT về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Bình, các cơ quan liên quan sản xuất, biên tập, phát sóng, in báo với các tin, bài, phóng sự, chuyên mục tuyên truyền về xây dựng gia đình, xã hội văn minh, tiến bộ, hạnh phúc; lồng ghép giáo dục văn hóa ứng xử cho thanh, thiếu niên và nhi đồng.

- Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng Chuyên mục Diễn đàn giáo dục có thời lượng 15 phút được phát sóng với tần suất 2 số/tháng có tác dụng lớn trong giáo dục văn hóa cho học sinh, sinh viên; phối hợp giới thiệu 40-60 cuốn sách hay trong Chương trình “Sách hay cho bạn” vào thứ Bảy hằng tuần.

- Phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao phục vụ nhân dân, trong đó có trẻ em, học sinh, sinh viên như: chiếu phim; tổ chức phòng đọc sách, luân chuyển sách, báo về thư viện cơ sở; các hoạt động đón tiếp, tuyên truyền giới thiệu về di sản văn hóa tại bảo tàng; các hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống như: Chèo, Xẩm, múa rối nước,

tổ chức các giải thể thao... Bên cạnh hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp thì hoạt động nghệ thuật quần chúng cũng được quan tâm tổ chức ở cơ sở với sự tham gia của nhiều thành phần, nhiều lứa tuổi; tạo điều kiện để trẻ em, học sinh, sinh viên tham gia hoạt động, sáng tạo, bảo tồn và truyền dạy các loại hình văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian truyền thống, có tác dụng nâng cao hiệu quả giáo dục văn hóa.

- Hằng năm, phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Thông tin và Truyền thông cùng tổ chức tốt Ngày sách Việt Nam tỉnh Ninh Bình; Ngày sách và bản quyền thế giới 23/4; tổ chức Liên hoan thiếu nhi kể chuyện về sách "Danh nhân Ninh Bình"; kể chuyện về tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại Thư viện tỉnh Ninh Bình đã thu hút hàng nghìn lượt thanh thiếu nhi đến giao lưu, đọc sách và tham quan triển lãm.

- Phối hợp với Thư viện tỉnh tổ chức nhiều hoạt động trưng bày, giới thiệu sách báo, góp phần nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân sách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, học sinh, học viên. Hằng năm duy trì tổ chức Cuộc thi “Đại sứ văn hoá đọc” tỉnh Ninh Bình; tổ chức giới thiệu chuyên mục sách mới hằng tuần đến với bạn đọc.

Phối hợp với Bảo tàng tỉnh tổ chức trưng bày lưu động chuyên đề “Kinh đô Hoa Lư” tại Lễ hội Hoa Lư; trưng bày chuyên đề “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử pháp lý” tại huyện Gia Viễn, huyện Kim Sơn, huyện Nho Quan, phục vụ 3282 học sinh; thực hiện kế hoạch “Đưa di sản tới trường học” với chuyên đề “Kinh đô Hoa Lư” tại 05 trường THCS huyện Kim Sơn; 05 trường THCS thành phố Tam Điệp 10 trường THCS huyện Gia Viễn; các trường THCS trên địa bàn huyện Hoa Lư, phục vụ hơn 10 nghìn học sinh THCS. Những hoạt động này đã giáo dục, nâng cao văn hoá ứng xử trong học sinh, học viên

- 100% các cơ sở giáo dục trong tỉnh đã xây dựng quy chế phối hợp với các ban, ngành, tổ chức ở địa phương như: Công an, Lao động - Thương và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức về đảm bảo an ninh, an toàn trường học; phòng, chống bạo lực học đường; văn hóa ứng xử học đường.

- Thường xuyên liên lạc, trao đổi đề ra các giải pháp cụ thể, hữu hiệu, thể hiện rõ trách nhiệm của mỗi bên trong giáo dục học sinh, sinh viên.

2.4. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục văn hóa ứng xử; trong trường học

a) Nội dung giáo dục văn hóa ứng xử

- Bổ sung, hoàn thiện nội dung giáo dục văn hóa ứng xử; phòng, chống bạo lực học đường cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục; thể hiện được giá trị cốt lõi trong văn hóa ứng xử: nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực phù hợp với từng đối tượng, cấp học. Giáo dục nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để nâng cao phẩm chất, năng lực ứng xử cho nhà giáo, người học.

- Các cơ sở giáo dục mầm non đã bổ sung, hoàn thiện nội dung giáo dục văn hóa ứng xử trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non, trong

các chuyên đề lễ giáo, hoạt động giáo dục... để hình thành và phát triển ở trẻ em ý thức, hành vi ứng xử phù hợp với độ tuổi (lễ phép, kính trọng, yêu thương thầy, cô giáo, ông bà, cha mẹ; yêu quý anh, chị, em, bạn bè, thật thà, mạnh dạn, hồn nhiên, yêu cái đẹp).

- Các cơ sở giáo dục phổ thông, GDNN-GDTX đã bổ sung, hoàn thiện nội dung giáo dục văn hóa ứng xử trong các hoạt động giáo dục, trong chương trình giáo dục phổ thông; đã lựa chọn các nội dung giáo dục văn hóa ứng xử, lối sống văn hóa có giá trị và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, tình cảm học sinh; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và các hoạt động trải nghiệm để hình thành các phẩm chất nhân ái, tự trọng bản thân, tôn trọng, trách nhiệm với bạn bè, chia sẻ, bao dung của người học.

Xây dựng quy định, hướng dẫn cụ thể trong thực hiện nếp sống, thói quen văn minh, lịch sự đối với các chủ thể trong trường học, như: văn hóa xếp hàng nơi công cộng, triển khai nguyên tắc tự giáo dục (tự phục vụ) trong các hoạt động liên quan (thư viện, căng tin, trực nhật...).

- Các trường THPT và các Trung tâm GDNN-GDTX đã bổ sung nội dung giáo dục văn hóa ứng xử vào các hoạt động giáo dục, thực hành, thực tập, tình nguyện vì cộng đồng; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do nhà trường, các đoàn thể, địa phương tổ chức. Nâng cao năng lực ứng xử văn hóa; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, lối sống văn hóa, nhân ái, bao dung, nghĩa tình, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, cộng đồng xã hội và đất nước; đặc biệt là sự tự trọng bản thân và trách nhiệm đúng mực, nhân ái với người khác của học sinh, sinh viên thông qua việc tự học, tự rèn luyện các kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết phù hợp với cấp học, lứa tuổi, trình độ đào tạo trong các chương trình, hoạt động giáo dục, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

b) Đổi mới phương pháp, hình thức trong giáo dục văn hóa ứng xử

- 100% các cơ sở giáo dục đã tăng cường lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật của học sinh trong nội dung, chương trình môn học, hoạt động giáo dục; thực hiện khá hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

- 100% các nhà trường đều đổi mới phương pháp dạy học các môn học: Đạo đức, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Ngữ văn, Lịch sử... theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Trong đó, đặc biệt coi trọng phương pháp trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa của người học; kỹ năng tự bảo vệ cho người học; giáo dục kiến thức pháp luật, giáo dục công dân.

- 100% các cơ sở giáo dục đã đa dạng hóa hình thức giáo dục văn hóa ứng xử thông qua các hoạt động tập thể, các câu lạc bộ, cuộc thi, diễn đàn, tọa đàm, đối thoại...; đặc biệt phát huy vai trò hướng dẫn về ứng xử văn hóa của các học sinh khóa trên, đội ngũ cán bộ lớp, chi đoàn đối với các học sinh khóa sau.

- Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, tổ chức đa dạng hình thức giáo dục ứng xử văn hóa, thể hiện tinh thần yêu nước, tôn trọng giá trị lịch sử truyền thống văn hóa tốt đẹp cho học sinh, sinh viên thông qua hoạt động hát Quốc ca, Lễ chào cờ Tổ quốc và các hoạt động tập thể.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục góp phần trong công tác thi đua xây dựng trường học văn hóa, văn hóa ứng xử, thực hiện nếp sống văn minh, lịch sự trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh thiết thực, thường xuyên, hiệu quả trong năm học.

- Khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia tuyên truyền về trường học văn hóa, những hành vi ứng xử đẹp, phê phán hành vi chưa đẹp của những người xung quanh; nâng cao thẩm mỹ, nghệ thuật cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục và quan tâm đến các sự kiện thời sự - chính trị của đất nước, quốc tế.

- Tạo cơ chế để học sinh, sinh viên phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong học tập, rèn luyện và tham gia giám sát các hoạt động nhà trường, việc thực hiện văn hóa ứng xử và dân chủ trong trường học; ngăn chặn các hành vi vi phạm quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

- Tăng cường giáo dục, định hướng để học sinh, sinh viên sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin mạng xã hội trong học tập, rèn luyện, hướng nghiệp, khởi nghiệp, giải trí lành mạnh và thể hiện ứng xử văn hóa trong môi trường mạng Internet, các mạng xã hội; thực hiện nghiêm Luật An ninh mạng.

- Thiết lập kênh thông tin như hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin của người học; bảo mật cho người cung cấp thông tin.

2.5. Tích cực bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa, năng lực giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học

- 100% các cơ sở giáo dục trong tỉnh đã tổ chức đánh giá, rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ, nhà giáo, nhân viên phù hợp với chuyên môn, năng lực cá nhân, đảm bảo trong cơ sở giáo dục không có cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn nghiệp vụ. Xử lý nghiêm theo quy định đối với nhà giáo có hành vi bạo lực.

- Từ năm 2019 đến nay, Sở GDĐT đã tổ chức 24 lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực ứng xử văn hóa; phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học hạnh phúc cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, giáo viên chủ nhiệm, cán bộ Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên trong trường học và các cơ sở GDNN-GDTX; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về đạo đức nhà giáo, tư vấn tâm lý, năng lực kiểm soát cảm xúc cá nhân và kỹ năng xử lý các tình huống sư phạm.

- Tổ chức chuyên đề, các hoạt động về giáo dục văn hóa ứng xử; phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; quan tâm củng cố, nâng cao kết quả hoạt động của tổ xung kích, đội cờ đỏ trong các nhà trường.

2.6. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

a) Nhà trường

- 100% các nhà trường đã thường xuyên cung cấp các thông tin về hoạt động của đơn vị đến gia đình người học để cùng phối hợp giáo dục người học.

- 100% cơ sở giáo dục đã tổ chức kí cam kết phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình người học trong việc xây dựng môi trường giáo dục ứng xử văn hóa, an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường. Chủ động đề xuất, phối hợp với các đơn vị, tổ chức trên địa bàn để tuyên truyền, xây dựng môi

trường văn hóa, phối hợp tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh, sinh viên trong và ngoài trường học; biểu dương kịp thời cá nhân, tập thể có thành tích; nhân rộng điển hình nói lời hay, cử chỉ đẹp.

- Các nhà trường đã xây dựng và phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường, các hình thức phản ánh, trao đổi, thu thập, xử lý thông tin từ người học, cán bộ, nhà giáo, nhân viên nhà trường, gia đình người học, các cá nhân có liên quan khác về văn hóa ứng xử trong trường học và trên môi trường mạng; góp phần thực hiện dân chủ trong điều kiện hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thiết lập cơ chế tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời, đạt hiệu quả giáo dục đối với các hành vi bạo lực học đường, vi phạm quy tắc ứng xử cần xử lý.

- + Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập trong việc tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa, văn hóa ứng xử trong nhà trường.

- + Phát huy sự chủ động, sáng tạo của thầy, cô giáo, học sinh, sinh viên trong việc tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học và cá nhân. Tổ chức học sinh, sinh viên trồng cây xanh trong khuôn viên nhà trường, tại địa phương trong dịp Tết trồng cây.

b) Gia đình

- Các gia đình có trách nhiệm chính giáo dục văn hóa ứng xử, mẫu mực trong văn hóa ứng xử tại gia đình và cộng đồng. Phối hợp với nhà trường cập nhật, trao đổi thông tin, tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học; tham gia tích cực trong các buổi họp, gặp gỡ trao đổi, xử lý các tình huống có liên quan. Tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, nêu gương cho người học trong ứng xử văn hóa. Hầu hết các gia đình đều đã tôn trọng và tạo điều kiện để học sinh tham gia đầy đủ, hiệu quả, nghiêm túc kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường, nhất là các hoạt động liên quan đến xây dựng văn hóa ứng xử.

- 100% các gia đình đã phối hợp với nhà trường xây dựng và thực hiện các nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong gia đình cho trẻ mầm non và học sinh phổ thông trong từng năm học.

c) Chính quyền địa phương

- Chính quyền các địa phương đã xác định nhiệm vụ xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học là nội dung quan trọng của công tác xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương; đã chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học theo thẩm quyền.

- Đã tuyên truyền, vận động, phối hợp các lực lượng trên địa bàn, tạo điều kiện để xây dựng văn hóa ứng xử cho người học tại cộng đồng; hỗ trợ người học gặp khó khăn, xử lý kịp thời các vi phạm, đảm bảo an toàn cho người học. Đưa nội dung xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học trên địa bàn thành một trong các nội dung công tác của đơn vị và được tổng kết, đánh giá trong các năm.

- Huy động và sử dụng các thiết chế văn hóa tại địa phương, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa ngoài nhà trường.

- Các địa phương đã lồng ghép hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa ứng xử trong các nhà trường trong hoạt động thanh tra, kiểm tra của đơn

vị; có hình thức động viên khen thưởng các trường học làm tốt; xử lý đối với các đơn vị để xảy ra các vấn đề về bạo lực học đường, ứng xử thiếu văn hóa.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Công tác giáo dục văn hoá ứng xử trong trường học, môi trường văn hóa trong trường học của tỉnh Ninh Bình đã đạt được những kết quả trên là nhờ sự quan tâm lãnh chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

- Công tác quản lý chỉ đạo của các sở, ban, ngành; các nhà trường trên địa bàn toàn tỉnh có tính hệ thống và chặt chẽ.

- Sở Giáo dục và Đào tạo và các nhà trường đã nghiêm túc, tích cực, tổ chức thực hiện hiệu quả việc giáo dục đạo đức, ứng xử văn hoá của học sinh ngày càng được nâng cao hơn, giá trị sống của học sinh được coi trọng; việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nghiêm túc.

- Việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” đã góp phần nâng cao chất lượng đời sống tinh thần đối với lứa tuổi thanh thiếu niên, nhi đồng, chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn; đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh qua đó tạo thuận lợi để các nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị quan trọng là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Hạn chế

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở một số nhà trường và địa phương chưa đáp ứng yêu cầu dạy học, rèn luyện, vui chơi giải trí của học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Một số hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao ở một số trường tính sáng tạo chưa cao; hình thức hoạt động chưa đa dạng.

- Còn bộ phận học sinh chỉ quan tâm đến trau dồi tri thức khoa học với mục đích là vượt qua các kỳ thi mà không quan tâm đến trau dồi kiến thức xã hội và rèn luyện kỹ năng sống phù hợp. Vẫn còn có những học sinh ý thức phấn đấu chưa cao, chưa xác định được mục tiêu đúng đắn, có biểu hiện chưa tốt về đạo đức lối sống, thiếu kỹ năng ứng xử, giao tiếp; ý thức của một số ít sinh viên về chấp hành thực hiện văn hóa ứng xử trường học có thời điểm còn chưa tốt.

- Sự phát triển của công nghệ thông tin đôi lúc đã trở thành công cụ để phân tử xấu trong xã hội lợi dụng tuyên truyền văn hoá phẩm độc hại đến nhà trường; ảnh hưởng đến suy nghĩ, hành vi của một bộ phận nhỏ học sinh sinh viên - lực lượng trẻ nhận thức chưa đầy đủ, dễ bị kích động; luôn muốn thể hiện quan điểm, ý kiến cá nhân chưa thấu đáo, vi phạm pháp luật trên các diễn đàn công khai.

- Công tác tham mưu tổ chức thực hiện Đề án, Kế hoạch ở một số nhà trường còn hạn chế: các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở một số nhà trường còn chưa đồng bộ; công tác thông tin, cập nhật số liệu có lúc chưa đầy đủ và báo cáo chưa kịp thời.

- Lực lượng bảo vệ, quản lý học sinh, học viên tại một số trường chưa được tập huấn nghiệp vụ; thiếu phương tiện, công cụ hỗ trợ; việc xử lý các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự tại trường học đôi lúc còn lúng túng.

3. Nguyên nhân

- Nguồn kinh phí được cấp tại các cơ sở giáo dục để xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị còn hạn hẹp.

- Một số phụ huynh chưa quan tâm đến giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử cho các em và thường phó thác công tác giáo dục cho nhà trường, nhiều phụ huynh chưa làm gương tốt về đạo đức cho con học tập.

- Một số học sinh tuy được giáo dục nhưng ý thức cố gắng tự rèn luyện phấn đấu chưa cao.

III. Giải pháp triển khai trong những năm tiếp theo

1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của các đơn vị, trường học về giáo dục văn hoá ứng xử, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng; xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc; môi trường học đường văn hóa.

Các nhà trường phải triển khai, xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện để đưa nhà trường trở thành đơn vị văn hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; xây dựng và thực hiện tốt bộ Quy tắc ứng xử. Tăng cường kỉ luật, kỉ cương trong nhà trường; nghiêm túc xử lý tình trạng tiêu cực trong thi cử, tình trạng bạo lực học đường, những hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật, gây mất đoàn kết trong tập thể và trong sinh hoạt cộng đồng.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục văn hoá ứng xử, liên quan đến đời sống học tập và làm việc; tuyên truyền những tinh hoa văn hóa, giá trị của nhân loại, tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên; giáo dục các giá trị đạo đức, truyền thống văn hóa, lối sống tốt đẹp của người Việt Nam cho học sinh. Tiếp tục xây dựng nội dung giáo dục văn hoá ứng xử, đạo đức lối sống trong nhà trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với trình độ, đảm bảo nội dung giáo dục học sinh, sinh viên.

2. Chỉ đạo các nhà trường thường xuyên tự kiểm tra, rà soát các điều kiện đảm bảo chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ như: điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất và các điều kiện khác tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho trẻ để có biện pháp khắc phục kịp thời đảm bảo an toàn cho trẻ; thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng tránh tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần trong các nhà trường; quán triệt trong đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, nêu cao đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm đối với trẻ. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện văn hóa ứng xử trong nhà trường; kịp thời biểu dương, khen thưởng, xây dựng và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong việc thực hiện văn hóa ứng xử, văn hóa công sở.

3. Chú trọng bồi dưỡng văn hoá ứng xử, truyền thống dân tộc, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; tăng cường giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; lối sống nhân ái, bao dung, nghĩa tình, trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng xã hội và đất

nước; gắn giáo dục chính trị với giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực tự học, sáng tạo và đổi mới tri thức.

Nâng cao phẩm chất năng lực cho đội ngũ giáo viên trực tiếp tham gia công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức tâm lý lứa tuổi, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên kiêm nhiệm. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác xây dựng tổ chức Đoàn, Đội vững mạnh. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội lấy biện pháp tổ chức và hoạt động thực tiễn để thu hút, tập hợp đoàn kết, giáo dục thanh niên. Phối kết hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn các cấp để thực hiện tốt các hoạt động liên quan.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường trường học an toàn, lành mạnh. Quan tâm đến những công trình mang nhiều ý nghĩa giáo dục văn hóa ứng xử. Tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy học; tiếp tục xây dựng môi trường ứng xử văn hóa trong các nhà trường.

5. Tiếp tục phát động các nhà trường tăng cường các hoạt động giáo dục và hoạt động ngoài giờ lên lớp theo định hướng hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

6. Tiếp tục xây dựng mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội để phối hợp giáo dục văn hóa học đường cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa chính quyền địa phương các cấp, các nhà trường, các gia đình và các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/2017/TT-BGDĐT NGÀY 18/10/ 2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ THÔNG TƯ SỐ 06/2019/TT-BGDĐT NGÀY 14/02/2019 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

I. Khái quát chung về giáo dục và đào tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những thành phố lớn, năng động, trung tâm kinh tế, văn hóa của cả nước, có số lượng dân cư đông, có quy mô học sinh sinh viên (HSSV) lớn. Ngành giáo dục và đào tạo của Thành phố luôn nhận được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự hỗ trợ từ các Bộ, ban ngành trong quá trình xây dựng và phát triển.

Năm học 2023 – 2024, Thành phố Hồ Chí Minh có 2.295 trường (gồm: 1.275 trường mầm non, 520 trường tiểu học, 295 trường THCS, 205 trường THPT) và hiện nay số lượng trường lớp tiếp tục mở rộng hơn để đáp ứng nhu cầu gia tăng dân số của Thành phố.

Toàn ngành giáo dục và đào tạo Thành phố đã phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI về “Xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.

Thực hiện Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Phê duyệt Đề án “Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2035”; Kế hoạch số 1148/KH-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Đề án “Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2035” phân kỳ thực hiện giai đoạn 2022-2025.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 về Phê duyệt *Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, đề ra những định hướng chiến lược cho sự phát triển của ngành giáo dục Thành phố phù hợp với các quy định pháp luật và điều kiện thực tế của Thành phố Hồ Chí Minh, hướng đến thực hiện hiệu quả các chủ trương, định hướng phát triển giáo dục góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 của đất nước.

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thực hiện tốt xây dựng quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và tổ chức hoạt động văn hóa của HSSV trong các cơ sở giáo dục đảm bảo thực hiện xây dựng mục tiêu trường học thân thiện – học sinh tích cực – giáo viên sáng tạo. Đồng thời, thực hiện xây dựng Trường học hạnh phúc ở toàn bộ các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thực trạng triển khai thông tư 26/2017 và thông tư 06/2019 của bộ giáo dục và đào tạo

2.1. Tham mưu toàn ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố thực hiện Thông tư 26/2017 và Thông tư 06/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố và phối hợp, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận, huyện trong các hoạt động của đơn vị, cơ sở giáo dục về thực hiện quy tắc ứng xử và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ của HSSV, cụ thể:

1. Triển khai Kế hoạch số 1747/GDDT-CTTT ngày 24 tháng 5 năm 2019 về chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo; Công văn số 1819/GDDT-CTTT ngày 29 tháng 5 năm 2019 về triển khai Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, chỉ đạo các đơn vị xây dựng Bộ quy tắc ứng xử trong đơn vị và có biện pháp công khai Bộ quy tắc ứng xử qua tuyên truyền, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người học và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện. Thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Kế hoạch số 2187/KH-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng môi trường, giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trên địa bàn thành phố. Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học; ban hành quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của đơn vị tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và người học.

2. Rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện và tổ chức thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong đơn vị theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT; tổ chức các hoạt động thiết thực, thực hiện Kế hoạch số 1108/KH-GDDT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 về thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 – 2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố nhằm tạo chuyên biến căn bản về văn hóa ứng xử, phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa của đội ngũ cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo²⁷.

3. Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch số 2600/KH-GDDT-CTTT ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo, ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục và tăng cường sử dụng các biện pháp giáo dục, kỷ luật tích cực trong các cơ sở giáo dục; hướng đến xây dựng “trường học hạnh phúc” thông qua nhiều hoạt

²⁷ Kế hoạch số 3188/KH-GDDT-CTTT ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch công tác chính trị tư tưởng năm học 2020 – 2021.

động định hướng tư tưởng học sinh, giáo dục học sinh, chia sẻ, truyền cảm hứng cho học sinh, nhắc nhở, rèn luyện học sinh thay vì kỷ luật học sinh²⁸, ...

4. Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư 26/2017/TT-BGDĐT, các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong các trường học, khuyến khích học sinh sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, văn hóa quần chúng; nâng cao hiệu quả tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ cho HSSV góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc, văn nghệ giúp HSSV hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ; phối hợp tốt với Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ban ngành Thành phố, địa phương và huy động tốt các tổ chức trong và ngoài ngành hỗ trợ tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, ... nhằm chăm lo, tạo điều kiện phát triển thể chất, tinh thần và tạo điều kiện thuận lợi để cho HSSV phát triển toàn diện; tạo môi trường bồi dưỡng những tài năng văn nghệ của Thành phố.

5. Triển khai Kế hoạch số 3882/SGDDĐT-CTTT ngày 21 tháng 7 năm 2023 về tuyên truyền tài liệu hướng dẫn kỹ năng khai thác thông tin và văn hóa ứng xử khi tham gia môi trường mạng thực hiện nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, cá nhân và học sinh khi tham gia môi trường mạng. Xây dựng phương án, hình thức, kế hoạch tổ chức tuyên truyền tài liệu “Hướng dẫn kỹ năng khai thác thông tin và văn hóa ứng xử khi tham gia môi trường mạng” phù hợp tại đơn vị, cơ sở giáo dục và đào tạo.

2.2. Thực trạng thực hiện Thông tư 26/2017 và Thông tư 06/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các cơ sở giáo dục

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành, triển khai văn bản về xây dựng văn hóa học đường²⁹, ứng xử văn hóa³⁰; hướng dẫn kỹ năng khai thác thông tin và văn hóa ứng xử khi tham gia môi trường mạng³¹; tuyên truyền Trang tiếp nhận phản ánh tin giả trực tuyến của Trung tâm xử lý tin giả Việt Nam và Cẩm nang phòng, chống tin giả, tin sai sự thật trên không gian mạng; hướng dẫn khai thác sử dụng Internet, mạng xã hội an toàn³², hiệu quả trong toàn ngành thực hiện.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức triển khai Bộ Tiêu chí Trường học hạnh phúc (Quyết định Số 3442/QĐ-SGDĐT, ngày 16/10/2023) và Kế hoạch thực hiện Trường học hạnh phúc (số 6040/KH-SGDĐT, ngày 18/10/2023) đến tất cả các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố. Mục đích xây dựng, phát triển mô hình Trường học hạnh phúc nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; góp phần xây dựng hình ảnh con người Thành phố Hồ Chí Minh “Sống tử tế, văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động sáng tạo”. Xây dựng trường học hạnh phúc là ước mơ, là

²⁸ Kế hoạch số 2548/KH-SGDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch công tác chính trị tư tưởng năm học 2021 – 2022.

²⁹ Kế hoạch số 1181/KH-SGDĐT ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện công tác xây dựng văn hóa học đường Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

³⁰ Kế hoạch số 1108/KH-GDDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 – 2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

³¹ Kế hoạch số 3035/KH-GDDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”; Công văn số 3882/SGDDĐT-CTTT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của của Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyên truyền tài liệu hướng dẫn kỹ năng khai thác thông tin và văn hóa ứng xử khi tham gia môi trường mạng; Công văn số 4615/SGDDĐT-CTTT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tham dự tập huấn hướng dẫn trẻ em sử dụng mạng internet an toàn và hiệu quả.

³² Quyết định số 447/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin, tham gia môi trường mạng an toàn đối với hoạt động giảng dạy, quản lý giáo dục

khát khao của tất cả mọi người; là cả một quá trình lâu dài, đòi hỏi Thầy, cô thay đổi - Học sinh thay đổi - Phụ huynh thay đổi - Xã hội thay đổi - Cùng nhau thay đổi vì Trường học hạnh phúc.

Hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh ở thành phố mang tên Bác là một nhiệm vụ đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục đều triển khai xây dựng không gian văn hoá Hồ Chí Minh cả về văn hóa vật thể, phi vật thể và trên không gian mạng.

III. Giải pháp triển khai hiệu quả Thông tư 26/2017 và Thông tư 06/2019 của bộ giáo dục và đào tạo

3.1. Triển khai, thực hiện Thông tư 26/2017 và Thông tư 06/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qua các chương trình, đề án, văn bản, kế hoạch của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố

Với mục tiêu thực hiện tốt quy tắc ứng xử và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, công tác xây dựng văn hóa học đường tại các cơ sở giáo dục lành mạnh, tạo môi trường phát triển toàn diện cho HSSV Thành phố. Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, thực hiện Thông tư 26/2017 và Thông tư 06/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qua các chương trình, đề án, văn bản, kế hoạch của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố, cụ thể như sau:

3.1.1. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng

Tiếp tục thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”, Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”; giáo dục văn hóa học đường, giá trị thẩm mỹ, đạo đức, lối sống cho học sinh hiệu quả.

Triển khai phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng của Đảng, chính sách pháp luật, văn bản quy định liên quan về thực hiện chương trình hành động số 46 của Thành ủy Thành phố về thực hiện Nghị quyết 29 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo³³.

3.1.2. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tham gia thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, năm 2023 kết quả có hơn 51.000 thí sinh tham gia, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen cho tập thể có tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia làm bài thi nhiều nhất cuộc thi trực tuyến³⁴; tuyên truyền, giới thiệu

³³ Chương trình hành động 46-CTrHĐ/TU, ngày 21/6/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

³⁴ Bằng khen cho tập thể có tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia làm bài thi nhiều nhất cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023 tại Quyết định số 4438/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2023.

các tác phẩm văn học, nghệ thuật chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thấm sâu vào cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh Thành phố; đồng thời gắn với xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh trong trường học. Trong năm học 2023-2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai tuyên truyền, giới thiệu đến cán bộ, giáo viên, học sinh hưởng ứng tham gia Cuộc thi “Bác Hồ với thiếu nhi – Thiếu nhi với Bác Hồ” do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, đạt 01 giải Tập thể và 02 giải cá nhân.

Triển khai "Xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh" hiệu quả, sử dụng hợp lý, khai thác hiệu quả phòng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại trường làm không gian giảng dạy và học tập đối với các bộ môn Lịch sử, Ngữ văn, Giáo dục địa phương, Giáo dục công dân và tổ chức các buổi học tập, sinh hoạt cho đoàn viên, thanh niên, lồng ghép các nội dung về lý luận chính trị; là không gian để các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác ở mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên được diễn ra thường xuyên, liên tục, đi vào chiều sâu, hình thức đa dạng, phù hợp với đơn vị, tránh phô trương; chú trọng các giá trị mà Thành phố đang hướng tới là xây dựng thành phố trở thành một thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Tiếp tục vận dụng 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng trong từng hoạt động của mỗi cá nhân thầy và trò Thành phố. Năm học 2023-2024, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện Không gian văn hóa Hồ Chí Minh Ngành Giáo dục và Đào tạo và triển lãm công trình vật thể trưng bày, gian hàng giới thiệu những mô hình Không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

3.1.3. Thực hiện quy tắc ứng xử và xây dựng văn hóa ứng xử trong các cơ sở giáo dục

Triển khai Kế hoạch số 1108/KH-GDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 về thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025”; Bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Xây dựng môi trường văn hóa ứng xử, văn hóa giao tiếp văn minh trong nhà trường trên tinh thần tôn sư trọng đạo, tiên học lễ, hậu học văn.

- Đối với học sinh: có đạo đức, làm người tử tế, có tri thức, lối sống văn hóa, tuân thủ pháp luật, trung thực, cầu tiến, giản dị, khiêm tốn, phải biết kính trên, nhường dưới, ngoan ngoãn, lễ phép, nề nếp, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội, tạo ra những nét đẹp trong hành vi của học sinh đối với các mối quan hệ thầy trò, bạn bè và môi trường xung quanh; trong mối quan hệ với thầy cô giáo phải kính trọng, biết ơn; trong mối quan hệ với bạn cùng trường, cùng lớp phải đoàn kết, thân ái.

- Đối với giáo viên: luôn luôn thể hiện tính mô phạm, đức độ, mẫu mực trong hành vi, đối với công việc phải tận tụy, có kỷ luật, sáng tạo, giữ gìn sự trong sạch môi trường tự nhiên và môi trường xã hội; trong mối quan hệ với đồng nghiệp phải khiêm tốn, đoàn kết, nhân ái; trong mối quan hệ với học trò phải hết lòng thương yêu, chỉ bảo; trong mối quan hệ với người khác phải giản dị, mẫu mực.

- Đơn vị, cơ sở giáo dục thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, trang bị kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm, ứng xử văn hóa, phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa cho đội ngũ cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên và người học. Mỗi đơn vị, cơ sở giáo dục xây dựng được bộ kỹ năng kỷ luật tích cực trong trường học nhằm giáo dục nên những con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

- Thực hiện văn hóa học đường bảo đảm bám sát định hướng, mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Trong đó, chú trọng các quy định về: (1) Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. (2) Đảm bảo chuẩn nghề nghiệp nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện đúng điều lệ từng cấp học, quy chế đánh giá hạnh kiểm, kết quả học tập, rèn luyện của HSSV.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi giáo viên trong mỗi bài giảng và từng hoạt động giáo dục; khuyến khích tinh thần tự đọc, tự học, cập nhật tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực, phát triển toàn diện đối với học sinh.

- Kết hợp giữa dạy chữ, dạy người, trang bị kỹ năng, định hướng nghề nghiệp cho người học; giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ; tôn trọng ý kiến HSSV; phát triển cho người học những phẩm chất yêu đất nước, yêu con người, chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm.

3.1.4. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng “Trường học xanh”, môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống cháy nổ và tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục; giáo dục, truyền thông phù hợp với thuần phong mỹ tục, đúng mục tiêu, sứ mệnh của nhà trường, của ngành giáo dục và đào tạo.

- Chú trọng công tác giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh; xây dựng mối quan hệ tôn trọng và bình đẳng trong trường học, xây dựng “Trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng”.

- Xây dựng “Trường học hạnh phúc”, môi trường giáo dục mà ở đó học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; phát triển môi trường giáo dục thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững, góp phần thực hiện thành công đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên theo hướng chuẩn hóa về chuyên môn và năng lực, bảo đảm cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Đổi mới quản trị nhà trường, xây dựng môi trường học tập, sinh hoạt văn hóa, dân chủ, khơi dậy sự sáng tạo; bảo đảm mỗi ngày tới trường là một ngày vui; đổi mới không gian, hoạt động của thư viện gắn với chuyển đổi số, đẩy mạnh văn hóa đọc trong các nhà trường.

3.2. Tổ chức đa dạng các hoạt động, các cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục và đào tạo Thành phố

3.2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, tổ chức các cuộc thi, hội thi

Triển khai, thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tìm hiểu những giá trị trong di chúc của Người; triển khai cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Cuộc thi “Bác Hồ với thiếu nhi – Thiếu nhi với Bác Hồ” do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức đoàn tham gia hội thi “Giai điệu tuổi hồng” toàn quốc lần XII, thành tích đạt giải Ba.

Tổ chức Hội trại truyền thống 9/1 hàng năm, chủ đề “Tự hào học sinh Thành phố mang tên Bác” nhằm giáo dục cho học HSSV về các giá trị truyền thống HSSV Việt Nam nhân dịp kỷ niệm ngày HSSV Việt Nam. Hội trại đã tổ chức tuyên dương học sinh tiêu biểu trong việc học tập và làm theo lời Bác cấp Thành phố³⁵.

Tổ chức Hội thi Tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa và phổ biến giáo dục pháp luật cho HSSV Thành phố, thu hút hơn 330.879 thí sinh dự thi trực tuyến; xây dựng đoạn phim với chủ đề “Nét đẹp trường em”; biểu diễn sân khấu hóa, minh họa trình bày với chủ đề “Ngôi trường hạnh phúc”.

Tổ chức Liên hoan phim tiếng Anh Chủ đề: “Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng” - "My Hometown, My Inspiration", đây là sân chơi giới thiệu về Việt Nam, về Thành phố Hồ Chí Minh bằng tiếng Anh giúp học sinh tiểu học tiếp nhận kiến thức về nhiều môn học, phát triển nhiều kỹ năng và bồi dưỡng cho học sinh về tình yêu quê hương, đất nước.

Phối hợp với Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh đẩy mạnh hoạt động Đoàn - Đội - Hội trong nhà trường. Tổ chức tuyên dương học sinh tiêu biểu đạt danh hiệu “Học sinh 3 tốt”³⁶; học sinh tiêu biểu làm theo lời Bác và tiếp tục bồi dưỡng nâng cao công tác phát triển Đảng trong học sinh phổ thông³⁷.

Tổ chức Liên hoan nhóm ca khúc “Chú ve con” lần thứ 27, năm 2024 với sự tham gia của 98 đơn vị từ các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện và thành phố Thủ Đức, các trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học, Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn Thành phố³⁸.

Năm 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố tổ chức với chủ đề "Tự hào Thành phố mang tên Bác", có 58 tiết mục của học sinh, sinh viên, học viên và giáo viên đến từ các trường Tiểu học, THCS, THPT, Trung cấp, Cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã hào hứng tham gia Hội diễn. Các tiết mục có nội dung ca ngợi lịch sử hào hùng của đất nước, truyền thống cách mạng dân tộc, công cuộc xây dựng đất nước thời kỳ đổi mới và hội nhập cũng như các chủ đề về mái trường, tình thầy trò...

³⁵ Năm 2023, có 372 học sinh tiêu biểu trong việc học tập và làm theo lời Bác cấp Thành phố.

³⁶ Năm 2021 có 109 “Học sinh 3 tốt Thành phố Hồ Chí Minh” cấp Thành phố, năm 2022 có 156 “Học sinh 3 tốt Thành phố Hồ Chí Minh” cấp Thành phố, năm 2023, có 137 “Học sinh 3 tốt Thành phố Hồ Chí Minh” cấp Thành phố.

³⁷ Năm học 2021-2022: Kết nạp 37 học sinh ưu tú vào Đảng Cộng sản Việt Nam; năm học 2022-2023: Kết nạp 33 học sinh ưu tú vào Đảng Cộng sản Việt Nam; năm học 2023-2024: Kết nạp 60 HS ưu tú vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

³⁸ Năm 2022, 50 đơn vị dự thi, năm 2023, 76 đơn vị dự thi.

Tổ chức hội thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp Thành phố chủ đề “Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục”; hội thi “Giáo viên tài năng” dành cho giáo viên mầm non ở các cơ sở GDMN độc lập³⁹; hội thi giáo viên giỏi Thành phố năm học 2023 - 2024 cấp tiểu học, có tổng cộng 739 giáo viên đăng ký dự thi ở bảng giáo viên tiểu học và 47 giáo viên ở bảng giáo viên dạy khuyết tật⁴⁰, có 333 sản phẩm dự thi là bài giảng số đã góp vào kho tài nguyên bài giảng số tiểu học của Thành phố Hồ Chí Minh; Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Giáo dục thường xuyên có 51 giáo viên của 24 đơn vị dự thi.

3.2.2. *Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại các cơ sở giáo dục*

Chú trọng xây dựng các câu lạc bộ, phong trào, tạo sân chơi lành mạnh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên, trong đó tập trung đến công tác tổ chức, quản lý và nội dung hoạt động về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, xây dựng các mô hình hoạt động mang tính truyền thống thông qua các hoạt động lễ hội, hội thảo, tập huấn, sinh hoạt dưới cờ, hội thi, hội trại, sinh hoạt chủ điểm nhằm xây dựng văn hóa học đường, góp phần thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Bên cạnh giờ học thể dục chính khóa, các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa luôn được nhà trường quan tâm và đồng đạo các học sinh tích cực tham gia với các loại hình sinh hoạt đa dạng và phong phú như: CLB võ thuật, CLB thể dục, CLB bóng đá, CLB bóng rổ, CLB Cầu lông... Đến nay đã có 90% các đơn vị trường học có câu lạc bộ thể thao dành cho học sinh. Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Công đoàn ngành Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo tổ chức tại các đơn vị nhiều câu lạc bộ thể thao của cán bộ, giáo viên, nhân viên được duy trì với các môn thể thao tạo môi trường rèn luyện thể chất và giao lưu của cán bộ, giáo viên, nhân viên sau giờ giảng trên lớp. Vào dịp ngày 20-11 hàng năm, thầy cô giáo tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ chào mừng kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam.

Thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong chương trình nhân dịp các ngày lễ lớn trong năm như kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Giỗ tổ Hùng Vương, ... các sự kiện lịch sử, truyền thống của nhà trường, của địa phương và các hoạt động khác theo quy định của ngành Giáo dục ... Các tiết mục biểu diễn trong chương trình, cuộc thi tại các đơn vị, hoạt động giờ ra chơi với mục đích giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị văn hóa và chuẩn mực đạo đức; hình thành thói quen, ý thức tốt nhằm hoàn thiện nhân cách HSSV; tạo điều kiện để HSSV giao lưu, học hỏi, tiếp thu giá trị văn hóa các vùng, miền, văn hóa của các dân tộc ở Việt Nam và tinh hoa văn hóa nhân loại; nâng cao đời sống tinh thần, khả năng cảm thụ văn hóa - nghệ thuật, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; góp phần điều chỉnh những hành vi ứng xử lệch lạc, thiếu chuẩn mực văn hóa của HSSV trong cơ sở

³⁹ Có 99 giáo viên qua vòng sơ tuyển tại đơn vị, được đề cử dự thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp Thành phố chủ đề “Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục”; hội thi “Giáo viên tài năng” dành cho giáo viên mầm non ở các cơ sở GDMN độc lập có 70 giáo viên dự thi.

⁴⁰ Kết quả có 333 giáo viên bảng giáo viên tiểu học và 38 giáo viên ở bảng giáo viên dạy khuyết tật được công nhận đạt danh hiệu GV giỏi Thành phố, trong đó có 7 giải nhất, 9 giải nhì, 15 giải ba, 17 giải khuyến khích.

giáo dục; ngăn chặn các hành vi bạo lực, các tệ nạn xã hội, các hành vi trái với thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa Việt Nam.

3.3. Tăng cường công tác truyền thông về các hoạt động của ngành giáo dục và đào tạo trong thực hiện 26/2017 và Thông tư 06/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện triển khai Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT qua hệ thống Văn phòng điện tử trong toàn ngành giáo dục và đào tạo Thành phố và hệ thống trang tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (<https://hcm.edu.vn>) và liên thông tin tức đến 100% các trang tin điện tử của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố nhằm triển khai, thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung đến Phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện/thành phố và các cơ sở giáo dục trực thuộc, đến mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, HSSV.

Tận dụng những nền tảng mạng xã hội như Facebook, Youtube trong việc đổi mới, đa dạng hình thức truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng trang mạng xã hội như: trang Facebook - Phòng Chính trị, tư tưởng Sở GD&ĐT TP.HCM; trang Youtube - Trường học Hạnh Phúc TPHCM và các nhóm cộng đồng Zalo được nhiều cơ sở giáo dục, trường học lựa chọn vì tính thuận tiện và hiệu quả trong việc thông tin đến giáo viên, học sinh, phụ huynh những nội dung về văn hóa, văn nghệ của đơn vị và ngành giáo dục và đào tạo Thành phố. Đồng thời, thông qua các trang mạng xã hội, giáo viên và HSSV có cơ hội kết nối, trao đổi kiến thức học tập hiệu quả, dễ dàng. Để đáp ứng yêu tố an toàn và phù hợp, các cơ sở giáo dục đều đã chủ động bổ sung thêm các nội dung về văn hóa ứng xử trên mạng xã hội và không gian mạng trong bộ quy tắc ứng xử của đơn vị theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

3.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong xây dựng văn hóa ứng xử trong các cơ sở giáo dục, trên mạng xã hội, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, tích cực để giáo viên, HSSV có thể học tập, rèn luyện và vui chơi.

Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, thầy cô giáo, các bậc phụ huynh trong việc ứng xử, giao tiếp và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để HSSV noi gương.

Phối hợp với lực lượng chuyên gia tiến hành tập huấn cho các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, HSSV về văn hóa ứng xử trong trường học, sử dụng mạng xã hội an toàn.

Các cơ sở giáo dục đã chủ động nghiên cứu, lập ra những trang mạng xã hội của trường học như fanpage, nhóm zalo để chia sẻ những thông tin hoạt động của nhà trường đến học sinh, phụ huynh một cách kịp thời, nhanh chóng, giúp sự kết nối giữa nhà trường – giáo viên – phụ huynh – học sinh trở thành một hệ thống tạo nên cơ chế giúp cho các nội dung, hoạt động giáo dục và đào tạo được hiệu quả hơn.

3.5. Thực hiện kiểm tra, đánh giá

Trong quá trình thực hiện Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT cần đảm bảo việc thực hiện quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho HSSV phải đúng chủ

trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với giá trị văn hóa, chuẩn mực đạo đức xã hội; tôn trọng đặc trưng, sắc thái văn hóa các dân tộc vùng miền, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa Việt Nam.

Đảm bảo cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn về phòng chống cháy nổ, tai nạn thương tích trong quá trình tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo theo đúng quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục, đơn vị cần tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ, thường xuyên việc thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, giáo viên, HSSV trong thực hiện các nội dung về quy tắc ứng xử và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho HSSV.

Căn cứ kết quả thực hiện quy tắc ứng xử và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ của cán bộ, giáo viên, HSSV, các cơ sở giáo dục có hình thức khen thưởng kịp thời đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc.

IV. Kiến nghị

Sở Giáo dục và Đào tạo có kiến nghị đến Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Tiếp tục duy trì các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ và tổ chức các cuộc thi, hội thi về nội dung thực hiện quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục để cán bộ, giáo viên, HSSV có cơ hội tham gia, giao lưu, học hỏi các đơn vị thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho HSSV.

2. Rà soát, bổ sung, điều chỉnh các nội dung về quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho HSSV đảm bảo tính phù hợp với tình hình mới.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THÔNG TƯ SỐ 26/TT-BGDĐT NGÀY 18/10/2017 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ THÔNG TƯ SỐ 06/TT- BGDDĐT NGÀY 14/02/2019 VỀ VIỆC QUY ĐỊNH QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang

1. Đặt vấn đề

Trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, việc xây dựng và phát triển văn hoá học đường được coi là một trong những nhiệm vụ lớn, trọng tâm và quan trọng của toàn ngành giáo dục. Công tác xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện và hạnh phúc đã trở thành một xu hướng tất yếu cần được quan tâm, đẩy mạnh nhằm khơi dậy những giá trị đạo đức và tiềm năng phát triển ở mỗi người, nhất là học sinh, sinh viên.

Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 và Thông tư số 06/TT-BGDĐT ngày 14/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành có nhiều ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng văn hóa học đường, đáp ứng yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục tích cực trong nhà trường. Trong đó, học sinh là trung tâm của sự phát triển, văn hóa học đường là nền tảng, mục tiêu và động lực giáo dục thể hệ trẻ phát triển toàn diện.

Trong thời gian qua, các cơ sở giáo dục trên cả nước (trong đó có An Giang) đã luôn quan tâm triển khai thực hiện Bộ Quy tắc văn hóa ứng xử trong trường học. Nhiều văn bản chỉ đạo được ban hành, các mô hình giáo dục được xây dựng mang tính mới, sáng tạo nhằm phát huy những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực, đề ra được những định hướng cho các trường học những hoạt động giáo dục phát huy các giá trị văn hóa để đạt mục tiêu xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện và hạnh phúc.

Tuy nhiên, vẫn còn đâu đó xảy ra tình trạng bạo lực học đường giữa người học, những mâu thuẫn, vi phạm đạo đức nhà giáo trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, vẫn còn những phát ngôn thiếu chuẩn mực, chưa thể hiện tốt vai trò nêu gương trong giáo dục gây nhiều bức xúc trong dư luận xã hội.

Do đó, để đạt được các mục tiêu trong đổi mới toàn diện GDĐT trong thời kỳ mới, giúp người học ngày càng tiến bộ, được phát huy các giá trị cao đẹp, phù hợp với các chuẩn mực của xã hội, Sở GDĐT An Giang tham gia Hội thảo với chủ đề: “*Thực trạng và giải pháp triển khai Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 về việc quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và Thông tư số 06/TT- BGDDĐT ngày 14/02/2019 về việc quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*”.

2. Thực trạng triển khai thực hiện Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 và Thông tư số 06/TT- BGDDĐT ngày 14/02/2019

2.1. Khái quát chung

An Giang thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long, là quê hương của Chủ tịch Tôn Đức Thắng, Bác Tôn kính mến; là một trong những tỉnh biên giới phía Tây Nam, có gần 100 km giáp với hai tỉnh Takeo và Kandal của Vương quốc Campuchia; vừa có một vùng núi rộng lớn, giáp biên giới, vừa có 2 nhánh của sông Cửu Long; dân số gần 2 triệu người, với 28 dân tộc thiểu số và nhiều tôn giáo, trong đó có các tôn giáo nội sinh. Tỉnh An Giang có 11 đơn vị hành chính: 2 thành phố, 2 thị xã và 7 huyện, với 156 xã, phường, thị trấn. Những đặc điểm này vừa là điều kiện thuận lợi trong phát triển về kinh tế - xã hội của tỉnh, vừa tiềm ẩn yếu tố phức tạp, nhạy cảm, ảnh hưởng đến công tác giáo dục toàn diện cho học sinh nói chung, công tác xây dựng văn hóa học đường nói riêng.

Trong nhiều năm qua, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang rất quan tâm đến công tác giáo dục. Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và điều kiện điều kiện thực tế của địa phương, hàng năm, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã đề ra nhiều chủ trương, ban hành nhiều văn bản, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, các cấp sát với chức năng, nhiệm vụ được giao, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho ngành GDĐT hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình.

Ngành GDĐT nhận được sự hỗ trợ từ các sở, ngành liên quan trong tỉnh; công tác phối hợp liên ngành ngày càng chặt chẽ, các đơn vị liên quan luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm, tích cực hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành, mang lại hiệu quả tích cực trong công tác giáo dục toàn diện cho học sinh và công tác xây dựng văn hóa học đường nói riêng. Hàng năm, một số sở, ngành liên quan (Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Y tế; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh) đều dành một phần kinh phí hỗ trợ các trường học hoạt động; một số Sở, ban, ngành, đoàn thể (Tỉnh đoàn, Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường,...) thực hiện ký kết các chương trình, kế hoạch phối hợp với Sở GDĐT để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong học sinh và nhân dân về các nội dung như: tuyên truyền phòng chống ma túy, phòng chống mua bán người, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật trong học sinh; phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em; giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; trong đó, đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

Đa số các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; có kế hoạch và phương án xử lý các vụ việc bạo lực học đường, có kế hoạch xây dựng quy tắc Văn hóa ứng xử trong trường học, phối hợp tốt với các ngành chức năng của địa phương thực hiện tốt việc xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh và thân thiện; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo, bảo đảm nội dung giáo dục tập trung vào những giá trị cơ bản.

Bộ GDĐT đã ban hành Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 và Thông tư số 06/TT- BGDDĐT ngày 14/02/2019 phù hợp với xu hướng phát triển, quy định cụ thể các hoạt động cần triển khai thực hiện cho các cơ sở giáo dục, quy định cụ thể các quy tắc văn hóa ứng xử cho từng đối tượng liên quan giúp các trường học có nhiều thuận lợi trong xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam trong thời kỳ mới, xác định đúng đắn các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây

dựng văn hóa học đường phù hợp sự phát triển mới của đất nước.

2.2. Công tác chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện

Sở GDĐT tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành các Kế hoạch, cụ thể như: thực hiện Đề án Văn hóa ứng xử học đường trong trường học giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang (Kế hoạch số 820/KH-UBND ngày 24/12/2018); Kế hoạch tiếp tục thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang (Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 20/5/2022); Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường trên địa bàn tỉnh An Giang (Kế hoạch số 463/KH-UBND ngày 08/7/2022).

Trong nội dung của các Kế hoạch trên luôn bám sát vào nội dung chỉ đạo từ Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 và Thông tư số 06/TT-BGDĐT ngày 14/02/2019 của Bộ GDĐT, nêu rõ các chỉ tiêu cụ thể, đồng thời phân công các ngành liên quan (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Công an tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ;...), chỉ đạo UBND huyện, thị xã, thành phố cùng thực hiện nhiệm vụ truyền thông giáo dục về văn hóa ứng xử trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên (HSSV) để giúp các em phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; góp phần xây dựng con người Việt Nam yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo, đáp ứng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và đổi mới giáo dục, đào tạo như hiện nay.

Căn cứ vào Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở GDĐT ban hành kế hoạch thực hiện văn hóa ứng xử trong ngành (giai đoạn và từng năm); từ đó, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế ở từng đơn vị và địa phương; tổ chức ký cam từng năm học phù hợp, kết thực hiện các nội dung về văn hóa ứng xử, chấp hành quy định về an toàn giao thông, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em, chấp hành nội quy trường, lớp; Tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khóa nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho tất cả thành viên trong nhà trường; Duy trì và phát huy các hoạt động giáo dục tích cực bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực, gần gũi, phù hợp, mang nét đặc trưng của vùng miền, dân tộc: phát động mặc áo dài truyền thống, trang phục dân tộc trong các ngày lễ lớn, thi Nét đẹp trong ứng xử văn hóa, thi Ảnh đẹp hoạt động học đường, diễn tiểu phẩm về văn hóa ứng xử, hoạt động ngoại khóa “Hành động đẹp – Sống văn minh”,... Tích cực tổ chức phát thanh học đường hoặc sử dụng fanpage thường xuyên đưa tin tuyên truyền, biểu dương các gương người tốt, việc tốt về tình yêu quê hương đất nước, những cống hiến, hy sinh vì cộng đồng, giúp đỡ bạn bè vượt khó, phụ giúp gia đình, chăm sóc ông bà, cha mẹ,... Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức, đoàn viên, đội viên gương mẫu về phẩm chất, năng lực, đề cao danh dự, lòng tự trọng, ý chí phấn đấu và khát vọng cống hiến, tương xứng với yêu cầu định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 và nhiệm vụ phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Trong chỉ đạo của Sở GDĐT, yêu cầu các cơ sở giáo dục tập trung xây dựng, tuyên truyền và niêm yết Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, quy định cụ thể những việc nên làm và không nên làm trong các mối quan hệ ứng xử trong nhà trường thể hiện thông qua trang phục, ngôn ngữ, hành vi ứng xử và ngay cả khi dùng mạng xã hội đối với các cấp học, chỉ đạo phát huy tính gương mẫu của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu nhà trường trong xây dựng văn hóa ứng xử; chú trọng xây dựng nhân cách người thầy.

Hàng năm, Sở GDĐT xây dựng mô hình sinh hoạt ngoại khóa cấp tỉnh về thực hiện văn hóa ứng xử học đường nhằm đẩy mạnh truyền thông, đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục, nâng cao hiệu quả thực hiện Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 và Thông tư số 06/TT-BGDĐT ngày 14/02/2019. Một số mô hình hoạt động ngoại khóa đã tổ chức:

- Năm 2019, tổ chức Hội thảo “Tăng cường các giải pháp nhằm xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường”, tổ chức ký cam kết giữa Sở GDĐT với tất cả các cơ sở giáo dục trong tỉnh.

- Từ năm 2020 đến năm 2024, tổ chức hội thi Văn hóa ứng xử học đường – Xây dựng trường học thân thiện, an toàn, lành mạnh (mô hình cấp tỉnh và duy trì ở cấp cơ sở hàng năm).

- Năm 2022, tổ chức mô hình điểm hoạt động ngoại khóa “Hành động đẹp – Sống văn minh”; Thi sân khấu hóa tuyên truyền “Văn hóa ứng xử học đường” cho cán bộ quản lý và giáo viên; thi xây dựng góc truyền thông “Hành động đẹp – Sống văn minh” cho các cơ sở giáo dục.

- Năm 2023 và năm 2024, tổ chức mô hình điểm hoạt động Ngày hội “Yêu thương và chia sẻ” lồng ghép thực hiện Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Tăng cường giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 – 2030; tổ chức diễn đàn “Lắng nghe - Chia sẻ - Yêu thương”.

Các mô hình điểm do Sở GDĐT xây dựng và triển khai trong tỉnh đã đẩy mạnh truyền thông về những giá trị văn hóa ứng xử trong trường học, nâng cao nhận thức của cộng đồng về những giá trị cốt lõi trong mối quan hệ giữa thầy và trò, giữa học sinh với học sinh, và giữa nhà trường với gia đình.

Trong các chuỗi hoạt động từ các mô hình trên, Sở GDĐT còn chỉ đạo các cơ sở giáo dục trong tỉnh ký kết phối hợp thực hiện công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại tình dục trẻ em giữa các ngành: Giáo dục và Đào tạo, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Công an, Hội Liên hiệp phụ nữ và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Kế hoạch ký kết nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, xây dựng ngày càng chặt chẽ mối quan hệ giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội. Sự phối hợp này không chỉ đơn thuần giáo dục cho học sinh những kiến thức trong sách vở mà còn dạy các em trở thành những con người nhân ái, biết yêu thương và tôn trọng lẫn nhau; các em sẽ được quan tâm, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thực hiện văn hóa ứng xử học đường, học được cách yêu thương, biết đồng cảm, sẻ chia với bạn bè, thầy cô và gia đình, được giáo dục toàn diện để trở thành người công dân có ích cho xã hội, góp phần xây dựng quê

huong, đất nước ngày càng giàu đẹp.

2.3. Khó khăn khi triển khai thực hiện và nguyên nhân

Nhiệm vụ về đổi mới giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay có nhiều cơ hội và thách thức; tỉnh An Giang vẫn còn nhiều khó khăn trong thực hiện Chương trình GDPT 2018; đời sống người dân còn nhiều khó khăn. Điều này ít nhiều ảnh hưởng đến công tác xã hội hóa để tổ chức các hoạt động ngoại khóa; nhất là các điểm trường ở vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và vùng biên giới.

Năm 2019 - 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều hoạt động giáo dục của ngành phải chuyển đổi hình thức linh hoạt. Trong tình hình đó, tất cả các cơ sở giáo dục phải tập trung mọi nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch trong trường học và hỗ trợ công tác đón người dân ở vùng dịch về địa phương,... Do đó, việc tổ chức các hoạt động truyền thông về văn hóa ứng xử học đường trong thời điểm này ít được gia đình học sinh quan tâm phối hợp.

Một số gia đình học sinh vẫn còn tâm lý khoán trắng việc giáo dục con em cho nhà trường, thiếu sự quan tâm phối hợp trong giáo dục, quản lý học sinh, nhất là thời điểm ngoài giờ học nên vẫn còn xảy ra một số vụ việc bạo lực học đường. Một vài gia đình học sinh chưa gương mẫu cho học sinh khi ứng xử với thầy cô giáo và các mối quan hệ xã hội khác, chưa tạo điều kiện cho các em được rèn luyện tốt ngôn ngữ, hành vi ứng xử văn hóa nên vẫn còn xảy ra một số vụ việc vi phạm nội quy trường, lớp của học sinh, vi phạm quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

Một số ngành liên quan, chính quyền địa phương thiếu nhân sự hoặc thay đổi nhân sự phụ trách nên công tác phối hợp truyền thông với ngành GDĐT đôi lúc chưa chặt chẽ, còn bị gián đoạn, thiếu quan tâm nên hoạt động truyền thông có sự tham gia của cộng đồng xã hội chưa như mong muốn; chủ yếu Sở GDĐT tập trung cho công tác truyền thông trong các cơ sở giáo dục cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và số ít phụ huynh.

Trong công tác phối hợp liên ngành, một số cơ sở giáo dục, địa phương chưa đánh giá đúng nguyên nhân, đối tượng gây ra các vụ bạo lực, xâm hại trẻ em để có các giải pháp phù hợp với từng thời điểm. Tâm lý chung của xã hội, khi có vụ việc bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, vi phạm quy tắc văn hóa ứng xử xảy ra, dư luận luôn đổ lỗi cho công tác giáo dục của thầy cô giáo, cho nhà trường, thường dễ dàng bỏ qua các nguyên nhân, đối tượng phạm tội khác, từ đó gây áp lực, quá tải lên các trường học, ảnh hưởng đến tâm lý chung của thầy cô giáo.

3. Các giải pháp của Sở GDĐT trong triển khai thực hiện Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 và Thông tư số 06/TT- BGDDT ngày 14/02/2019

Một là, luôn tích cực tham mưu UBND tỉnh ban hành sớm, kịp thời các Kế hoạch chỉ đạo chung cho các cấp, các ngành và chính quyền địa phương; riêng ngành GDĐT phải luôn quan tâm và xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh.

Hai là, luôn chủ động trong công tác phối hợp với các ngành, các cấp trong thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công và trong các mục tiêu giáo dục. Các Kế hoạch phối hợp phải đảm bảo được lợi ích chung, hướng tới các mục

tiêu chung của tỉnh, nêu rõ nhiệm vụ chính và nhiệm vụ hỗ trợ, thời gian hoàn thành và kinh phí tổ chức.

Ba là, luôn quan tâm, lắng nghe ý kiến đóng góp của các cơ sở giáo dục thông qua các đợt kiểm tra, Hội thảo, Hội nghị Sơ kết, Tổng kết của ngành; kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn cho các cơ sở giáo dục; tạo điều kiện cho các trường được phát huy sức sáng tạo, đẩy mạnh truyền thông, xây dựng văn hóa nhà trường mang nét đặc trưng riêng phù hợp với vùng, miền, địa phương.

Bốn là, luôn chủ động, gương mẫu trong công tác quản lý, sáng tạo các hoạt động mô hình điểm cấp tỉnh giúp các cơ sở giáo dục có nhiều nội dung, hoạt động phong phú, thu hút học sinh tham gia, tạo sức lan tỏa để kêu gọi sự chung tay, góp sức từ các các nhân, tổ chức xã hội ngày quan tâm, hỗ trợ cho công tác giáo dục.

Năm là, phát động phong trào thi đua tích cực trong toàn ngành, khen thưởng; tuyên dương, động viên lực lượng nhà giáo có tâm huyết với nghề, gương mẫu trong giảng dạy, ứng xử, tích cực thực hiện xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện và hạnh phúc; đồng thời xử lý nghiêm các vụ việc liên quan đến vi phạm quy tắc văn hóa ứng xử, xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu nếu để xảy ra các vụ việc bạo lực học đường, vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học.

XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓP NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Ninh Bình

1. Đặt vấn đề

Trong dòng chảy lịch sử của dân tộc từ xưa đến nay, việc giữ được nền văn hoá là chìa khoá giúp chúng ta chống lại mọi kẻ thù xâm lược. Dù bị đồng hoá hàng nghìn năm trong thời kì Bắc thuộc, dân tộc ta vẫn kiên cường đấu tranh bảo vệ tiếng nói, phong tục tập quán, truyền thống văn hoá của mình. Đến thế kỉ XV, khi giặc Minh sang xâm lược và đặt ách đô hộ, chúng thi hành chính sách đốt sạch, phá sạch, giết sạch hòng đưa nước ta thành một dân tộc man di, lạc hậu. Nhưng nhờ có nền tảng văn hoá vững chắc, chúng ta đã đánh bại kẻ thù xâm lược hung bạo nhất trong lịch sử chế độ phong kiến. Làm nên chiến thắng đó, như đúc kết của anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi chính là vì:

“Nước Đại Việt ta từ trước

Vốn xưng nền văn hiến đã lâu”

Chính văn hoá – văn hiến dân tộc đã tích lũy qua hàng ngàn năm, trở thành tài sản quốc gia đã làm nền cho sức mạnh của dân tộc trước kẻ thù. Những năm đầu của thế kỉ XX, thực dân Pháp cùng với văn hoá phương Tây ào ạt tấn công, những giá trị văn hoá của đất nước đã từng chao đảo, nghiêng ngả trước làn sóng xâm lăng và tinh thần vọng ngoại trong một bộ phận người Việt. Nhưng nhờ tiếng Việt - thứ tiếng giàu và đẹp của dân tộc, nhờ những truyền thống, phong tục tập quán đã ăn sâu vào lời ăn tiếng nói, nếp suy nghĩ, dân tộc ta, một lần nữa lại đánh bật kẻ thù xâm lược. Nói như nhà báo Phạm Quỳnh - một học giả của thế kỉ XX: *Truyện Kiều còn, tiếng ta còn, tiếng ta còn, nước ta còn*. Câu nói này đã cho thấy mối quan hệ mật thiết giữa văn hoá dân tộc và sinh mệnh quốc gia. Cách đây không lâu, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã từng phát biểu: *Văn hoá còn thì dân tộc còn...* Nhìn lại chặng đường dài chúng ta đã đi qua, dù là triều đại nào, thời đại nào, hay ở nơi đâu, văn hoá cũng được coi trọng và trở thành tài sản quốc gia.

Đó là văn hoá theo nghĩa rộng nhất, bao gồm các giá trị vật chất và tinh thần do dân tộc sáng tạo ra trong quá trình lịch sử. Một trong những thành tố quan trọng của văn hoá dân tộc là văn hoá ứng xử với môi trường xã hội, chính là cách đối nhân xử thế, những ứng biến linh hoạt trong đời sống xã hội. Những truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc như: tôn sư trọng đạo, tương thân tương ái, uống nước nhớ nguồn ... là minh chứng cho nét đẹp lâu đời trong văn hoá ứng xử của dân tộc ta.

2. Thực trạng văn hó ứng xử trong nhà trường

Tuy nhiên, thời gian vừa qua, dư luận xã hội dấy lên những lo ngại về thực trạng xuống cấp văn hoá, nhất là văn hoá ứng xử trong các nhà trường hiện nay. Trên thực tế, văn hoá ứng xử trong nhà trường còn tồn tại nhiều vấn đề đáng lo ngại:

Một là, vẫn còn tồn tại một bộ phận nhỏ các nhà quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên, học sinh đang có một số biểu hiện thiếu chuẩn mực trong ngôn ngữ ứng xử, thậm chí có những ngôn từ, hành vi thiếu văn hoá, chẳng hạn giáo viên xưng hô “mày” – “tao” với học trò, dùng những lời lẽ khiếm nhã để gọi học trò; ngược lại học trò cũng thường xuyên gọi các thầy cô bằng thứ ngôn ngữ thô tục, đường phổ, xúc phạm uy tín, danh dự thầy cô giáo; hiện tượng học sinh nói tục chửi bậy diễn ra thường xuyên, liên tục và vẫn đang có dấu hiệu gia tăng... Ngôn ngữ thiếu chuẩn mực đang là một vấn đề lớn trong các cơ sở giáo dục.

Hai là, hành vi ứng xử vi phạm những chuẩn mực đạo đức, pháp luật vẫn hiện diện trong mọi cấp học, các cơ sở giáo dục. Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cứ trong khoảng 5.200 học sinh thì xảy ra 01 vụ đánh nhau; cứ trong hơn 11.000 học sinh thì có 01 em bị buộc cho thôi học vì đánh nhau; cứ trong khoảng 09 trường thì sẽ có 01 trường xảy ra tình trạng học sinh đánh nhau. Nghiêm trọng hơn, các em không chỉ đánh nhau bằng tay chân mà còn sử dụng các hung khí cực kỳ nguy hiểm như dao, kiếm, gậy sắt... mà mục đích chỉ để dằn mặt nhau vì những lý do rất nhỏ nhặt, ấu trĩ như “nhìn đều”, nói xấu, ghen tuông, không cho mượn tiền, không cho chép bài hay thậm chí là đánh vì thầy ghét... Có muôn vàn lý do để học sinh lấy làm cái cớ để gây ra hiện tượng bắt nạt học đường. Hình ảnh các em học sinh mặc đồng phục tuổi còn rất trẻ tham gia vào những vụ án mang tính chất hình sự đã không còn hiếm có trong môi trường học đường hiện nay. Điều này trong các nhà trường, trước đây hầu như ít khi xảy ra. Hiện tượng các em yêu sớm, không làm chủ được bản thân, thiếu những kỹ năng cơ bản đã để lại những tổn thương tâm lý, thể xác nghiêm trọng, thậm chí có em phải dừng học. Đây là một nỗi chua xót khi các em đang ở lứa tuổi “ăn chưa no, lo chưa tới”.

Ba là, sự thất thoát những giá trị văn hoá học đường truyền thống. Nói đến môi trường học đường, hẳn nhiên chúng ta nghĩ đến những giá trị đã có từ ngàn xưa của dân tộc: tôn sư trọng đạo, tình nghĩa bạn bè, thầy trò,... Thế nhưng ngày nay, những giá trị đó dường như ngày một mai một. Vị thế của người thầy trước kia chỉ đứng sau vua: *quân - sư - phụ, một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy, không thầy đó mày làm nên...* Thế nhưng trong xã hội hiện đại, với xu thế xã hội hoá giáo dục, sự học cũng mở rộng biên độ, học trò có thể tiếp xúc với các chân trời mới lạ, những người thầy đến từ các quốc gia khác nhau... Vị thế của người thầy dần dần thay đổi, nhà giáo không còn là một địa vị mà đơn thuần là một nghề nghiệp, người thầy không đặt mình cao hơn học trò mà chỉ là người lao động, thậm chí nhận lương từ học trò. Với rất nhiều lẽ, vai trò của người thầy khác đi, dẫn đến cách ứng xử của học sinh và cha mẹ học sinh với thầy cô giáo cũng thể hiện nhận thức của thời đại. Điều này chi phối mạnh mẽ đến văn hoá ứng xử của cha mẹ, học sinh và xã hội đối với người thầy nói chung.

3. Giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử trong nhà trường

Dù văn hoá ứng xử trong các nhà trường phổ thông làm dấy lên những lo ngại, nhưng, với tư cách là người đứng đầu cơ sở giáo dục, có hơn hai mươi năm công tác trong ngành, tôi nhận thấy văn hóa nhà trường nói chung và văn hóa ứng xử trong nhà trường nói riêng hiện nay về cơ bản là vẫn giữ được những giá trị cốt lõi của văn hóa ứng xử truyền thống và cập nhật được hơi thở của thời đại (văn hóa ứng xử trong kỷ nguyên công nghệ số). Phần lớn các em học sinh ngày ngày

nay, nhất là từ cấp trung học cơ sở trở lên có vốn kiến thức hiểu biết rộng, nhanh nhạy trong nắm bắt thông tin, có hiểu biết về kiến thức sức khỏe, giới tính, có tinh thần học hỏi cao, có khả năng áp dụng hiệu quả những kiến thức đã học vào thực tiễn, quý thầy mến bạn, lối sống năng động, có ước mơ và có ý chí, nỗ lực vươn lên trong học tập. Các thầy, cô hiện nay trong các nhà trường hầu hết đều có nhận thức và hiểu biết khá tốt về pháp luật, về văn hóa ứng xử và cũng rất nhanh nhạy trong tiếp nhận những vấn đề mới để thay đổi, để sáng tạo, để truyền lửa cho các thế hệ học trò biết coi trọng đạo học, biết hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ phù hợp với những chuẩn mực trong xã hội hiện đại. Bên cạnh đó, các bậc cha mẹ học sinh hiện nay cũng quan tâm đến các nhà trường, đến các thầy cô, đến sự thay đổi, sự tiến bộ của học sinh nhiều hơn. Ở nhiều nhà trường, ban đại diện cha mẹ học sinh chính là cầu nối để đưa những giá trị văn hóa ứng xử trong nhà trường lan tỏa ra cộng đồng dân cư trên địa bàn, trong xã hội và ngược lại.

Đề văn hoá ứng xử được tiếp nối và phát huy, lứa tuổi học sinh là thời điểm quan trọng để những nét đẹp văn hoá được định hình. Xác định được tầm quan trọng đặc biệt của văn hóa ứng xử trong trường học hiện nay, ngày 12 tháng 4 năm 2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên để hướng dẫn các nhà trường xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường cho “phù hợp theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn” của mỗi nhà trường. Đây là một hướng đi đúng đắn, thể hiện tầm nhìn chiến lược trong xây dựng con người văn hoá ở thời đại mới.

Trường THPT Nguyễn Huệ là một trong những cơ sở giáo dục hàng đầu của tỉnh Ninh Bình. Nhà trường không chỉ đạt được những thành tích đáng ghi nhận trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng cao chất lượng đại trà mà còn rất nổi bật trong xây dựng một môi trường học tập văn hoá, trong đó đặc biệt chú trọng xây dựng văn hoá ứng xử chuẩn mực giữa thầy với thầy, thầy với trò, trò với trò, giữa nhà trường và gia đình, các cơ quan hữu quan và xã hội. Mục tiêu của nhà trường chính là xây dựng không gian văn hóa với những con người ứng xử chuẩn mực, văn hoá. Điều đó được biểu hiện thông qua lối sống, trật tự, kỷ cương, sự văn minh, thanh lịch, khoa học và chuyên nghiệp trong nề nếp hoạt động của một nhà trường, thể hiện qua sự ứng xử giữa các thành viên, các tổ chức trong nhà trường với nhau. Để xây dựng và phát huy tốt văn hóa ứng xử trong nhà trường, trong những năm qua Cấp uỷ – BGH nhà trường đã đẩy mạnh thực hiện qui tắc ứng xử văn hoá trong môi trường giáo dục, bằng những việc làm thiết thực, cụ thể:

3.1. Thứ nhất, nhà trường luôn nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về tầm quan trọng của ứng xử có văn hoá

Mọi ngôn ngữ và hành vi đẹp đẽ của con người đều được khơi nguồn từ những nhân thức đúng đắn. Hiểu được điều đó, nhà trường luôn chú trọng nâng cao nhận thức của tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; yêu cầu mỗi cá nhân phải có ý thức tự giác nghiên cứu, tìm hiểu, học tập nâng cao trình độ hiểu biết về văn hóa ứng xử truyền thống của dân tộc. Những việc làm cụ thể để nâng

cao hiểu biết về văn hoá ứng xử là tổ chức các cuộc thi trực tiếp hoặc trực tuyến; lồng ghép tuyên truyền văn hoá dân tộc và vùng miền vào những hoạt động ngoại khóa; diễn tập những hành vi ứng xử văn hoá chuẩn mực trong các tiết học ở mức độ phù hợp... Những việc làm này đã giúp cho mỗi cá nhân trong tập thể ý thức rõ rệt về ngôn ngữ, hành vi của mình, sao cho đúng đắn, phù hợp với đạo đức, pháp luật và văn hoá.

3.2. Thứ hai, giáo dục kỹ năng sống cho người học, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp là nhiệm vụ trọng tâm

Giáo dục kỹ năng sống là nhiệm vụ quan trọng không chỉ trong gia đình mà còn ở nhà trường và ngoài xã hội. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thời đại mới, đồng thời để ứng phó, xử lý kịp thời những tình huống trong đời sống, giáo dục kỹ năng sống, trong đó tập trung vào kỹ năng giao tiếp là nhiệm vụ hàng đầu của nhà trường. Xác định văn hóa giao tiếp là cốt lõi của văn hóa ứng xử, là biểu hiện dễ thấy nhất của con người trong ứng xử. Do vậy, nhà trường đã quan tâm đến việc định hướng, rèn kỹ năng giao tiếp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh theo hướng: Trung thực, nhiệt tình, ân cần ôn hòa, đồng cảm, khiêm nhường trong phát ngôn, ứng xử, tập trung vào các yếu tố sau đây:

Kỹ năng nói cho chuẩn mực và dễ nghe;

Kỹ năng viết (văn bản giấy, thư điện tử, tin nhắn, mạng xã hội...) sao cho đúng và hay; Kỹ năng khi thể hiện các cử chỉ, hành động, tác phong phải luôn đĩnh đạc, đúng mực, lịch sự, trang trọng;

Kỹ năng mời, cảm ơn, xin lỗi, nhờ vả, vay mượn, tặng quà... sao cho mình bạch

Kỹ năng từ chối, phản biện, chê bai, phê phán... sao cho đúng mực;

Kỹ năng góp ý, khuyên nhủ... sao cho hợp lý, hợp tình;

Kỹ năng hưởng ứng, tán thành, khen tặng... sao cho lịch sự, tinh tế;

Kỹ năng bày tỏ cảm xúc, tình cảm, thể hiện bản thân... sao cho chân thành;

3.3. Thứ ba, tăng cường xây dựng các câu lạc bộ, tổ chức học tập theo mô hình câu lạc bộ

Tổ chức dạy học theo mô hình các câu lạc bộ là một yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đặc biệt, việc tổ chức các câu lạc bộ trong nhà trường cũng là cách để các em nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành ứng xử có văn hoá cho các em học sinh. Nhờ việc tham gia vào các câu lạc bộ, các em được học tập, trải nghiệm, rèn luyện về các mặt đức - trí - thể - mỹ: Câu lạc bộ thể thao giúp các em có tình yêu đối với các bộ môn thể thao như: Bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông... từ đó tăng cường rèn luyện thể chất. Thể chất mạnh khoẻ là nền tảng cho các hoạt động văn hoá. Câu lạc bộ nghệ thuật là nơi ươm mầm những tài năng nghệ thuật như: Múa, Hát, Nhảy, Vẽ tranh, Viết sáng tạo,... Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, khiếu thẩm mỹ là cách gián tiếp giúp các em trở thành con người văn hoá; Câu lạc bộ thiện nguyện bồi dưỡng các em những phẩm chất tốt đẹp, đặc biệt là phẩm chất nhân ái, biết quan tâm, giúp đỡ, đồng cảm với những người xung quanh; Câu lạc bộ truyền thông không chỉ rèn luyện khả năng giao tiếp có chuẩn mực trong đời thực cũng như trên không

gian mạng mà còn thúc đẩy các em lan toả những hành vi ứng xử đẹp, thể hiện những nét đẹp văn hoá học đường.

Đặc biệt, nhà trường chú trọng mạnh mẽ đến văn hoá đọc. Câu lạc bộ sách ra đời nhằm phát huy mạnh mẽ sức mạnh của sách, khả năng tác động của sách đến ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Nhà trường đã đưa yêu cầu đọc sách vào đánh giá thi đua và khen thưởng, khích lệ đối với các em học sinh, các tập thể lớp; biến mỗi 15 phút đầu giờ thành sinh hoạt văn hoá đọc. Từ đó thúc đẩy mạnh mẽ nhu văn hoá đọc trong cán bộ, giáo viên và học sinh.

3.4. Xây dựng khối đoàn kết trong tập thể hội đồng sư phạm

Không có sức mạnh nào lớn hơn tinh thần đoàn kết. Sự thống nhất ý chí trong lãnh đạo, chỉ đạo; tầm nhìn của người đứng đầu có thể vạch ra những mục tiêu để hướng các thầy cô giáo tới mục tiêu chung của nhà trường có ý nghĩa quan trọng. Khi tập thể chung sức, đồng lòng, san sẻ khó khăn, cộng đồng trách nhiệm, chắc chắn sự nghiệp giáo dục của nhà trường sẽ ngày càng tiến bộ. Để xây dựng tinh thần đoàn kết, nhà trường đã luôn quan tâm đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên; thấu hiểu những âu lo, trăn trở trong đời sống của họ; tạo điều kiện để các thầy cô có môi trường tốt nhất để làm việc. Những chuyến tham quan, du lịch giúp xây dựng sự gắn kết trong tập thể; trong đó các tổ chức đoàn thể của nhà trường có vai trò vô cùng quan trọng trong việc xây dựng môi trường giáo dục văn hoá – nhân ái – đoàn kết. Nhờ có một tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất cao về ý chí, nhà trường đã từng bước đạt được những vị thế mới. Đây là một minh chứng cho thấy mối quan hệ ứng xử đúng đắn, phù hợp chuẩn mực giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

3.5. Lấy học sinh làm trung tâm, xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc.

Xây dựng môi trường học tập xanh, sạch, đẹp, an toàn và hạnh phúc là mục tiêu của nhà trường. Trong những năm qua, khuôn viên nhà trường luôn được xanh hoá nhờ hệ thống cây xanh lâu đời; cảnh quan nhà trường ngày càng đẹp nhờ tài năng của các em trong thiết kế và hội hoạ: những bức tranh tường sinh động do các em vẽ đã làm đẹp thêm cảnh quan nhà trường. Hàng tuần, các em học sinh đều tổ chức lao động dọn vệ sinh, giúp cho khuôn viên nhà trường luôn sạch sẽ. Nhà trường cũng nói không với bạo lực học đường, kiên quyết xử lý mạnh mẽ những học sinh gây gổ, đánh nhau. Hơn thế, vào ngày 17 tháng 11 vừa qua, thật vinh dự, hãnh diện và tự hào khi Trường THPT Nguyễn Huệ được vinh danh là Trường THPT Hạnh phúc nhất Việt Nam thông qua công bình chọn của Treemvietnam.net.vn. Sự kiện ý nghĩa này là một minh chứng cho tình yêu trường mến lớp vô bờ bến của các em học sinh, sự tận tâm, nhiệt huyết, trách nhiệm lớn lao của các thầy cô giáo; Sự kiện này cũng góp phần khẳng định niềm tin yêu của các bậc phụ huynh dành cho mái trường hơn 40 năm tuổi. Sự kiện này một lần nữa cho thấy sức mạnh và ý chí tập thể - đây cũng là nguyên nhân làm nên thành công và tầm vóc của nhà trường trong những năm qua. Vượt ra khỏi phạm vi tỉnh nhà, mái trường THPT Nguyễn Huệ đã xác lập vị trí đặc biệt trên bản đồ giáo dục quốc gia. Với thương hiệu *Trường học hạnh phúc*, trường THPT Nguyễn Huệ đã trở

thành địa chỉ học tập và trưởng thành đáng tin cậy của quê hương Tam Điệp – Ninh Bình.

Trên đây là một số giải pháp mà Cấp uỷ - BGH nhà trường đã kiên trì thực hiện trong nhiều năm và đã đạt được những kết quả nhất định. Chúng tôi hi vọng, những chia sẻ này có thể trở thành những gợi ý cho quý thầy cô, bạn bè, đồng nghiệp nâng cao văn hoá ứng xử trong các cơ sở giáo dục địa phương, để các nhà trường trở thành trụ cột văn hoá trong đời sống xã hội nhiều biến động ngày nay.

XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC

Trường THPT Nho Quan C, tỉnh Ninh Bình

I. Dẫn đề

Xây dựng văn hóa học đường là một trong những nội dung quan trọng để thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm, ban hành các văn bản chỉ đạo như: Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Quyết định về ban hành Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”. Đây là những quyết định quan trọng nhằm thực hiện thành công Nghị quyết 29 của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Xây dựng và phát triển văn hoá học đường được xác định là một trong những nhiệm vụ lớn, trọng tâm và quan trọng của toàn ngành Giáo dục, tại mỗi địa phương và ở từng cơ sở giáo dục, đào tạo.

Thực tế, ngành Giáo dục đang triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung phát triển phẩm chất và năng lực của người học, lấy việc dạy người làm nội dung trọng tâm. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới là giải pháp toàn diện để củng cố, gia tăng tố chất văn hóa và phát triển con người. Trong đó, văn hoá học đường là môi trường quan trọng để rèn luyện nhân cách và giáo dục người học trở thành con người phát triển toàn diện đức - trí - thể - mỹ, có lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, có ý thức và trách nhiệm cao với đất nước, với gia đình và cộng đồng.

Có thể nói, văn hóa nhà trường chính là giá trị cốt lõi làm nên bản sắc, chất lượng giáo dục và “thương hiệu” của mỗi nhà trường, mà trong đó, *văn hóa ứng xử trong trường học chính là “hồn cốt” để tạo nên giá trị ấy*. Văn hóa ứng xử trong trường học là chủ yếu là ứng xử giữa thầy với thầy, thầy với trò, trò với thầy, trò với trò, nhà trường với cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo như Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo qua các thời kỳ, căn cứ vào bối cảnh xã hội, yêu cầu của giáo dục đối với việc định hướng các chuẩn mực ứng xử trong xã hội cho thế hệ trẻ nên cũng rất quan tâm đến vấn đề này và thường xuyên có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các nhà trường thực hiện. Như vậy, văn hóa ứng xử trong nhà trường có ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động của nhà trường. Để phát triển nhà trường theo mục tiêu giáo dục, việc xây dựng, cải thiện và phát huy những nhân tố tích cực giúp văn hóa ứng xử trong trường học trong sạch, lành mạnh là cần thiết.

II. Thực trạng của văn hóa ứng xử trong trường học hiện nay

2.1. Xác định vai trò của người đứng đầu cơ sở giáo dục

Xác định được tầm quan trọng đặc biệt của văn hóa ứng xử trong trường học hiện nay, ngày 12 tháng 4 năm 2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên để hướng dẫn

các nhà trường xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường cho *“phù hợp theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn”* của mỗi nhà trường.

Là Hiệu trưởng của một trường THPT ở huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, tôi nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường. Tuy nhiên, để xây dựng được bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường cho phù hợp và có thể triển khai được hiệu quả trong nhà trường, thì trước hết bản thân tôi phải nhận diện và xác định được rõ thực trạng của văn hóa ứng xử trong trường học hiện nay. Trên cơ sở đó, đề ra được các giải pháp có tính khả thi để thực hiện. Trong khuôn khổ của tham luận này, tôi xin phép được trình bày những suy nghĩ của bản thân và đề xuất một số ý kiến như sau:

Trước hết, từ thực tiễn công tác tại trường THPT, tôi nhận thấy văn hóa nhà trường nói chung và văn hóa ứng xử trong nhà trường nói riêng hiện nay về cơ bản vẫn giữ được giá trị cốt lõi của văn hóa ứng xử truyền thống và bắt đầu mở rộng văn hóa ứng xử trong kỷ nguyên công nghệ số. Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên xác định đúng mục tiêu đào tạo của nhà trường, sẵn sàng nhận nhiệm vụ, nỗ lực hoàn thiện bản thân, tích cực trau dồi kiến thức, phương pháp, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ, tích cực phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài trường để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Các thầy cô đều có nhận thức và hiểu biết về pháp luật, về văn hóa ứng xử và cũng rất nhanh nhạy trong tiếp nhận những vấn đề mới để thay đổi, để sáng tạo, để truyền lửa cho các thế hệ học sinh, giáo dục học sinh biết coi trọng đạo học, biết hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ phù hợp với những chuẩn mực trong xã hội hiện đại. Phần lớn học sinh có mục tiêu, kế hoạch học tập rõ ràng, nhanh nhạy trong nắm bắt thông tin, có hiểu biết về kiến thức sức khỏe, giới tính, có tinh thần học hỏi, có khả năng áp dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn, tôn trọng thầy cô, quý mến bạn bè, có lối sống lành mạnh, tự tin, năng động, có ý chí, nỗ lực vươn lên trong học tập và rèn luyện. Bên cạnh đó, các bậc cha mẹ học sinh cũng quan tâm đến các nhà trường, đến các thầy cô, đến sự thay đổi, sự tiến bộ của học sinh nhiều hơn. Trong nhà trường, ban đại diện cha mẹ học sinh chính là cầu nối để đưa những giá trị văn hóa ứng xử trong nhà trường lan tỏa ra cộng đồng dân cư trên địa bàn, trong xã hội và ngược lại.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn có một bộ phận nhỏ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh đang có một số biểu hiện thiếu chuẩn mực trong cách ứng xử, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tinh thần và môi trường giáo dục, gây bức xúc cho dư luận xã hội với những hoài nghi về văn hóa ứng xử học đường.

Ứng xử giữa giáo viên với giáo viên xuất hiện những lệch lạc nhất định ở một bộ phận giáo viên, khi mà sự đố kỵ, sự cạnh tranh không lành mạnh về vị trí việc làm, về thu nhập... cũng khiến các nhà quản lý trường học không thể không quan tâm, khi mà chính điều này gây nên mất đoàn kết nội bộ, gây phân rẽ trong chính đội ngũ những người thầy, người cô. Mặt trái của cơ chế thị trường đang xâm lấn vào các nhà trường khiến nhiều thầy cô không còn giữ được sự chuẩn mực trong ứng xử, giao tiếp với đồng nghiệp. Từ đó, hình ảnh về nhà giáo theo những chuẩn mực đạo đức có xu hướng bị thay đổi, bị mờ đi.

Ứng xử của cha mẹ học sinh với thầy cô và nhà trường cũng có biểu hiện lệch chuẩn. Những cha mẹ học sinh thuộc nhóm này thường xuất phát từ việc nuông chiều con, coi con mình như lá ngọc cành vàng, không ai có quyền động đến. Họ không bình tĩnh để lắng nghe con nói và không khách quan trong việc tìm hiểu nguyên nhân của sự việc, dẫn đến cách hành xử rất đáng trách.

Đồng thời, gần đây, trong các cơ sở giáo dục, các vụ bạo lực học đường ngày càng gia tăng trở thành vấn nạn nghiêm trọng. Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mỗi năm học toàn quốc xảy ra gần 1.600 vụ việc đánh nhau trong và ngoài trường (khoảng 5 vụ/ngày), cứ khoảng 5.200 HS thì có 1 vụ đánh nhau, cứ hơn 11.000 HS thì có 1 em buộc thôi học vì đánh nhau, cứ 9 trường học thì có 1 trường có HS đánh nhau. Nghiêm trọng hơn, các em không chỉ đánh nhau bằng tay chân mà còn sử dụng các hung khí nguy hiểm như dao, kiếm, gậy sắt... mà mục đích chỉ để dần mặt nhau vì những lý do rất nhỏ nhặt, ấu trĩ như “nhìn đều”, nói xấu, ghen tuông, không cho mượn tiền, không cho chép bài hay thậm chí là đánh vì thấy ghét... Có nhiều lý do để học sinh lấy cớ gây ra hiện tượng bắt nạt học đường. Hình ảnh học sinh mặc đồng phục tham gia vào những vụ án mang tính chất hình sự đã không còn hiếm.

Không dừng lại ở bạo lực học đường, nhiều học sinh yêu quá sớm, mà lại không thực sự hiểu biết về giới tính, về sức khỏe sinh sản, nên đã để lại hậu quả khó lường. Không ít nữ sinh nhỏ tuổi phải trả giá từ rất sớm vì đứng trước nguy cơ bị vô sinh, thậm chí là nguy hiểm đến tính mạng do tình trạng nạo phá thai tuổi dậy thì, sức khỏe thể chất giảm sút, tinh thần thì tổn thương. Không ít cha mẹ đau lòng khi đưa con gái vào bệnh viện vì đau bụng mới phát hiện ra con mình mang thai. Không ít bạn trẻ phải làm cha, làm mẹ bất đắc dĩ.

Từ thực trạng trên, nhà trường đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường học nhằm định hướng nhận thức, quy định cách ứng xử đối với các thành viên trong nhà trường

2.2. Căn cứ xây dựng Bộ quy tắc ứng xử

Để xây dựng bộ quy tắc ứng xử, nhà trường đã căn cứ vào Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 3 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt “Đề án xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” Giai đoạn 2018 – 2025; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 04 năm 2019 quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Công văn số 455/UBND-VP6 về việc tham mưu thực hiện Quyết định số 1299/QĐ - TTg ngày 3 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt “Đề án xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” Giai đoạn 2018 – 2025; Quyết định số 10/2021/ QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh Ninh Bình. Trường THPT Nho Quan C căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường xây dựng Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học Giai đoạn 2018 – 2025

2.3. Mục đích và nguyên tắc xây dựng Bộ quy tắc ứng xử

2.3.1. Mục đích

Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục được quy định tại Điều 2 Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT quy định về Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, (có hiệu lực từ ngày 28/05/2019), theo đó:

Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường nhằm điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục nhà trường.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử nhằm điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử nhằm đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện góp phần phòng, chống bạo lực học đường.

2.3.2. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học

Để xây dựng bộ quy tắc ứng xử, nhà trường đã bám sát nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử quy định tại Điều 3 Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT như sau:

*** Tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức**

Việc xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường học là một quá trình quan trọng, nhà trường đã tuân thủ các nguyên tắc và nguyên lý cơ bản sau:

- Tuân thủ pháp luật Việt Nam: Bộ Quy tắc ứng xử phải hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, bao gồm cả Hiến pháp, luật Giáo dục và các văn bản pháp luật khác liên quan đến giáo dục và đào tạo.

- Phù hợp với chuẩn mực đạo đức: Các quy tắc ứng xử cần phản ánh và thúc đẩy các giá trị đạo đức, nhân văn, và tôn trọng đối với con người. Điều này bao gồm sự tôn trọng, trách nhiệm, công bằng, lòng trung thành, và sự chia sẻ.

- Thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa: Bộ Quy tắc ứng xử cần phản ánh những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, như sự kính trọng gia đình, sự tôn trọng người lớn tuổi, và các nét văn hóa đặc sắc của từng vùng miền.

- Tôn trọng Hiến pháp và pháp luật: Cần phải thể hiện sự tôn trọng và tuân thủ đối với Hiến pháp, các luật, quy định của nhà nước, đồng thời khuyến khích học sinh tuân thủ và tôn trọng các quy định này.

- Phù hợp với đặc trưng văn hóa địa phương: Bộ Quy tắc ứng xử cần phản ánh sự phong phú và đa dạng của văn hóa địa phương, đồng thời cũng cần phải phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và cộng đồng.

Việc thiết lập Bộ Quy tắc ứng xử như vậy không chỉ giúp tạo ra một môi trường học thuận lợi cho sự phát triển của học sinh mà còn góp phần xây dựng một xã hội với nền giáo dục chất lượng và văn minh.

*** Thể hiện các giá trị cốt lõi**

Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học không chỉ là một tập hợp các quy định và nguyên tắc, mà còn là biểu hiện của các giá trị cốt lõi mà mọi thành viên trong nhà trường cần tuân thủ và thể hiện. Các giá trị quan trọng được thể hiện trong Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường như:

- Nhân ái: Cảm thông và sẻ chia, lòng nhân ái được thể hiện qua sự quan tâm, hỗ trợ giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nhân ái giúp xây

dựng môi trường học tập âm cúng và khích lệ, động viên sự phát triển của mỗi cá nhân.

- Tôn trọng: Tôn trọng là tôn trọng sự khác biệt, sự đa dạng và cá nhân của mỗi thành viên trong nhà trường. Đây là giá trị cần được thể hiện thông qua việc lắng nghe, không phê phán, không phân biệt đối xử dựa trên giới tính, tuổi tác, dân tộc, tôn giáo hay điều kiện kinh tế.

- Trách nhiệm: Mỗi thành viên trong nhà trường cần phải thể hiện trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng và với môi trường xung quanh. Trách nhiệm được thể hiện qua việc đảm bảo tuân thủ các quy định, tham gia tích cực vào các hoạt động của nhà trường và chịu trách nhiệm với hành động của mình.

- Hợp tác: Hợp tác giữa các thành viên là yếu tố quan trọng giúp tạo ra một môi trường học tập tích cực và phát triển. Sự hợp tác giúp mọi người cảm thấy được đồng thuận, được ủng hộ và khích lệ sự học hỏi và phát triển cá nhân.

- Trung thực: Trung thực là tính chân thành, không giấu diếm và không lừa dối. Trong môi trường giáo dục, trung thực giúp xây dựng niềm tin, sự minh bạch và sự công bằng giữa các thành viên trong cộng đồng.

Việc xây dựng và thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử dựa trên các giá trị cốt lõi này không chỉ giúp hình thành nhân cách của học sinh mà còn tạo ra một môi trường giáo dục tích cực, nơi mọi người cảm thấy an toàn, tin tưởng và được tôn trọng. Đồng thời, việc tuân thủ và thể hiện các giá trị này cũng là một phần quan trọng trong quá trình giáo dục về đạo đức và phẩm chất con người.

*** Tính khoa học và thực tiễn**

Việc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử được tiến hành một cách khoa học và cân nhắc, đảm bảo tính chất linh hoạt và thực tiễn. Trong quá trình xây dựng và thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử, có sự tham gia chủ động của các bên liên quan như học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên và phụ huynh học sinh. Sự đa dạng và sự đồng thuận từ các bên liên quan sẽ giúp tạo ra các quy tắc ứng xử hiệu quả và được chấp nhận rộng rãi. Các quy tắc ứng xử cần được sắp xếp một cách rõ ràng, dễ hiểu và dễ nhớ để học sinh có thể dễ dàng áp dụng trong thực tế. Đồng thời, các quy tắc cũng cần phải phản ánh rõ ràng các giá trị đạo đức và quy tắc xã hội. Nhà trường xem xét đặc điểm phát triển của từng độ tuổi học sinh để đưa ra các quy tắc ứng xử phù hợp. Các quy tắc cần phải linh hoạt và có thể điều chỉnh để phù hợp với sự phát triển tinh thần và cảm xúc của từng nhóm học sinh. Bộ Quy tắc ứng xử phản ánh các điều kiện cụ thể của nhà trường, bao gồm cả môi trường học tập, các hoạt động ngoại khóa và quan hệ giữa các thành viên trong cộng đồng trường học.

Định kỳ, nhà trường tổ chức đánh giá, rà soát và điều chỉnh bộ quy tắc ứng xử để đảm bảo tính hiệu quả và phản ánh các thay đổi trong môi trường học tập. Các điều chỉnh cần phải được thực hiện dựa trên phản hồi từ các bên liên quan và các thực tiễn mới.

*** Tính giáo dục và tính thống nhất**

Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường không chỉ là một tập hợp các nguyên tắc và quy định, mà còn là công cụ giáo dục có tính giáo dục cao, nhằm góp phần giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống và hoàn thiện nhân cách.

Bộ Quy tắc ứng xử được thiết kế và triển khai một cách có tính giáo dục cao, không chỉ đơn thuần là các quy định cấm kỵ mà còn là cơ hội để học sinh hiểu biết và thực hành các giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh. Các quy tắc được giải thích rõ ràng và minh bạch, cung cấp cơ hội cho học sinh suy nghĩ và thảo luận về ý nghĩa của chúng trong cuộc sống hàng ngày.

Các quy tắc ứng xử cần được thống nhất và áp dụng một cách nhất quán trong toàn bộ trường học, từ học sinh, giáo viên đến cán bộ quản lý. Sự thống nhất này giúp tạo ra một môi trường ổn định và dễ dàng quản lý, đồng thời tạo điều kiện cho học sinh hiểu rõ ràng hơn về quy định và hành vi mong muốn.

Việc vi phạm Bộ Quy tắc ứng xử sẽ được xử lý một cách nghiêm túc và công bằng, theo quy định của nhà trường và pháp luật. Việc này giúp tạo ra sự công bằng và minh bạch trong quản lý học sinh, đồng thời góp phần giáo dục học sinh về trách nhiệm và ý thức pháp luật.

*** Tính công khai và minh bạch**

Sau khi hoàn thiện bộ quy tắc ứng xử, nhà trường đã công khai rộng rãi góp phần quan trọng trong việc xây dựng môi trường học tập lành mạnh và trách nhiệm. Bộ Quy tắc ứng xử được công bố một cách rộng rãi, đảm bảo tất cả các thành viên trong nhà trường đều được biết và hiểu rõ. Điều này có thể được thực hiện thông qua việc phát hành tài liệu, treo biển, đăng tải trên trang web của nhà trường và thông báo tới phụ huynh học sinh. Ngoài ra, nhà trường còn thiết lập các biện pháp để đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử. Điều này bao gồm việc thiết lập quy trình xử lý các vi phạm, đảm bảo rõ ràng và công bằng. Các quy trình phải được công bố công khai để tất cả mọi người đều biết và hiểu. Nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục và huấn luyện định kỳ để giúp các thành viên trong nhà trường hiểu rõ và thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử như: các buổi hội thảo, khóa đào tạo, hoặc các buổi tập huấn cho giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Các cán bộ quản lý thường xuyên quan tâm và chỉ đạo việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử, tạo ra môi trường ủng hộ và động viên các thành viên trong nhà trường tự giác tuân thủ và thực hiện quy tắc ứng xử một cách có trách nhiệm.

Nhà trường đã xây dựng cơ chế đánh giá định kỳ để đảm bảo hiệu quả của Bộ Quy tắc ứng xử và điều chỉnh khi cần thiết dựa trên phản hồi từ các thành viên và các biến động trong môi trường học tập.

III. Các giải pháp xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong Trường THPT Nho Quan C

Giải pháp 1: Lập kế hoạch chiến lược phát triển văn hóa ứng xử của nhà trường, xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường

Hiệu trưởng nắm tình hình lập kế hoạch phát triển văn hóa ứng xử do mình phụ trách về mọi mặt. Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT, ngày 12/4/2019, về việc Ban hành Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, Ban hành Quyết định số 104/QĐ-NQC, ngày 6/9/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Nho Quan C về việc Ban hành Bộ quy tắc ứng xử trường THPT Nho Quan C. Ngoài ra nhà trường cần ban hành các quy định về văn hóa ứng xử tại Trường lồng ghép vào các quy định, quy chế như: Quy chế văn hóa công sở, Quy định

đánh giá xếp loại công chức, viên chức hàng tháng, Quy định trang phục, giao tiếp đối với phụ huynh khi ra vào trường. Với mỗi nhiệm vụ đặt ra mục tiêu cụ thể:

*** Quy tắc ứng xử chung:**

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động và học sinh.

Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan sư phạm, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; phụ huynh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục. Không sử dụng trang phục gây phản cảm. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

*** Ứng xử của cán bộ quản lý:**

Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

Ứng xử với phụ huynh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

Ứng xử với khách đến trường: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

*** Ứng xử của giáo viên:**

Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của trẻ.

Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết.

Ứng xử với cha mẹ trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

Ứng xử với khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

*** Ứng xử của nhân viên:**

Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

Ứng xử với phụ huynh và khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

*** Ứng xử của cha mẹ học sinh:**

Ứng xử với con: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

*** Ứng xử của khách đến trường:**

Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm

Triển khai kế hoạch xây dựng văn hóa. Quan sát, đánh giá kết quả thực hiện văn hóa nhà trường.

Giải pháp 2: Thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học

Muốn thực hiện tốt Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường, điều đầu tiên nhà trường phải thực hiện tốt công khai dân chủ, mọi việc CBGVNV phải được biết, phải được bàn, phải chịu trách nhiệm. Công khai chế độ chính sách, tiền lương, tiền thưởng, tiền ngày lễ tết, phân công nhiệm vụ, số lượng học sinh, các mức thu, chi, thi đua khen thưởng, hợp đồng thực phẩm, giá các loại hàng được nhập vào trường.... tất cả mọi người trong trường đều thấy mình thực sự là người chủ nhân của nơi mình đang làm việc, có quyền biết, quyền hưởng thụ đồng thời hiểu và thực hiện trách nhiệm từ đó tránh việc nghi kỵ, nghi ngờ, so sánh,... để giữ mối đoàn kết nội bộ.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường phải có ý thức tự giác nghiên cứu, tìm hiểu, học tập nâng cao trình độ hiểu biết về văn hóa ứng xử truyền thống của dân tộc và vùng miền nơi trường hoạt động. Nghiên cứu, tìm hiểu về các nội dung của văn hóa ứng xử trong trường học để thực hiện cho phù hợp, linh hoạt, tránh thụ động hoặc cứng nhắc, hoặc chỉ hoàn toàn chú ý vào

kết quả mà không chú ý đến phương pháp, cách thức thực hiện xem đã phù hợp với môi trường giáo dục hay chưa.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh nghiên cứu, tìm hiểu, học tập nâng cao trình độ hiểu biết về hệ thống pháp luật của Nhà nước nói chung và quy chế, nội quy của nhà trường nói riêng khi đã được thông qua, để có hiểu biết đúng và từ đó ứng xử đúng. Thực hiện nếp sống văn minh, sự phạm trong các hoạt động của nhà trường.

Nhà trường chú trọng đặc biệt rèn kỹ năng ứng xử văn hóa trong nhà trường, vì đây chính là biểu hiện cụ thể, trực tiếp của văn hóa ứng xử, và có thể coi là khâu quyết định tới việc văn hóa ứng xử trong nhà trường có được thực hiện tốt hay không, cụ thể: Rèn kỹ năng tự điều chỉnh cảm xúc, phản ứng của bản thân (kể cả của cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh) để không có những phản ứng thái quá, phản cảm trong các hoạt động của nhà trường trước mỗi vấn đề khác biệt, không như suy nghĩ của bản thân; kỹ năng đặt vấn đề và giải quyết vấn đề cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong cuộc sống, trong công việc, hoạt động cả ở trong và ngoài nhà trường một cách tích cực, biết điều chỉnh cách giải quyết các vấn đề có xung đột, mâu thuẫn theo quy định và có văn hóa, không giải quyết theo ý chủ quan cá nhân khi mà điều đó không phù hợp với quy định chung; kỹ năng biết thích ứng, hòa nhập với môi trường xã hội, môi trường tự nhiên cả ở trong và ngoài nhà trường, biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân, của mỗi tập thể, biết đặt cái tôi của mình trong sự hài hòa với tập thể lớp, trường... để tạo ra sự đoàn kết, sẻ chia, tương tác có trách nhiệm; biết điều chỉnh tâm lý, cảm xúc của bản thân sao cho phù hợp với văn hóa ứng xử chung của nhà trường;

Nhà trường xây dựng được bộ quy tắc ứng xử để làm cơ sở có tính ràng buộc, điều chỉnh các hành vi ứng xử văn hóa trong nhà trường. Bộ quy tắc ứng xử phải xây dựng được cụ thể các nội dung liên quan đến ứng xử của cán bộ quản lý nhà trường; ứng xử của giáo viên; ứng xử của nhân viên; ứng xử của học sinh; ứng xử của cha mẹ học sinh; ứng xử của các lực lượng xã hội có liên quan đến nhà trường theo các nội dung được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Thông tư số 06, đảm bảo nguyên tắc: Dân chủ, công khai, đồng thuận và phù hợp với điều kiện thực tiễn của mỗi nhà trường và phù hợp với chuẩn mực văn hóa ứng xử chung.

Nhà trường xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường như là các “không gian văn hóa” cụ thể, như: Hệ thống các phòng học, phòng chức năng đủ các trang thiết bị, thoáng mát, đủ ánh sáng; nhà vệ sinh và các công trình phụ trợ đảm bảo phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục, vui chơi, thư giãn của thầy cô và các em học sinh; hệ thống các logo, khẩu hiệu, các hình ảnh thiết kế trong nhà trường phải hợp lý, có tính thẩm mỹ, tính sư phạm để giúp cho thầy cô và học sinh thực sự mong muốn được đến trường, thấy được mỗi ngày đến trường là một ngày vui thực sự.

Nhà trường quan tâm tới đời sống vật chất của giáo viên nhất, là chế độ tiền lương, tiền thưởng để các thầy cô yên tâm, tận tâm với nghề, nghề thay vì phải làm thêm công việc khác không liên quan đến giáo dục. Bên cạnh đó, các cấp lãnh đạo cũng cần quan tâm bố trí, sắp xếp cho các trường có đủ biên chế giáo viên, để các thầy cô ngoài công việc giảng dạy theo định mức còn có thêm thời gian để tổ

chức các hoạt động giáo dục khác cho học sinh, chứ không phải dạy quá giờ như hiện nay ở nhiều trường trung học cơ sở.

Nhà trường thay đổi cách thức quản trị theo hướng giảm áp lực cho các thầy cô, như: Giảm áp lực về hệ thống hồ sơ, sổ sách; giảm các cuộc thi không thực sự cần thiết; giảm áp lực về thành tích, về thi đua để giúp các nhà trường, các thầy cô và các em học sinh có sự cân bằng hơn giữa việc dạy, việc học với việc tham gia được nhiều hoạt động giáo dục tương tác khác, từ đó hình thành và cũng cố được nhiều kỹ năng hơn, góp phần làm cho văn hóa ứng xử trong mỗi nhà trường và trong môi trường giáo dục nói chung sẽ ngày càng có chuyển biến tốt hơn.

Nhà trường tích cực phối hợp với các tổ chức đoàn thể để triển khai có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử, gắn văn hóa ứng xử trong nhà trường với văn hóa ứng xử ở các khu dân cư để thầy cô, học sinh và cha mẹ học sinh để việc ứng xử văn hóa trở thành thói quen hàng ngày, không chỉ ở trường học mà còn ở mọi lúc, mọi nơi.

IV. Kết luận

Với mục đích để cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đầy đủ những nội dung, quy định của Quy tắc ứng xử, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử trong thực hiện công vụ, theo chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động gắn với thực hiện phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động “Kỷ cương - trách nhiệm - tận tình - thân thiện” góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của đất nước, xây dựng nếp sống văn minh thì bên cạnh việc tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các bộ quy tắc ứng xử: Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc tỉnh Ninh Bình, Nhà trường đã xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử triển khai tới toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, yêu cầu thực hiện nghiêm túc.

Việc xây dựng và triển khai bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường đã góp phần đảm bảo môi trường giáo dục trong nhà trường an toàn, lành mạnh. Xây dựng nhà trường hạnh phúc - Trường học thân thiện - Học sinh tích cực, luôn đảm bảo kỷ cương trong hoạt động là mục tiêu mà trường THPT Nho Quan C luôn hướng tới. Thấm nhuần triết lý “*Người thầy hạnh phúc có thể thay đổi cả thế giới*”, “*Đổi mới bắt đầu từ người thầy*”, Ban Giám hiệu luôn xác định vai trò tiên phong gương mẫu, cán bộ quản lý có tầm nhìn chiến lược, sáng tạo, quyết tâm cao trong đổi mới giáo dục; quyết liệt trong triển khai, tổ chức, kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục; giữ vững tinh thần đoàn kết nội bộ, phát huy được tối đa sức mạnh tập thể; đảm bảo thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách, chế độ cho giáo viên, nhân viên và học sinh; tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, định kỳ; được tạo điều kiện đi học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Phân công nhiệm vụ cho nhân viên phù hợp với năng lực sở trường để ở vị trí làm việc nào cũng tự tin tỏa sáng.

Giáo viên, nhân viên cũng thay đổi tích cực, luôn tin tưởng và kiên định mục tiêu, kế hoạch mà Ban giám hiệu đã hoạch định, nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng giáo dục; nhiệt huyết trong phát triển chuyên môn, tạo không khí học tập tích cực, thân thiện, hiệu quả; thương yêu học sinh, tư vấn, giúp đỡ kịp thời cho những học sinh gặp khó khăn; chủ động đổi mới sáng tạo trong tổ

chức các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu mục tiêu giáo dục toàn diện. Nhân viên nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động và chuyên nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; tham mưu, tư vấn tích cực cho lãnh đạo nhà trường; giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời khó khăn của giáo viên, học sinh khi cần thiết.

Học sinh đến trường luôn hào hứng, vui vẻ, sẵn sàng tiếp nhận nhiệm vụ học tập và rèn luyện; học tập chủ động, tích cực, sáng tạo, phát huy được năng lực và được bồi dưỡng phát triển phẩm chất của người học sinh theo chương trình đổi mới giáo dục; được rèn luyện trong môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh và nghiêm túc, tính kỷ luật cao; được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho tương lai; được tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển bản thân.

Cha mẹ học sinh được tìm hiểu về nhà trường, về chương trình đổi mới giáo dục, được tư vấn phân luồng môn học theo định hướng nghề nghiệp cho con; được tôn trọng, phát huy quyền dân chủ; từ đó chủ động, tích cực phối kết hợp thường xuyên với nhà trường, giáo viên,

Sự thay đổi và tiến bộ của nhà trường được thể hiện thông qua chất lượng giáo dục đại trà. Học sinh có ý thức trọng việc rèn luyện tư thế, tác phong, xây dựng hình ảnh cá nhân tích cực, rèn luyện các phẩm chất năng lực để trở thành công dân toàn cầu và khát vọng vươn ra thế giới. Với quan điểm “Dạy thật thi thật, kết quả thật và chất lượng thật”, đến nay chất lượng giáo dục được cải thiện đáng kể.

Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, bình đẳng và hạnh phúc. Thầy cô gương mẫu, tâm huyết, tận tụy hết lòng vì học sinh thân yêu. Học sinh chăm ngoan, lễ phép, ứng xử văn minh. Học sinh được đối xử công bằng, bình đẳng, nhân ái, được giáo dục bằng phương pháp tích cực, được quan tâm chia sẻ khó khăn vướng mắc. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú, phù hợp với từng đối tượng và chấp nhận sự khác biệt tâm lý thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh; tài liệu, học liệu, phương tiện giảng dạy và học tập đảm bảo tính khoa học, sư phạm và thẩm mỹ, hỗ trợ tích cực cho người dạy và phù hợp với học sinh. Nhà trường có nhiều biện pháp phù hợp, hiệu quả trong công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức lối sống, kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ngoài giờ chính khóa, hoạt động xã hội, tình nguyện vì cộng đồng, hoạt động vui chơi, giải trí an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, phù hợp tâm sinh lý, lứa tuổi học sinh.

XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC

Trường THPT Hoàng Cầu, Hà Nội

Trường THPT Hoàng Cầu là ngôi trường hoạt động theo mô hình trường công lập tự chủ về tài chính, cùng với sự phát triển ổn định của hệ thống giáo dục công lập và sự mở rộng mạnh mẽ của hệ thống các trường tư thục tại thành phố Hà Nội, thì việc tồn tại và phát triển của mô hình trường THPT Hoàng Cầu đứng trước nhiều thử thách. Là một Hiệu trưởng, tôi hiểu rằng một ngôi trường thành công không chỉ được đánh giá qua kết quả học tập mà còn bởi cách các thành viên trong cộng đồng trường học giao tiếp và ứng xử với nhau. Việc xây dựng và triển khai Bộ quy tắc ứng xử tại trường THPT Hoàng Cầu là minh chứng cho nỗ lực xây dựng một ngôi trường hạnh phúc, nơi học sinh, giáo viên và phụ huynh đều cảm nhận được sự tôn trọng, yêu thương và hợp tác. Với góc nhìn của một nhà quản lý đứng đầu nhà trường, tôi xin chia sẻ chi tiết hơn về quá trình xây dựng, triển khai và bài học từ thực tiễn áp dụng Bộ Quy tắc Ứng xử tại nhà trường.

I. Tầm quan trọng của bộ quy tắc ứng xử và vai trò của người đứng đầu trong bối cảnh đặc thù của Trường THPT Hoàng Cầu

Xây dựng văn hóa ứng xử trong môi trường giáo dục không chỉ là yêu cầu tất yếu mà còn là nền tảng để phát triển bền vững một ngôi trường. Bộ quy tắc ứng xử đóng vai trò như kim chỉ nam, giúp điều chỉnh hành vi, định hướng các mối quan hệ trong nhà trường theo hướng tích cực và lành mạnh. Đặc biệt, nó góp phần tạo nên giá trị chung cho toàn bộ cộng đồng giáo dục, từ giáo viên, học sinh cho đến phụ huynh. Những quy tắc rõ ràng không chỉ giúp ngăn ngừa xung đột mà còn khuyến khích sự tôn trọng, trách nhiệm và hợp tác giữa các bên.

Trong bối cảnh đó, vai trò của người đứng đầu trở nên đặc biệt quan trọng. Là nhà lãnh đạo, người đứng đầu không chỉ chịu trách nhiệm định hướng mà còn là tấm gương sáng trong việc thực hiện các chuẩn mực ứng xử. Mỗi hành động, lời nói của lãnh đạo đều có sức ảnh hưởng lớn, trở thành tiêu chuẩn để giáo viên, học sinh noi theo. Họ chính là người khởi xướng, đồng thời duy trì và đảm bảo rằng bộ quy tắc ứng xử được thực thi một cách nghiêm túc và hiệu quả trong toàn bộ nhà trường.

Đối với Trường THPT Hoàng Cầu, là một cơ sở giáo dục hoạt động theo mô hình tự chủ toàn phần về tài chính, thách thức đặt ra không nhỏ. Trường phải cân đối giữa việc quản lý nhân sự, duy trì sự hài hòa trong các mối quan hệ và đáp ứng kỳ vọng của xã hội. Tuy nhiên, chính mô hình tự chủ này cũng mở ra nhiều cơ hội cho nhà trường. Sự linh hoạt trong quản lý giúp BGH chủ động triển khai các sáng kiến, đặc biệt là bộ quy tắc ứng xử, nhằm xây dựng một môi trường học tập tích cực, thân thiện, hướng tới mục tiêu lớn hơn là xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Đây không chỉ là bước đi chiến lược mà còn là cam kết mạnh mẽ của nhà trường trong việc đặt con người và giá trị nhân văn làm trung tâm.

II. Thực trạng và bối cảnh triển khai bộ quy tắc ứng xử tại Trường THPT Hoàng Cầu

Văn hóa ứng xử trong các cơ sở giáo dục hiện nay đã và đang nhận được sự quan tâm đáng kể từ các nhà quản lý, giáo viên và cộng đồng. Nhiều trường học đã chú trọng đến việc giáo dục kỹ năng sống và xây dựng các giá trị văn hóa học

đường, giúp học sinh không chỉ giỏi về kiến thức mà còn biết cách ứng xử đúng mực, phù hợp trong mọi tình huống. Những chương trình đào tạo kỹ năng mềm, các buổi sinh hoạt chuyên đề về văn hóa học đường, và các phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” đã được triển khai ở nhiều nơi, mang lại hiệu quả rõ rệt. Các giá trị như tôn trọng, trách nhiệm và đoàn kết dần được thấm nhuần trong các mối quan hệ tại trường học, tạo nên một môi trường học tập tích cực và an toàn hơn.

Tuy nhiên, thực tế vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Một trong những vấn đề đáng lo ngại nhất là việc thiếu một bộ quy tắc ứng xử thống nhất, rõ ràng để điều chỉnh hành vi của các thành viên trong trường học. Điều này dẫn đến nhiều mâu thuẫn trong các mối quan hệ: giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau, và thậm chí giữa phụ huynh và nhà trường. Những mâu thuẫn này, nếu không được giải quyết triệt để, có thể ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng giáo dục và môi trường học tập. Bên cạnh đó, trong bối cảnh hiện nay, sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội cũng đặt ra thách thức lớn về ứng xử trong không gian trực tuyến, khi mà các hành vi tiêu cực như bạo lực mạng hoặc lan truyền thông tin sai lệch có thể làm tổn hại mối quan hệ trong nhà trường.

Trong bối cảnh chung này, Trường THPT Hoàng Cầu nổi lên như một điển hình với đặc thù là trường tự chủ tài chính. Sự tự chủ mang lại cho nhà trường nhiều cơ hội để linh hoạt trong quản lý và triển khai các sáng kiến giáo dục, nhưng đồng thời cũng đặt ra không ít thách thức. Trường phải đối mặt với áp lực cạnh tranh cao trong việc duy trì chất lượng giáo dục và xây dựng uy tín, đồng thời phải đảm bảo môi trường làm việc và học tập hài hòa cho tất cả các bên liên quan. Hơn nữa, với mục tiêu xây dựng “Trường học hạnh phúc”, Trường THPT Hoàng Cầu không chỉ tập trung vào việc giảng dạy mà còn chú trọng tạo dựng môi trường giáo dục toàn diện, nơi mà cả giáo viên, học sinh, và phụ huynh đều cảm thấy gắn bó và hài lòng. Để đạt được điều này, nhà trường nhận thấy việc xây dựng và triển khai một bộ quy tắc ứng xử rõ ràng, hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Bộ quy tắc này không chỉ giúp giải quyết các mâu thuẫn trong nhà trường mà còn đóng vai trò định hướng các mối quan hệ theo hướng tích cực, góp phần hiện thực hóa mục tiêu “Trường học hạnh phúc” – nơi mọi người cùng chung tay xây dựng một môi trường học tập an toàn, thân thiện và đầy nhân văn.

Như vậy, trong bối cảnh vừa có những cơ hội và thách thức đan xen, Trường THPT Hoàng Cầu đã thể hiện quyết tâm mạnh mẽ trong việc tiên phong xây dựng bộ quy tắc ứng xử, không chỉ nhằm giải quyết những bất cập hiện tại mà còn để tạo nên giá trị bền vững cho tương lai.

III. Quy trình xây dựng và triển khai Bộ Quy tắc ứng xử tại trường THPT Hoàng Cầu

1. Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử

Nhà trường sẽ thành lập một nhóm, bao gồm các thành viên là cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, đại diện học sinh và phụ huynh. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ thống nhất các nguyên tắc cơ bản và tổ chức các cuộc họp để bàn bạc, xây dựng bộ quy tắc ứng xử.

Ban Chỉ đạo tiến hành xây dựng Bộ quy tắc cần đảm bảo tính khả thi, phù hợp với các giá trị văn hóa và mục tiêu giáo dục của nhà trường. Mục tiêu là xây

dựng một môi trường học tập yêu thương, an toàn, tôn trọng, không có bạo lực học đường và giúp học sinh phát triển toàn diện.

2. Giai đoạn chuẩn bị: Khảo sát và xây dựng nội dung Bộ Quy tắc ứng xử

- Nhà trường có thể tiến hành khảo sát ý kiến của giáo viên, học sinh và phụ huynh về những hành vi ứng xử mà họ cho là quan trọng và cần thiết. Trước khi ban hành chính thức, Bộ Quy tắc Ứng xử cần được lấy ý kiến đóng góp từ các đối tượng liên quan, bao gồm: Giáo viên, cán bộ nhân viên. Học sinh và phụ huynh (qua các cuộc họp, khảo sát, hoặc thảo luận nhóm). Các tổ chức đoàn thể trong trường (Đoàn Thanh niên, Ban CMHS nhà trường, các câu lạc bộ học sinh). Nội dung Bộ Quy tắc được xây dựng dựa trên Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT và phù hợp với đặc thù của nhà trường. Các nguyên tắc trong Bộ Quy tắc xoay quanh 5 trụ cột chính:

+ Ứng xử với bản thân: Rèn luyện thói quen tự giác, trung thực, và trách nhiệm.

+ Ứng xử với bạn bè: Đề cao sự đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau.

+ Ứng xử với thầy cô: Tôn trọng, lễ phép và chủ động học hỏi.

+ Ứng xử với gia đình: Xây dựng mối quan hệ tôn kính, hòa thuận.

+ Ứng xử với cộng đồng và môi trường: Ý thức trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

Xây dựng nội dung Bộ Quy tắc ứng xử nhà trường cũng đã bám sát Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT. Đây là một công cụ quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, không chỉ chú trọng vào học thuật mà còn quan tâm đến sự phát triển về văn hóa, nghệ thuật và thể thao. Các hoạt động văn hóa này giúp học sinh có cơ hội thể hiện bản thân, rèn luyện kỹ năng sống và xây dựng các giá trị nhân văn, từ đó góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực, lành mạnh và hạnh phúc

- Nhà trường có thể tham khảo các mô hình Bộ Quy tắc Ứng xử tại các trường THPT khác hoặc từ các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước để rút ra những bài học kinh nghiệm.

- Khi Xây dựng nội dung Bộ Quy tắc Ứng xử, Bộ quy tắc cần bao gồm các hành vi ứng xử cụ thể của học sinh, giáo viên và các nhân viên trong trường, như: thái độ tôn trọng, hợp tác, giao tiếp, cư xử trong các tình huống khác nhau (trong lớp học, ngoài sân trường, trong các hoạt động ngoại khóa).

- Bộ quy tắc cần xác định rõ phạm vi áp dụng cho tất cả các đối tượng trong trường học, bao gồm học sinh, giáo viên, nhân viên và phụ huynh.

- Bộ quy tắc cần có các quy định rõ ràng về hình thức xử lý các hành vi vi phạm, từ nhắc nhở, cảnh cáo đến các hình thức kỷ luật cụ thể.

3. Giai đoạn phổ biến: Đưa Bộ Quy tắc đến từng thành viên

Tổ chức các buổi tập huấn cho giáo viên về nội dung Bộ Quy tắc Ứng xử, cách thức áp dụng quy tắc trong lớp học và cách xử lý các tình huống vi phạm. Thực hiện các hoạt động để giáo viên là những người mẫu mực trong việc ứng xử và truyền đạt thông điệp đến học sinh như Hội thảo “Văn hoá học đường ở trường học hạnh phúc” với sự tham gia của các chuyên gia uy tín của Học viện Quản lý Giáo dục.. Giáo viên có thể lồng ghép nội dung của bộ quy tắc ứng xử vào các

môn học, đặc biệt là các môn Giáo dục Kinh tế - Pháp luật, kỹ năng sống; Nội dung Giáo dục lịch sử địa phương;...

Đối với học sinh, chúng tôi tổ chức các tiết học chuyên đề, hoạt động ngoại khóa như kịch ngắn, đóng vai tình huống; Cung cấp các ví dụ minh họa để mọi người hiểu rõ các hành vi đúng, sai và cách ứng xử trong từng tình huống để các em dễ dàng hiểu và áp dụng tiêu biểu như “Văn hoá học đường ở lớp học hạnh phúc”; “Chúng em cùng thầy cô xây dựng lớp học hạnh phúc”; “Ứng xử văn minh trên mạng xã hội”....

Thông qua bảng tin, website, hoặc các kênh truyền thông của nhà trường để phổ biến các quy tắc và tuyên truyền về lợi ích của việc tuân thủ các quy tắc ứng xử.: Bộ Quy tắc Ứng xử sẽ được in thành tài liệu phát cho học sinh và phụ huynh để họ có thể tham khảo và thực hiện.

4. Giai đoạn triển khai: Thực hiện và giám sát

Sau khi triển khai, nhà trường cần giám sát và đánh giá hiệu quả của Bộ Quy tắc Ứng xử trong môi trường học đường.

Giáo viên, cán bộ quản lý sẽ theo dõi và ghi nhận hành vi của học sinh, giáo viên và nhân viên trong trường, đảm bảo họ thực hiện đúng các quy định trong Bộ Quy tắc.

Nhà trường tiến hành khảo sát định kỳ để đánh giá mức độ tuân thủ và hiệu quả của bộ quy tắc, thu thập ý kiến của học sinh, giáo viên và phụ huynh. Hệ thống phản hồi nhanh qua phiếu khảo sát, hộp thư góp ý và ứng dụng trực tuyến được triển khai để ghi nhận các vấn đề phát sinh.

5. Giai đoạn đánh giá: Tổng kết và cải tiến

Định kỳ 6 tháng và cuối năm học, nhà trường tổ chức đánh giá hiệu quả triển khai Bộ Quy tắc, khen thưởng những cá nhân, tập thể thực hiện tốt.

Sau một thời gian triển khai, nhà trường cần tổ chức các buổi họp để rút kinh nghiệm, đánh giá những vấn đề còn tồn tại hoặc cần điều chỉnh. Nếu có phản hồi từ cộng đồng học đường, nhà trường có thể điều chỉnh hoặc bổ sung các quy tắc sao cho phù hợp hơn với thực tế và nhu cầu của học sinh.

Tóm lại, quy trình xây dựng và triển khai Bộ Quy tắc ứng xử tại trường THPT Hoàng Cầu không chỉ nhằm nâng cao ý thức tự giác của học sinh mà còn tạo dựng một môi trường học đường lành mạnh, an toàn, nơi các giá trị như sự tôn trọng, hợp tác và hòa đồng được phát huy. Việc triển khai thành công bộ quy tắc sẽ góp phần không nhỏ vào việc xây dựng trường học hạnh phúc và phát triển toàn diện cho học sinh.

IV. Những kết quả đạt được

Trong quá trình xây dựng triển khai Bộ Quy tắc ứng xử gắn liền với hành trình xây dựng mô hình Trường học hạnh phúc, chúng tôi giống như những người dò đường giữa màn sương mù dày đặc với rất nhiều khó khăn: Khi thời điểm đó (năm học 2018-2019) chưa có mô hình, tiêu chí về trường học Hạnh phúc trong thực tiễn giáo dục Việt Nam để tham khảo. Nhà trường còn nhiều khó khăn, cơ sở vật chất. Đặc biệt, việc thay đổi tư duy, thói quen và quan điểm giáo dục của mỗi CB-GV-NV cần nhiều thời gian và tâm huyết.....Nhưng bằng nhiệt huyết yêu nghề, yêu trò của mỗi thành viên trong HĐSP nhà trường, sự mạnh dạn đổi mới của cấp quản lý, chúng tôi đã có được những trái ngọt của sự hạnh phúc đem lại

1. Kiến tạo một môi trường văn hóa học đường lành mạnh và an toàn:

Bộ quy tắc ứng xử giúp thiết lập các nguyên tắc ứng xử rõ ràng giữa học sinh, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Khi các quy tắc được tuân thủ nghiêm ngặt, môi trường học tập nhà trường trở nên an toàn và văn minh. Học sinh cảm thấy được bảo vệ khỏi bạo lực học đường, phân biệt đối xử hay những hành vi không lành mạnh, từ đó cảm thấy an tâm và hạnh phúc khi đến trường. Trong quá trình triển khai Bộ Quy tắc ứng xử để xây dựng “Trường học hạnh phúc”, chúng tôi đã dần thay đổi hình ảnh từ một ngôi trường “Học sinh vào thì sợ, phụ huynh đến thì buồn” thì đến nay đã trở thành một môi trường học tập an toàn, lành mạnh và văn hóa, thể hiện ở các biểu hiện:

- Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, nền tảng xã hội và đặc điểm riêng của mỗi học sinh. Các em học sinh đều cảm thấy được chào đón, không bị phân biệt đối xử và đều có cơ hội tham gia vào mọi hoạt động. Bộ quy tắc ứng xử không chỉ nhằm duy trì trật tự mà còn thúc đẩy các giá trị nhân văn như sự công bằng, lòng nhân ái, sự tôn trọng lẫn nhau. Những giá trị này không chỉ giúp học sinh nhà trường có hành vi đúng mực mà còn tạo ra một môi trường giáo dục giàu tình người, nơi học sinh cảm nhận được sự chăm sóc, yêu thương từ thầy cô và bạn bè.

- Quan hệ giữa học sinh, giáo viên và các lực lượng nhà trường: Được xây dựng trên nền tảng: tôn trọng, hỗ trợ, đồng cảm và chân thành. Bộ quy tắc ứng xử đã không chỉ định hình hành vi mà còn giúp xây dựng một nền văn hóa tôn trọng, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau. Khi học sinh, giáo viên và cán bộ nhân viên hiểu và thực hiện đúng các quy tắc ứng xử, họ sẽ tôn trọng và đối xử với nhau bằng sự yêu thương, đồng cảm. Điều này góp phần tạo dựng mối quan hệ tích cực giữa các thành viên trong nhà trường, làm cho trường THPT Hoàng Cầu trở thành nơi mọi người đều cảm thấy hạnh phúc và gắn kết như các thành viên trong đại gia đình.

- An toàn về thể chất: Nhà trường đã tạo ra môi trường học đường đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, trang thiết bị và các biện pháp phòng ngừa tai nạn thương tích.

- An toàn về tinh thần: Học sinh không bị bắt nạt, quấy rối hoặc chịu áp lực tâm lý.

- Chương trình giảng dạy phong phú: Nội dung giảng dạy được xây dựng thể hiện và tôn trọng sự đa dạng văn hóa, giúp học sinh phát triển kiến thức và kỹ năng toàn diện.

- + Các hoạt động ngoại khóa: Đa dạng và phong phú, khuyến khích sự tham gia của tất cả học sinh.

- + Chú trọng giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống: Giúp học sinh phát triển các kỹ năng mềm... theo chương trình độc quyền do Học viện Quản lý Giáo dục biên soạn dành riêng cho nhà trường. Bộ quy tắc ứng xử không chỉ liên quan đến hành vi, mà còn khuyến khích học sinh phát triển các kỹ năng sống quan trọng như giao tiếp, giải quyết xung đột, hợp tác, và làm việc nhóm. Những kỹ năng này không chỉ giúp học sinh hòa nhập tốt trong trường học mà còn trang bị cho các em khả năng ứng phó với những thử thách trong cuộc sống sau này, tạo nên một môi trường học đường tích cực và hạnh phúc.

- Đặc biệt nhà trường huy động sự tham gia của phụ huynh và thúc đẩy sự hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau: Địa phương, cơ quan đoàn thể, các trung tâm, tổ chức liên kết giáo dục vv.....

- Bộ quy tắc ứng xử cũng đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng một cộng đồng học đường đoàn kết và chia sẻ. Khi mọi người trong trường đều tuân thủ những nguyên tắc chung, họ sẽ cảm thấy có sự đồng cảm, sự hỗ trợ từ nhau. Điều này làm cho trường học trở thành một ngôi nhà thứ hai, nơi mỗi cá nhân đều có thể phát triển trong một không gian ấm áp và đầy yêu thương.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Học sinh tích cực hơn trong học tập, mạnh dạn trao đổi ý kiến với giáo viên. Các lớp học trở nên sống động hơn nhờ vào các phương pháp giảng dạy sáng tạo. Tinh thần đoàn kết trong các hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm giúp học sinh phát triển kỹ năng sống và tư duy tích cực.

- Chất lượng đại trà ngày càng nâng cao và ổn định 10 năm liên tiếp tỷ lệ đỗ tốt nghiệp trung học phổ thông và đỗ đại học cao đẳng đạt 100%.

- Học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi và sân chơi kiến thức cấp thành phố cấp quốc gia trước đây có 6 học sinh tính đến nay đã có 56 học sinh đạt giải.

- Các chỉ số hạnh phúc ở học sinh tăng cao qua các năm gần đây: Sự hài lòng về môi trường học tập, về chương trình giáo dục, sự yêu thích đối với các lực lượng giáo dục. Học sinh vui vẻ, phấn khởi được đến trường, đến lớp.....

- Trong một môi trường học tập lành mạnh và hạnh phúc, học sinh nhà trường được tự do thể hiện bản thân, sáng tạo và dám thử thách với những điều mới. Bộ quy tắc ứng xử không chỉ là khuôn khổ để học sinh hành động đúng mực, mà còn là sự khuyến khích các em phát triển những năng lực riêng biệt của mình, từ đó tạo động lực cho các em phấn đấu và cống hiến hơn trong học tập và hoạt động ngoại khóa.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên tâm huyết với công việc, không ngừng đổi mới, sáng tạo. Điều đó được thể hiện qua các con số: Trình độ trên chuẩn từ 7,8% đến nay là 44,62%, có 51% giáo viên được học viện quản lý giáo dục cấp chứng chỉ phương pháp giảng dạy kỹ năng sống. Số lượng giáo viên đạt giải trong các cuộc thi chuyên môn cấp thành phố, cấp quốc gia trước đây rất ít ỏi là 2 giáo viên đến nay đã có 25 giáo viên đạt giải. Nhiều giáo viên được nhận danh hiệu cao quý của ngành giáo dục: Bằng khen Chính phủ; Bằng khen TP; Giáo viên tiêu biểu của năm cấp toàn quốc, Nhà giáo Hà Nội tâm huyết sáng tạo, nhiều chiến sĩ thi đua cấp thành phố, cấp cơ sở.....Chất lượng về đời sống tinh thần của các lực lượng giáo dục cũng ngày càng nâng cao: Các CB-GV-NV đến trường với nguồn năng lượng tích cực, yêu đời, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và lan tỏa những cảm xúc tích cực đến phụ huynh và học sinh. Coi Trường THPT Hoàng Cầu là nơi gắn bó lâu dài và ổn định.

4. Gia tăng sự hài lòng từ phụ huynh

Phụ huynh ghi nhận những thay đổi tích cực trong thái độ và hành vi của con em mình, đồng thời tham gia tích cực hơn vào các hoạt động chung của nhà trường.

Bộ quy tắc ứng xử cũng là một công cụ hiệu quả đã tăng cường sự tham gia của phụ huynh trong việc giáo dục con cái. Phụ huynh hiểu rõ các quy định và mong muốn của nhà trường, nên họ đã chủ động hỗ trợ, giám sát con cái trong việc thực hiện quy tắc. Sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình giúp tạo dựng một

môi trường học tập đồng bộ, gắn kết, và đầy đủ tình yêu thương, từ đó xây dựng trường học hạnh phúc.

5. Giảm thiểu xung đột, tạo sự hòa hợp

Một bộ quy tắc ứng xử rõ ràng và công bằng giúp giảm thiểu các xung đột trong học đường, đặc biệt là những mâu thuẫn giữa học sinh với học sinh hay giữa học sinh với giáo viên. Khi các hành vi được quy định rõ ràng và có sự giám sát, việc xử lý xung đột trở nên công bằng và hiệu quả hơn, góp phần duy trì sự hòa hợp trong cộng đồng học đường.

6. Tạo động lực cho học sinh phấn đấu và sáng tạo

Trong một môi trường học tập lành mạnh và hạnh phúc, học sinh sẽ cảm thấy tự do thể hiện bản thân, sáng tạo và dám thử thách với những điều mới. Bộ quy tắc ứng xử không chỉ là khuôn khổ để học sinh hành động đúng mực, mà còn là sự khuyến khích các em phát triển những năng lực riêng biệt của mình, từ đó tạo động lực cho các em phấn đấu và cống hiến hơn trong học tập và hoạt động ngoại khóa.

V. Bài học kinh nghiệm

1. Tính đồng thuận là chìa khóa

Bộ Quy tắc chỉ phát huy hiệu quả khi được tất cả các thành viên trong trường đồng thuận và thực hiện nghiêm túc. Một trong những bài học quan trọng là sự tham gia của học sinh, giáo viên, phụ huynh và các tổ chức đoàn thể trong việc xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử là rất cần thiết. Khi xây dựng quy tắc ứng xử, nhà trường cần tạo điều kiện để tất cả các bên có thể đóng góp ý kiến, thể hiện quan điểm của mình để đảm bảo quy tắc được xây dựng phù hợp, dễ hiểu và khả thi.

Sự tham gia của nhiều đối tượng tạo ra một bộ quy tắc được mọi người đồng thuận và dễ dàng thực hiện. Khi học sinh và phụ huynh cảm thấy mình có tiếng nói trong quá trình xây dựng quy tắc, họ sẽ có trách nhiệm và cam kết thực hiện cao hơn.

2. Tuyên truyền và phổ biến quy tắc một cách rõ ràng và hiệu quả

Quá trình triển khai Bộ Quy tắc Ứng xử phải được thực hiện tuyên truyền rộng rãi và phổ biến rõ ràng đến tất cả học sinh, giáo viên và phụ huynh để đảm bảo mọi người đều hiểu và tuân thủ. Việc phát tài liệu, tổ chức các buổi sinh hoạt, thảo luận là cần thiết để mọi đối tượng trong trường học đều nhận thức được tầm quan trọng và mục đích của Bộ Quy tắc.

Nếu không có sự tuyên truyền, giải thích rõ ràng về nội dung và mục đích của bộ quy tắc, có thể dẫn đến sự hiểu lầm hoặc không tuân thủ từ phía các đối tượng liên quan.

3. Nâng cao vai trò của giáo viên và cán bộ quản lý

Giáo viên và cán bộ quản lý trường học đóng vai trò quan trọng trong việc làm gương và hướng dẫn học sinh thực hiện các quy tắc ứng xử. Nếu giáo viên và cán bộ quản lý không tuân thủ quy tắc ứng xử, thì sẽ rất khó để học sinh có thể làm theo.

Giáo viên và cán bộ quản lý không chỉ là người hướng dẫn mà còn là tấm gương mẫu mực trong việc thực hiện các quy tắc ứng xử. Họ cần thể hiện sự tôn trọng và nghiêm túc khi áp dụng bộ quy tắc này vào thực tế học đường.

4. Giám sát và xử lý vi phạm kịp thời

Một bài học quan trọng là cần phải giám sát việc thực hiện quy tắc và xử lý vi phạm một cách kịp thời và công bằng. Việc giám sát thường xuyên sẽ giúp phát hiện sớm những vi phạm và đưa ra biện pháp khắc phục nhanh chóng.

Khi có vi phạm, nếu không được xử lý kịp thời và công bằng, sẽ làm giảm hiệu quả của Bộ Quy tắc Ứng xử và tạo ra sự thiếu công bằng, gây mất niềm tin trong cộng đồng học đường.

5. Thường xuyên rà soát và điều chỉnh

Xã hội thay đổi, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, đòi hỏi nhà trường phải linh hoạt điều chỉnh nội dung Quy tắc cho phù hợp vì vậy cần có sự đánh giá và điều chỉnh Bộ Quy tắc Ứng xử theo thời gian, dựa trên phản hồi và thực tế trong quá trình triển khai. Bộ quy tắc cần phải linh hoạt và có khả năng điều chỉnh để phù hợp với các thay đổi trong môi trường giáo dục.

Môi trường học đường và nhu cầu của học sinh có thể thay đổi theo thời gian. Việc điều chỉnh bộ quy tắc để thích ứng với thực tế sẽ giúp duy trì hiệu quả lâu dài của việc áp dụng quy tắc ứng xử.

6. Khuyến khích và ghi nhận những hành động tích cực

Khuyến khích và khen thưởng những hành động tích cực, những học sinh, giáo viên hay cán bộ có những đóng góp, thực hiện tốt Bộ Quy tắc Ứng xử. Các hình thức khen thưởng có thể là tuyên dương trong các buổi sinh hoạt, trao giấy khen hay phần thưởng nhỏ.

Việc khuyến khích và ghi nhận những hành động tích cực giúp tạo động lực cho các cá nhân khác noi theo, đồng thời làm cho Bộ Quy tắc trở nên gần gũi và dễ áp dụng hơn.

Qua quá trình xây dựng và triển khai Bộ Quy tắc Ứng xử tại trường THPT Hoàng Cầu, các bài học kinh nghiệm rút ra đều hướng đến việc xây dựng một môi trường học đường lành mạnh, tôn trọng và thân thiện. Việc tham gia của tất cả các bên liên quan, tuyên truyền rõ ràng, giám sát kịp thời, cùng với việc khen thưởng hành động tích cực, là những yếu tố quan trọng giúp Bộ Quy tắc Ứng xử thực sự phát huy hiệu quả và góp phần tạo dựng một trường học hạnh phúc, văn minh.

VI. Đề xuất và kiến nghị

1. Hỗ trợ đào tạo chuyên sâu

Đề nghị Bộ giáo dục và đào tạo, Sở Giáo dục tổ chức thêm các khóa đào tạo, hội thảo về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

2. Cung cấp tài liệu tham khảo và mô hình thực tiễn

Cần thêm các tài liệu hướng dẫn và ví dụ thực tiễn từ các trường học khác để tạo điều kiện cho nhà trường học hỏi và cải tiến.

3. Ứng dụng công nghệ hỗ trợ

Phát triển các công cụ trực tuyến để giám sát, báo cáo và đánh giá hiệu quả thực hiện Quy tắc trong trường học.

VII. Kết luận

Từ những đề xuất trên, có thể thấy rằng bộ quy tắc ứng xử không chỉ đơn thuần là một văn bản mà thực sự là kim chỉ nam, định hướng cách thức xây dựng môi trường giáo dục toàn diện và bền vững. Một môi trường nơi mọi người đều tôn trọng lẫn nhau, cùng chung tay kiến tạo giá trị, chắc chắn sẽ là nền tảng vững chắc cho sự phát triển của nhà trường. Trong tầm nhìn tương lai, Trường THPT

Hoàng Cầu không chỉ đặt mục tiêu trở thành một cơ sở giáo dục chất lượng cao mà còn là ngôi trường mà mỗi thành viên đều cảm thấy tự hào và hạnh phúc khi là một phần của nó.

Xây dựng, triển khai Bộ quy tắc ứng xử gắn liền với xây dựng mô hình “Trường học hạnh phúc” không chỉ là mục tiêu hướng đến của các nhà trường trong giai đoạn hiện nay mà còn là động lực, giải pháp quan trọng góp phần xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Giờ đây, hình ảnh THPT Hoàng Cầu là một ngôi trường năng động, ấm áp, hạnh phúc được nhân dân Thủ đô tin tưởng gửi gắm con em.

Hành trình xây dựng trường học hạnh phúc suốt 5 năm qua, chúng tôi lấy trọng tâm là ***Thay đổi về nhận thức của các chủ thể trong nhà***. Trong hành trình 5 năm tiếp theo (2023-2028), bên cạnh việc kiên định giữ gìn, củng cố những giá trị của giai đoạn 1, chúng tôi sẽ đi sâu vào việc nhận diện cảm xúc hàng ngày của mỗi chủ thể trong trường học, từ đó kịp thời có phương án hỗ trợ trên cơ sở sử dụng ưu thế của công nghệ 4.0 thông qua **App Hoàng Cầu- Happy school** và cán bộ tâm lý trong trường học, nhằm hướng đến hệ giá trị cảm xúc tích cực và văn hóa học đường vững bền của trường học hạnh phúc.

Cuối cùng, để đạt được điều này, cần sự đồng lòng và hợp tác từ tất cả các bên liên quan. Giáo viên cần là tấm gương sáng, dẫn dắt và lan tỏa các giá trị tích cực; học sinh cần chủ động, tích cực thực hiện các quy tắc; và phụ huynh cần đồng hành, hỗ trợ trong quá trình giáo dục. Khi mọi thành viên cùng chung sức, “Trường học hạnh phúc” sẽ không còn là khái niệm trừu tượng mà sẽ trở thành hiện thực sống động, góp phần xây dựng thể hệ học sinh vừa giỏi tri thức, vừa trọn vẹn nhân cách. Trường THPT Hoàng Cầu, với bộ quy tắc ứng xử là trọng tâm, sẽ không chỉ là một nơi để học tập mà còn là ngôi nhà thứ hai, nơi gieo mầm cho những ước mơ và thành công mai sau.

Dẫu biết rằng con đường xây dựng Trường trung học phổ thông Hoàng Cầu trở thành ngôi trường “Thanh lịch – Văn hoá - Hạnh phúc” còn rất nhiều những khó khăn thử thách. Đó là sự thay đổi và gieo mầm hạnh phúc trên mỗi chặng đường không có điểm dừng hay đích đến. Song thầy và trò nhà trường vẫn không ngừng nỗ lực tâm huyết, sáng tạo, yêu thương tin tưởng để trường THPT Hoàng Cầu sẽ là điểm đến tin cậy của các bậc phụ huynh, là ***Ngôi trường hạnh phúc của mỗi học sinh thân yêu!***

XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG TRONG THỜI GIAN TỚI TỪ GÓC NHÌN NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC

Trường Tiểu học Phan Văn Trị, TP Hồ Chí Minh

I. Mở đầu

Trong thời đại ngày nay với xu thế hội nhập, toàn cầu hóa, vấn đề văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa ngày càng được nhiều quốc gia, dân tộc quan tâm giữ gìn và phát triển. Trường học hiện nay không chỉ là trường học trí tuệ mà còn phải là trường học văn hóa. Nhà trường không được nhầm lẫn giữa trình độ học vấn và trình độ văn hóa trong sứ mệnh giáo dục và đào tạo của mình. Mỗi trường học cần có bước đi, cách thức xây dựng văn hóa học đường ở trường mình cho phù hợp theo đặc điểm của trường. Văn hóa học đường không chỉ đơn giản là những quy định, nội quy trong trường học mà là một hệ thống giá trị, chuẩn mực, và thái độ ứng xử mà tất cả thành viên trong trường đều phải tôn trọng và thực hiện. Nó phản ánh mối quan hệ giữa nhà trường và học sinh, giữa thầy và trò, giữa các cá nhân với nhau.

Văn hóa học đường là một phần không thể tách rời trong quá trình phát triển giáo dục toàn diện, tạo nên môi trường học tập lành mạnh, nơi học sinh được rèn luyện nhân cách, đạo đức, lối sống tích cực. Với vai trò lãnh đạo và quản lý cơ sở giáo dục, tôi nhận thức rõ rằng xây dựng văn hóa học đường là thực hiện một quá trình quản lý giáo dục nhằm mục đích xây dựng, phát triển trường học thành môi trường văn hóa-giáo dục lành mạnh, các thành viên trong trường có hành vi văn hóa chuẩn mực và ngày càng ổn định theo chiều hướng phát triển bền vững. Tuy nhiên, thực tế triển khai vẫn còn nhiều thách thức đòi hỏi sự nỗ lực chung của tất cả các thành viên.

II. Thực trạng

Trong thời đại công nghệ 4.0, học sinh dễ dàng tiếp cận nguồn tài liệu học tập, các chương trình văn hóa nghệ thuật đa dạng và phong phú qua Internet. Mạng xã hội và các diễn đàn trực tuyến giúp học sinh kết nối, trao đổi và học hỏi từ bạn bè, giáo viên và chuyên gia khắp nơi. Tuy nhiên sự phụ thuộc vào công nghệ cũng khiến học sinh ít tham gia vào các hoạt động tập thể, giảm khả năng giao tiếp và hợp tác trực tiếp. Tiếp cận nội dung không phù hợp sẽ ảnh hưởng đến tư duy và nhận thức của học sinh. Xói mòn giá trị truyền thống, thói quen sống không lành mạnh. Nhiều học sinh bị cuốn vào các trào lưu trên mạng mà quên đi các giá trị văn hóa truyền thống. Thói quen ứng xử, lễ phép, tôn trọng thầy cô và bạn bè có xu hướng bị ảnh hưởng do học theo cách hành xử thiếu chuẩn mực trên mạng xã hội nếu không được kiểm soát.

Một số địa phương có cơ sở hạ tầng xuống cấp, gây ảnh hưởng đến môi trường học đường. Học sinh không có không gian an toàn, sạch đẹp để tham gia các hoạt động văn hóa. Thiếu kinh phí dẫn đến việc giảm thiểu hoặc không tổ chức được các hoạt động ngoại khóa hay chương trình văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...việc triển khai các nội dung xây dựng văn hóa học đường trở nên khó khăn và thiếu đồng bộ.

Hiện nay ở các trường dường như không có giáo viên hoặc người phụ trách chuyên trách về văn hóa học đường. Các hoạt động văn hóa học đường dễ trở nên tự phát, không có mục tiêu dài hạn, việc xây dựng kế hoạch và triển khai các chương trình văn hóa gặp khó khăn.

Trường Tiểu học Phan Văn Trị, Q1, TPHCM cũng đã khắc phục khó khăn trong việc triển khai và thực hiện thông tư 26/2017/TT-BGDĐT Quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Một số nội dung và hình thức các tổ chức hoạt động văn hóa mà nhà trường đã thực hiện trong những năm qua:

- Xây dựng khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu.

- Thư viện nhà trường đạt chuẩn với cơ sở vật chất khang trang, hiện đại. Thư viện cũng có rất nhiều các chương trình hoạt động như “ Góp 1 quyển, đọc nhiều quyển” tổ chức hội thi kể chuyện sách có minh họa, Ngày hội văn hóa đọc - giao lưu với các tác giả, nhà văn, nhà thơ, có lịch đọc sách cho từng khối lớp, xây dựng tủ sách tại các lớp học, tổ chức các hội thi viết bài cảm nhận sách, vẽ tranh... Trang bị tủ sách với chủ đề "Theo bước cha anh" với hơn 200 quyển sách và đặc biệt bổ sung cập nhật hơn 30 tựa sách chủ đề nổi bật: Gương các anh hùng tuổi nhỏ, Chiến thắng Điện Biên Phủ, Bác Hồ,...

- Tổ chức thường niên các ngày hội trong năm như Đêm hội trăng rằm, Thề vắn hội Phan Văn Trị, Thiếu nhi vui khỏe – Tiên bước lên Đoàn với các hoạt động như Làm tò he, Trang trí lồng đèn, hóa trang thành các nhân vật chị Hằng, chú cuội, thỏ ngọc, trưng bày mâm cỗ, xem múa lân, trang trí nón lá, trang trí heo đất, cắm hoa, trình diễn trang phục áo dài, thi đấu thể thao, đồng diễn. Tổ chức Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương. Đây là dịp để ôn lại truyền thống dựng nước và giữ nước hào hùng của dân tộc ta qua. Qua đây, giáo dục các em học sinh, những mầm non tương lai của đất nước về những truyền thống, đạo lý tốt đẹp của ông cha ta, giúp học sinh luôn tự hào mình là "Con Rồng cháu Tiên". Học sinh được thưởng thức các tiết mục văn nghệ; được nghe sinh hoạt về nguồn gốc, ý nghĩa của ngày Giỗ Tổ. Nghi lễ đọc văn tế - dâng hương của thầy và trò hòa cùng tiếng trống, chiêng nhằm nuôi dưỡng trong tâm hồn một tình yêu đất nước ngay từ khi các em còn nhỏ.

- Nhà trường cũng đã phối hợp với Hãng phim Trẻ tổ chức cho các em tham gia xem phim lịch sử về Anh hùng Lý Tự Trọng, chiến thắng Điện Biên Phủ, An toàn trên không gian mạng... Phối hợp cùng Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh và Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật phục vụ thiếu nhi. Thông qua chương trình, các em đã được thưởng thức những tiết mục nghệ thuật đặc sắc, thể hiện lòng yêu mến sân khấu nghệ thuật nước nhà. Từ đó khơi gợi ý thức gìn giữ, lưu trữ và phát huy những giá trị truyền thống của nghệ thuật dân tộc. Phối hợp với các Công ty Đại Trường Phát, Công ty cổ phần giáo dục Gela và Trung tâm đào tạo kỹ năng sống Rồng Việt kết hợp tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi với các gian hàng trò chơi vui học như: trò chơi dân gian, nhận diện nguy hiểm, lanh tay lẹ mắt, thử tài thiện xạ, trạm Tiếng Việt,... Thông qua đó các em được thể hiện khả năng khéo léo, sáng tạo, nâng cao kỹ năng mềm của bản thân.

- Tổ chức các chuyên đề cho giáo viên như chuyên đề Đọc mở rộng, chuyên đề Kiến tạo môi trường giáo dục tích cực, xây dựng trường học hạnh phúc nhằm tập trung vào việc xây dựng một môi trường giáo dục tích cực, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Tham gia hoạt động ngoại khóa tại Đền Hùng, bảo tàng, nông trại... các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm mang đến cho các em học sinh những trải nghiệm thực tế, giúp các em mở rộng tầm nhìn và phát triển kỹ năng mềm, giúp các em hiểu biết hơn về các lĩnh vực học thuật như lịch sử, văn hóa và tạo cơ hội để các em giao lưu, kết nối và học hỏi từ những hoạt động thực tế. Các em được tham gia vào các trải nghiệm, vui chơi và tìm hiểu những kiến thức bổ ích không có trong sách vở. Phối hợp với công ty EB đã tổ chức cho đoàn cán bộ, giáo viên, học sinh nhà trường đi giao lưu, trải nghiệm thi đấu STEM robotics và STEM khoa học với học sinh Trường TH Nguyễn Thái Học với nhiều hoạt động gắn kết vô cùng ý nghĩa, trong không khí vui tươi, thắm tình đoàn kết.

- Tổ chức các hoạt động "lớp học Xanh, lớp học Mở" chào đón PHHS vào tham quan, dự giờ các tiết dạy của giáo viên cũng như giám sát bữa ăn, công tác tổ chức bán trú của nhà trường.

- Tổ chức buổi tiếp xúc với các em học sinh thông qua chương trình “Lắng nghe tiếng nói đội viên”. Đây là cơ hội để các em phát huy quyền tham gia, đóng góp của và tạo cho các em môi trường giáo dục gần gũi, thân thiện và dân chủ. Tham gia hoạt động trải nghiệm với chủ đề "An toàn khi giao tiếp trên mạng" chuyên đề "Xây dựng tình bạn đẹp - Nói không với bạo lực học đường"...

- Giáo dục các em tấm lòng tương thân tương ái qua hoạt động Quyên góp ủng hộ đồng bào miền Bắc lũ lụt.

- Mỗi tháng nhà trường đều đã kịp thời tuyên dương, gửi thư khen đến các học sinh tiêu biểu trong tháng. Đó chính là những bông hoa chăm ngoan, học tốt, tích cực tham gia hoạt động được bầu chọn từ các lớp.

- Tham gia các hội thi Liên hoan Sử ca học đường, Thiếu nhi vui khỏe, Âm nhạc dân tộc, Kể chuyện sách có minh họa, Nhịp điệu măng non, Cùng sáng tạo qua hành trình đọc sách

- Với chủ đề “Vui khỏe – Trải nghiệm – Sáng tạo” nhà trường đã tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, rèn luyện kỹ năng cho các em thiếu nhi trong dịp hè. Ngày càng đa dạng các mô hình, các hoạt động thường xuyên được đổi mới, nâng cao chất lượng nhằm thu hút sự quan tâm ủng hộ của quý phụ huynh và sự tham gia của các em học sinh, đáp ứng yêu cầu xã hội, thực hiện trường học thân thiện, học sinh tích cực.

III. Giải pháp

1. Nâng cao vai trò của người đứng đầu – Hiệu trưởng trong xây dựng văn hóa học đường

Người đứng đầu cần phổ biến và quán triệt các giá trị văn hóa học đường đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh. Lắng nghe ý kiến đóng góp từ giáo viên, phụ huynh, học sinh để xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường. Quy tắc ứng xử trong trường học là những chuẩn mực, giá trị và những hành vi ứng xử văn hóa thông qua các hoạt động giao tiếp, sinh hoạt, làm việc, học tập, ... nhằm điều chỉnh cách thức ứng xử của mọi thành viên trong nhà trường theo thuần phong mỹ

tục, tạo môi trường làm việc, học tập thân thiện, hợp tác, trách nhiệm, cởi mở, trung thực, văn minh trong nhà trường. Tích hợp bộ quy tắc ứng xử vào nội quy nhà trường, đảm bảo thực hiện nghiêm túc. Luôn đi đầu trong việc thực hiện các giá trị văn hóa ứng xử để làm gương. Tổ chức các hoạt động thúc đẩy văn hóa học đường. Phát động các phong trào như “Nói lời hay, làm việc tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tổ chức hội thảo, chuyên đề về văn hóa học đường, mời chuyên gia về chia sẻ kinh nghiệm. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá văn hóa ứng xử trong trường học. Khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể xuất sắc trong thực hiện văn hóa học đường. Xử lý nghiêm các hành vi không phù hợp với văn hóa học đường.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên làm gương về văn hóa ứng xử

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên mẫu mực, là hình mẫu văn hóa ứng xử cho học sinh và cộng đồng. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu, mời chuyên gia hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về kỹ năng quản lý, xử lý tình huống và triển khai quy tắc ứng xử. Tăng cường ý thức tự giác và trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Đưa tiêu chí văn hóa ứng xử vào đánh giá cán bộ, giáo viên hàng năm. Khuyến khích giáo viên tự học hỏi, rèn luyện để trở thành tấm gương cho học sinh. Tạo môi trường làm việc tích cực, thân thiện, cởi mở, tôn trọng lẫn nhau giữa cán bộ, giáo viên. Thúc đẩy tinh thần đoàn kết, hỗ trợ nhau trong công tác giảng dạy và các hoạt động tập thể. Phát huy vai trò nêu gương trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Yêu cầu giáo viên thực hiện vai trò mẫu mực trong giao tiếp với đồng nghiệp, học sinh và phụ huynh. Giáo viên phải thể hiện sự công bằng, tôn trọng và lắng nghe khi giao tiếp với học sinh, đặc biệt trong xử lý tình huống vi phạm.

3. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh

Giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh là nhiệm vụ cốt lõi để xây dựng văn hóa học đường vững mạnh. Thường xuyên tích hợp giáo dục đạo đức trong chương trình học, xây dựng các chủ đề giáo dục đạo đức như tôn trọng thầy cô, yêu thương bạn bè, sống trung thực và trách nhiệm. Tổ chức các buổi sinh hoạt chủ đề về giá trị sống, lòng biết ơn, tinh thần đoàn kết. Sử dụng các câu chuyện về gương sáng trong cuộc sống để khuyến khích học sinh noi theo. Xây dựng các chương trình rèn luyện kỹ năng sống thông qua các hoạt động thực tế như tham quan dã ngoại, dạy cho học sinh các kỹ năng cơ bản: giao tiếp hiệu quả, giải quyết xung đột, làm việc nhóm, quản lý thời gian. Tổ chức các giờ học mở, các câu lạc bộ để học sinh rèn luyện và phát triển kỹ năng. Mời chuyên gia tổ chức các buổi nói chuyện, tập huấn về các kỹ năng quan trọng như: kỹ năng phòng chống bạo lực học đường, kỹ năng bảo vệ bản thân trên môi trường mạng. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử rõ ràng, đơn giản, phù hợp với học sinh tiểu học và hướng dẫn học sinh tuân thủ các quy tắc này trong sinh hoạt và học tập. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, tăng cường hoạt động trang trí lớp học với thông điệp về giá trị đạo đức và kỹ năng sống. Tạo không gian giao tiếp mở, các buổi nói chuyện, diễn đàn để học sinh có thể chia sẻ tâm tư, nguyện vọng của mình.

4. Phát huy vai trò của phụ huynh và cộng đồng trong xây dựng văn hóa học đường

Hướng dẫn phụ huynh cách giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng ứng xử cho con em tại nhà. Tăng cường kết nối giữa nhà trường và phụ huynh qua các kênh thông tin hiện đại. Xây dựng nhóm phụ huynh tương tác trên các nền tảng như Zalo, Facebook hoặc ứng dụng của nhà trường để thông báo thông tin và ghi nhận ý kiến đóng góp. Phát hành bản tin định kỳ qua các trang mạng xã hội hoặc trang web để cập nhật hoạt động xây dựng văn hóa học đường. Tổ chức các buổi họp với phụ huynh để chia sẻ tiến độ và vấn đề nổi bật liên quan đến văn hóa học đường. Tạo kênh phản hồi để phụ huynh có thể dễ dàng đưa ra ý kiến, góp ý, hoặc báo cáo các vấn đề liên quan. Tổ chức các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh. Mời phụ huynh tham gia các ngày hội văn hóa, thể thao, hoặc hội thi của trường để tăng tính gắn kết giữa gia đình và nhà trường. Phối hợp với phụ huynh trong các chương trình thiện nguyện: thăm hỏi học sinh khó khăn, tổ chức quyên góp cho các hoạt động văn hóa học đường. Khuyến khích phụ huynh tham gia các buổi ngoại khóa của trường. Phát triển “Nhóm phụ huynh đồng hành” tại mỗi lớp. Mỗi lớp học chọn một số phụ huynh làm đại diện để hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý học sinh, tổ chức các sự kiện lớp và giám sát văn hóa học đường. Phụ huynh phối hợp cùng giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, trải nghiệm sáng tạo, là cầu nối giữa nhà trường và các phụ huynh khác, đảm bảo thông tin và hoạt động được truyền tải đồng bộ. Thường xuyên lấy ý kiến từ phụ huynh qua các khảo sát trực tuyến hoặc phiếu khảo sát để hiểu rõ kỳ vọng và ý kiến của họ về văn hóa học đường. Tôn vinh những phụ huynh có đóng góp lớn trong các hoạt động văn hóa học đường bằng thư cảm ơn hoặc đăng tải trên các kênh truyền thông của trường. Thông qua các việc làm trên giúp phụ huynh nhận thức rõ hơn về vai trò của mình trong xây dựng văn hóa học đường, từ đó tạo sự phối hợp đồng bộ giữa gia đình, nhà trường, góp phần hình thành môi trường học đường lành mạnh, tích cực.

Mở rộng sự tham gia của cộng đồng, kêu gọi sự hỗ trợ từ các tổ chức xã hội, doanh nghiệp trong việc tài trợ cơ sở vật chất, tổ chức hoạt động văn hóa. Hợp tác tổ chức sự kiện, phối hợp với các tổ chức văn hóa, đoàn thể để tổ chức các chương trình ngoại khóa hoặc hoạt động giao lưu văn hóa. Mời cộng đồng hỗ trợ chuyên môn, các chuyên gia, nghệ nhân hoặc người có uy tín trong cộng đồng tham gia giảng dạy, biểu diễn hoặc hướng dẫn học sinh về các giá trị văn hóa truyền thống.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền và giáo dục

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và tuyên truyền văn hóa học đường không chỉ tăng cường hiệu quả giáo dục mà còn tạo môi trường học tập hiện đại, hấp dẫn. Sự phối hợp đồng bộ giữa nhà trường, phụ huynh sẽ giúp học sinh phát triển toàn diện, xây dựng nền tảng văn hóa học đường bền vững. Thiết kế website, trang thông tin điện tử của trường để đăng tải các nội dung về văn hóa học đường, quy tắc ứng xử và các hoạt động liên quan. Tận dụng mạng xã hội, tạo trang fanpage, nhóm Facebook hoặc Zalo để tuyên truyền các giá trị văn hóa học đường, cập nhật các hoạt động và sự kiện. Tận dụng các kênh phát sóng trực tuyến, phát trực tiếp (livestream) các buổi sinh hoạt chủ đề, hội thảo, hay chương trình giao lưu về văn hóa học đường, đăng tải nội dung lên các nền truyền thông để tăng cường sự tiếp cận. Kết nối với cộng đồng, phối hợp với các tổ chức giáo dục, chuyên gia để tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề trực tuyến. Xây dựng hệ

thống phản hồi trực tuyến, tạo biểu mẫu Google Form hoặc hệ thống phản hồi trên website để giáo viên, học sinh và phụ huynh đóng góp ý kiến về văn hóa học đường. Theo dõi và cải tiến các hoạt động dựa trên phản hồi của cộng đồng. Hướng dẫn học sinh sử dụng CNTT an toàn và hiệu quả, giáo dục học sinh về kỹ năng an toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội và internet.

IV. Kết luận

Văn hóa học đường là nền tảng cốt lõi, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và chất lượng. Xây dựng văn hóa học đường là một công việc quan trọng, lâu dài, không thể làm một lúc mà phải kiên trì, đòi hỏi sự đồng thuận từ nhiều phía. Là người đứng đầu cơ sở giáo dục, tôi nhận thức rằng việc triển khai văn hóa học đường không chỉ là nhiệm vụ của một cá nhân hay một tổ chức, mà là sự chung tay của cả cộng đồng giáo dục. Chỉ khi chúng ta làm tốt công tác giáo dục văn hóa học đường, tạo dựng một môi trường học tập lành mạnh, học sinh mới có thể phát triển toàn diện về cả trí tuệ và nhân cách. Để đạt được điều này, cần sự chung tay của nhà trường, gia đình và xã hội, trong đó người đứng đầu cơ sở giáo dục đóng vai trò lãnh đạo, định hướng. Với sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm của mỗi chúng ta, văn hóa học đường sẽ được xây dựng và triển khai ngày càng trở nên tốt đẹp hơn, góp phần xây dựng một xã hội văn minh, tiến bộ và phát triển bền vững.